

CATHLEEN DAVITT BELL

I remember you

Người dịch: Annie Thor

Em chưa từng quên anh

Tiểu thuyết

Mintbooks **vh** Nhà xuất bản
Văn học

EM CHƯA TỪNG QUÊN ANH



Tác giả: Cathleen Davitt Bell

Người dịch: Annie Thoi

Công ty phát hành: Mintbooks

Nhà Xuất Bản Văn Học 12/2016

ebook©vctvegroup

15-02-2019

Người đầu tiên hỏi tôi nào phải là em
Và chắc hẳn em chẳng phải người cuối
Vậy nên tôi không trông chờ em sẽ hiểu
Vì sao tôi lại ở đây đá này
Khi muôn chim đã cất cánh bay đi
Và nghìn con sóng vỗ vào bờ cát
Tôi chỉ là một ngọn hải đăng
Chơ vơ giữa sa mạc quanh vắng
Mơ về một đại dương đã mất từ lâu
Nước buốt lạnh nhưng sao hồn tôi rực cháy.
(Trích “Hải đăng” - Antje Duvekot)

LỜI MỞ ĐẦU

Tôi đang ghi lại những điều mình cần nhớ. Bởi không lâu trước đây, Lucas bảo tôi làm như vậy. Đúng hơn là thách thức tôi. Vì anh không tin tôi có thể nhớ. Anh luôn cho rằng, thứ cảm xúc con người có vào năm mười sáu tuổi mạnh như thể nó có thể phá toang lồng ngực ta để chui ra ngoài. Tuy nhiên, khi trưởng thành, cảm xúc đó sẽ mau chóng tàn lụi. Anh còn nói mình không biết quá trình tàn lụi ấy sẽ diễn ra trong bao lâu, nhưng chắc chắn, nó sẽ đến. Khi đó, mọi thứ sẽ tốt hơn. Dễ dàng hơn. Tử tế hơn.

Chết lặng. Đó là từ duy nhất có thể dùng để miêu tả ngắn gọn những gì Lucas đã trao tôi, sau tất cả. Và tôi cố gắng chấp nhận nó. Bằng cách này hay cách khác, tôi đã thực sự chấp nhận nó. Nhưng ký ức về Lucas, người đã cùng tôi đi qua cả một chiều dài năm tháng, vẫn luôn ở đây. Tôi đã nói tôi sẽ không bao giờ quên. Và đúng là như vậy.

Lucas. Em chưa từng quên anh.

CHƯƠNG 01

Đó là thời điểm cuối hè. Mùa thu năm 1994. Mẹ và tôi rẽ vào cổng chính, dọc theo lối chạy xe trong sân dẫn vào nhà trên chiếc Audi cũ rích sặc mùi nước hoa của bà. Mẹ ngồi ở ghế lái, tôi trượt dài người trên ghế phụ, dùng ngón chân nhấn nút dò kênh trên máy thu thanh, nghe ngao hát theo dù chẳng đúng nhịp nào. Tôi vừa trở về sau chuyến cắm trại qua đêm dài tám tuần và điều duy nhất tôi nghĩ đến sau khi kết thúc đó là: TỰ DO!

Lucas đang lái chiếc máy cắt cỏ chạy loanh quanh sân cạnh nhà tôi. Tôi hẳn phải biết anh là ai, vì tôi luôn nhớ. Đó là một trong những gã học cùng trường với mình. Tôi có ý so sánh anh với đám cầu thủ khúc côn cầu khi dùng cụm từ “những gã.” Tôi biết Lucas chơi trong đội khúc côn cầu của trường. Tôi biết anh học trên tôi một khóa. Đầu năm học đó, anh đã là sinh viên năm cuối.

Tôi nhớ khi ấy, Lucas cười áo, phơi mình trần. Tôi còn nhớ mình đã cố gắng không nhìn anh lúc chui ra khỏi xe với chiếc túi vải thô to dùng trên vai. Tôi cũng cố không thể hiện việc không nhìn ấy một cách lộ liễu. Tôi thích cái cách mình tỏ ra bình tĩnh, không phát cuồng lên giống những đứa con gái trong lớp mỗi khi bắt gặp một cầu thủ khúc côn cầu nào đó đang cởi trần.

Nhưng tôi nghĩ mình đã lén nhìn vào phút chót. Tôi nhớ anh đeo một chùm thẻ định danh* và chúng bị hất qua vai hết một chiếc cà vạt vô hại. Nhớ hình ảnh chiếc máy cắt cỏ sáng lên trong tay anh, làn da nâu giòn vì phơi nắng suốt mùa hè, cái cách anh cau có trước một bụi cỏ um tùm có chiều cao vượt quá hàng rào sát nhà tôi. Tôi biết bụi cỏ mất nét đó! Nhưng chẳng thể nào đổ lỗi cho trụ rào nhà tôi đâu nhé!

Bất thần, Lucas bắt gặp tôi đang nhìn anh. Anh vội cup mắt nhìn xuống chiếc máy cắt cỏ, rồi nhìn lại tôi. Nụ cười sáng bừng tương đương bóng đèn mười triệu oát nở rộ trên khuôn mặt anh sau đó ngấm chứa đựng nhiều ý nghĩa:

1. Cả hai đứa đều thừa biết là anh sẽ không cắt bụi cỏ đó.
2. Anh là kiểu người sẵn sàng cười với người khác, thậm chí là người dưng.
3. Mọi người luôn cười lại với tôi. Tôi đã làm gì lúc đó nhỉ?

Anh gật đầu chào tôi sao? Tôi có gật đầu lại không? Tôi không biết nữa...

Ngay khi tôi rào bước vào nhà và băng ngang qua một chiếc gương, tôi chợt nghĩ: Ồ, tuyệt chưa. Tóc rối bù. Băng đô đỏ. Người ngộm ám đầy bụi. Lúc còn ở chỗ cắm trại, nơi nào cũng đọng đến nhựa cây, cát và lá cây. Thậm chí vôi sen cũng nhầy nhụa và bốc mùi ẩm mốc. Tôi tự hỏi liệu Lucas có trông thấy mớ bùn đất dính chặt trên người tôi hay không?

Tâm trí tôi quay trở lại với Lucas cùng chiếc máy cắt cỏ - thật ra là lúc đó đứng cùng anh còn có một nhóm thợ làm vườn đang sửa sang, tĩa tót các bụi cây, lùm cỏ và phủ mùn cho chúng. Tôi ước mình đã không bao giờ bước vào. Tôi ước mình có thể đông cứng thời gian, quay trở lại, chụp ảnh và ghi chép lại mọi thứ, như tôi đang làm bây giờ. Anh đã cạo râu chưa nhỉ? Hay râu góc vàng hoe lại mọc lờm chờm vào cuối ngày rồi? Lucas có làm nhăn cái áo thun xám mà anh đã không mặc và nhét nó vào phía sau quần không? Tôi nhớ ngực và lưng anh lấp lánh dưới nắng, nhưng tôi nói rồi, tôi đã cố không để ý đến chúng! Chúng không thuộc về tôi. Chỉ lúc đó thôi. Sau này thì chưa chắc.

Tôi thức dậy vào ngày khai giảng trong cái thời tiết phù hợp cho ngày-đầu-đi-học. Như mẹ tôi thường nói thì sẽ là kiểu trời căng phồng, mây xộp như bông. Chút se lạnh trong không khí nhắc người ta nhớ chỉ

chưa đầy tháng nữa là đến Halloween. Vừa bước ra cửa trước để bắt xe buýt tôi vừa nghĩ: Duyệt!

Ngón tay tôi lướt trên ổ khóa số. Tôi chẳng buồn ra vẻ “Lạy Chúa tôi, sao rồi cưng?” với bất kì ai, kể cả quen hay lạ. Đó không phải là kiểu của tôi. Nhưng tôi mừng vì đã đi học lại.

Tiết hai là môn Vật lý, tôi trườn vào chỗ ngồi phía trước Robin Sipe, đứa tôi từng chơi thời trung học và vẫn hẹn hò gặp mặt trong ban báo chí, rồi quay xuống để tìm cô bạn thân thiết, Rosemary. Cô nàng văng mắt vào cuối hè vừa rồi và tôi thì không biết thời khóa biểu của nó. Tôi thậm chí còn không biết chúng tôi có thể ăn trưa chung với nhau hay không nữa.

Nhưng Rosemary không ngồi ở bất kì dãy ghế nào phía sau tôi. Thay vào đó, tôi nhận ra mình đang đối mặt với Lucas.

Khoảnh khắc mắt chúng tôi chạm nhau, má tôi bỗng nóng bừng và tôi buộc phải quay lên. Tôi tưởng mọi việc sẽ kết thúc ở đó. Nhưng suốt buổi học, tôi nghe tiếng bút của anh rơi xuống bàn, tiếng anh xoay bút giữa các ngón tay và cây bút văng khỏi quỹ đạo của nó. Khi cây bút rơi xuống đất, chạm vào lưng ghế, tôi cúi xuống, nhặt lên và trả lại cho anh. Lucas nhăn nhó, “Xin lỗi.” Tôi thăm thì, “Không có gì.” Đó là lần đầu tiên chúng tôi nói chuyện với nhau.

Thời đó, tóc của Lucas xoắn đến nỗi anh đã cắt ngắn hết mức để không phải chải đầu mỗi sáng. Áo sơ mi đồng phục nam của trường chúng tôi đều là dạng cổ có khuy cài dính hai bên. Cổ áo của Lucas bị nhăn và mở ra. Nhìn thoáng qua, tôi chực nhớ đến chùm thẻ định danh hôm nọ của anh.

Năm trước, tôi có viết một bài báo chủ đề sai lầm chiến tranh và dấu hiệu vị trí trung lập của một quốc gia văn minh. Nhiều giáo viên của tôi thích bài báo này và trong khoảng một hay hai tuần sau đó, họ liên tục nhắc về nó trong lớp hoặc trao đổi với tôi trên hành lang trường. Vì vậy tôi nhận ra một thực tế là: những người như Lucas,

những người đeo thẻ định danh để tôn vinh quân đội dù không phải quân nhân, lại là tác nhân duy trì vấn nạn chiến tranh sai trái này.

Nhưng khi tôi trả lại bút cho Lucas, ánh mắt tôi bị hút lấy như lúc tôi bắt gặp anh hôm anh lái chiếc máy cắt cỏ trong khu vườn cạnh nhà tôi. Ngay giây phút ấy, có thứ gì đó giữa chúng tôi bùng nổ. Với tôi thôi. Tôi thấy Lucas như đang nhìn thấy tôi - ánh nhìn sâu thẳm hơn bất cứ gã trai chơi khúc côn cầu thường đeo thẻ định danh nào. Anh ấy nhìn xuyên qua những cuộc tranh luận và bài báo, vỏ bọc bên ngoài cuộc sống học đường tôi đang mang. Anh không để tâm đến thực tế là tôi cũng khá xinh, tôi nghĩ thế, rằng đám nhóc cũng ngưỡng mộ tôi và rằng tôi chơi với cô nàng Rosemary. Nói điều này nghe có vẻ ngớ ngẩn, nhưng tôi tin Lucas đã nhìn thấy con người sâu thẳm bên trong tôi.

Ý tôi là con người của những lúc tôi bật khóc khi xem phim đen trắng với mẹ, lúc tôi đọc truyện tranh dưới nắng trước hiên nhà sau giờ học. Lúc tôi trông vào người tắm áo len có in chữ BRUINS to tướng bên dưới dòng chữ Đại học UCLA mà bố đã gửi cho tôi từ California. Hay lúc tôi cười đến mức sặc sụa qua điện thoại với Rosemary. Đó là phần người bên trong tôi vẫn chưa từng thay đổi, dù là khi tôi ba tuổi, mười tuổi hay là mười tám. Vĩnh viễn vẫn thế.

Ngay khi Lucas gần chạm đến cây bút, tôi giữ lại nó trong vài giây. Cảm thấy mình tỉnh táo đến kì lạ, như thể tôi vừa hít một ngụm không khí cực lạnh.

Tôi nhanh chóng buông bút ra và quay lên trên. Robin Sipe đang hí hoáy viết “Bài tập về nhà chiếm 20% điểm số” trong vở của nó, và tôi nghiêm túc chép lại hết. Tôi thậm chí còn bắt chước nét chữ tròn trịa của cô nàng. Nhưng sau đó tôi lén nhìn ra sau. Lucas-vẫn-đang-nhìn-chằm-chằm-vào-tôi!

Vài ngày sau đó, tôi nói chuyện với Lucas trong giờ ăn trưa tại trường. Tôi đến trễ nên không còn chỗ, và lúc tôi hối hả bước nhanh về phía quầy, tôi lại bắt gặp anh đang cầm khay đứng trước tôi. Dù đang chờ đến lượt mình và chỉ có chúng tôi với nhau, nhưng tôi không hề

mở lời chào anh hay hỏi thăm xã giao kiểu “Anh có thích môn Lý không?” Tôi lạnh lùng thật. Tôi cố ý để tóc phủ trước mặt để trông không có vẻ đang hi vọng anh chú ý đến mình. Lucas gõ nhịp trên khay như thể anh luyện chơi đàn organ, và tôi đã tưởng chúng tôi sẽ tiếp tục ai đi đường nấy.

Bỗng, anh xoay sang tôi, bắt chuyện như thể chúng tôi chỉ đang tiếp tục cuộc hội thoại vừa mới bị cắt ngang. “Em làm gì ở cái lớp Khoa học thường thức đó vậy? Anh tưởng em phải học lớp chuyên dành cho những đứa học siêu chứ!”

Làm thế quái nào mà anh biết những lớp tôi từng học nhỉ?

“Em chỉ vừa đủ điểm để qua môn Hóa thôi.” Quá hoảng hốt để nói gì khác ngoài sự thật, tôi đành thừa nhận. “Thầy hướng dẫn của em bảo rằng em không thể kham thêm lớp chuyên Lý.”

“Xì!” Lucas bĩu môi, anh nói tiếp. “Tại sao em lại muốn học lớp đó?”

Bởi vì trông anh lúc đó chẳng có vẻ gì là hỏi chỉ để nhằm mục đích an ủi tôi, mà thật sự đang suy nghĩ về điều đó. Và, có lẽ đây cũng là lần đầu tiên tôi bật cười. “Để học Đại học,” tôi nói, “Anh biết Đại học là gì mà, đúng không?”

“Ừ!” anh đáp, giọng cụt lùn. Bàn tay anh tiếp tục gõ nhịp trên khay. Bất thần, anh ngẩng lên nhìn xoáy thẳng vào mắt tôi. Sắc lẹm. Giận dữ. Tôi đã làm gì khiến anh nổi giận sao? Phải chăng lời nói đùa của tôi khiến anh hiểu nhầm rằng tôi đang lên mặt với anh? “Tất nhiên anh biết Đại học là gì rồi!” Anh vẫn tiếp tục nhìn chăm chăm vào tôi, như thể đang thách tôi dám quay mặt đi. Tôi đã không làm vậy. Tôi không thể. Dù ít nhiều cũng khá đáng sợ.

Rồi anh quay lưng đi, vừa đi vừa huýt sáo, bỏ lại tôi một mình chọn lựa nên ăn hamburger hay sloppy joe* mà không phải lấy hết cả hai.

CHƯƠNG 02

“**C**huyện gì xảy ra với cậu thế?” Chiều nay, Rosemary đã hỏi tôi như vậy. Lúc bấy giờ, chúng tôi đang trên đường đến tiệm McDonald sau trận đá bóng của cô nàng và buổi hùng biện của tôi. Do chỉ mới biết lái xe nên trong lúc nói chuyện, Rosemary không dám quay đầu lại nhìn tôi. Túm tóc đuôi ngựa thường đóng đưa sau lưng, giờ bị ép lún vào phần lưng ghế bằng da êm ái.

Chiếc xe này đã từng là của mẹ Rosemary và đến tận bây giờ, dòng chữ MOMS LIMO vẫn nằm chễm chệ trên biển số xe. Chúng tôi dừng lại khi đèn đỏ, một gã ngồi trong chiếc xe hơi màu đen đỗ bên trái xe chúng tôi đẩy cửa sổ xe xuống và hét, “Này, cô em còn ngon lành lắm. Mẹ khi gì?”

Rosemary chẳng buồn xoay sang đố lại. Nó lăm bầm, “Đồ ngu!”

Phải biết rằng Rosemary có vẻ ngoài đủ hút hồn bất kì ai. Làn da bánh mật ngọt ngào chết người. Mỗi bước đi của con bé đều toát lên vẻ kiêu sa và uyển chuyển hết miêu nữ. Đồng thời, trông nó còn trưởng thành hơn đám bạn cùng lứa chúng tôi. Vào mùa hè năm ngoái, lúc Rosemary phụ giúp bố mình làm lại hệ thống lưu trữ tại phòng khám nha khoa của ông, chẳng ai tin được con bé còn đang là học sinh Trung học.

Cuộc đời Rosemary luôn tuân theo một chu kỳ nhất định. Nó sẽ hỏi, “Cậu có nghĩ thằng cha đang làm việc ở cửa hàng bán nữ trang kia/gã đã nói chuyện với mình trong lúc chúng ta chờ mẹ cậu đến đón sau buổi xem phim/ tay thuyết giảng ở trường mình về đề tài không nên sử dụng thuốc phiện - thích mình không?” Hoặc “Hắn ta sẽ gọi cho mình chứ?” Không thì sẽ là “Hắn ta có khóc nếu mình đòi chia tay

không?” Câu trả lời luôn sẽ là CÓ. Tôi cá là ở trường, thậm chí dù con bé có đối xử quá đáng với đám con trai, nó vẫn luôn được ai đấy mời đi dự tiệc tùng. Vì vậy, chỉ cần chúng tôi muốn đi, không gì là không thể.

Nhưng chúng tôi hầu như không bao giờ làm thế. Thay vào đó, chúng tôi sẽ học bài. Tôi ép Rosemary xem phim *Doctor Who* và cứ khoảng năm phút trước giờ chiếu phim *Melrose Place*, thế nào nó cũng sẽ gọi để nhắc tôi xem. Chúng tôi cùng đi mua sắm và thử những bộ cánh công sở hay váy dạ hội rực rỡ mà hai đứa sẽ chẳng bao giờ mua. Chúng tôi “nấu cháo” điện thoại hàng giờ về chuyện hẹn hò, yêu đương. Tôi túc trực trong các cuộc đấu tennis của Rosemary. Còn con bé thì đi cổ vũ cho các cuộc thi hùng biện tôi tham gia. Khi chúng tôi cùng nhau đi tiệc tùng, cả hai thường sẽ vờ bị say như những người khác. Sau đó, chúng tôi tám đến quên trời đất. Về tương lai. Về nơi chúng tôi sẽ đến sau khi tốt nghiệp Trung học.

Rosemary đang dừng lại ở đoạn kể về bạn trai mới của con bé, Jason, một sinh viên Đại học tuyển thủ môn lướt ván nó gặp trong kỳ nghỉ cùng gia đình ở Aruba. Bức chân dung nó vẽ ra cho tôi về anh ta - mái tóc sẫm màu được tỉa tốt gọn gàng, sạch sẽ và quầng thâm dưới mắt - khiến tôi tự hỏi không biết anh ta có đang lo lắng hay bị áp lực về điều gì không. Anh ta đã viết cho Rosemary hai bức thư và muốn đến thăm nó vào cuối tuần. Bố mẹ anh ta còn tặng thêm được ngôi nhà thứ hai nằm trên bờ hồ cách chúng tôi không xa lắm.

Tôi đoán là tâm trí tôi vẫn còn đang lơ lửng đâu đó dẫu Rosemary đã dừng lại tự bao giờ. Tuy nó luôn trông có vẻ tự chủ đến mức khó bị ai hoặc điều gì chọc giận nhưng tôi cũng thừa hiểu rằng một khi nó đã cất tiếng hỏi, nghĩa là tôi buộc phải trả lời. Rosemary đã từng giao du với đám con gái siêu nổi tiếng - con gái nhà Torrrances, Melissa Clarks và Kathy Kleins - nhưng nó giờ không còn chơi với chúng nữa. Nó bảo giao du với lũ người dối trá, thích được ca tụng, thay bạn như thay áo ấy chỉ tổ làm phí thời gian (Tôi đã bao giờ nói rằng tôi yêu cách nói chuyện của Rosemary chưa nhỉ?). Có một lần, nó nói với tôi rằng, điều

khiến chúng tôi trở thành bạn, đó là luôn thẳng thắn với nhau. Nghĩ sao, nói vậy. Không bí mật. Không lảng tránh.

Tôi thú thật, “Lucas Dunready.” Chỉ nhắc đến tên anh thôi, người tôi đã run lên bần bật. “Anh ấy học chung lớp Vật lý với mình..”

“Lucas Dunready?” Trên đời này, chắc chỉ có mình Rosemary mới có khả năng khiến tôi câm nín không biết nói gì lúc nghe con bé thốt tên Lucas.

Rosemary luôn ví đám con trai cấp ba như một lũ trẻ ranh vặt mũi chưa sạch bằng cách chỉ ra những trò đùa nham nhở họ chọc nhau trong căng tin trường, khi mồm vẫn đang tọng đầy thức ăn, mùi hôi rình, mặt ngờ ngạc nhiên mỗi lần nhìn thấy nó.

“Anh ta cứ nhìn chăm chăm mình ấy! Anh ta chào mình lúc đang xếp hàng ăn trưa. Mình không biết nữa...”

“Nên cậu nghĩ hẳn phải lòng cậu à?” Rosemary hỏi.

“Nhờ đâu anh ta chỉ thân thiện hỏi xã giao thôi thì sao?”

“Dựa trên những gì mình biết về Lucas thì hẳn là loại người... nói sao nhỉ?”, Rosemary tỏ vẻ ngập ngừng mỗi khi muốn biểu đạt ý một cách lịch sự.

“Thôi nào, cậu cứ nói đi mà!”

“Hẳn sống ở khu Valley đúng không?” Jefferson Valley là một con hẻm dính liền với thị trấn của chúng tôi. Dù học chung một trường, nhưng lũ trẻ xuất thân từ đó lại chẳng giống bọn tôi tẹo nào cả. Chúng nhét ảnh động cơ xe hơi của mình vào cuốn kỷ yếu. Đổ kiểu tóc liên tục. Nếu không phải tại bọn nó, tỉ lệ đậu vào Đại học của trường chúng tôi hẳn cao hơn rồi.

“Cậu nghĩ anh ta là đồ lưu manh à?”

Lúc lắc ngón trỏ, Rosemary phản bác, “Nè nè, cái này là cậu nói chứ không phải mình đâu nhé!”

“Anh ta chơi khúc côn cầu đấy!”

“Cậu có thích hẳn không?”

Tôi khựng lại một giây. “Không!” Vì sự thật là, lúc bấy giờ tôi chắc chắn không thích Lucas. Tôi chỉ ước mình có thể hiểu lý do vì sao anh hành xử kì quặc như vậy.

Tôi biết rằng trên đời này có không ít người mong muốn được yêu đương say đắm với một chàng tuyển thủ khúc côn cầu nào đó, được anh ta tặng áo khoác đồng phục hoặc đại loại thế. Nhưng người đó sẽ không phải là tôi. Rose lại càng không.

Tôi thường tưởng tượng về kiểu con trai mình sẽ hẹn hò sau khi lên Đại học. Là người không phát ngôn thô lỗ trong các cuộc họp, như phần lớn đám bọn con trai trường tôi thường thể hiện. Một người cũng giỏi như tôi và tôn trọng tôi. Đấy có thể là một người am hiểu về âm nhạc, hoặc biết chơi ghi-ta. Hay mặc quần nhung và biết cưỡi ngựa. À mà không cần biết cưỡi ngựa đâu. Nhưng phải là người có xe hiệu Volkswagen của Đức nhé! Tóc cũng phải đẹp nữa!

Và chắc chắn, đó không phải là một tuyển thủ khúc côn cầu.

Bọn họ là lũ người chuyên vứt lịch huấn luyện vào trong sọt rác ngay giữa hành lang. Họ cạo đầu trước mỗi trận đấu đến mức bạn có thể nhìn thấy da đầu họ lốm đốm đầy những vết ửng đỏ và nốt mụn do bí mồ hôi khi đội mũ bảo hiểm.

Thế nên tôi không thích Lucas. Một chút cũng không. Những ngày kế tiếp, lúc tôi bước vào lớp Vật lý, tôi phát hiện Lucas đang trông ra cửa, giống như anh đang đợi tôi. Lucas nở nụ cười khi nhìn thấy tôi và tôi trộm nghĩ, sao anh cười đẹp như vậy chứ? Tôi không còn nhớ đến môn khúc côn cầu hay chuyện dằn dầy mình quặn lên lúc Rosemary hỏi tôi có thích anh không. Tôi chỉ tự hỏi nếu tôi không cười đáp lại, liệu anh có thấy bị tổn thương không?

“Chào em!” Lucas mở lời khi tôi ngồi xuống. Anh hơi chồm người qua bàn, khẽ nhướn mày, tay vẫn đang xoay chiếc bút bi nhựa hôm trước. Miệng nhóp nhép kẹo cao su.

“Chào anh!” tôi đáp lại. Mọi thứ xung quanh anh chuyển động hết vòng xoay của các bánh răng trong chiếc đồng hồ cổ, vang lên “tích

tắc, tích tắc” đều đặn.

“Trông em xinh lắm!”

Robin Sipe nửa xoay sang nhìn tôi chòng chọc rồi quay lại chỗ ngồi.

Anh bảo, “Xin lỗi, anh không cố ý nói vậy đâu. Nhưng em xinh thật đấy!”

Bất thần, anh tiếp bằng vẻ thản nhiên, “Anh muốn đưa em đến một nơi.”

Choáng váng, tôi im bật. Anh vừa đề nghị hẹn hò với tôi à?

“Juliet!” anh gọi.

“Hả?” Tôi còn chẳng nhận ra anh biết tên mình.

“Hả cái gì?”

Nhưng tôi không còn biết gì sau đó nữa. Thầy Hannihan đã bắt đầu tiết học và cố ý nhìn chăm chăm vào Lucas. Vì vậy, tôi đành xoay lên trên.

Năm đó, thầy Hannihan là giáo viên mới của lớp chúng tôi. Thầy nghỉ hẳn công việc trước đó đã được ba năm, từ bỏ việc dong buồm đi khắp thế giới, để dành tiền bạc và thời gian vào việc sửa chữa tàu. Nếu muốn thầy không giảng bài nữa, chỉ cần giả vờ hỏi câu gì đó liên quan đến đi biển là xong. Chiếc tàu và cả chuyến đi thầy chưa bao giờ bắt đầu là những tình yêu lớn không được đáp lại trong cả cuộc đời thầy. Thầy không thể nào rời bỏ chúng được.

Cuối cùng, tiếng chuông tan học cũng vang lên. Lucas chặn ngay lối đi của tôi, bảo, “Chúng ta sẽ gặp nhau chỗ tủ cá nhân của em sau tiết Bảy nhé?” Đoạn, chưa kịp nghe tôi trả lời, anh đã quày quả bỏ đi. Anh đang làm cái quái gì vậy? Anh muốn gì ở tôi kia chứ? Tôi sẽ phải nói gì với Rosemary đây? Sao anh biết tủ cá nhân tôi ở chỗ nào?

CHƯƠNG 03

Lucas biết tủ cá nhân của tôi ở đâu. Khi chuông tan học vang lên, anh đã đứng đó đợi tôi. Người anh toát lên vẻ lo âu, bàn tay phải nắm chặt rồi mở ra trong vô thức. Tôi cũng vậy. Mắt tôi nhìn chăm chăm vào dãy mã số trên tủ cá nhân, mãi không chịu rời đi.

“Em...” tôi lắp bắp.

Anh lập tức cắt ngang: “Anh biết rồi!”

“Anh biết gì?”

“Anh biết là khoảng một tiếng rưỡi nữa em sẽ có một buổi hùng biện.” Ồ, tất nhiên. “Trước đó, anh chỉ muốn dẫn em đến một nơi thôi.”

“Có gần đây không?”

“Nó ở phòng gym.” Anh nở nụ cười đắc thắng, nụ cười mình-biết-mà. “Em không thể nói không với phòng gym, đúng không?”

Anh sai rồi. Tôi hoàn toàn có thể. Chỉ là tôi đã không làm thế thôi. Thậm chí tôi còn không thèm nghĩ đến nó suốt dọc đường ra khỏi tòa nhà chính của trường và hướng đến phòng gym.

Như thường lệ, chúng tôi bước vào phòng gym sau khi băng qua phòng trưng bày huy chương, nhưng thay vì đi tiếp đến phòng thay đồ và sân bóng rổ, Lucas chỉ vào một cánh cửa, trên đó có dòng chữ LỖI RA: CHUÔNG BÁO ĐỘNG SẼ REO. Tôi mở cửa (không có tiếng chuông nào reo lên cả), và phát hiện ra ở phía sau cánh cửa là một lối cầu thang bí mật. Lúc chúng tôi leo lên trong vùng tranh tối, tranh sáng, Lucas chợt nắm lấy tay tôi. Tôi cảm giác như có một luồng điện chạy vụt qua lòng bàn tay mình. Tôi không biết là bản thân mình thích hay

sợ cảm giác này nữa. Có lẽ là cả hai. Bàn tay anh khô ráo, sạch sẽ, thoảng mùi xà phòng và mùi xạ hương nhàn nhạt.

Men theo lối cầu thang, chúng tôi dừng lại ở một cánh cửa bí mật khác, mở ra là...

Mái nhà!

Mặt trên mái nhà lát đầy sỏi và rộng như ngoài bãi biển. Bầu trời lồng lộng phía trên. Tôi tưởng mình là một trong số những người du cư trên chiếc xe ngựa thồ miền viễn Tây cũ kỹ, xuyên qua hẻm núi quanh co và tìm thấy đồng cỏ ngút ngàn trải dài trước mắt.

“Thật không thể tin được!” Tôi bật thốt lên, ngụ ý rằng mình không thể tin nổi vì sao cửa không khóa, chuông không kêu, và chẳng ai ngăn chúng tôi lại. Còn gì nữa? Và toàn bộ không gian mênh mông này như đang thôi thúc tôi cuộn người lộn vài vòng!

“Anh biết!” Lucas đáp, khoe môi anh cong lên, như cười như không. Anh biết gì nhỉ? Chuyện lộn vòng á? Hay cảm giác của tôi? Mà sao anh biết được?

Lơ đãng, anh đưa tay gãi má. Tôi bất giác trộm nghĩ gò má anh thật đáng yêu, phần xương nhô lên tinh tế đến lạ. Trước đây có bao giờ tôi nghĩ anh dễ nhìn chưa nhỉ? Hay chỉ là đột nhiên tôi nghĩ vậy?

Tôi nhích ra xa anh, bước đi trên phần gờ mái được bao quanh bởi bức tường cao gần một mét. Lucas túm mạnh lấy tay tôi, quỳ mọp xuống phòng trường hợp có ai đó lên đây kiểm tra, thế nào sau đó chúng tôi cũng bị đuổi xuống. Xa xa, vài chiếc xe buýt xếp hàng trước khu nhà chính của trường, đón lũ học sinh ủa vào xe. Một số học sinh và giáo viên khác cũng lần lượt rời đi từ bãi giữ xe trong khuôn viên trường. Riêng các bạn có giờ thể thao ngoại khóa thì đang hối hả đi về hướng phòng gym. “Rosemary!”, tôi lẩm bẩm.

Nhìn từ chỗ chúng tôi, đó đúng là Rosemary. Nó đang vừa đi vừa kiểm tra móng tay. Bước chân đầy tự tin, mạnh mẽ. Bất giác, tôi tự hỏi, nếu nó biết hiện giờ mình đang bị một gã nó quen theo dõi từ trên mái phòng gym, nó sẽ làm gì. Chắc chắn nó sẽ không ngần ngại hỏi thẳng.

“VẬY...” tôi lên tiếng. “Chúng ta ở đây làm gì?”

Lucas nở nụ cười rạng rỡ, như thể anh chỉ đang chờ tôi mở miệng hỏi. Như thế đấy chỉ là một phần của trò chơi. Anh hỏi, “Em không nhớ à?”

“Không?” Giọng tôi nhuốm vẻ hoài nghi. “Nhớ gì cơ?”

“Em không nhớ đã từng ở đây với anh rồi à?”

“Không.” Tôi không thích câu hỏi này chút nào. “Tại sao em phải nhớ?”

Anh không đáp, chỉ tiếp tục nhìn tôi cười, như muốn chờ tôi cho anh câu trả lời khác. “Anh chỉ hi vọng là em sẽ nhớ.” Cuối cùng, anh đáp, “Chỉ vậy thôi.”

Tôi thực sự chả hiểu cái quái gì nữa rồi. “Thế anh nhớ sao?”

“Ừ!”, anh trả lời, bước về phía tôi một bước. “Anh nhớ chứ. Nó không phải là ký ức mà anh có thể dễ quên được.”

Phút chốc, tôi cảm thấy thế giới của mình đang bắt đầu xoay quanh anh. Bờ vai rắn chắc hằn lên dưới lớp áo sơ mi mỏng tang. Ánh mắt của Lucas cho tôi biết rằng anh rất quan tâm đến việc tôi nghĩ gì.

Nhưng tôi không thích cái cách anh nhích dần về phía mình. Nó nhắc tôi nhớ đến thực tế rằng hiện tại tôi đang đơn độc một mình ở đây, với anh. Rằng chẳng ai biết hai đứa đang ở đâu, cũng không có người nhìn thấy chúng tôi.

“Lucas”, tôi nói. “Anh làm em sợ rồi đấy.”

Tôi hi vọng chuyện mình thừa nhận nỗi sợ hãi bằng cách nói ra sẽ giúp xua tan đi phần nào cảm giác đang có. Nhưng không thành công. Tôi vẫn run rẩy. Cơ sớ sợ hãi lan khắp toàn thân tôi, như kiểu bạn chỉ muốn chạy nước rút lên tầng trên, trong trường hợp bạn đang ở nhà một mình và có một gã đàn ông lạ mặt đang ở ngoài vườn nhà bạn. Vẫn biết sợ như thế là rất vô lý nhưng bạn không tài nào xoa dịu nó được.

“Em không nhớ”, Lucas lặp lại lần nữa, hòng muốn tôi thay đổi suy nghĩ. Đây là một trò chơi à? Hay là trò đùa không hơn không kém?

Anh bước thêm một bước về phía tôi.

Hốt hoảng, tôi lùi lại, “Em phải đi rồi.” Bàn tay tôi giờ lên nửa chừng rồi thôi, vì không biết nên vẫy tay chào tạm biệt hay đẩy anh ra. Cuối cùng, tôi trông hết một chú chim non bị thương, đập cánh liên tục nhưng vẫn không bay nổi.

Nói xong, tôi bước nhanh về hướng cửa hầm. Chẳng mấy chốc, Lucas bắt kịp tôi để mở cửa. Chúng tôi cùng tụt xuống cầu thang, băng qua phòng trưng bày huy chương và ra ngoài cho kịp giờ hùng biện. Nhưng khi hòa vào dòng người đông đúc để quay lại tòa nhà chính, vẻ mặt cúi gằm của anh khiến tôi tự hỏi có phải anh đang buồn không? Tôi đã làm anh thấy bị tổn thương sao?

Bỗng, anh vươn tay ra, vỗ nhẹ vào vai tôi. Như vỗ về, như an ủi. “Em đi đây,” tôi nói, nhưng người quay đi trước lại là Lucas.

Đêm đó, mẹ tôi chuẩn bị một số món ăn đặc biệt dùng trong tiệc sushi chế biến sẵn và bày chúng trên những vật dụng bằng gốm sơn theo họa tiết hình tre, trúc. Vào những đêm tiệc sushi, lúc nào cũng sẽ có sự hiện diện của các món như sushi cuộn, sashimi cá hồi hay salad rong biển. Chúng tôi chia ba món ra, rưới lên đó ít bia hương gừng cùng nước soda.

Thỉnh thoảng, dạo gần đây, tôi bắt đầu lo về việc mẹ và tôi quá hợp nhau. Tôi lo rằng tôi sẽ sống ở nhà vĩnh viễn, xem phim trên kênh truyền hình vệ tinh Lifetime movies, chơi bài với mẹ và cô Valerie - cạ cứng của mẹ. Mỗi lúc tôi kể chuyện này với Rosemary, nó đều nhìn như thể tôi bị tâm thần vậy, rồi bảo, “Hiện tại thì cậu chẳng thực hiện được vụ nào trong số đó đâu cưng!”

Hừm, chắc là thật nhỉ? Hình như mẹ tôi cũng không rơi vào trường hợp trên. Nhưng nếu ngẫm lại thì chả khác tẹo nào với những gì tôi nghĩ. Bà và cô Valerie đi xem kịch, hòa nhạc và ăn tối bên ngoài suốt. Cuối tuần, bà sẽ ngồi trên chiếc ghế sofa trắng xinh xắn quen thuộc, vừa đan len vừa xem TV hoặc uống một ly rượu vang và lướt qua đồng tạp chí New Yorker hoặc Architectural Digest trong lúc tôi

nằm lăn qua lăn lại trên giường cùng với đồng bài tập về nhà. Hai chúng tôi đều xỏ dép lê nhé!

Nhưng từ lúc ở trên mái phòng gym cùng với Lucas, tôi không còn tâm trí nào để nghĩ đến đôi dép lê êm ái và lịch trình quen thuộc hàng ngày. Anh làm tôi sợ. Lucas muốn thứ gì đó từ tôi, nhưng tôi không biết nó là gì. Tôi càng không biết anh có hiểu anh muốn gì từ tôi không nữa.

“Điều nguy hiểm nhất mẹ đã từng làm là gì vậy ạ?” tôi hỏi mẹ.

“Trời, nguy hiểm á?” Đang gặm cơm dính trên đầu đũa, mẹ bật cười khúc khích trước câu tôi vừa hỏi. Bà bắt đầu nhuộm tóc lúc tóc bà vừa chớm bạc, sau đó tăng dần số lần nhuộm. Kết quả là giờ, tôi chẳng tài nào nhìn ra được màu tóc nguyên thủy vốn có, ngoài mái đầu vàng rực chói lóa. Nhắm giũa bớt vẻ hốc hác trên gương mặt, bà thường kẻ viền mi và chải mascara khá kĩ. Ở mẹ toát ra nét đẹp khó cưỡng, đặc biệt khi bà mím môi và bạn có thể thấy nét tinh nghịch thấp thoáng trong mắt bà.

Nhíu mày, tôi xác nhận, “Vâng, nghiêm túc đấy ạ!” Thái độ kiên quyết, đòi hỏi sự quan tâm đúng mực ở bà dành cho con gái mình. Khác với ngoại hình mỏng manh và bé nhỏ của mẹ, tôi thừa hưởng chiều cao và mái tóc bóng dày, chắc khỏe từ bố. Không ít lần tôi cảm giác bản thân hết kẻ khổng lồ đang cố nhét mình trong ngôi nhà búp bê tí hon, yêu cầu được lắng nghe và chia sẻ với cương vị một người trưởng thành.

“Thôi được,” mẹ cố nén cười. “Nguy hiểm đúng không?” Rồi bà lại bật cười tiếp, “Xin lỗi Juliet, mẹ không cố ý. Nhưng chắc mẹ đành để con phải thất vọng thôi vì trong từ điển của mẹ trước giờ không có hai từ ‘nguy hiểm’ đâu, con gái ạ!”

Không từ bỏ, tôi cố nài thêm, “Chắc chắn phải có chứ ạ!” Đầu tôi chột lóe lên hình ảnh nụ cười nửa miệng của Lucas, bờ vai buông thông buồn bã khi chúng tôi rời khỏi mái nhà. “Mẹ chưa bao giờ thử một lần lái xe mà không cài dây an toàn à?” tôi hỏi tới. Ngay sau khi tốt nghiệp

Đại học, mẹ tôi đã đi du lịch rất nhiều nơi. Lẽ ra bà đã định học lên tiến sĩ ngành Lịch sử học, nhưng trời run rủi thế nào mà bà lại gặp bố và sinh ra tôi. Kế tiếp, họ ly hôn. Bố tôi chuyển đến California, còn mẹ tôi thì tìm được công việc gây quỹ ở Viện bảo tàng. “Chắc chắn phải có chứ!”

“À, mẹ đã từng bị đội tuần tra biên giới ngăn lại lúc chuẩn bị tiến vào lãnh thổ Pakistan,” bà nói. “Nếu đây có thể tính là chuyện nguy hiểm mà con nói.”

“Đội tuần tra biên giới ạ?” tôi la oai oái. “Mẹ nói Pakistan á?” Tôi biết mẹ từng đi du lịch nhiều ở vùng Trung Đông với bạn trai cũ sau khi tốt nghiệp Đại học nhưng tôi chưa bao giờ nghe mẹ nhắc đến sự kiện này. “Tất nhiên là tính chứ ạ!”

“Ừ, vậy thì để mẹ kể cho nghe. Trên thực tế, nó nguy hiểm hơn những gì con có thể tưởng tượng đó. Chính xác hơn, nó thuộc về thủ tục mà người nào cũng phải làm khi muốn đi qua biên giới Pakistan.”

“Lúc ấy, mẹ có đang lái xe không?”

“Không,” bà đáp, giọng sừng sốt như thể đây chỉ là một chuyến du lịch bằng xe buýt cùng các đại diện của Đại sứ quán Mỹ. “Người lái là chú Jody.”

Một trong những điều độc nhất vô nhị khi có một bà mẹ đơn thân là bạn sẽ biết tên tất cả đám bạn trai cũ của bà ấy. Dù tôi không nghĩ là mẹ có quen thêm ai khác sau khi chia tay với bố không, nhưng đội ngũ bạn trai cũ vẫn thường xuyên xuất hiện ở nhà làm tôi liên tưởng đến bọn cún cưng bà hay nuôi ngày bé. (Chú thích thêm là chúng tôi chưa bao giờ nuôi chó - bầy hầy lắm cơ!) “Lúc đấy có lính gác không ạ?”

“Dĩ nhiên rồi,” mẹ tôi đáp, như thể nó chỉ ngang ngửa chuyện tiệc sushi của chúng tôi tất yếu phải có món salad rong biển. “Nếu con đi du lịch ở đâu đó ngoài nước Mỹ, con sẽ thấy rằng chỉ có cảnh vệ và binh lính mới được quyền sử dụng súng. Thậm chí ở Ý, sẽ là chuyện động trời nếu con vào tòa thánh Vaticano và bắt gặp ai đó cầm trên tay khẩu AK-47.”

“Còn vụ Pakistan thì sao ạ? Chuyện gì đã xảy ra vậy mẹ?”

“Nè, Juliet, sao mà mẹ nhớ hết được?”

“Đi mà mẹ!”

“Thôi được rồi, nhóm binh lính đó có súng máy, và họ không lớn hơn con bao nhiêu.”

Chúng tôi cùng khựng lại để tiêu hóa hết thông tin này. Tôi nhớ đến chòm thẻ định danh quân nhân Lucas hay đeo.

“Họ ra lệnh cho Jody ra khỏi xe, nhưng mẹ ở lại bên trong. Mẹ nghĩ là họ khá dè chừng mẹ, dù mẹ ăn mặc rất bình thường. Con biết đấy, phụ nữ ở Pakistan thời đó không được phép mặc trang phục lộ da thịt mà.”

“Rồi sao nữa ạ?”

“Sao trắng gì? Có gì hấp dẫn nữa đâu mà kể! Chú Jody dúm cho họ ít tiền. Thực ra đó là ý của mẹ. Mẹ chồm người qua cửa sổ xe và đưa cho chú ấy số tiền mặt mà ngoại Kay của con đã bảo mẹ nhét vào trong giày. Đám lính đó còn cười vào mũi chú Jody nữa - chắc là vì họ nghĩ làm đàn ông thì không nên bám váy phụ nữ. Nhưng họ vẫn thả cho bọn mẹ đi tiếp.”

“Chỉ vậy thôi á?”

“Ừ, chỉ vậy thôi.”

Trăm lần như một, mẹ tôi luôn kể chuyện quá khứ bà trải qua theo cùng một kiểu: không gay cấn, không đáng sợ và không nguy hiểm. Ở thì bố con và mẹ chia tay rồi, giờ mỗi người mỗi nơi, ông ấy ở California và con chỉ được gặp ông ấy một năm một lần! Xưa mẹ cũng từng mơ học lên tiến sĩ ngành Lịch sử nghệ thuật nhưng vì có con rồi ly hôn, nên giờ mẹ đi gây quỹ để tạo cơ hội cho người khác làm điều mẹ luôn muốn làm - “À há! Mẹ bị chặn lại ở biên giới Pakistan, chỗ mẹ dễ bị ăn đạn như bòn - chấm hết!”

“Nhưng khi đó mẹ cảm thấy thế nào ạ?”, tôi nhấn mạnh. Tôi nhớ khoảnh khắc Lucas hỏi tôi *Em không nhớ đã từng ở đây với anh trước đó à?* Anh hỏi câu ấy như thể chúng tôi là gián điệp, câu hỏi kia là một

loại mật mã và câu trả lời nằm ở chỗ tôi. Nhưng rõ ràng tôi chưa bao giờ lên mái nhà phòng gym với anh trước đó. Và tại sao anh cứ nhìn tôi chăm chăm suốt, như thể tôi và anh cùng giữ chung cái bí mật ấy?

“Đại loại như một loại nguy hiểm đồng sinh cộng tử với nhau ấy?” tôi hỏi tiếp. “Mẹ có gần gũi với chú Jody hơn sau chuyện đó không ạ?”

Mẹ nhìn tôi giễu cợt, “Chỉ vì chút sự cố vật vãnh ngoài ý muốn này á?”

Tôi ước gì mẹ gật đầu hay ít nhất cũng giải thích với tôi lý do tại sao bà lại nói vậy, đặc biệt sau khi tôi gần như chạy trốn khỏi Lucas trong vụ mái nhà. Hiện tại tôi chỉ mong sao mình có thể quay lại thời điểm đó.

Từ tốn, mẹ tôi nhúng món cá ngừ vào nước tương. “Mẹ nên nói sao với con nhỉ?” Vừa làm, bà vừa tiếp. “Ngay khi mọi thứ xong xuôi, chú Jody của con đã vùng ra khỏi xe và ngã nhào xuống đất. Mẹ thì không sao, nhưng chú ấy hoảng lắm. Bọn mẹ hủy chuyến đi luôn.”

“Chú ấy sợ lắm hả mẹ?”

“Họ khiến chú ấy vãi cả ra quần lúc soát giấy tờ mà. Chú ấy cứ tưởng là mình sắp bị bắn đến nơi rồi!”

“Ồ!”, tôi ngần ngừ, “Vậy thì khác nhau thật...”

“Ồ!” Mẹ tôi đồng ý, tay nhón một miếng cá ngừ và cho ngay vào miệng. “Nguy hiểm - nguy hiểm thực sự á - sẽ không như thế.”

CHƯƠNG 04

“**X**in lỗi vì đã làm em sợ.”

Lucas chồm người qua bàn như mọi khi, nụ cười trên môi anh khiến tim tôi đập loạn giống lúc chúng tôi cùng đơn độc ở trên mái nhà hôm nọ.

Tôi đáp, “Không sao.”

“Thật không?” Đôi mắt của anh xanh và trong veo đến mức tôi tự hỏi, thế quái nào mình lại sợ anh được nhỉ? Anh xoay nhẹ cây bút trong tay rồi quay tròn thêm vài lần. Sau đó thì dừng lại. Cùng lúc ấy, vết hấu anh khẽ di chuyển lên xuống. Đôi mắt sâu thẳm vẫn nhìn chăm chăm vào tôi.

“Anh nói gì lạ vậy?” tôi hỏi, “Chúng ta đã bao giờ ở cùng nhau trên mái nhà phòng gym trước hôm đó đâu?”

Robin Stripe, cô bạn phóng viên dũng cảm đã đổi chỗ ngồi, vì vậy tôi biết cô ta đang nghe. Lập tức, tôi im bật, kéo theo sự chú ý của anh. Lẳng lặng, anh dời mắt sang lưng Robin rồi ngược về tôi. Anh đưa một ngón tay lên, đoạn ghi thật nhanh xuống một tờ ghi chú và chuyển nó cho tôi vừa kịp lúc thầy Hannihan bắt đầu bài học.

Đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy chữ viết tay của Lucas. Thấy kinh khủng. Phải cố lắm mới đọc được dòng chữ xiêu vẹo, bé xiu và sắc lẹm. Giấy viết:

Mẹ em ra ngoài tối nay hả? Anh có thể đến gặp em không?

Mẹ tôi luôn ra ngoài vào các tối thứ Ba. Thứ Ba là ngày mẹ đi ăn tối với nhà tài trợ. Nhưng sao Lucas biết được? Thôi được rồi, cứ cho

là ai cũng có mẹ và bà mẹ nào cũng sẽ ra ngoài hẹn hò. Nhưng sao Lucas biết bố mẹ tôi cũng vậy?

Tôi hồi âm:

Anh biết nhà em ở đâu à?

Anh trả lời:

Máy cắt cỏ. Em nhớ chứ?

Tôi khựng lại đúng năm giây. Tất nhiên là tôi nhớ.

Sau khi tan học, tôi về nhà sớm để viết một bài báo cho bản báo cáo sắp nộp. Tôi ép tâm trí mình tập trung vào chuyện viết lách trên chiếc bàn cạnh cửa sổ - giả vờ như mình chẳng bị phân tâm chút nào cả.

Tôi do dự rất nhiều về chuyện có nên kể cho mẹ biết là Lucas sẽ ghé qua nhà chúng tôi hay không. Tôi đã không kể với ai về sự kiện mái nhà hôm nọ. Rosemary nhún vai lúc tôi hỏi ý kiến của nó xem có nên báo cho mẹ tôi biết không. “Tùy cậu thôi,” nó nói. “Nếu là mình thì mình sẽ không kể cho bố mẹ biết đâu.”

Cuối cùng, tôi cũng quyết định là sẽ không kể cho mẹ, nhưng khoảng năm phút sau khi về đến nhà, tôi nhận ra mình đang gọi vào số điện thoại công việc của mẹ.

Mẹ tin tôi. Không gắng hỏi bất kì điều gì. Có thể vì tôi chưa bao giờ nằm trong danh sách “thanh thiếu niên nổi loạn.” Nhưng, ờ, đơn độc một mình với một thằng con trai ở nhà riêng thì lại là câu chuyện khác. Chính xác thì mẹ tôi khá bình tĩnh, bà ra tối hậu thư là tôi có thể gặp anh, nhưng không được phép gặp riêng tại nhà. Tôi thậm chí còn không nổi giận dù bà tỏ ra phát xít như thế. Nói đúng hơn, nó làm tôi thấy nhẹ nhõm.

Vì vậy, khi Lucas điều khiển xe rẽ vào cổng chính nhà tôi, tôi đã đứng đợi anh ngay dưới mái hiên trước nhà. Đội khúc côn cầu không có lịch luyện tập trượt băng vào mùa thu, nhưng họ vẫn tập thể lực. Thế nên, lúc Lucas bước ra khỏi chiếc xe đỏ khổng lồ bám đầy bụi đường,

mái tóc anh vẫn còn khá ướt, sẫm màu do vừa mới gội, dù phần ngọn đã khô và chuyển sang vàng rực.

“Chào em”, anh cất tiếng chào, tay nửa giơ lên nửa không như thể anh không chắc tôi sẽ đáp lại lời chào. Có gì đó trong dáng vẻ do dự nơi anh làm ngực tôi đau nhói.

“Xin lỗi... Nhưng mẹ em không muốn em tiếp anh trong nhà.” Tôi buột miệng trước khi anh đi hết con đường cắt ngang bãi cỏ trước nhà.

Nhún vai, Lucas ngồi chen chúc với tôi trên bậc thềm trước cửa. Chân anh ép sát vào chân tôi. Chúng tôi nhích vào nhau một chút nhưng tôi cam đoan khoảng cách thu ngắn lại giữa anh và tôi đã bị Lucas vượt qua hơn mức cần thiết.

Vội đánh trống lãng để xoa dịu tình trạng khó xử hiện tại, tôi bảo, “Thời tiết này rất thích hợp để đi dạo. Mẹ em bảo chúng ta có thể tìm thấy thức ăn hoặc vài thứ hay ho khác ở Khu trung tâm.” Vừa nói, tôi vừa chỉ tay về khu phố chính bé bằng lỗ mũi - bên cạnh thư viện, tòa thị chính, và bưu điện là vài cửa hàng chuyên bán đồ độc lạ ưa thích của tôi, một tiệm cà phê có bán thức ăn trưa và một tiệm cà phê khác dành cho giới thượng lưu người Hoa.

“Tuyệt”, Lucas đáp, chống tay lên đùi rồi đứng lên. Tôi chạy vào trong và lấy ít tiền từ trong ngăn kéo.

Tôi để ngó cửa trước. Lúc bước xuống từ cầu thang, tôi nhìn thấy Lucas qua ô cửa nhỏ trên cánh cửa bảo vệ. Anh vẫn đứng chỗ cũ nhưng nụ cười trên môi đã bị thay thế bằng cái nhìn chăm chú, tựa như hai cột trụ trước hiên nhà tôi chứa đựng bí mật gì ghê gớm lắm.

Nhưng cái nhìn ấy nhanh chóng biến mất ngay khi anh trông thấy tôi. “Em xong rồi chứ?”, anh hỏi.

Tôi tự hỏi chuyện gì sẽ xảy ra nếu tôi nói không. Mẹ luôn bảo tôi hãy tin vào trực giác của mình, nhưng giờ có phải trực giác đang muốn chơi khăm tôi? Ánh mắt anh nhìn tôi thật đáng sợ. Nhưng tôi vẫn khép cửa lại và bước nhanh xuống bậc thềm.

Khu phố tôi ở thuộc dạng nhà cổ có tuổi thọ trên trăm năm, nhà nào nhà nấy đều khá nhỏ, bao quanh bởi những tán cây sum sê, cao chọc trời cùng lối vỉa hè chật hẹp, gồ ghề. Sóng vai bước trên đường, thỉnh thoảng chúng tôi lại bị va vào nhau. Lần nào chúng tôi cũng khựng lại vài giây trước khi tách ra.

Ban đầu, tôi lo là hai đứa sẽ không có gì để nói nhưng may thay, Lucas đã giúp mọi thứ trở nên dễ dàng hơn rất nhiều. Anh luôn miệt mài hỏi tôi đủ chuyện, nào là tôi dọn đến đây được bao lâu rồi, hay tôi có anh chị em gì không? Rồi lúc anh biết bố mẹ tôi đã ly hôn, anh hỏi rất nhiều về bố tôi: ông ấy làm bác sĩ khoa gì (bố tôi là bác sĩ chuyên khoa ung thư - nhà nghiên cứu kiêm khám chẩn), thường tôi gặp ông ấy bao nhiêu lần trong tháng hoặc trong năm (một năm một lần, khoảng hai tuần trong kỳ nghỉ hè). Câu anh hỏi thường trực tiếp và bình thường đến mức tôi bắt đầu tự hỏi liệu có phải mình đang ảo tưởng là anh ấy đã biết hết về mình hay không? Lúc anh viết “Mẹ em có ra ngoài tối nay không?” trên tờ ghi chú, có lẽ anh viết tắt cho ý hỏi cả bố lẫn mẹ tôi. Hoặc có thể anh đoán bố tôi đi làm về trễ. Cũng có lẽ là anh biết chuyện tôi chỉ sống với mẹ qua những lời đồn đại ở trường, cũng như cách tôi và Rosemary biết anh sống ở khu Jefferson Valley vậy.

“Còn anh thì sao?”, tôi hỏi. “Có phải gia đình anh là - ừm, anh biết đấy - dạng gia đình hạt nhân (chỉ có bố mẹ và con cái), bố mẹ thông thái?” Lucas có nói anh là con trai trưởng trong gia đình có ba anh em trai. Em kế của anh mới chín tuổi và bé út vừa lên bảy.

“Ừ.” Anh đáp. “Chỉ bây giờ thôi.”

“Chỉ bây giờ á?”

“Thỉnh thoảng bố mẹ anh cũng cãi nhau mà.”

“Ngay trước mặt anh em anh á?” Đấy xem chừng là một câu hỏi tọc mạch, nhưng cách xử sự của Lucas khiến tôi có cảm giác anh muốn tua nhanh đoạn làm-quen-nhau-nhé để chuyển sang phân cảnh chúng-ta-hãy-lên-mái-nhà-và-trò-chuyện-nào trơn tru nhất có thể.

“Thình thoảng thôi” Lucas đáp. “Giờ anh có xe riêng rồi, anh chỉ cần bỏ đi thôi. Anh mang theo cả Tommy và Wendell nữa. Năm sau anh sẽ rời khỏi đây.”

“Thế anh có định học lên Đại học không?”

“Tất nhiên là không rồi.” Lucas bật cười. “Anh sẽ gia nhập thủy quân lục chiến. Sau vài năm phục vụ trong đó, họ sẽ hỗ trợ anh học lên Đại học.”

“Anh đang đùa à?”

“Sao em lại nghĩ là anh đang đùa?”

“Chỉ là... em không biết nữa. Thành thật mà nói thì em chưa từng quen biết ai tham gia quân đội hết.”

“Một nửa họ hàng nhà anh phục vụ trong ngành thủy quân lục chiến đó!”

Trời, tôi đứng hình. Kế thừa gia nghiệp cơ đấy. “Bố anh cũng vậy á?”

“Cả ông nội anh nữa. Cụ cố. Các chú. Gia tộc Dunready nhà anh đã phụng sự cho thủy quân lục chiến Mỹ ngay khi nó vừa thành lập. Người nhà anh có mặt trong các cuộc chiến ở nước ngoài từ thời Thế chiến thứ hai.”

Tôi cố để gương mặt mình không hằn lên nét kinh hoàng, nhưng tôi nghĩ nó không thành công. Lucas phá lên cười sặc sụa. “Không phải ai cũng học Luật cả đâu”, anh tiếp. “Bọn anh không giống em.”

Tôi dừng lại. “Sao anh biết em muốn thi trường Luật?”

Nụ cười biếng nhác trải rộng trên gương mặt Lucas tương tự hình ảnh một chú mèo duỗi bốn chân đầy thỏa mãn sau giấc ngủ trưa dưới nắng. Anh nhún vai. “Em muốn nói em không định học trường Luật đúng không? Để xem nào...”, anh nhăm nhính. “Hai năm Trung học, bốn năm Đại học. Học luật thì mấy năm?”

“Ba.”

Anh đưa đồng hồ đeo tay lên nhìn như thể anh có thể dùng nó để tính số năm. “Chà, cũng mười năm đó nha?”

Nghe đến đây, tôi phì cười. Thôi được, đúng là tôi muốn thi vào trường Luật. Tôi thích hình ảnh mình trong bộ cánh công sở như cô Valerie, nghiền ngẫm tư liệu trên máy tính mỗi khi tôi và mẹ đến đón cô đi xem hòa nhạc. Với tôi, chiếc bàn làm việc to tướng, thư ký riêng hay bộ trang phục đắt tiền của cô Val thể hiện cho quyền lực, sự thông minh, cảm giác an toàn, tính độc lập - tất cả mọi thứ tôi muốn.

“Được rồi.” Tôi đầu hàng. “Anh thắng rồi. Nhưng sao anh biết?”

“Câu may chăng?” Anh giẫm lên phần rễ cây mọc trời lên khỏi mặt đất, vắt ngang via hè, một tay vịn vào thân cây để lấy thăng bằng, tay còn lại huơ huơ trong không khí đối diện với tôi trước khi đặt nó vững vàng lên vai tôi.

“Anh từng nghĩ em quá nghiêm túc”, anh thăm thì, cố ý đưa mặt kề sát tai tôi như muốn thủ thỉ những chuyện chỉ thuộc về riêng hai đứa. Chùm thẻ định danh ẩn nấp dưới lớp áo mỏng, nhưng tôi vẫn có thể thấy vết hằn của sợi dây đeo quanh cổ anh. “Nhưng giờ thì khác rồi. Anh không biết. Giống như anh có thể đọc được suy nghĩ của em. Luôn luôn.”

Tôi nín thở trong giây lát. Nhưng cố tỏ vẻ bình thường, tôi bảo anh, “Muốn em nghĩ một con số trong đầu rồi anh đoán nó là số mấy không?”

“Tốt thôi.” Anh bật cười. “Hãy nghĩ đến số sáu nào. Nhớ chưa? Được rồi, giờ anh sẽ đoán đây.” Đoạn, anh chạm nhẹ lên mũi tôi. “Sáu!” Nín thở. Lại nữa rồi. “Anh đoán đúng, phải không nào?”

Tôi chắc như bấp là giờ mặt tôi đỏ hệt như cái kho thóc ngay trước mặt bọn tôi đây. Anh buông vai tôi ra và chúng tôi lại tiếp tục sóng vai dạo bước cùng nhau.

“Vậy giờ em muốn đi đâu?”, anh hỏi. “Em có muốn ăn gì đó không?”

“Ăn á?” Tôi tròn xoe mắt hỏi lại, như thể tôi đang không hiểu anh đang nói gì.

“Quán Friendly’s thì sao?”, anh gợi ý.

Bất thần, tôi phá lên cười.

Sau đó anh cũng cười. Tôi biết anh chẳng thể nào hiểu được vì sao tôi cười, bởi thậm chí ngay đến tôi còn không rõ cơ mà? Nhưng thật tuyệt khi nghe tiếng cười chúng tôi hòa vào nhau, bay lên những ngọn cây cao vút. Anh nắm tay tôi, siết chặt, hệt như đấy là điều tự nhiên nhất trên đời. Đôi vai to lớn khẽ đong đưa về phía trước.

Tôi nhìn xuống tay mình. Nhìn thấy anh và được nắm tay anh cùng lúc, có vẻ hơi quá sức với tôi. Liệu tôi có phải là một quyển sách để mở? Liệu anh có đọc được suy nghĩ của tôi? Tôi luôn nghĩ mình là một người quyết đoán, suy xét nhanh và là một chiến binh làm-được-tất nhưng tuyệt không phải dạng người ruột để ngoài da.

Định thần lại, tôi thấy Lucas đang chỉ vào một thứ gì đó. Có một đứa trẻ đang chuẩn bị cú nhảy ván trượt cực kì điên rồ trên một đoạn dốc cùng với thanh gỗ hai phân bốn và một bánh xe đạp. Nó đã sẵn sàng thực hiện cú nhảy đầu tiên mà không có mũ bảo hiểm.

Lucas quay sang tôi và bảo, “Em có thể viết ra từ ‘ngu ngốc’ to bự gần một mét, và anh thề là thằng bé vẫn sẽ kiếm được công việc khá khấm hơn cái thứ ý tưởng dở hơi này đấy.”

Tôi khịt mũi, tỏ ý khinh bỉ, không thèm chấp và Lucas lại bật cười lần nữa.

CHƯƠNG 05

Tại nhà hàng Friendly's, chúng tôi gọi món sandwich phô mai nướng, khoai tây chiên và hai phần kem sundae. Lucas ngồi đối diện tôi, khuỷu tay chống lên bàn, quan sát từng cử chỉ của tôi như thể anh sợ sẽ bỏ lỡ mất thứ gì đó. Kết quả là tôi mất luôn cảm giác thèm ăn. Nhưng bù lại, tôi đã được một phen cười no bụng.

Tôi cười khi cô phục vụ ghé ngang bàn chúng tôi, Lucas giờ giọng nài nỉ cô ấy cho phép anh được gọi món thực đơn dành cho trẻ con vì anh muốn có đồ chơi - à, còn đồ mặt nữa chứ! Kết quả là cô ta đồng ý ngay tắp lự!

Tôi cười khi anh kể tôi nghe câu chuyện năm ngoái, cậu tuyển thủ khúc côn cầu tên Nunchuck đã làm nổ hỗn hợp hóa chất như thế nào trong lúc giáo viên dạy Hóa đi ra ngoài.

Chúng tôi tám về các chương trình truyền hình. Những bộ phim nổi tiếng như Seinfeld, Friends hay The Simpsons. Về lũ bạn chúng tôi biết ở trường. Về Rosemary. Nhắc đến Rosemary, anh lắc đầu, “Cô ấy làm anh sợ lắm í!”

Tôi bật cười. Dù lời nhận xét có hơi “đụng chạm”, nhưng tôi thích nó.

“Không có ý gì đâu nhé!” Lucas vội thanh minh.

“Không có ý gì á?” Cả hai chúng tôi cùng cười. “Con bé là bạn thân nhất của em đấy nhé!”

“Thì anh đâu có nói cô ấy xấu đâu?” Anh gần như không thể nói ra hết câu do cười quá nhiều.

Sau khi chúng tôi dùng xong món sandwich phô mai nướng và khoai tây chiên, Lucas “lừa” gấp cả hai phần kem sundae. Đoạn, anh móc từ túi ra một năm tiền giấy năm đồng và một đồng nhàu nhĩ, bắn thiu để thanh toán hóa đơn ban nãy. Đồng thời, tôi cũng móc ví ra trả nhưng anh từ chối. “Không đời nào! Đồng này anh ăn là chính. Em trả gì chứ?”

“Nhưng anh có ăn bánh phô mai nướng đâu?” Tôi cãi lại, mắt hai đứa cùng nhìn về phía miếng bánh sandwich bị cắn dở dang, nằm troi trên chiếc đĩa nhựa màu nâu nhạt. Chiến hữu duy nhất của nó là miếng dưa leo muối nhăn nheo do thiếu nước. Đến đây thì cả hai chúng tôi cùng phá lên cười tiếp, ngầm hiểu rằng thật hết sức vô lý nếu cứ tranh nhau trả tiền cho một thứ kinh khủng như vậy.

Chợt Lucas ngưng cười. “Juliet,” anh thì thầm gọi tên tôi. Giọng anh đột nhiên khàn đi, run rẩy ở âm tiết thứ ba, làm tôi bắt đầu lo lắng. Tôi dùng tay chải nhẹ phần tóc mái phía trước rồi kéo ví trở lại chỗ mình. Tôi biết anh muốn nói gì.

“Em không hiểu anh nói gì cả.” Tôi ngửa bài trước.

Lucas nhìn thẳng vào mắt tôi rồi thở dài, thoáng khẩn khoản lướt qua đáy mắt. “Anh cũng không hiểu.” Anh bắt đầu giải thích. “Nhưng nghe này. Anh nghĩ là....” anh dừng lại, suy nghĩ rồi giải thích tiếp, “anh nhớ là...”, rồi lại ngưng. Anh dè dặt nghiêng lòng bàn tay lên bàn, ngụ ý có điều muốn nói nhưng lại không thể thốt nên lời.

“Anh... nhớ gì?” tôi giục. Anh khẽ nhếch môi cười. Tôi không thể không cười đáp lại. Chợt, anh ngửa tay ra, khum khum như đang hứng mưa vào lòng.

“Em còn nhớ ngày đầu tiên chúng ta gặp nhau ở lớp Vật lý, em bước vào lớp và bắt gặp anh đang nhìn em không?” Tôi gật đầu. “Ngay khoảnh khắc anh nhìn thấy em, anh đã nhớ ra. Anh đã từng gặp em trước đó.” Hít một hơi thật sâu, Lucas nói tiếp. “Dù anh thậm chí không thể kể cho em về điều đó, nhưng tận sâu trong tim anh, thứ khiến anh nhớ ra em, mách bảo anh rằng anh có thể tin em.” Anh vẫn nhìn thẳng

vào mắt tôi bằng đôi mắt to xanh biếc, trong veo. Nếu tôi là cô phục vụ lúc này, hẳn tôi cũng sẽ cho phép anh gọi món trong thực đơn dành cho trẻ con.

Tôi bảo, “Anh có thể tin em.”

“Khi nhìn em, anh chỉ biết mình đã từng trông thấy em đứng chính xác ở chỗ đó, ngay tại căn phòng đó. Anh biết em sẽ ngồi ở cái bàn đó. Anh biết em sẽ quay xuống để tìm ai đó trong phòng. Và anh biết, cuối cùng em sẽ nhìn anh.”

Tôi nuốt khan. Cảm giác như mình đang đứng trên một sân khấu tối tăm và đột nhiên đèn được bật lên. “Anh nhớ như vậy á?”

“Ban đầu anh tưởng nó là hiện tượng Déjà vu^{*}. Nhưng không phải. Déjà vu dễ biến mất lắm. Chỉ tầm một tiếng sau thì sẽ không thể nào nhớ được. Nhưng hình ảnh anh thấy, nó vẫn còn hiện rõ trong tâm trí anh đến tận bây giờ.”

Tôi bật cười, như thể chỉ cần tôi cười thì toàn bộ chuyện này sẽ chỉ là một trò đùa không hơn không kém. Anh cũng cười, nhưng nụ cười mang ý nghĩa như vừa trút được gánh nặng.

Tôi nhìn xuống mặt bàn Formica trắng rải rác lốm đốm vàng. Tôi không biết mình nên nghĩ anh bị điên hay nên khen anh vì đã tin tôi nữa. Những gì anh nói nghe thật phi lý. Nhưng tôi biết anh nói thật.

“Anh nhớ mình đã từng ở cùng em trên mái nhà hôm nọ,” anh nói tiếp. “Anh nhớ nó rõ đến mức anh muốn đưa em đến đó vì có thể... anh không biết nữa - anh nghĩ có thể em cũng sẽ nhớ, giống như anh. Nhưng em không nhớ, đúng không?”

Tôi lắc đầu.

“Và giờ chắc anh dọa em sợ rồi, đúng không?” anh hỏi.

Tôi muốn cho anh biết là tôi không sao, tôi thấy bình thường, nhưng tôi không thể. Tôi cảm thấy xấu hổ, như thể ý nghĩ đó thật buồn cười và dị hợm. Đèn trong nhà hàng chợt sáng lên. Âm thanh những chiếc đĩa được đặt trên bàn, dao kéo bị trút vào thùng hay tiếng soda sủi

bọt reo ầm ỉ khi hòa cùng nước đá - chúng khiến tôi không nghĩ được gì cả.

“Em cần ra khỏi đây”, tôi nói. Tôi đứng lên trong lúc Lucas nghiêng đĩa bánh sandwich phô mai nướng hướng về phía tôi.

“Em chắc chứ?” Anh cố trêu chọc tôi hòng cứu vãn bầu không khí vui vẻ ban đầu.

Tôi nhếch môi cười, ghen đắng.

Ra đến bên ngoài, chúng tôi bắt đầu thả bộ trên vỉa hè nhưng nó chẳng giống bất kì kiểu đi bộ nào mà người ta sẽ áp dụng sau khi xơi hết cả hai phần kem sundae. Tôi bước rất nhanh như ma đuổi, Lucas vội vã theo sau nhằm bắt kịp tôi. Anh không hỏi tôi định đi đâu. Anh chỉ lặng lẽ đi theo sau tôi.

Sau một lúc, anh đánh liều lên tiếng, “Juliet.” Chúng tôi đi đến công viên cây xanh gần nhà tôi, nơi mọi người thả rông cho chó của họ rượt đuổi theo đám sóc nhỏ. Không có ai ở đấy cả. “Chúng ta đi chậm lại chút được không?”

Tôi không thể. “Anh có nghĩ đến chuyện đi khám bác sĩ không?” tôi hỏi.

“Anh không nghĩ bác sĩ sẽ giúp ích gì được cho mình trong chuyện này đâu.”

“Không chừng anh bị cái gì đánh vào đầu thì sao? Như khúc côn cầu chẳng hạn? Anh có chắc là anh không bị đau đầu hay chấn thương gì tương tự không?”

Anh dừng bước, mặt tái nhợt như bị lên cơn đau đầu đột ngột. Anh day day trán, xoa hai bên thái dương. Đôi mắt nhắm hờ, im lặng.

“Hiện tại anh có bị đau không?”

“Không,” anh đáp. “À có. Một chút. Em dừng lại đi.” Anh dừng lại. “Chúng ta có thể không đi nữa hay không?”

Lucas bước ra khỏi vỉa hè, bóng anh trải rộng trên mặt đường hòa vào bóng cây. Tầm mắt anh dán chặt vào vật cở nham nhở, như kiếm tìm thứ gì đó vừa đánh rơi. Tôi bèn bước theo anh.

“Mẹ anh là y tá”, anh nói, liếc mắt nhìn khi tôi đặt một tay lên vai anh. “Bà làm việc trong Khu Thần kinh. Anh biết tất cả mọi triệu chứng liên quan đến chấn thương hay chấn động não. Nó không phải, em hiểu không?”

“Anh có chắc...” tôi cố thuyết phục.

Lucas rên lên đau đớn, cắt ngang câu tôi nói, “Anh điên rồi mới đi giải thích với em.” Anh tiếp tục bước lùi vào dưới bóng cây và tôi cũng bước theo. “Nhưng giờ em muốn anh giải thích thế nào với em về thứ mà ngay đến anh cũng không hiểu?” Anh tóm lấy tay tôi và lôi tuột ra đằng sau cái cây. Chúng tôi không còn nhìn thấy đường phố nữa.

“Juliet.” Lucas gọi tên tôi, giọng khản đặc.

Anh mỉm cười, tôi bị thôi thúc bởi ý muốn cười đáp lại anh. Dừng lại nào. Tôi tự nhủ. Lý trí nào. Tôi cố tình bày ra vẻ mặt lạnh lùng. Nhưng khóe miệng tôi vẫn gợn lên. Tôi biết thế.

Giây phút môi tôi nhoen cười, mọi thứ chợt nổ tung như pháo hoa sáng rực trên bầu trời đêm tĩnh mịch. Tôi không biết chúng tôi đứng đó bao lâu, nhìn sâu vào mắt nhau và cười toe toét. Hết thấy mọi nỗi xấu hổ, ngại ngùng đều biến mất. Thời gian như quay ngược lại buổi sáng ở bãi cỏ trước nhà tôi, lúc anh bắt gặp tôi đang nhìn anh không thể cúi xuống cắt lùm cỏ gần hàng rào.

Anh cầm tay tôi lên xem xét, chơi với các ngón tay tôi.

“Trong lớp Lý, khoảnh khắc anh nhận ra mình đã từng ở trong căn phòng này trước đó, thấy em bước vào, xoay xuống bàn dưới và nhìn anh, anh cũng nhớ ra chuyện đã từng ở trên mái nhà với em. Hai chuỗi ký ức đó hết như bị dính chặt vào nhau vậy.”

“Anh thực sự nhớ là đã từng ở với em trên mái nhà phòng gym à?” tôi hỏi lại. “Anh nhớ như thế nó thực sự diễn ra hả?”

Buông tay tôi ra, anh đê các ngón tay xuống hai bên thái dương. Tôi thầm nghĩ. U nào. Choáng váng vì luồng suy nghĩ vừa bật ra trong đầu mình, tôi nghĩ, “Thật tiếc nếu đầu anh ấy bị sưng lên, nhìn xem, xương gò má này này...”

Lucas bắt đầu nói tiếp, tốc độ chậm rãi như thể anh muốn tôi lắng nghe và không cắt ngang nữa.

“Đại loại anh đã hi vọng như vậy khi chúng ta ở trên mái nhà. Ký ức sẽ phai nhòa đi, nhưng cảm xúc thì sẽ mãi còn hiện hữu. Sự khác biệt giữa việc tưởng tượng là mình nhớ với những gì diễn ra trong thực tế rất rõ ràng.

“Thật vậy hả?”

“Thực ra thì không hẳn,” anh nói, tựa như vừa mới nhận ra điều đó. “Nó khiến anh nhớ rõ hơn. Anh nhớ là trước đây, trời tối lắm. Chúng ta ở đấy vào ban đêm. Anh nghĩ là em mặc một chiếc váy.”

“Loại váy nào?”

Lucas nhún vai. “Váy dạ hội chẳng?” Anh chỉ vào bắp đùi mình, ước lượng chiều dài của chiếc váy. “Em trông xinh lắm.”

“Có thể đây chỉ là tưởng tượng của anh thì sao?”

Mắt Lucas mở to, bất lực. Anh giống một cậu học trò cố xử lý một bài toán khó nhưng chẳng tài nào tìm ra cách giải.

“Trên mái nhà...”, anh ngần ngừ, cố tìm từ để nói. “Thôi được rồi, anh sẽ kể em nghe. Những gì anh nhớ là lúc ấy, anh đang hôn em.” Rồi anh dừng lại, đợi tôi hét vào mặt anh. Nhưng tôi chỉ im lặng, vì vậy anh nói tiếp, “Và anh không dựng lên tất cả những chuyện này. Anh không tưởng tượng.”

Không khí đột ngột rút khỏi phổi tôi. Tôi không thể thở được.

“Nhìn anh này, Juliet,” Lucas gọi tôi. Anh nắm tay tôi và kéo tôi về phía anh, choàng tay qua lưng tôi. Bất chấp những điều anh nói nghe có vẻ rất điên rồ nhưng cánh tay anh đầy ấm áp và vững chãi. Anh nhìn sâu vào mắt tôi như muốn tìm câu trả lời, và tôi để mặc mọi thứ. Tôi nhìn lại anh. Hàng mi dày vàng sẫm hơn cả màu tóc anh đang có. Bên dưới chiếc cằm lún phún râu là làn da thật mịn màng.

Anh dịu dàng hôn tôi, tôi đưa tay lên chạm vào khuôn mặt anh. Tôi nhắm mắt lại, nhưng khi mở mắt ra lần nữa, Lucas vẫn nhìn tôi

chăm chăm như thế đang tìm kiếm câu trả lời từ tôi. Tôi hỏi, “Anh muốn gì ở em?”

“Anh không biết nữa. Nhưng anh biết anh muốn điều này.”

CHƯƠNG 06

Sáng hôm sau, sự chú ý của tôi đã chuyển sang số công việc tôi thường quản lý bằng hệ thống lái máy bay tự động. Chúng dường như trở nên mới mẻ hơn khi tôi nhìn chúng qua đôi mắt của Lucas. Anh sẽ nói gì về đồ gài kem đánh răng mẹ và tôi hay dùng, gây ra nếp nhăn trên ống nhĩ? Anh có thấy nó hài hước, đẹp đẽ và nhìn chăm chăm vào nó như thể mới lần đầu tiên trông thấy nó, như tôi bây giờ không?

Tôi chải tóc trước gương, hồi tưởng đến cách anh chạm vào tóc tôi ở công viên và dưới hiên nhà khi anh hôn tạm biệt tôi, dịu dàng xoa đầu tôi. Tôi còn nhớ anh bảo tôi rằng cảnh dưới hiên này rất quen thuộc với mình. Anh hỏi tôi, “Em có nhớ không? Nó không giống bất kì thứ gì em đã từng làm trước đây đúng không?”

“Con đang cười gì vậy?” Hình ảnh mẹ và miếng bánh mì bơ đậu phông đưa tôi trở về thực tại.

“Không có gì đâu ạ,” tôi trả lời, cố nén cười. Gặm thêm hai miếng bánh mì, tôi cười phá lên rồi dập tắt nó. Tôi không thể giải thích tại sao tôi đang tự hỏi phần nào trong câu chuyện về Lucas sẽ khiến bà bức nhứt - rằng tôi đã hôn một chàng trai có nhiều khả năng bị chứng rối loạn ảo giác? Rằng tôi đã ở ngoài công viên lúc trời tối? Rằng chàng trai đó không định học lên Đại học? Rằng anh đã dọa tôi và cùng lúc đó, tôi hôn anh ấy?

Hay không có bất cứ thứ gì tôi đã làm là hợp lý, thông minh, cần thận, cân nhắc kĩ và khôn ngoan? Mà tôi cũng chẳng quan tâm đến nó?

Mẹ tôi trông khá bối rối. Thoạt đầu, bà mỉm cười khi cho đẩy chỉ là trò đùa nhưng sau đó nụ cười của bà nhạt đi khi nhận ra nó không

phải như thế.

Ở trường, Rosemary giành chỗ giúp tôi trong cuộc họp. Nó mặc một chiếc váy ngắn màu vàng và phải giật gấu váy xuống lúc bắt treo chân hay nhắc chiếc ba lô ra khỏi chỗ của tôi. Tôi đến trễ. “Lucas có ghé qua nhà cậu không?” nó hỏi. “Cậu chẳng gọi cho mình gì cả.”

Tôi thăm thì, “Mình hôn anh ấy rồi.”

Hất mái tóc dài qua một bên để tạo sự riêng tư, Rosemary quăng cho tôi cái nhìn ngạc nhiên quá đổi.

“Cậu?” Nó nhăn mặt. “Hôn hử ta á?”

“Anh ấy hôn mình.” Tôi thăm thì, sau đó lấy tay che miệng. Tôi chắc là phải cỡ mười người chung quanh nghe thấy những gì tôi vừa nói.

“Là loại hôn nào thế?”

Rosemary đã kể tôi nghe về chuyện chấm điểm hôn 7,5 cho Jason. Cô nàng thất vọng lắm cơ, vì dù sao nó cũng đã hi vọng kĩ thuật hôn của anh ta phải đến 8,3 do anh ta ít nhiều gì cũng là sinh viên Đại học mà.

Tôi đáp, “Tuyệt lắm.”

Phòng báo chí. Tiết Ba. Tôi đang viết bài báo về sự thất bại của Đệ nhất phu nhân Hillary Clinton trong việc cải cách hệ thống chăm sóc Y tế Sức khỏe đã ảnh hưởng lớn thế nào đối với đất nước. Ngay lúc nhìn lên, tôi giật mình khi thấy Lucas đã đứng đó tự bao giờ. Tôi không biết anh đã đứng nhìn tôi bao lâu, nhưng ắt hẳn anh đã đứng đó được một lúc, tựa lưng vào cửa, đợi tôi chú ý đến. Tôi mỉm cười và anh nghênh ngang bước vào phòng. Nhóm học sinh đang làm việc trước máy tính vội ngẩng đầu lên. Tôi tự hỏi không biết họ có hiểu nhầm là anh đến đây để tấn cho bọn họ một trận không nữa. Phòng báo chí thuộc về hội học sinh các lớp chuyên dành để hùng biện, viết lách hoặc đánh cờ. Tôi tin là anh thừa biết điều đó qua dáng vẻ anh so vai khi đi vào. Tuyển thủ khúc côn cầu không bao giờ lùi bước.

Anh chống tay lên bàn chỗ tôi làm việc, khẽ rướn người về phía tôi và nhú mào. Người anh tỏa ra mùi xà phòng hòa lẫn với mùi thông nhàn nhạt. “Chào em,” anh hạ thấp giọng chào tôi bằng âm lượng thích hợp với hoàn cảnh trong thư viện, hoặc giả anh chỉ muốn ở riêng và nói chuyện với mình tôi thôi. “Thế ra đây là nơi hẹn hò của một học sinh ưu tú như em đấy hả?”

“Chào anh,” tôi khẽ chào đáp lại anh. Lucas cúi xuống ngồi cạnh tôi. Cánh tay anh lướt nhẹ qua làn da tôi, nóng rực.

“Hôm qua anh có làm em sợ không?” anh hỏi. “Em có nghĩ anh bị điên không?”

Tôi im lặng.

“Anh thấy hơi sợ,” Lucas thú nhận.

“Anh á?”

“Anh mơ một giấc mơ.”

“Mơ gì ạ?”

Dù chúng tôi đang thì thầm với nhau nhưng anh vẫn ngoái lại nhìn đám học sinh đang ngồi trước máy tính. “Anh sẽ kể sau. Em sẽ làm gì sau khi tan học?”

“Hùng biện.” Tôi vừa đáp vừa ngẩng lên thăm dò phản ứng của anh. Anh có trêu tôi vụ hùng biện không? Nhưng anh chỉ chột gọn lỏn, “Anh sẽ gặp em tuần tới, cô-nàng-biết-tuốt ạ!”

CHƯƠNG 07

Gìờ thực hành hùng biện. Tôi vờ như đang ghi chú chủ đề “Trái đất có thực sự đang nóng dần lên?”, nhưng thật ra tôi đang nhìn chăm chăm qua cửa sổ, xem nhóm cầu thủ khúc côn cầu bước ra khỏi phòng gym sau khi đã tắm rửa sạch sẽ và thay lại đồng phục của trường.

Lucas đang đi cùng với một nhóm cầu thủ mang ba lô đen treo lưng lẳng qua vai, di chuyển nặng nề trong những đôi giày chưa buộc lại dây, thỉnh thoảng bị vấp chân mà va vào tường hay đèn đường. Một trong số đó nhặt quả bóng tennis Lucas đã vứt trên vạch đỗ xe phía trước rồi ném thẳng vào thanh chắn an toàn của những chiếc xe hơi vô tội. Thỉnh thoảng một vài đội viên khác muốn vượt lên trước để bắt lấy bóng.

Thẻ định danh. Thủy quân lục chiến. Tôi nhớ những gì Lucas đã kể tôi nghe về bố, ông, chú, cụ cố và cả họ hàng nhà anh. Mọi cuộc chiến. Anh kể về việc tòng quân bằng giọng điệu không ai hoặc thứ gì có thể thay đổi ý định đó. Quyết định đã có ngay từ trước khi anh sinh ra đời.

Dõi theo Lucas, tôi tự hỏi anh có nhìn lên cửa sổ nơi tôi đang ngồi không? Anh có thể tìm thấy cửa sổ của thầy Mildred không? Anh có nhớ tôi không? Có đợi tôi không? Có đếm ngược từng giây từng phút đến giờ hẹn như tôi đang làm hay không?

Không. Lucas đang lên xe với những cầu thủ khác. Thậm chí dù anh có nói là sẽ gặp tôi, chiếc xe vẫn rời khỏi bãi đỗ xe. Anh đi rồi.

Anh đi, để lại có chăng cũng chỉ là gốc cây trơ trọi phủ đầy lá úa, hết đốm lửa màu cam hiu hắt giữa thảm rừng xanh mướt ngoài rìa bãi

đỗ xe.

“Juliet?”, tiếng thầy Mildred vang lên. Mọi người đều đã được thầy gọi lên và đang tập trung quanh bàn thầy. Thầy ghim tất cả thẻ làm mục lục lên một bảng thông báo để chúng tôi có thể thấy mọi chứng cứ mà mình đã tích lũy được. “Em có muốn tham gia không?”

“Vâng ạ.” Tôi đang vật lộn với bản thân hòng xem xét lại những gì mình vừa viết trên thẻ. Nhưng thầy Mildred luôn có cách mau chóng lấy thẻ trên bàn dù bạn chưa xong và giờ thầy đang làm điều đó.

Tôi luôn rất yêu quý thầy Mildred. Thầy luôn là người giành chiến thắng trong các cuộc thi hùng biện bậc Phổ thông và Đại học. Tôi chưa bao giờ hết ngạc nhiên về tốc độ nói và xử lý thông tin của thầy.

Tôi tham gia cùng những người khác khi thầy ghim thẻ của chúng tôi lên và giảng về cách làm thế nào để tạo nên những chứng cứ xác thực và vững chắc. Thận trọng xốc một nắm đinh ghim trong lòng bàn tay, thầy đánh dấu một số thẻ bằng giấy dán ngôi sao, chuyển chúng từ chỗ này sang chỗ khác, và kết thúc bằng một vòng lập luận hết sức chặt chẽ và mạch lạc. Tới lúc này, thầy mới chuyển sang phần của tôi.

Thầy vỗ vào chiếc thẻ đầu tiên đang được ghim trên bảng, sau đó vỗ vào cái kế tiếp trước khi nhận ra không có gì trên đó cả. Thầy lướt qua đồng thẻ trên tay, cố tìm xem có cái nào có chữ trên đó không. Nhưng vô dụng. Toàn bộ đều trống không.

Mỗi người trong nhóm chịu trách nhiệm trình bày một quan điểm khác nhau, nhưng giờ thì không ai có bất kì luận chứng quan trọng nào về việc bao giờ Trái đất thực sự nóng dần lên. “Juliet,” thầy nói. “Ý em chỉ có bấy nhiêu thôi sao?”

“Dạ, em...” tôi lắp bắp. Nhưng tôi không biết nói gì nữa.

“Có lẽ em đang rơi vào tình trạng bị mất tiếng giống như các trưởng nhóm trước đây chẳng?” Cả nhóm bật cười khi thấy thầy Mildred nghiêng đầu giống như chú cún nhỏ đang vểnh tai nghe ngóng tiếng huýt sáo trong gió.

“Lần tới cố gắng hơn nhé?” Tôi gật đầu, thấy mình quá ngu xuẩn. Thầy đưa tay nhìn đồng hồ. “Thôi được rồi, giờ thì chúng ta kết thúc phần nguyên tắc đưa ra dẫn chứng ở đây và xe những sợi lập luận này” - thầy làm động tác xe sợi - “thành vàng nhé!”

Khi tôi đang dọn đồ vào túi, thấy dừng lại ở bàn tôi. “Em ổn chứ Juliet?”

Tất nhiên là không, nhưng tôi không giải thích gì với thầy cả. Tôi thậm chí còn không dám thừa nhận với bản thân là mình ngây thơ đến mức nào. Sao tôi lại để Lucas gây ảnh hưởng cho mình đến nhường này cơ chứ?

Tôi bước ra khỏi phòng và phát hiện anh đang đứng đấy.

“Em... em tưởng...”, tôi lắp bắp. “Rõ ràng em thấy...”

Lucas đứng thẳng người lại cạnh dãy tủ cá nhân, nụ cười dần lan rộng đến mang tai. Chậm chạp như đang di chuyển dưới nước, anh đưa tay ra như thể muốn nắm tay tôi, nhưng rồi anh nhìn qua nhìn lại và bỏ tay xuống.

“Em tưởng gì?”

“Em tưởng anh đã đi cùng với bạn anh rồi. Em đã nhìn thấy anh trong bãi đỗ xe.”

Anh nhún vai. “Dex đang chơi cho nhóm ‘We Will Rock You’. Đại loại nó là một ban nhạc. Anh bảo bọn họ cho anh xuống xe ngay sau đó.”

“Không sao đâu nếu anh muốn đi với họ,” tôi nói dối.

Lần này anh nắm tay tôi thật. “Không cần đâu.”

Và rất lâu sau này, khi hồi tưởng lại, tôi nghĩ đấy là điều mình đã bỏ lỡ trong những năm tháng thanh xuân tươi đẹp nhất. Sự kiên định của Lucas. Nhìn vào mắt anh và cảm nhận anh đang ở cạnh mình là những gì tôi có thể làm được, ngay tại thời điểm đó.

CHƯƠNG 08

“Để anh kể em nghe giấc mơ này”, Lucas kể. Chúng tôi đang ngồi ở một góc cầu thang ít người qua lại, thích hợp với trò chuyện riêng tư. Anh nắm tay tôi lần nữa, và lần này anh giữ chặt luôn. “Em muốn đi dạo một vòng không?”

“Tất nhiên rồi ạ”, tôi đáp. Tôi đang nghĩ đến cái cách những ngón tay anh lồng vào tay tôi tự nhiên như thế nào, da anh mềm ra sao. Tôi nghĩ tôi muốn anh hôn tôi. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu tôi kéo anh vào một phòng học, đè anh sau cánh cửa hay ép anh vào tủ cá nhân nào đó nhỉ?

Anh kể tiếp, “Anh mơ mình là lính trong một cuộc chiến.”

“Một cuộc chiến á?”

“Ừ. Nhưng không phải đang trong một trận đánh hay gì gì đâu. Nhưng anh biết chiến tranh đang diễn ra.”

“Cuộc chiến nào ạ?” Tôi không biết tại sao, nhưng đầu tôi thoáng qua cảnh đoàn xe thiết giáp Nazi tấn công vào Paris trong phim Casablanca, bộ phim mẹ và tôi thường xem trên TV. “Có phải là Thế chiến thứ hai không?”

“Không phải đâu. Lúc đó, bọn anh ở trong một thành phố.” Anh mơ màng hồi tưởng. “Hình như là chỗ nào đó ở Trung Đông thì phải. Khắp nơi đều là màu vàng của cát. Những ngôi nhà mái bằng, dây phơi quần áo bay phấp phới trong gió. Anh khá e ngại mớ đồ phơi đó. Không hiểu sao anh lại có cảm giác đằng sau mỗi tấm khăn trải giường đều đang ẩn giấu một tay súng bắn tỉa nào đó.”

Tôi chép miệng, “Sao nghe giống Chiến tranh Vùng vịnh quá vậy?”

“Không phải,” Lucas phản bác. “Nó là một cuộc xâm lược chớp nhoáng, một cuộc chiến tranh du kích. Điều duy nhất anh biết được đó là cuộc chiến này đã diễn ra suốt một thời gian dài. Hàng năm trời.”

“Thế chuyện gì đã xảy ra? Có lính bắn tia không?” chúng tôi đã ra khỏi Khu nhà chính và đang tiến đến bãi đỗ xe. Lúc tôi nhìn Lucas, mắt tôi nheo lại vì nắng chiều. Lucas cũng nheo mắt, nhưng anh không nhìn tôi. Anh nhìn đăm đăm về phía trước, như thể anh đang nhìn thấy một thứ gì đó mà tôi không thể thấy được.

“Anh không biết nữa,” anh đáp. “Đến đó thì giấc mơ kết thúc. Hoặc giả là một loại kết thúc. Khi anh tỉnh dậy, anh không biết em có bao giờ cảm thấy giống anh sau khi mơ không, kiểu như *Ồ, lạ ghê chưa*. Anh cảm thấy nó rất thật. Anh cảm thấy như anh đã ở đó. Và cơ thể anh...” Anh nhìn lại mình với ánh mắt lạ lẫm, như thể mới nhận thức nó lần đầu. “Cơ thể anh nặng trĩu.”

“Ý anh là sao?”

“Anh thấy như... mình già đi. Giống như đó là cơ thể của một người ba mươi tuổi. Cảm giác đầu gối anh bị đau lúc xóc ba lô lên vai. Và anh cao hơn. To lớn hơn bây giờ.”

“Giấc mơ nào mà không vậy. Phút trước anh sáu tuổi, vài giây sau đã có thể lên đến tám mươi rồi.”

“Nhưng em biết là em không thể nào cảm nhận được nhiệt độ trong giấc mơ em đúng không?”, anh nói tiếp. “Trong giấc mơ đó, anh cảm nhận được. Người anh rất nóng. Nóng đến bốc hơi, nóng như chưa bao giờ nóng như vậy.”

Chúng tôi đi ngang qua phòng gym, thả bộ xuống đồi hướng đến bãi đỗ xe chỉ còn loe que vài chiếc. Tôi thấy cái cây lúc trông ra từ cửa sổ lớp thầy Mildred, cái cây có lá đã chuyển sang màu vàng úa.

“Juliet,” anh kêu tên tôi lúc chúng tôi ngồi vào xe. Anh mở cửa xe cho tôi. “Anh nói với em rồi, nó không giống mơ.” Giữ lấy tay cầm, anh nâng mắt lên nhìn tôi, như tìm kiếm sự giúp đỡ. “Nó là thật.” Anh ngừng lại, nuốt khan. Tôi muốn giúp anh. Tôi biết anh đang bị tổn

thương khi phải thừa nhận. “Anh nghĩ... giấc mơ này là thật. Anh nghĩ nó có thể liên quan đến những chuyện anh nhớ về em.”

“Lucas,” tôi nói chắc chắn. “Nó chỉ là giấc mơ thôi. Có thể nó khiến anh cảm thấy nó là thật, nhưng không phải.” Khi nói, tôi không nhìn vào mắt anh. Lúc đó, tôi tự nhủ với bản thân là mình làm thế để giúp anh không thấy xấu hổ.

Cửa mở, anh sững người trong giây lát. Sau đó, anh sập cửa lại, chống tay lên mũi xe nhằm cố ổn định tâm trạng. “Anh nghĩ mình sắp điên rồi. Anh không thể tin là mình lại kể chuyện này với em. Anh đã nghĩ là sẽ có ích gì đó. Vì thế anh mới kể cho em.”

Tôi đáp yếu ớt, “Được rồi, em hiểu rồi.”

“Thôi, quên nó đi.” Lần đầu tiên, Lucas tỏ ra giận dữ. Anh mở cửa xe cho tôi. “Em vào xe được chưa?” Và tôi chui vào.

Sau bữa tối, mẹ tôi đang chùi vết ố trên kệ bếp với mái tóc bạch kim được búi lên, chiếc đồng hồ đeo tay bị lỏng va vào thành bếp, phát ra âm thanh tích tắc tôi đã nghe suốt từ bé đến lớn.

“Con có định làm bài tập về nhà không thế?” Bà hỏi. Tôi đứng tựa lưng vào khung cửa, tay để ra sau lưng như thể đang giấu gì đó.

“Con đang suy nghĩ ạ,” tôi đáp. Chắc chắn tôi có một đồng thứ phải làm. Lẽ ra, tôi nên lên lầu, trái sách dưới sàn, bắt đầu ôn lại danh sách động từ chủ thể cho môn tiếng Pháp. Tôi còn phải hoàn thành đồng bài tập Vật lý. Tôi phải đọc trước ba chương của cuốn Moll Flanders, học thuộc lòng danh sách từ vựng Hiến pháp cho môn Lịch sử, phải viết một số đoạn cho bài báo, và nếu làm xong hết, tôi sẽ phải chuyển sang chủ đề hùng biện “Sự nóng lên toàn cầu” như thầy Mildred hay nói, “Hãy trang bị cho chính mình những luận chứng”. Nhưng tôi lại không chuẩn bị gì cả.

Tôi chỉ đứng đó ngắm mẹ lau chùi cho đến khi chuông điện thoại reo.

Đó là Lucas. Anh bắt đầu vào đề luận mà không chào hỏi gì cả. “Thứ Sáu,” anh nói. “Sẽ thế nào nếu chúng ta cùng đi xem phim? Anh

hứa, sẽ không có những hồi ức kì cục nào nữa. Không mơ luôn.”

“Tuyệt,” tôi đáp rồi im lặng. Một phần trong tôi muốn đi xem phim với anh hoặc đi ăn ở Friendly’s, hoặc làm gì cũng được, chỉ để hôn anh lần nữa. Phần còn lại thì không muốn đi đâu với anh cả.

Cuối cùng, anh nói, “Gặp lại em ở trường nhé”, và cúp máy trước khi tôi kịp nói gì thêm.

CHƯƠNG 09

Tối thứ Sáu, lúc Lucas tới đón thì mẹ tôi đang ở nhà, nên anh bước vào và bắt tay chào bà. Anh mặc một chiếc quần jeans và áo nỉ sạch. Đôi giày đế mềm đã được buộc dây gọn ghẽ. Chúng khiến tôi đột nhiên cảm thấy căng thẳng đến lạ.

Tôi đã không hi vọng vụ này mang hơi hướng một buổi hẹn hò chút nào cả.

Mẹ tôi ngھnh cổ trông ra ngoài đường. “Xe của cháu đấy hả?”, mẹ hỏi.

“Vâng, thưa bà,” Lucas đáp. “Hiệu Mustang đấy ạ.”

Bà?

“Nó bao nhiêu tuổi rồi?”

“Nó ra đời vào thập niên 80 ạ.”

“Chúa tôi.” Mẹ tròn mắt. “Hơn mười lăm tuổi còn gì?”

“Động cơ còn tốt lắm ạ”, anh giải thích. “Hoặc ít nhất, đó là những gì mà người bán nói với cháu. Bác chỉ cần đập mạnh vài cú là nó chịu đi thôi ấy mà.”

Phải mất một lúc mẹ tôi mới nhận ra anh đang đùa.

Trông mẹ có vẻ như đang chuẩn bị lên lớp anh về chuyện xe hơi không an toàn như thế nào, vì thế tôi túm lấy Lucas và lôi anh ra cửa trước khi bà mở miệng. Nhưng khi chúng tôi bước lên vỉa hè mới phát hiện bà đang hộc tốc chạy ra cổng. “Mẹ có thể nhờ hai đứa cái này không?”, bà nói, dúi vào tay tôi đồng hai mươi lăm xen dùng để gọi điện thoại. “Kiếm một trạm điện thoại ở đâu đó rồi gọi về cho mẹ lúc

chín giờ, sau khi phim kết thúc, để mẹ yên tâm nhé.” Tôi nhét đồng xu vào túi còn mẹ thì quay ngược trở lại vào nhà.

Trong xe hơi, Lucas đưa cho tôi thông tin ba bộ phim để chọn, tất cả đều được chiếu ở một tòa nhà Mỹ thuật. Tôi ngạc nhiên là anh xem bộ nào cũng được. Tôi mặc định anh thuộc tuýp người thích phim hành động hoặc có hiệu ứng đặc biệt. Còn anh thì nghĩ tôi thích gu nào nhỉ?

“Em có đói không?”, anh hỏi. “Anh nghĩ mình nên ăn pizza sau khi xem phim xong nhé?”

“Được ạ.” Tôi đồng ý, và chọn trong danh sách bộ *Flores de Dolor* vì nó là bộ duy nhất không dựa trên tiểu thuyết tiếng Anh. Trong tất cả những bộ phim mẹ và cô Valerie đã dắt tôi đi xem, tôi biết chúng thuộc thể loại có mạch phim chậm nhất.

Nhưng bộ phim *Flores de Dolor*, bộ phim tiếng Tây Ban Nha có phụ đề, là một câu chuyện khá đáng sợ về một cô bé bị kẹt lại trong một ngôi nhà nhỏ trên núi. Có nhiều trường đoạn lê thê xoay quanh cảnh cô ta xếp hoa chết quanh gia đình búp bê. Cuối cùng, cô ta chạy băng qua rừng, đuổi theo sau là một kẻ điên đang cầm xà beng trong tay.

Lucas mua vé cho tôi. Anh ngồi thẳng người trên ghế ngay cạnh tôi. Anh không quàng tay qua hay nắm tay tôi. Anh không thèm nhìn tôi. Thậm chí ở những đoạn phim hài hước nhất, anh cũng không cười - không gì cả.

Sau đó, trên đường trở lại xe, tôi hỏi anh cảm thấy thế nào về bộ phim, anh trả lời, “Hay lắm.” Nhưng giọng anh không tỏ vẻ gì là nó hay cả. Đúng kiểu giọng của một người đang cố tỏ ra dũng cảm trước giờ phút bị hành quyết vậy.

“À, nhưng em ghét nó,” tôi nói, vì có người cần phải bị đánh vào đầu cho tỉnh. “Bộ phim chán ồm, ngu ngốc và phô trương.”

“Ồ”, Lucas lên tiếng, lần đầu tiên trong suốt tối nay, anh thực sự nhìn tôi.

“Em chỉ không thích phim nghệ thuật,” tôi nói tiếp. “Và em không bị mấy giấc mơ, ký ức hay đủ thứ chuyện khác của anh dọa sợ. Có thể anh là một nhà ngoại cảm. Có thể anh bị hoang tưởng. Hoặc có thể anh bị...”

“Điên?”, anh ướm lời.

“Gì cũng được,” tôi nói. “Em thà nói với anh về mấy vụ đó còn hơn là phải xem một đồng phim dở hơi mà anh cho là em thích.”

“Anh...” Lucas lắp bắp. Tôi thấy có gì đó vừa lóe lên trong mắt anh, hết như ánh mắt của một con cá mập khi tìm thấy con mồi của mình.

“Anh chỉ cần kể với em thôi,” tôi nói. “Em có thể xử lý được.”

Nhưng anh không kể gì cả. Chúng tôi đang đứng trong bãi đỗ xe, ngay cạnh xe anh. Trời chưa hẳn đã mưa, nhưng sương đêm thấm ướt da và quần áo chúng tôi. Chợt, Lucas túm lấy cổ tay và ép tôi tựa vào cửa xe, nâng cằm tôi lên rồi quan sát khắp lượt trên gương mặt tôi.

“Anh mừng vì em ghét bộ phim đó,” anh thì thầm, sau đó cúi xuống hôn tôi thật sâu. Cuối cùng tôi cũng có thể gọi tên được cảm giác mà mình có với anh bấy lâu là gì, thứ cảm giác bông bênh, trôi lơ lửng, chân không chạm đất. Tất cả thời gian tôi chỉ mong muốn điều này, bị ép vào anh, hôn trong bãi đỗ xe tối tăm, mái tóc tôi ướt đẫm sương, hai tay Lucas di chuyển xuống lưng và cuối cùng là choàng qua eo tôi.

Lúc tôi nhớ ra phải gọi cho mẹ thì đã gần chín giờ ba mươi. Giọng bà trong điện thoại nghe lạnh tanh, dẫu vậy, bà vẫn kể tôi nghe chuyện Rosemary gọi đến tìm tôi vài phút trước. Giọng nó có vẻ suy sụp lắm. Con bé có để lại số điện thoại cho tôi.

“Gã bỏ rơi mình ở chỗ này, cái tên khốn ghê tởm mồm miệng hôi rình đó!” Đó là tiếng Rosemary gào lên qua điện thoại khi tôi gọi lại cho nó. Con bé bắt máy ngay khi chuông vừa reo.

“Làm thế quái nào mà cậu lại biết chuyện này sẽ xảy ra với mình cơ chứ?”

Con bé bắt đầu sử dụng đến những từ ngữ mà tôi không dám viết lại ở đây.

“Cậu đang ở đâu?”, tôi hỏi.

“Mình không biết! Mình đang ở căn nhà dưới quê của Jason, nhưng mình không biết đang ở thị trấn nào. Gã chở mình. Mình không chú ý. Hình như đang ở giữa rừng, cạnh một cái hồ nào đó. Mình sẽ gọi bố mẹ đến đón. Mình sắp kiệt sức mất rồi.”

Rosemary nói to đến mức Lucas nghe được hết mọi thứ nó nói trên điện thoại. Tôi nhìn anh. Anh mỉm cười. Tôi nhún vai.

Tôi bật ống nghe, định hỏi anh một chút, nhưng tôi nhận ra nó không cần thiết. Anh gật đầu, biết tôi muốn nói gì trước khi tôi kịp mở miệng hỏi.

“Mình đang ở cùng Lucas.” Tôi quay lại với Rosemary. “Bọn mình sẽ đến đón cậu. Cậu chỉ cần bình tĩnh và tìm ra xem cậu đang ở đâu.”

Nhưng Rosemary chẳng thêm để tâm đến. “Mình nghĩ là mình đã tỏ ra tôn trọng”, nó cứ nói oang oang, “khi chia tay trực tiếp với gã. Mình biết gã thích mình và mình không muốn làm gã bị tổn thương, nhưng cậu biết gì không? Quỷ tha ma bắt gã Jason đó đi! Gã dám hét vào mặt mình!”

“Thư bưu điện”, Lucas thì thầm. “Nói cô ấy tìm bất kì một mẫu giấy thư bưu điện nào đó. Một cái nhãn tạp chí hay bất kì thứ gì có địa chỉ trên đấy.”

“Gã ném một quyển sách ngang qua phòng. Tên khốn đó bắt đầu gặng hỏi mình có phải đã có ai khác rồi không. Mình kiêu, ‘Ờ, bất kì ai thì sao? Chắc chắn đều sẽ tốt hơn anh’. Chúa ơi, Juliet, mình về nhà kiêu gì bây giờ?”

“Rose?”, tôi đành phải lên tiếng. “Cậu có biết là này giờ cậu nói gì, Lucas đều nghe hết rồi không?”

Cuối cùng, Rosemary cũng tìm thấy một mẫu giấy thư điện tử.

Chúng tôi mất gần bốn mươi lăm phút để đến thị trấn chỗ có nhà của Jason, sau đó chúng tôi bị lạc một vài lần. Rốt cục, hai đứa tôi phải dừng lại ở một trạm xăng để hỏi đường.

Cuối cùng, chúng tôi tìm ra ngôi nhà sau khi lái dọc đường phụ khoảng một dặm. Rosemary mở hết đèn lên và đứng đợi ở lối vào. Ngay khi nhìn thấy ánh đèn pha xe ô tô của chúng tôi, con bé bắt đầu chạy ra, bỏ lại ánh đèn sáng rực sau lưng. “Sao cậu không đóng cửa trước lại?”, tôi trách. “Để đèn sáng như vậy có ổn không?”

“Mình chưa có phá nhà gã là may rồi.” Rosemary cau kinh. “Cậu không thấy là mình có thể sẽ không bao giờ giải thích được cho bố nghe là mình đã làm cái khi gì ở đây à?”

“Bọn anh có thể chụp hình căn nhà này lại nếu em muốn,” Lucas đề nghị.

“Khỏi.” Rosemary hất tóc ra và khịt mũi đầy ảm ý. “Không đáng để tôi phải làm thế.”

“Tốt thôi,” Lucas nói. “Vì anh sắp chết đói rồi.” Anh nhìn tôi rồi quay sang Rose. “Các quý cô có muốn ăn gì không?”



Xử trọn miếng pizza, Rosemary hỏi tôi về bộ phim. “Tuyệt vời,” Lucas nói. “Bộ phim nói về một cô bé, đúng không em? Mắt to.” Anh nhìn tôi. “Bự, đúng không?”

“Mắt to tròn.”

“Với một con búp bê.”

“Con búp bê đáng sợ í.”

“Giống bộ phim kinh dị Chucky (ma búp bê) ấy. Kiểu ‘Ta đã trở về đâyyyyyyyyy!’”

Rosemary cười sặc sụa đến mức không hút được giọt Coca nào.

“Chucky và cô gái Mắt-Tròn-Xoe chỉ nói tiếng Tây Ban Nha.”

“Anh thấy vậy hả?”, tôi hỏi.

“Tất nhiên rồi, cái quái gì vậy? Nguyên bộ phim chỉ toàn nói tiếng Tây Ban Nha!”

Rosemary cười to hơn. Tất cả chúng tôi cùng cười.

Đoạn, Lucas hỏi Rosemary về Jason. “Tên hề đó là ai vậy?”

“Hồi đầu tôi tưởng gã bảnh lắm chứ.” Rosemary nói. “Gã mời tôi đi nhà hàng, biết tất tạt các loại thức ăn và rượu vang.” Nó nói, giọng tiếc nuối, hết như nó đang miêu tả người mắc ung thư giai đoạn cuối. “Nhưng gã chả bảnh tí nào. Trông thảm hại dễ sợ. Gã đã học Đại học rồi kia mà. Lẽ ra gã nên tiệc tùng nhậu nhẹt và uống bia. Lẽ ra gã phải có bạn. Tôi thề, gã lại thích dành thời gian cuối tuần để mua sắm đồ cổ với bố mẹ của mình hơn.”

Khịt mũi tỏ ý khinh bỉ, Lucas nói, “Chà, nghe buồn ghê nhỉ?” Chúng tôi lại phá lên cười lần nữa.

Sau khi ăn xong, Rosemary vào phòng tắm, còn Lucas ngồi vào chỗ cô ấy cạnh tôi trên quây. Anh choàng tay qua eo tôi và nhìn xuống, nửa nghiêm túc, nửa bồn chồn, mắt anh híp lại thành một đường thẳng. “Anh hi vọng em sẽ không bao giờ nói về anh như vậy”, anh nói. “Nếu anh không thể ra đi một cách êm đẹp khi em chia tay anh thì hãy giữ nó lại trong lòng thôi, được không em?”

Không kèm được, tôi bật cười khúc khích. Tôi đang có anh ngay cạnh, vờ cảnh cáo tôi, mặt kề mặt... Suốt lúc tôi lắng nghe Rosemary và cười với nó, tôi tự hỏi rằng mình có thể hôn Lucas nữa không, tôi phải đợi bao lâu đây, tối nay hay lần khác.

“Em sẽ không làm vậy đâu,” tôi đáp, khẽ lắc đầu. Tôi vẫn còn cười, như thể ai đó đang cù mình, nhưng tôi thực sự nghiêm túc. Tôi muốn anh biết sự thật. “Không giống nhau mà.”

Lucas mấp máy môi, muốn nói gì đó, nhưng anh dừng lại. Trong đầu tôi vang lên tiếng chuông báo động rằng có ai đó đang bước vào nhà hàng. Nhìn theo mắt Lucas, tôi thấy một người lính dáng vẻ phong trần và cô vợ nhỏ bé đang đứng cạnh anh ta. Anh ta đang bế một đứa trẻ, còn cô vợ thì đang cầm túi tã trong tay. Họ đang tươi cười rạng rỡ.

“Này!” Bất thần có tiếng hét to từ bàn phía sau. Một người đàn ông đang làm việc bên trong chợt chạy ào ra ngoài vỗ lên lưng anh lính, sau đó anh ta quay sang hôn chào cô vợ anh kia. “Cậu trở về rồi!”, anh ta nói. “Cô ấy đã ở đây tuần trước và nói với tôi là cậu sắp về nhà. Giờ hai người vào nhé?”

“Mình về hôm nay.” Anh lính chuyển đứa trẻ sang cho vợ bế rồi xoa xoa mái đầu đỉnh của mình.

“Anh sẽ giống vậy đúng không?” Tôi rời mắt khỏi anh lính và hỏi nhỏ Lucas. Tôi định trêu anh, nhưng khi nhìn vào mắt Lucas, tôi thấy nụ cười của mình nhạt dần. Miêu tả của anh về giấc mơ hôm nọ lóe qua đầu tôi - khắp nơi đều ngập chìm trong cát. Tấm khăn trải giường phơi trên dây. Cảm giác cơ thể nặng nề đầu gối, anh cho đó là cơ thể của một người trưởng thành.

Bây giờ Lucas có đang nghĩ về giấc mơ đó không? Anh nheo mắt như thể đang tập trung suy nghĩ điều gì đó.

“Ừ,” anh đáp. Lucas đưa tay lên đầu, chạm vào mái tóc xoắn, bắt chước xoa đầu như anh lính nọ trong vô thức.

Não tôi bắt đầu hoạt động hết công sức, điều thỉnh thoảng xảy ra trong một số cuộc hùng biện của tôi.

“Chúa ơi!” tôi la lên. “Tất nhiên rồi! Lucas, em hình dung ra rồi!”

Lucas rụt cổ lại như thể một con rùa đang rụt vào mai mình. “Em hình dung ra cái gì cơ?” anh hỏi.

“Nó khiến mọi thứ trở nên có lý hơn”, tôi nói. “Anh nói là anh nhớ đúng không? Nhưng thực ra anh không nhớ gì cả đâu. Anh chỉ sợ thôi.” Lucas nhìn tôi sững sờ, nhưng tôi lờ đi, vì tôi tin chắc là anh sẽ hiểu ngay thôi. “Anh sợ tham gia thủy quân lục chiến. Nhưng anh không dám thừa nhận điều đó, vì vậy não anh mới phát ra những cơn mơ như vậy. Đây chỉ là tín hiệu cảnh báo trong tiềm thức của anh thôi.”

Lucas mím môi hoài nghi, nhưng tôi nói tiếp, “Anh không thấy à? Giấc mơ của anh không phải là ký ức, nó chỉ là dự đoán của tương lai

thôi.” Tôi đang phát minh ra giả thuyết khi miêu tả nó. “Anh quá chắc chắn về nó đến nỗi anh không thể tưởng tượng ra cái gì khác ngoài nó.”

“Juliet...” Lucas cố gắng cắt ngang tôi.

“Không”, tôi đáp một cách thẳng thừng. “Nó là huyền tưởng, bởi vì nó có thể sửa được. Lucas, anh biết là anh không cần phải đi mà. Không ai buộc anh phải tòng quân hết. Có trường Đại học cho tất cả mọi người.”

“Juliet,” Lucas thử cắt ngang tôi lần nữa.

Nhưng tôi vẫn không chịu thôi. “Thỉnh thoảng kế hoạch nghe sẽ có vẻ rất tuyệt nếu anh trở thành tân sinh viên hay thứ gì đó, nhưng càng gần đến giờ chót, anh sẽ càng cảm thấy nó không hẳn là ý kiến hay đâu. Anh có thể chờ...”

Lucas cắt ngang tôi. “Đây không phải một cuộc trò chuyện với tư vấn viên tuyển sinh và định hướng nghề nghiệp, Juliet!” anh nói, giọng sắc lẹm.

“Thế thì nó là gì?” Bị mờ mắt bởi sự tự cho là đúng về giả thuyết của mình, tôi không thể tưởng tượng được rằng anh không nhìn ra điều tôi thấy.

Lucas ngừng một lúc rồi lắc đầu. Sau đó anh nở nụ cười chậm rãi. “Bởi vì anh ta là quân nhân, đồ ngốc!” Như thế nó chỉ là một trò đùa.

Ngang qua anh lính và gia đình của anh ta, Rosemary đi về cuối bàn của chúng tôi. Nó gật đầu, chỉ vào chiếc ghế anh đã bỏ trống lúc chuyển sang ngồi cạnh tôi. “Tôi không làm phiền gì hai người chứ?”, nó hỏi.

“Không sao,” nói xong, Lucas nhanh chóng đứng lên, giống như anh rất vui với việc rời khỏi đó vậy.

Anh bỏ tôi và Rosemary ở nhà tôi mà không hôn tạm biệt tôi như mọi khi.

Có chuyện gì sao? Tôi không có cơ hội để hỏi và thực ra tôi cũng không muốn hỏi. Ngay khi Lucas đứng dậy khỏi bàn, tôi đã thấy mình xúc phạm anh đến thế nào. Tôi ước mình đã im lặng. Tôi chỉ muốn

quay trở lại lúc chúng tôi hôn nhau ở bãi đỗ xe, hay lúc chúng tôi cùng ăn pizza và cười đùa với Rosemary.

Vào đến trong nhà, tôi phát hiện ra mẹ mình đang đọc sách trên chiếc ghế sofa êm ái màu trắng trong phòng khách, giỏ đan len đặt ở dưới chân bà và màn hình TV đang chuyển sang kênh tin tức ở chế độ im lặng.

Cô Valerie đang ở cùng với bà, chơi giải ô chữ, uống rượu whisky ngô - lịch trình xả stress quen thuộc của cô.

“Rosemary hả cháu?” mẹ tôi hỏi, mắt bà híp lại như đang cố tìm hiểu xem chuyện gì đang diễn ra - Tôi đi với Lucas và về với Rosemary, trễ một tiếng đồng hồ so với giờ hẹn trở về nhà.

“Bọn con gặp nhau sau khi xem phim,” tôi giải thích. Khi mẹ tôi không trả lời ngay lập tức, kiểu “Ồ, dĩ nhiên rồi”, nghĩa là bà đã quyết định dù gì cũng sẽ tin tôi.

“Thế bộ phim thế nào rồi?” cô Val hỏi. “Ngoài ra, loại cầu thủ khúc côn cầu tự trọng nào lại đưa con đi xem phim nước ngoài vậy?” Cô Val chưa từng gặp Lucas bao giờ, nhưng cô lớn lên cùng với các anh trai và thích ý tưởng này của Lucas. Tôi nghĩ cô đã hình dung đến cảnh tượng chiều Chủ nhật trên ghế sofa, Lucas sẽ thay thế cháu cô xem bóng đá cùng với cô.

“*Flores de Dolor* á? Mẹ nghe bảo không hay lắm đâu”, mẹ tôi vừa nói vừa ngáp.

Tôi bật cười, nhớ đến cảnh Chucky và Ta trở lại đâyyyyyyyyyyy. “Không tệ đến thế đâu ạ.”

Mẹ nhúm mày nhìn tôi, nghi hoặc. Trong một thoáng, tôi cân nhắc xem có nên kể mẹ nghe chuyện gì đã xảy ra không, chỉ để tôi nhẹ lòng một chút. Tôi có thể ngồi xuống chỗ sofa giữa mẹ và cô Val, để họ ôm tôi trong vòng tay dịu dàng, che chở, giúp tôi quay lại thuở lên mười, và chúng tôi có thể trò chuyện thâu đêm suốt sáng, cười nhạo mọi thứ tôi nói giống như tôi là đứa trẻ sáng giá nhất trên đời này.

Liệu mẹ tôi có cho rằng giấc mơ/ký ức của Lucas thật kì cục? Liệu cô Val - một luật sư chỉ thích thực tế có giả thuyết nào khác không? Tôi chắc rằng họ sẽ tin vào giả thuyết sợ hãi trong tiềm thức của tôi. Họ sẽ không thể nói người lính đó là quân nhân hay thủy quân lục chiến.

Trước khi đi ngủ, Rosemary và tôi lặng lẽ nằm cạnh nhau một lúc, và tôi nghĩ, đây là lúc nên kể cho cô bạn thân nhất chuyện gì đang xảy ra. Nhưng tôi không làm thế. Bây giờ, vẫn chưa phải lúc.

Cuối cùng Rosemary cũng lên tiếng. “Mình nên thấy điều này ở Jason ngay từ đầu.” Tôi thấy dễ chịu hẳn. “Những kẻ nhảm chán luôn là dạng người dễ nổi giận nhất.” Nó nói tiếp, “Họ không biết họ chán gì. Họ chỉ nghĩ người khác không nhìn ra được sự quyến rũ của họ.” Nó ngáp, thu mình lại như một chú mèo con. Tôi biết nó sẽ ngủ sau năm phút nữa. “Buồn thật đấy.”

“Chán lắm hả?”

“Gã cũng dễ thương lắm. Đúng là phí của đời mà.”

“Có thể sẽ không ổn lắm nếu một sinh viên hẹn hò với một học sinh cấp ba chẳng?”

“Ý cậu là mình nên hẹn hò với một đứa đang học trung học á?”, Rosemary chế giễu, sau đó mới biết mình vừa lỡ lời. “Ồi, Lucas. Xin lỗi. Mình quên mất.”

“Không sao.” Tôi trấn an nó.

“Còn hơn cả ổn nữa đấy.” Rosemary ngáp lần nữa. “Sau tối nay, mình có thể cá là hấn say cậu như điệu đố.” Nó hít sâu hai cái nữa trước khi rơi vào vô thức. “Hấn ta nên như vậy.”

Lẽ ra tôi nên kể cho nó nghe về ký ức của Lucas. Nhưng ngay lúc đó, tiếng hít thở của con bé vang lên đều đều. Rosemary đã ngủ rồi.

CHƯƠNG 10

Lucas gọi cho tôi vào buổi sáng và ghé nhà tôi khoảng giữa trưa. Chúng tôi thả bộ xuống phố để ăn kem sundae. “Em biết không, Juliet, bất cứ thứ gì kì cục...” anh lên tiếng, sau đó thì ngừng lại vì nhận ra đã chạm đến chủ đề nhạy cảm. “Em có giận anh không?”

Tôi mím môi cười như sắp khóc. Tôi, giận á? Không phải anh nên là người phải giận vì tôi đã tống cái giả thuyết chết tiệt kia vào mặt anh, trong khi tôi còn chẳng biết anh cảm thấy thế nào?

Nhưng nếu tôi nói thế, chúng tôi sẽ lại phải đề cập đến chuyện đó lần nữa, mà tôi thì không muốn chút nào cả. Vì vậy tôi chỉ khẽ lắc đầu. Không, tôi không giận. Chúng tôi nhìn xuống hai phần kem, chờ đến khi mọi thứ tạm lắng xuống.

Từ ngày đó, ký ức của tôi cứ xoay vòng vòng, hết như tôi đang moi cho bằng được anh ấy ra khỏi một chiếc hộp, nơi mà chúng không được sắp xếp theo một trật tự nào cả.

Ngày họp phụ huynh học sinh: Nghỉ học. Đó là tháng Mười hay tháng Mười một nhỉ? Tôi nhớ mình đã đi hái táo cùng với Lucas. Tôi nhớ vụn vặt, cây lá đều đã ngả sang màu vàng rộm. Hái xong, chúng tôi cùng đi về hướng nhà Lucas.

Tôi đã ở đây trước đó. Lucas có một bà mẹ luôn kéo tay tôi vào cùng nấu cơm tối. Chỉ hai giây sau khi biết nhau, bà đưa ngay cho tôi hai quả ớt xanh để cắt. “Cuối cùng thì,” bà nói khi Lucas mang tôi vào bếp, “Lucas cũng có bạn gái.” Nghe như thế bà chẳng hi vọng gì vào chuyện đó nữa.

Và anh cũng có một ông bố kiểu khi được gọi ăn cơm tối sẽ lê bước từ ngoài chỗ để xe vào nhà với đôi tay dính đầy dầu mỡ rồi cứ thế mà xúc thức ăn vào mồm như thể đang bị ép ăn vậy. Lucas bảo bố mẹ anh có cãi nhau, nhưng họ không làm thế trước mặt tôi, ngoại trừ một lần, lúc mẹ Lucas hỏi về kế hoạch học Đại học của tôi, bà xoay sang Lucas và bảo, “Thấy chưa? Ít nhất cũng có ai đó ở tuổi con không nghỉ học mà đi tự sát bằng việc tham gia vào thủy quân lục chiến.”

Bố Lucas xua tay trong không khí một cách thô bạo. “Con đừng thừa hơi giải thích với bà ấy.” Ông chê bai thẳng, như thể bà Dundready không có mặt trong phòng. “Loại người như mẹ con chẳng thể nào hiểu được đâu.”

Sau khi hái táo xong, trong nhà chẳng còn ai, tôi được biết nhiều hơn về gia đình anh. Lucas dẫn tôi ra pháo đài trên cây mà anh và bố đã xây cho hai đứa em trai nhỏ. Anh chỉ vào con đường mòn bố anh đã đào, dẫn ra cái ao chỗ anh học trượt băng thời bé. “Khi còn tại ngũ, bố anh thường xuyên vắng nhà, nhưng lúc bố ở nhà, ông thực sự ở đây, theo đúng nghĩa đen. Bây giờ bố ở nhà suốt ngày nhưng cứ vật vờ như một bóng ma. Ông ấy chỉ còn là một người bình thường thôi.”

Lucas chỉ cho tôi thấy dây súng BB, và nó làm tôi nổi máu hùng biện lên. “Anh có biết chuyện cất súng trong nhà có trẻ con là nguy hiểm thế nào không?” tôi gân cổ lên, thuyết giáo. “Anh có biết là hầu hết các vụ án trẻ con chết vì súng đều do ngẫu nhiên và thậm chí là xảy ra trong hộ gia đình, chỗ các khẩu súng đều được khóa chốt không? Đặc biệt là bọn con trai, chúng sẽ tìm thấy súng.” Tôi đã tham gia hùng biện sáu lần cho đề tài giải pháp kiểm soát súng ở năm đầu Phổ thông trung học.

Lucas ngăn tôi lại bằng cách đặt tay lên vai tôi. Anh trông có vẻ đang cố nén cười. “Súng BB đó, Juliet”, anh nói. “Bọn anh có thể bắn người, nhưng bọn anh không phải lũ điên.”

Tôi bắt đầu bình tĩnh lại. Lucas có khả năng ổn định tâm trạng tôi. Lúc nắm tay tôi trong hành lang ở trường, anh khiến tôi có cảm giác

mình đang đi đến một nơi nào đó - nơi mà tôi rất muốn đến.

“Ngoài ra”, anh nhếch môi cười, rồi nói tiếp, “Súng không giết người. Chỉ có con người giết nhau thôi.” Tôi ghen giọng, sẵn sàng để lao vào xé toạc cái đạo luật NRA cho phép tàng trữ và sử dụng súng công khai lạc hậu kia, thứ mà quá nhiều người tôn sùng như kinh thánh.

Và tôi nhận ra Lucas đang đùa.

Lucas choàng một tay qua eo tôi rồi kéo tôi đi theo anh.

Bên trong căn nhà trống rỗng phủ đầy bụi, có mùi giống như bữa ăn sáng cũ kĩ. Mọi khi, mãi mê với việc Tommy và Wendell chạy quanh phòng trong những chiếc áo thun của tuyển thủ khúc côn cầu và quần lót, tôi không chú ý đến chuyện gạch trên sàn nhà bếp đã ố vàng hay chiếc ghế sofa trong phòng khách đã bị lún xuống. Nhưng nay, trong không gian tĩnh mịch, ngôi nhà bỗng nhuốm vẻ mệt mỏi bởi đã chứng kiến quá nhiều vết tích thăng trầm lịch sử.

Lucas làm bánh mì sandwich trét bơ đậu phộng cho cả hai đứa và tìm thấy tôi trong phòng riêng, nơi tôi đang xem xét các bức tranh trên tường - điều mọi người vẫn hay làm khi không có ai ở nhà.

Hầu hết đều là ảnh chân dung chụp ở tiệm. Một số là ảnh đen trắng, một số khác là ảnh màu nhưng tất cả đều là chân dung của cánh đàn ông nhà Dunready - Thủy quân lục chiến - đầu đinh, cạo trọc, tóc để chỏm, tóc xoắn trong những bộ quân phục màu xanh da trời. Tất cả đều giống Lucas, thậm chí là trán hay mũi của anh, trông chúng như bị gãy và hơi khoằm do tuổi tác. Còn có rất nhiều ảnh chụp nhóm, thẻ đồng ghi chức vụ, những chiếc hộp bao kính trưng bày nơ và huy chương, một hàng dài nón Học viện Thủy quân lục chiến Virginia nằm chềnh chệch trên kệ, bên dưới là tập ảnh gia đình, một tấm poster in hình thủy quân lục chiến giương cao lá cờ Mỹ trên đảo Iwo Jima.

“Đây là ông nội anh,” Lucas nói, chỉ tay vào một bức hình đen trắng. Người đàn ông mang kính và có lúm đồng tiền trên má. “Còn đây là bố anh.” Một chàng thanh niên đẹp trai. “Đây là chú Wendell. Chú Charles. Mấy người ở đây là họ hàng bên nội anh. Người này - chú

Florrie - chú ấy đã mất trong chiến tranh, và người này, chú Sal, đã phát điên sau chuyến trao trả tù binh chiến tranh. Có một thời gian, chú theo đạo Mormon*, sau đó thì đào ngũ, vứt bỏ đạo Mormon và gia nhập một nhóm mà, ừm, tuy bà anh luôn nói giống kiểu ông ấy tham gia vào một câu lạc bộ nào đó nhưng thực ra, chú đi cướp giật của các cửa hàng bán rượu thì có! Anh chỉ gặp chú một lần lúc ông trở lại miền Đông và bà anh tổ chức tiệc nướng lớn lắm. Ông ấy điên hoàn toàn rồi.”

“Thật hả anh?”

Lucas chậm rãi gật đầu, nên tôi đã ngờ đến những tin xấu. Lên cơn động kinh co giật? Quần áo rách rưới? Khai mùi nồng nặc của nước tiểu lâu ngày không giặt?

Lucas giơ hai ngón trỏ lên, làm động tác mân mê ria mép. “Ria mép khổng lồ.” Tôi mất một phút mới hiểu được anh muốn nói gì. “Anh thấy lông đuôi sóc còn không rậm rạp bằng thứ mọc trên môi ông.”

“Ôi!” Tôi phá lên cười ngặt nghẽo.

“Bố có thể nhồi hết thứ đó vào phòng khách nếu mẹ cho phép ông làm vậy.”

“Ôi!” Tôi lại ôm bụng cười nữa, dù lần này không giống lần trước.

“Cho nên em có thể thấy là...”

Và dĩ nhiên tôi có thể. Giờ thì tôi đã hiểu vì sao Lucas không muốn đi học Đại học. Tại sao khi chúng tôi vào khu mua sắm, anh luôn dừng lại ở Trạm xử lý hồ sơ nhập ngũ - MEPS* - nơi những người chiêu quân biết tên anh và không khi nào anh rời đi mà không được tặng một thanh kẹo yến mạch, một mẫu báo được sao chép nói về cựu thủy quân lục chiến đã mở một công ty nhỏ bằng món tiền vay từ Học viện Thủy quân lục chiến Virginia, một cuốn phim tựa đề Tâm nhìn Tương lai hay bản photo của tờ quảng cáo “Chọn lựa và Vinh dự”*. Trong gia đình này, nếu bạn không phải là lính thủy quân lục chiến, ảnh của bạn sẽ không được treo trên tường. Nó cũng có nghĩa là, bạn sẽ không tồn tại nếu đặt trong trường hợp đây là cuốn gia phả.

Chúng tôi di chuyển lên lầu. Khi mẹ Lucas có ở nhà, phòng ngủ của anh là khu vực cấm bất khả xâm phạm. Nhưng giờ thì tôi đang ở đây, chứng kiến mọi thứ: chiếc bàn làm việc sơn nâu, bức màn cửa sổ có tua rua kiểu cổ, huy chương khúc côn cầu, giấy dán tường sọc caro nâu. Và cả một tấm poster thủy quân lục chiến, ảnh đen trắng phản chiếu khuôn mặt một người đàn ông mồ hôi đầm đìa, đắm chìm trong đau đớn. Một trong hai tay ông nắm một sợi dây thừng, đoán chừng là đang leo núi trong lúc dải chăn màu vàng dùng trong công tác phá án của cảnh sát đang giăng ngang dòng chữ đầy kiêu hãnh:

CHÚNG TÔI CAM ĐOAN BẠN SẼ BỊ MẤT NGỦ.

THỂ XÁC BỊ GIÀY VÒ, CƠ BẮP ĐAU ĐỚN ĐẾN ĐỘ PHÁT
ÓI.

NHƯNG CHÚNG TÔI KHÔNG THÍCH CHO BẠN ĂN BÁNH
VẼ.

THỦY QUÂN LỤC CHIẾN: CHỌN LỰA VÀ VINH DỰ.

Lucas chỉ ra cửa sổ, nơi tôi có thể thấy rừng cây sau nhà, mặt ao phản chiếu ánh sáng lấp lánh qua hàng cây. “Em thấy chỗ kia không? Anh từng suýt chết ở đó đấy.”

“Thật à?”

Lucas hít sâu qua đôi môi mím chặt. “Anh được tặng đôi giày trượt này dịp Giáng sinh. Chúng là hàng đã qua sử dụng rồi, nhưng chúng thật sự là giày trượt của tuyển thủ khúc côn cầu. Đôi giày đầu tiên của anh. Trời lúc đó đã ấm lên khoảng vài ngày và mẹ không cho phép anh trượt, nhưng anh không nghe. Không ai ở đấy để cứu anh thoát khỏi đồng băng đó cả.”

Có gì đó vừa mở ra, anh giải thích tiếp, và khi anh tả đến lúc rơi vào hồ băng, tôi gần như cảm nhận được cơn rét buốt lan ra, thấm vào áo khoác và quần jeans của anh. “Anh đã làm gì?” tôi hỏi, giọng nôn nóng. Không sao cả khi tôi vẫn có thể trông thấy anh đang đứng trước mặt mình, bằng chứng rõ rệt cho việc trở về từ cõi chết. Nhưng tôi vẫn thấy sợ. Tôi muốn anh nhanh chóng kết thúc câu chuyện.

“Anh tự phá hồ băng.”

“Anh cái gì cơ?”

Lucas hất hàm, vẻ bất cần. “Em có bao giờ chứng kiến cảnh những con tàu phá băng ở các đại dương băng tuyết, như Alaska chưa? Chúng có những bánh xe khổng lồ phía mũi tàu, cơ bản là dùng để phá băng, dọn sạch đường cho tàu thuyền qua lại. Anh biến mình trở thành chúng. Anh không biết mình đã làm thế nào để giữ được cây gậy khúc côn cầu trong tay khi ngã xuống, nhưng anh đã làm, và anh dùng nó để phá băng.”

“Nhưng lúc đó anh còn quá nhỏ.” Khi tôi trạc tuổi anh, tôi vẫn còn sợ thang khi*.

“Lúc bấy giờ anh chỉ mới trạc tuổi Tommy thôi.”

Tôi cố tưởng tượng hình ảnh phiên bản Lucas bé. Trong đầu tôi là cảnh một quả đầu để chỏm nhỏ xíu bị mắc kẹt dưới ao băng, anh chỉ có một mình, và phải vật lộn để giành lấy sự sống từ tay tử thần bên rìa ao băng cho đến khi khuất phục được gã. “Mẹ anh hẳn phải sợ lắm hả?”

“Anh không bao giờ kể chuyện này với bà. Ngay khi lên được bờ, anh tháo đôi giày trượt ra và vứt chúng ngay tại đó. Anh chạy vào nhà theo cửa sau, cởi đồ và ném hết mọi thứ đang mặc vào máy giặt. Chẳng hiểu sao anh lại nhấn nút cho nó khởi động được rồi sau đó anh trèo lên giường với bộ đồ lót trên người. Hai hàm răng anh va vào nhau cắn cạp. Anh cắn môi đến tóe máu. Anh sợ lắm. Nhưng anh biết nếu mẹ phát hiện ra, bà sẽ không đời nào cho anh trượt băng nữa.”

“Anh chỉ mới chín tuổi thôi mà?”

Anh nhún vai thay cho câu trả lời. “Bố anh trở về nhà - đó là một ngày sau Giáng sinh. Có lẽ mẹ đang lúi húi làm việc. Và anh nghĩ bố đã phát hiện ra đồng đồ giặt. Ất hẳn, ông cũng đã nhìn thấy vết bùn kéo lê từ cửa sau cho đến phòng giặt. Ông rửa sạch mọi thứ. Ông tìm thấy đôi giày trượt của anh. Ông vào phòng và để chúng trên sàn cạnh giường ngủ của anh. Ông không nói gì cả. Ông biết anh muốn chúng đến thế nào, và môn trượt băng có ý nghĩa ra sao với anh.”

Nước mắt tràn mi. Có lẽ vì bố tôi chưa bao giờ làm cho tôi những điều đó. Nhưng khi nghĩ đến Lucas bé nhỏ, trần trụi và run lẩy bẩy trên giường ngủ, tôi buột miệng hỏi, “Bố anh không hề lo lắng gì cho anh sao?”

“Mẹ đã lo lắng thay cho cả nhà rồi. Đó thật sự là vấn đề của bà mỗi khi đụng đến chuyện thủy quân lục chiến.” Lucas túm lấy tay tôi, nở nụ cười dịu dàng, và cúi đầu xuống, nhìn sâu vào mắt tôi. “Đừng tội nghiệp anh.” Anh cười. “Anh chỉ kể vậy để lấy điểm với em thôi.”

Anh kéo tôi ngồi lên tầng dưới của chiếc giường tầng đặt trong phòng ngủ. Tôi thấy ngực mình khẽ rung động, nhói lên một chút. Đó là cảm giác mỗi khi tôi ở cạnh Lucas. Mỗi khi anh chạm vào tôi.

Anh kéo một quyển album ảnh mini từ chiếc kệ phía trên giường xuống. “Em có muốn xem ảnh chụp đám nhóc tì nhà anh lúc nhỏ, khi bọn nó vẫn còn đáng yêu không?”

Tôi muốn làm bất kì điều gì anh yêu cầu. Hai nhóc Tommy và Wendell trong ảnh thực sự rất dễ thương. Hai bé đang cưỡi xe đạp ở một khu cắm trại, sau đó là ăn ngũ cốc trong bộ áo ngủ Ninja Rùa, sau lưng bọn nhỏ là một chiếc xe cắm trại di động. Mẹ anh đang làm bánh kẹp, đội một chiếc mũ ông già Noel - bà sở hữu đôi mắt xanh biếc giống Lucas. Một bức ảnh bố anh trong bộ đồng phục thủy quân lục chiến đang nheo mắt nhìn phiên bản Lucas bé nằm tay ông.

“Bố anh...” Tôi không biết phải nói sao. Ông trông rất vui. Khó có thể nói gì nhiều từ bức ảnh, nhưng chắc chắn có thứ gì đó ở đấy. Niềm kiêu hãnh chăng?

“Lẽ ra ông vẫn còn phục vụ trong quân đội”, Lucas nói. “Nhưng mẹ anh không kham nổi chuyện đó nữa.”

“Chắc ông ra trận nhiều lắm nhỉ?”

“Ừ, và sau đó một thời gian, bà không còn đi cùng ông. Bà ghét cuộc sống trong quân ngũ. Nhưng anh không hiểu. Ý anh là, anh được sinh ra ở thiên đường Hawaii, đúng không? Và tất cả những thứ bà nhớ

chỉ là chị em bà được học hành đến nơi đến chốn trong khi bà phải ngồi đây đánh bài và uống Vodka thay bữa sáng.”

“Mẹ anh á?” Tôi không thể tưởng tượng ra cảnh mẹ anh uống rượu.

“Ở trại Pendleton, những gì anh còn nhớ là trẻ con ở khắp nơi. Em có thể lấy bất kì món đồ chơi nào ở Trạm bán hàng cho Quân đội. Cả kẹo nữa. Nhưng mẹ anh không nghĩ đó là đủ. Bà chuyển nhà và buộc bố anh phải lựa chọn: tái tòng quân ở vị trí lính dự bị hoặc tách ra. Rồi sau khi bà trở lại trường và bắt đầu làm việc, tiền không còn là vấn đề, và bà bảo ông bà không thể chịu đựng được, cho dù ông chỉ là lính dự bị. Giây phút ông bùng nổ, nó giống như kiếu, bùm, và thế là ông đi.”

“Ông bỏ anh á?”

“Không hẳn là như vậy. Nhưng nó như thế ông không còn cảm thấy được bất kì thứ gì nữa. Ngoại trừ giận dữ. Anh không thể nhớ lần cuối cùng ông cười là lúc nào. Và anh hiểu cảm giác của bố, ông thích được là một thủy quân lục chiến. Nó là con người ông...”

Giọng Lucas lạc hẳn đi, và khi lấy quyển album ra khỏi tay tôi, anh bật cười cay đắng. Sau đó anh lặn qua lặn lại phía trên, hôn và cù lét tôi. Bọn tôi vừa cười vừa hôn rồi đè nhau xuống. Nhưng chỉ hôn thôi.

Đó là lần đầu tiên chúng tôi cùng nằm trên một chiếc giường. Chúng tôi đã luôn ở cùng nhau trong xe, ở bên ngoài, hoặc ở cùng mẹ tôi, hoặc cùng Rosemary, hoặc trong một buổi tiệc.

Lucas vuốt tóc trên trán tôi. Anh tựa mình lên trên khuỷu tay. Anh di một ngón tay từ cằm tôi xuống cổ. “Anh không bao giờ muốn quên cảm giác này. Chỉ hình dáng này thôi.” Ngón tay anh dừng lại trên hõm vai tôi. Tôi ngước lên, nhìn thẳng vào mắt anh.

Nhưng tôi không thể viết quá nhiều về chúng. Vì thỉnh thoảng, khi tôi hồi tưởng lại việc ôm Lucas, hay được anh ôm, khi tôi nhớ đến những gì anh nói, khi tôi nghe tiếng anh vang vọng trong đầu mình, tay

tôi run lên và tôi không thể viết gì nữa cả. Tôi cảm giác... tôi không biết nữa. Tôi cảm giác mình không thể chịu đựng nổi.

Lucas và tôi ngủ trên giường của anh ấy. Đầu tôi gác lên ngực anh. Vòng tay anh choàng ôm lấy tôi. Chúng tôi cùng trằm chằm, không gian tĩnh lặng đến mức hai đứa có thể nghe thấy tiếng tử lạnh chạy rên rên dưới lầu.

Tôi bị đánh thức bởi tiếng khóc của Lucas trong giấc ngủ. Anh không khóc nức nở như kiểu đang bị ác mộng. Anh khóc thút thít, những giọt nước mắt lăn dài trên má.

Tôi gọi tên anh. Anh trở mình, cố nuốt tiếng khóc vào trong, khịt khịt mũi và thôi không khóc nữa. Anh không thức giấc, thậm chí khi tôi lau nước mắt trên má anh.

CHƯƠNG 11

Tôi bắt đầu nói dối Rose. Không phải chuyện gì quan trọng, chỉ là những chuyện lật vặt thôi. Hầu hết kiểu giống như tôi đang tập, hay nói cách khác là đang huấn luyện chính mình làm sao để nói dối.

Khi nó hỏi tôi về chiếc áo lạnh mới, tôi sẽ trả lời là đồ mẹ tôi từng sử dụng, nhưng thật ra là do cô Val mua cho tôi tuần trước.

Nó muốn kể tôi nghe về một tập phim truyền hình ER, nhưng tôi sẽ nói là mình xem rồi bởi vì tôi đang cố gác máy điện thoại của nó phòng trường hợp Lucas gọi đến. Tôi nói tôi sẽ gặp nó ở tù cá nhân, nhưng thay vào đó tôi lại đi đến chỗ tù cá nhân của Lucas.

Tôi không biết Rosemary có biết tôi đang nói dối nó không nữa. Dù cho có biết, nó cũng sẽ chẳng bao giờ hé răng nói về điều đó. Có lẽ nó đang có quá nhiều thứ để lo rồi. Và cả những lời nói dối của riêng nó nữa.

Jason bắt đầu gọi liên tục cho Rosemary, vờ như là học sinh trường tôi, gửi tin nhắn cho mẹ nó, gửi thư cầu xin con bé nghỉ lại mà không chia tay với gã, nói là chỉ có nó mới có thể mang hạnh phúc đến cho gã.

Rosemary trở thành một con điều hâu luôn nhìn chăm chăm vào thùng thư - nếu để bố mẹ phát hiện ra nó đang hẹn hò với một sinh viên Đại học, có lẽ họ sẽ nhốt con bé lại suốt đời. Đó là lý do tại sao khi Jason gửi một số thứ cho nó trong hộp chuyển phát nhanh FedEx, Rosemary vội giấu chúng vào ba lô ngay lập tức, chờ sang nhà tôi mới khai ra xem. Suy nghĩ đó cũng khá thông minh, vì chắc chắn mẹ Rosemary sẽ nghe thấy tiếng nó thở hắt hển khi thấy chiếc hộp nhỏ

màu xanh dương có dòng chữ *Em sẽ lấy anh nhé* hiệu Tiffany bên trong kiện hàng của FedEx.

Vâng, là một chiếc hộp Tiffany hân hoan: cửa hàng nữ trang đồ sộ trên đại lộ Fifth Avenue ở New York, nơi nữ diễn viên Audrey Hepburn nhìn chăm chăm qua cửa sổ và ăn một chiếc bánh nướng Đan Mạch từ một túi giấy.

Cầm chiếc hộp trên tay, Rosemary thở dốc đầy sợ hãi, “Lạy Chúa tôi!”

Tôi chỉ nhìn mà không nói được lời nào.

“Cậu không nghĩ gã điên đến mức...” Nó kêu lên thảng thốt, sau đó tự trả lời câu hỏi của mình. “Không, không thể nào.”

Rosemary đứng. Jason sẽ không điên đến mức gửi nhả dính hôn bằng kim cương cho một đứa con gái thậm chí còn không gọi lại cho gã.

Nhưng gã sẽ đủ điên để gửi một viên kim cương. Rosemary thở dốc lần nữa khi trông thấy nó, con bé cẩn thận nhắc sợi dây chuyền vàng tinh xảo lên và để viên kim cương đọng đưa qua lại trong lòng bàn tay.

“Gã có biết cậu mới mười sáu tuổi không?”

Rosemary gật đầu, dù thật lòng mà nói, tôi không biết nó có nghe thấy tôi nói gì không nữa. Viên kim cương sáng lấp lánh, và con bé bắt đầu xuất hiện triệu chứng như đang bị thôi miên.

“Rosemary”, tôi ra lệnh. “Bỏ sợi dây chuyền đó xuống.”

Nó giật mình, chú ý đến tôi.

“Cậu không thể giữ nó. Cậu phải trả lại đi.”

Rosemary thể hiện thái độ kiểu biết-vậy-mình-đã-ở-nhà của đám con gái tóc vàng chuyên đâm sau lưng, thay bạn như thay áo mà nó từng giao du.

“Bằng cách nào?” Nó chất vấn tôi bằng giọng điệu Tôi-không-có-thời-gian-cho-những-đứa-không-hiểu-gì-về-các-mối-quan-hệ. “Gửi

chuyển phát nhanh lại cho gã à? Gặp gã để trả trực tiếp? Hay trả lại cửa hàng?” Nó cười nhạo. “Để-ghi-diểm-hả?”

“Ồ, thôi nào”, tôi đáp trả. “Cậu thừa biết ý mình là gì mà.”

“Nếu mình trả lại, Jason sẽ viết tiếp một bức thư khác cho mình, nói là gã thấy mình vẫn còn tức giận và sẽ cố gắng lần nữa.”

“Jason cần hiểu được thông điệp là chuyện giữa gã và cậu đã kết thúc rồi”, tôi nói. Nhưng Rosemary không gật đầu. “Cậu cũng muốn gã hiểu được thông điệp này mà, đúng không?”

“Tất nhiên rồi”, Rosemary trả lời như thế, mà theo tôi, ý nghĩa câu đó là không.

Khuya hôm đó, tôi nằm ườn trên tấm thảm trong phòng để làm bài tập về nhà. Tôi hầu như không để ý đến âm thanh mẹ tôi hay lẫn những thùng rác xuống lối đi dành cho xe hơi, hướng ra ngoài đường. Tôi hầu như không để ý đến sự vắng mặt của âm thanh đó.

Nhưng bất thành linh, bà đứng ngay ở lối vào phòng tôi, đôi mắt cá chân mảnh khảnh nhô ra khỏi đôi guốc cao su to đùng. Tóc mẹ chia ra tùm lum, như thể bà bôi quá nhiều keo xịt tóc mà quên soi gương. Bà đang cầm trên tay lớp giấy gói nhàu nát hiệu Tiffany và dải ruy-băng trắng.

“Cái gì đây”, bà hỏi bằng tông giọng tôi gần như không thể nhận ra. Y hệt mấy bà mẹ trên TV. “Cái gì đây, hay là mẹ phải hỏi, đồng giấy gói hiệu Tiffany đang làm gì trong thùng rác nhà mình vậy?”

Và thành thật mà nói, tôi không biết phải nói gì. Tôi đã quen nói thật với mẹ rằng trực giác muốn tôi thú thật với mẹ về Jason và Rosemary. Nhưng nếu tôi làm vậy, tôi sẽ bị buộc phải nói với bố mẹ Rosemary. Không thể nào.

Vì vậy tôi đã làm điều mà người ta thường hay làm khi không quen nói dối: Tôi nói dối dở tệ.

“Không có gì hết,” tôi đáp.

Nói dối dở tệ là không khôn ngoan chút nào. Bởi vì mẹ tôi không chỉ bị đồng giấy gói hiệu Tiffany dọa mà còn nhận ra là tôi đang nói

dối.

“Không có gì á?”, mẹ tôi lặp lại. “Đây là giấy gói từ hộp trang sức Tiffany. Mẹ biết mình không phải là người vứt nó vào trong thùng rác. Gần đây chẳng có ai tặng mẹ quà hiệu Tiffany cả.”

Tôi vội bịa chuyện. “Rose lấy cái này từ nhà của nó. Nó là một trong những món quà dì nó tặng cho nó đấy ạ.”

“Juliet, con không dối mẹ bao giờ”, mẹ tôi nói. Đây là sự thật chứ không phải là một yêu cầu.

Và mẹ tôi đúng. Tôi chưa từng nói dối bà. Ngoại trừ lần này.

“Có phải Lucas tặng con món quà Tiffany này không?”

“Lucas ạ?” Tôi bật cười thậm chí khi tôi nhắc đến tên anh.

Cười vì sốc.

Lucas có mua bánh sandwich phô mai nướng cho tôi. Một ly kem. Anh ấy trả tiền cho cuộn ảnh sticker chúng tôi chụp ở một khu trò chơi điện tử. “Con không nghĩ Lucas biết Tiffany là gì đâu ạ.”

“Thằng bé sẽ không tặng cho con món nữ trang Tiffany nếu Chúa không biết nó lấy tiền từ đâu - có phải từ số tiền nó định dành dụm để học Đại học không hả?”

“Lucas không tính học lên Đại học, mẹ à.” Nhẹ nhàng, tôi khẽ nhắc bà.

Bà trẻ môi, tỏ vẻ khó chịu.

Tự dưng, tôi cảm thấy rất buồn khi đã khiến mẹ trở thành một người như hiện tại - yếu đuối, giận dữ, sai trái và cô độc. Tôi tự hỏi chuyện gì sẽ xảy ra nếu tôi quẳng sách qua một bên và chạy ngay đến trao cho bà một cái ôm thật chặt?

Nhưng tôi không đứng dậy và ôm bà. Tôi bấm nút bấm liên tục với ngón tay cái, hành động tôi từng thấy bố làm khi ông mang tôi đến bệnh viện và tôi xem ông đưa nhóm bác sĩ nội trú đi chung quanh thăm khám bệnh nhân.

“Mẹ chỉ muốn chắc là con sẽ không bị cuốn đi bởi... năng lượng của thằng bé,” mẹ nói. “Ý mẹ là, Lucas là một thằng bé ngọt ngào.

Nhưng Juliet, con quá thông minh. Và...” Bà ghen ngào. “Nó chỉ là sự thu hút tự nhiên về... thể chất thôi. Nhưng mẹ muốn con nhận ra chúng. Không bị những cảm xúc này làm bối rối với những thứ sâu sắc hơn.”

“Rốt cục thì mẹ muốn nói gì ạ?” Một lần nữa, trong đầu tôi lại hiện lên hình ảnh bố tôi đi vòng vòng, dọa đám bác sĩ nội trú bằng giọng kẻ cả.

“Con có làm bất kì thứ gì bình thường với Lucas không? Con có để cảm xúc của thằng bé chi phối con không? Mọi người sẽ phạm sai lầm. Phụ nữ thường mắc sai lầm. Mẹ cũng vậy. Ở tuổi con, hay bất kì lứa tuổi nào, thực sự - con có thể bị tổn thương. Dễ hơn con nghĩ rất nhiều.”

Đôi mắt mẹ nhòa lệ. Tôi nghĩ mình đã hiểu tại sao - tất nhiên không phải bởi vì tôi. Có phải đó là lý do bà không bao giờ hẹn hò? Không bao giờ gặp gỡ bất kì ai sau khi ly hôn? Bà sợ sẽ mắc phải một sai lầm khác?

“Anh ấy là bạn trai của con, được chưa ạ?”, tôi nói. “Con có bạn trai. Và Trái đất vẫn tiếp tục xoay. Mặt trời mọc vào buổi sáng. Đêm nối tiếp ngày. Con ở đây, đang ngồi trên sàn, làm bài tập như con vẫn hay làm.”

“Mẹ biết.”

“Điểm con có bị tuột không ạ? Hay trường gọi về nhà ạ?”

Bà lắc đầu, khẽ chau mày. Tôi đóng một cánh cửa và bà gõ cửa, vặn núm cửa từ một hướng khác, nhưng tôi không để bà vào.

Mãi sau này Rosemary mới nói tôi biết rằng lúc đó, ý của mẹ tôi là “Không được quan hệ tình dục.”

Và tôi có thể nói với mẹ là bọn tôi không làm thế. Nhưng tôi không muốn. Rosemary hay thảo luận bàn luận về việc quan hệ tình dục, như thể ngoài đá bóng, tennis thì đây là thứ nó tự hào rằng mình giỏi và có nhiều cơ hội để luyện tập. Nhưng không có gì là tự nhiên trong cách tôi cảm nhận về Lucas. Về việc chạm vào anh. Hôn anh. Tôi cảm thấy nếu nói ra cảm giác này, tôi sẽ để mất nó. Thứ cảm xúc đó sẽ

rời bỏ tôi. Nếu bạn hát một bài hát quá nhiều lần, cho dù đó là bài hát bạn yêu thích nhất, nó cũng sẽ chỉ còn là những nốt nhạc lộn xộn không hơn không kém.

Hơn nữa, mẹ cũng đã để yên chuyện đó rồi. Chúng tôi đã có một cuộc so tài và tôi chiến thắng. Hoặc ít nhất, tôi tin như vậy.

Khi chuông điện thoại reo vào chiều thứ Tư và người gọi đến là bố, tôi gần như suýt bị đột quy. “Bố?”, tôi hỏi, giọng nghi ngờ. “Bố ồn chứ?” Như mọi thứ khác trong đời bố tôi, giờ giấc gọi điện thoại phải theo quy luật rõ ràng và chính xác. Chúng tôi sẽ nói chuyện với nhau vào mỗi chiều Chủ nhật, lúc năm giờ. Và thường thì không có nhiều cuộc gọi đột xuất thế này.

“Mẹ con bảo bố gọi cho con.” Ông dùng giọng mũi khẩu âm vùng California mỗi khi ông phải thông báo tin xấu cho bệnh nhân. “Bà ấy nói con có một người bạn đặc biệt và đã đến lúc bố nghĩ mình nên biết.”

Bạn đặc biệt á? Có ai có thể dùng cụm từ này mà không nghe có vẻ giống từ vựng tiếng Anh đã được in sẵn trên một tấm thẻ học từ không?

Nếu là một đứa trẻ khác, có thể nó sẽ gào lên là, “Ôi, Chúa ơi, bố ơi, giờ là thập niên chín mươi rồi mà!” Nhưng có gì đó ở bố ngăn tôi không cư xử với ông theo cách đó. Tôi luôn biết, ngay từ khi tôi còn rất nhỏ rằng, có thể - bạn sẽ phải có một cách nào đó để ở chung với bố mình hoặc là dọa ông ấy chạy mất.

Vì thế, tôi thường có xu hướng co rúm người lại một cách vô hình ngay cả khi ông đọc to điều gì đó - và tôi nói có bằng chứng hẳn hoi - một số nhà khoa học - xã hội học đáng khinh đã thử thiết lập nên mối tương quan giữa độ tuổi các cô gái bắt đầu quan hệ tình dục với trình độ học vấn cao nhất họ có thể đạt được. Nếu tôi quan hệ tình dục trước lần sinh nhật thứ mười tám, điều đó cũng đồng nghĩa rằng tôi sẽ phải hôn tạm biệt trường Luật.

Trong bữa sushi tối đó, tôi dùng đũa chỉ vào mẹ và bắn cho bà cái nhìn dữ dội, tóe ra lửa, hết như tôi đang nhìn thấy bà ngã trước họng súng của mình.

“Bố gọi cho con hôm nay”, tôi nói. “Và nếu chiến thuật của mẹ để ngăn con tránh xa chuyện quan hệ tình dục với Lucas là con sẽ nghe bố gọi Lucas bằng cái tên ‘bạn đặc biệt’ mỗi khi con nhớ anh ấy, con có thể nói là mẹ chơi không đẹp. Con cảm ơn mẹ về chuyện đó. Và mẹ nghe đây, Lucas và con sẽ không quan hệ tình dục. Hiện tại con không có kế hoạch làm chuyện đó với anh ấy. Nếu trong tương lai con có đổi ý, con sẽ uống thuốc ngừa thai và dùng các biện pháp tránh thai thích hợp để không mang thai hay bị bệnh truyền nhiễm.”

Bà nhấp một hớp soda gừng đã nhạt màu. “Bố gọi con á?” Đôi mắt xanh biếc, to tròn, sâu thẳm bởi lớp viền mi bằng mascara đen, dày khiến bà trông ngây thơ vô (số) tội. Bà không động chạm gì về chủ đề đó nữa.

CHƯƠNG 12

Khi nàng Thu tiếp tục lướt qua ô cửa sổ, tất cả những gì tôi muốn là được ở cạnh Lucas. Tôi không quan tâm cô Val mua vé xem biểu diễn khi nào. Tôi không muốn tụ tập ở nhà Rosemary sau giờ học, ăn bắp rang và uống rượu trái cây Pellegrino - loại chỉ dành để đãi khách. Tôi không quan tâm Rose có xem *Doctor Who* không. Tôi cũng không quan tâm Jack và Amanda có đến được với nhau trong phim *Melrose Place* hay không. Tôi càng không muốn thử những bộ cánh mình chưa bao giờ mặc. Tôi không muốn dành sáng thứ Bảy lang thang trong các khu triển lãm bảo tàng trong lúc mẹ đang hoàn thành nốt một vài dự án trong văn phòng nhìn ra khu trưng bày tượng.

Tôi viện cớ. Tôi nói với mẹ tôi có bài tập về nhà, sau đó tôi dành cả đêm nấu cháo điện thoại với Lucas, vờ rằng tôi chỉ mới gọi cho anh khi mẹ tôi bắt máy điện thoại phụ dưới lầu.

Tôi biết mẹ đang theo dõi nhất cử nhất động của tôi qua chớp mũi đan thoăn thoắt, cặp mắt kính trễ xuống chiếc mũi tròn-bé-xinh, vô số câu hỏi không ngừng xoáy sâu trong não bà. Tôi biết bà đang nghĩ gì. Bà nghĩ rằng Lucas không xứng với tôi. Rằng anh không hiểu gì về thế giới - thế giới của bà. Rằng ai đó không học Đại học sẽ kéo tôi xuống.

Lẽ ra tôi nên chứng minh với bà. Lẽ ra tôi nên trấn an bà, kể bà nghe trong lớp Vật lý, Lucas là một trong những người hiếm hoi hiểu được vận tốc và động lượng tác động thế nào lên hành tinh này. Làm thế nào anh thắng tôi trong trò chơi xếp chữ Scrabble.

Lẽ ra tôi nên kể bà nghe sự am hiểu của Lucas đối với ngành Thủy quân lục chiến. Anh đã nhớ hệ thống phân loại nghề nghiệp phức tạp ra sao. Giả sử, nếu bạn muốn làm bất cứ điều gì, đều cần phải suy tính

thật kĩ, và bạn cần canh bao nhiêu thời gian cho việc tòng quân để nó khớp với vòng xoay tuyển dụng hàng năm, từ đó có thể tăng tối đa các lựa chọn có sẵn. Anh hay nói những câu đại loại như, “Con người phạm sai lầm vì chỉ nhìn thấy cái trước mắt, nhưng em cần phải lên kế hoạch cho cả bốn năm. Em cần nắm lấy một công việc tốt - em sẽ không muốn chỉ là một người hay càu nhàu đâu.” Anh kể về chuyện công nghệ đã thay đổi các chiến thuật trong quân đội như thế nào. Anh đề cập đến quốc đảo Grenada. Cuộc chiến tranh Vùng Vịnh.

Lẽ ra tôi nên kể mẹ nghe cách anh che chở và bảo vệ hai nhóc em trai của mình ra sao, về chuyện bất chấp bố anh có hành xử kì cục thế nào, Lucas vẫn là người đóng góp cho đội của họ trong giải đấu bóng chày Little League mùa trước. Lẽ ra tôi nên kể cho bà dù chỉ một lần, rằng khi tôi và anh bị kẹt lại trong một cuộc ách tắc giao thông mà bà Dunready đã cảnh báo trước, Lucas đã chống tay lên vô lăng, nhú mày và nói rằng, “Em biết anh ghét mẹ anh nhất chuyện gì không? Anh ghét vì lúc nào mẹ cũng đoán đúng hết ấy.”

Lẽ ra tôi nên kể mẹ nghe Lucas đã rộng lượng thế nào. Rộng lượng ở từng điều nhỏ nhất. Điển hình như, anh không bao giờ ngắt lời người khác. Khi Rosemary nói chuyện, anh chỉ quay sang nhìn và đợi nó xả xong hết những gì cần nói. Anh làm điều tương tự với tôi, với mẹ tôi, với bạn bè của anh, với thầy Hannihan, dù chưa từng có ai dám cắt ngang lời thầy - Nhờ Chúa mà thầy đã ngưng nói về chủ đề thuyền buồm quen thuộc và bắt đầu bài học Vật lý.

Nhưng tôi không kể gì với mẹ cả. Có thể bởi vì, ngay từ đầu, tôi biết nhiều điều về Lucas hơn so với những người khác. Hoặc có thể bởi vì tôi muốn Lucas chỉ là Lucas mà thôi. Một Lucas chưa bị hòa lẫn, chưa bị sao chép, chưa bị chụp ảnh và hoàn toàn mộc mạc, chân phương. Tôi không muốn chia sẻ anh với bất kì ai. Tôi chỉ muốn một thế giới nơi chỉ có anh và tôi. Riêng rẽ.

Ngày Chủ nhật, cô Val mời mẹ và tôi sang nhà để thưởng thức món ớt trừu danh của cô nhưng tôi từ chối vì đã có hẹn với Rose.

Mẹ liếc nhìn tôi, vẻ coi thường vì cho rằng tôi hẹn hò với Lucas mà không nói với bà. Nhưng bà sai rồi. Tôi thực sự có hẹn với Rose. Chúng tôi sắp tụ tập với Lucas và bạn anh - Dex Fine tại công viên gần nhà tôi.

“Cậu nói dối mẹ cậu á?” Rosemary hỏi tôi trong lúc chúng tôi chờ Lucas và Dex đến. Rosemary ngồi kể tôi trên một băng ghế đối diện với một hồ bơi đã được tháo hết nước. “Mẹ cậu á?”

Ôi trời ơi - tôi thậm chí nhạo trong bụng. Rosemary rất quý mẹ tôi. Nó thường tán tụng sự độc lập của bà. Nó nghĩ về bà như một hướng đạo sinh, người mà bạn không bao giờ nên nói dối chỉ đơn giản vì bà quá tuyệt.

“Cậu cũng nói dối mẹ cậu suốt đó thôi?” tôi đáp trả. “Nó gần như là tín ngưỡng của cậu luôn ấy!”

“Nhưng đó là mẹ mình. Bà ấy muốn mình nói dối mà?”

Tôi bĩu môi khinh bỉ.

“Nếu mình kể sự thật, mẹ sẽ không chấp nhận được. Nó cũng giống như khi các nghệ sĩ opera lên nốt cao đến mức khiến ly tách của khán thính giả tan tành hết.”

“Mẹ cậu tốt mà.”

“Mẹ mình hành xử như thế đang ở thập niên 1950 ấy! Tất cả những điều bà làm ở cấp ba chỉ là cắm hoa và cưỡi ngựa. Bà ấy bị lũ ngựa ám ảnh. Nhờ vậy mà mình biết lúc đó bà ấy vẫn còn là trinh nữ. Lũ ngựa là bằng chứng tích cực nhất.”

Rosemary lúc nào cũng đầy lý lẽ như vậy. Tôi xếp chúng vào chung danh mục với những loại tin tức mà nó biết, kiểu như bao giờ ngôi sao nào đó sẽ bị bỏ tù hay ly hôn, giáo viên nào ngoại tình hay ai bị đồng tính. Con bé gọi đó là “gaydar”, một từ mà tôi thậm chí còn không biết nó có tồn tại cho tới khi Rosemary cố gắng thuyết phục tôi rằng mẹ tôi và cô Valerie “rõ ràng” là một đôi vợ chồng già cố giấu bí mật về mối quan hệ thật sự của họ vì lợi ích của tôi và vì cả sự nghiệp của họ. (“Im đi!”, tôi nhủ thầm. Thật không thể nào chấp nhận được.)

“Nhưng mẹ cậu có trò chuyện với cậu,” Rosemary nói. “Cậu có thể kể với bà ấy mọi thứ. Ví dụ như mấy thằng con trai cậu hẹn hò này. Ví dụ như Lucas.”

“Mình không muốn,” tôi thú nhận. Rosemary bắn cho tôi một cái nhìn. Phải chăng nó đã liên kết được những gì tôi nói về mẹ mình với sự miễn cưỡng mỗi khi tôi trao đổi với nó về Lucas? Tôi không ngạc nhiên chút nào cả. Mọi cuộc trao đổi gần đây giữa chúng tôi đều kết thúc trong tình cảnh một trong hai đứa phải bất ngờ dừng lại vì nếu chỉ nói thêm một câu nữa, có thể chúng tôi sẽ lao vào đánh nhau cũng nên.

Lucas đang chờ Dex trên đường đến chỗ chúng tôi. Rosemary đã tra tấn anh ta suốt nhiều tuần, và khi tôi nhìn thấy nó về Dex, tôi đã nghĩ thầm, “Con bé này đang làm quái gì vậy?” Ý tôi là, Dex thật đáng thương. Anh ta không nằm trong liên minh của Rosemary. Chưa bao giờ cả.

Dex thì... ờ, anh ấy là Dex. Bạn tốt nhất của Lucas. Nói chung là một cậu bé ngoan, nhưng không phải là nhà khoa học hỏa tiễn. Dex sở hữu một mái tóc đen bóng dài chấm mắt, và mặc những chiếc quần túi hộp rộng lưng thùng không tưởng nổi. Tôi chưa bao giờ nghe anh ta nói câu nào quá năm từ. Cả cuộc đời của Dex dường như chỉ có đội tuyển thủ khúc côn cầu - đi chơi, cữ tạ với những cậu trai khác, lái xe loanh quanh và tiệc tùng cùng nhau.

Và giờ thì chúng tôi ở đây, tụ tập trong công viên và sau đó thì lái xe qua nhà Dex vào tối Chủ nhật vì Rosemary nói nó muốn thấy nơi anh ta sống.

“Không có gì đặc biệt đâu,” Dex nói, bị ý thích của Rosemary làm cho xấu hổ và đồng thời cũng thấy hãnh diện.

Nhà Dex là loại nhà mà một nửa số bọn trẻ trong thị trấn bọn tôi thường hay sống - một cửa sổ kiểu Venexi trong phòng khách, một chiếc Minivan đỗ ở lối đi dành cho xe hơi, một vành bóng rổ phía trên nhà để xe, một vòng hoa khô treo ở cửa trước, phần sân sau bị lấn sang nhà khác. Tôi đã mong đợi bên trong sẽ có không khí gia đình, với

nhiều trẻ con, những đôi giày lấm lem bùn đất, các thiết bị thể thao, một ông bố đang nướng bánh kẹp hoặc hot dogs và một bà mẹ đang chạy việc cho ủy ban trường.

Nhưng khi chúng tôi vào bên trong nhà, đại sảnh tối hù. Trong gian phòng khách mờ ảo, giấy dán tường xung quanh đã bị bạc màu. Mẹ Dex với mái tóc bạch kim đang ngồi một mình ở bàn ăn, dưới ngọn đèn khuya, đang bấm cuống vé và nhâm nhi một tách trà, khoác trên vai một chiếc áo đan len màu xanh dương nhạt như thể bà sợ bị nhiễm lạnh. Bố cậu ta đang xem đánh gôn trong phòng riêng và hút xì gà, khiến ngôi nhà trong phút chốc có mùi giàu có và hương ngoại - thứ mùi làm tôi nhớ đến hương trầm ở nhà thờ Rosemary. “Chào các cháu!”, bố Dex cất tiếng chào chúng tôi bằng thái độ lịch sự, nhưng ông nhìn trông có vẻ hơi ngơ ngác, kiểu của một người vừa mới ngủ trưa dậy.

“Xin lỗi, bố mẹ anh đã già quá rồi,” Dex nói khi chúng tôi xuống đến tầng hầm.

“Họ đâu có già.” Rosemary vỗ nhẹ vai Dex giống như anh ta đang nói đùa. “Hai bác ấy tốt mà.”

Dex thở dài. “Họ già thật mà.”

“Mẹ anh cho bọn em đồ ăn vặt nè.” Rosemary giơ lên gói bánh quy Stella Doro kì quặc, nhàu nhĩ mẹ anh ta đã dúi vào tay nó lúc nãy.

“Bà cũng cho chúng ta soda nho nữa,” Dex nói, xếp những chiếc bánh quy Rosemary đưa vào cạnh chai nước ngọt một lít bằng nhựa. “Có ai muốn uống thêm nữa không? Chúng ta làm gì tiếp đây? Trò twelve nhé?”

“Em thích soda nho.” Rosemary phản đối, nhưng nó không thể che giấu tiếng cười trong giọng nói. Nó giơ một ngón tay lên vành miệng chai đầy bụi rồi khịt mũi. “Em đã ao ước có một chai soda nho nhạt kiểu cổ xinh đẹp trong suốt nhiều tuần đó.”

Giờ thì Dex cũng bật cười, nhưng có hơi e dè, như thể anh ta không chắc đó có phải là trò đùa hay không nữa.

Rose chìa tay ra. “Vui lòng đưa bánh quy cho em nào.” Cậu ta lấy hết can đảm sờ soạng túi bánh. Chật vật một lúc, cậu ta cuối cùng cũng đưa được bánh vào tay Rosemary, Rose ngồi xuống ghế sofa cạnh tôi, bắt chéo chân, nở nụ cười sung sướng hết như một con mèo tìm được chỗ sưởi nắng trên bệ cửa sổ.

Chiếc bánh quy nằm trên đầu gối nó vẫn còn nguyên, chưa ai động đến.

Dex bước tới chỗ TV, vốn là một phần của bộ tủ truyền hình âm thanh nổi ốp gỗ từ thập niên 1970. Anh mở trận đấu bóng rổ giải Boston Celtics của NBA lên xem.

“Thế bố mẹ anh bao nhiêu tuổi rồi?” Rosemary hỏi.

Dex nhún vai.

“Anh không biết á?” Rosemary hí mắt lại, dáng vẻ nó nhìn giống con ếch lá Nam Mỹ quý hiếm nào đó trôi dạt từ rừng nhiệt đới Amazon xuống đây hòng thỏa mãn trí tò mò khoa học của chúng tôi vậy. “Anh đang đùa, đúng không?”

“Jessie, chị anh, người lớn nhất trong nhà, năm nay khoảng ba mươi lăm tuổi hoặc hơn, có thể là lớn hơn, hay nhỏ hơn chẳng?” Dex nhún vai lần nữa. “Anh không biết có thể đưa nó vào bài kiểm tra toán không nữa.”

“Em sẽ chỉ cho anh cách để tính toán.” Rosemary trêu chọc. “Số tuổi ba mươi lăm của chị anh - sẽ biến anh trở thành một đứa trẻ đáng yêu.”

Dex đỏ mặt. “Ồ, thôi nào.”

“Cậu đồng nghĩa với một thảm họa đấy.” Lucas đang nghịch đôi tai thỏ trên đầu tủ TV nhằm điều chỉnh lại tư tưởng.

Dex khẽ đẩy vai anh. Cú đẩy mang tính bông đùa là chính. Lúc nào họ cũng như vậy khi ở cùng nhau. Cả đội khúc côn cầu đều như thế. “Mẹ cậu bao nhiêu tuổi rồi.” Đến lượt Dex hỏi Lucas.

“Cậu chẳng muốn biết đâu.” Lucas giơ tay lên, ra hiệu đầu hàng.

Đột ngột Rosemary hăng giọng, “Hai cậu xong chưa đấy?”

Nghe vậy, Dex đứng thẳng người theo kiểu chào trong quân đội rồi vén tóc lên. Đoạn, cậu tóm lấy một cây vợt đánh bóng bàn và bảo, “Chúng ta có thể... các cậu biết đấy...” Phần cao su dưới tay cầm đã bị long ra hết một bên, “Không ai dùng nó nữa.”

Rose nhai rôm rốp bánh quy trong miệng, duỗi thẳng chân rồi đứng dậy từ ghế sofa. Sau đó, nó nắm lấy cổ tay của Dex để giữ cho cây vợt được ổn định và lột miếng cao su còn lại giống như nó đang lột một miếng băng keo cá nhân. “Ý hay đó.” Nó xoay sang nhìn tôi. “Cậu chơi không?”

“Không, cô ấy không chơi đâu.” Lucas trả lời thay tôi, sau đó, anh tóm lấy tay tôi, vờ như tôi đang thô bạo nhấn anh ngồi xuống ghế sofa nhưng thật ra anh đang chơi trên đầu tôi. “Bọn này sẽ chỉ ngồi xem thôi”, anh thông báo.

Rosemary đảo tròn mắt và chuyển sự chú ý sang chiếc bàn, bàn tay nó lướt trên mặt phẳng để xác định chỗ nào bị vênh và đặt ra các nguyên tắc cơ bản cho trò chơi.

Rosemary là một tay chơi quần vợt tuyệt vời, và nó đánh bóng bàn cũng điêu luyện không kém, nhưng đêm đó con bé đã chứng minh chuyện nó không hề kiểm soát bóng. Thứ nó điều khiển chính là Dex. Nó hất tóc, cười khúc khích, hầy mông. Mỗi khi Dex giao bóng thẳng điểm, nó lại kêu lên, “Dex, Dex, Dex, em phải làm gì với anh bây giờ?” và anh ta thực sự xin lỗi rồi rít, chẳng hiểu sao anh ấy lại quên bằng mất chuyện con bé đã ghi ba điểm lúc nó giao bóng. Rosemary cư xử hết như nó với anh ta là bạn bè lâu năm, thay vì là hai kẻ chỉ vừa mới quen nhau hai tuần, còn trước đó thì hoàn toàn lướt qua nhau trong sảnh trường mà không hề nói gì cả. Như thế Dex là người mà nó luôn nghĩ đến, rất nhiều.

Nhưng không phải. Tôi thấy Rose đảo tròn mắt khi Dex gọi cho nó, rồi con bé moi đủ loại tin rác rưởi như chuyện ai thích ai trong lớp cuối cấp hay anh chị lớp lớn nào đánh nhau từ miệng Dex trong lúc nó vẽ bạch tuộc lên quyển bài tập toán về nhà của mình.

Điều duy nhất khiến mọi thứ nó làm trở nên không quá tàn nhẫn - ít nhất việc nó chơi bóng bàn giỏi - là thật nên Dex đã không hề nường tay với Rose. Trên thực tế, anh ta đánh thắng Rose. Kể đến là nó đánh bại Dex. Hai người chơi hăng say đến mức ông bố già nua của Dex phải đi xuống báo với bọn tôi là “Mẹ con nói trời đã khá khuya rồi.” Lúc đó, đồng hồ vừa điểm chín giờ.

“Muốn thuê phim xem không?” Dex đề nghị. “Tiệm băng đĩa Galaxy vẫn còn mở cửa đó.”

“Thôi.” Lucas mỉm cười, tỏ vẻ đáng thương. “Đầu mình sắp nổ tung rồi.” Tất cả chúng tôi đều hiểu tại sao - kỳ huấn luyện trước mùa giải đã bắt đầu và hầu hết các buổi chiều, anh đều đang phải luyện tập cật lực. Anh đứng lên khỏi chiếc ghế sofa cứng, chìa tay ra cho tôi. “Em muốn đi một vòng trước khi về nhà không?”

Tôi nhìn Rose. Nó đút hai tay vào túi trước quần jeans, điều này làm cho chân nó có vẻ dài hơn mọi khi. Con bé nhìn tôi nhưng lại nói chuyện với Dex. “Anh có bao giờ xem phim của Audrey Hepburn đóng chưa?”

“Là ai vậy?” Dex hỏi.

“À, đúng rồi,” nó nói. “Em nghĩ trong phòng này chắc chỉ có em với Juliet không phải người tiền sử đâu hả?”

“Thôi nào,” tôi nói với nó. Lý do duy nhất khiến Rosemary biết Audrey Hepburn là bởi vì mẹ tôi đã từng giới thiệu với hai đứa về phim của diễn viên này.

Rosemary nhún vai. Nó không nhìn tôi nữa. Tôi nghĩ con bé đã xác định là tôi bỏ mặc nó. Tôi nghĩ nó đối xử với Dex như vậy là để chứng minh rằng không nên cho phép đứa con trai nào xâm nhập vào thế giới của mình. Đàn ông chỉ để chơi đùa thôi, đừng nên tin. Thấy không? Tôi đọc được điều nó muốn nói. Đây là cách mà chúng ta vứt bỏ bọn hăn đấy.

Nhưng tôi không muốn nghe lời nó. Tôi không muốn bỏ rơi Lucas.

“Tội nghiệp Dex!” tôi nói với Lucas khi chúng tôi quay trở lại xe.

Anh không trả lời, chỉ choàng tay qua người tôi để mở ngăn chứa đồ, lấy ra một chai thuốc kháng viêm ibuprofen cỡ lớn. Anh đổ ba viên ra tay rồi nuốt ngay mà không cần nước.

“Không phải anh chỉ định uống hai viên thôi sao?”

Anh nhún vai. “Ba viên sẽ tốt hơn.” Anh hôn tôi. “Thành thật mà nói,” anh nói, rồi hôn tôi sâu và lâu hơn, cho tới khi cả hai chúng tôi đều không có hứng thú để trò chuyện tiếp. “Thành thật mà nói, hai viên chỉ làm anh bức bối hơn thôi.”

CHƯƠNG 13

Có lẽ đó là một ngày sau lễ Halloween, Dex viết tin nhắn cho Rosemary lên một tờ ghi chú dán sau bài thi lịch sử mà cậu ta đạt điểm C. Trên đó có ghi, “*Nếu em muốn tham dự vũ hội Fall Ball, chúng ta có thể đi cùng nhau - DEX*”. Góc bài thi, chỗ bị gấp lại đã cáu bẩn, chắc do bị nhét ở dưới đáy cặp.

Rosemary viết nguệch ngoạc trên đó, “*Được thôi, chắc chắn rồi*”, sửa hết lỗi sai trong bài của Dex rồi trả lại.

“Cậu có tính tham gia vũ hội không?” tôi hỏi. Quay ngược thời gian trở lại lúc tin này được thông báo, chúng tôi đều đồng tình rằng vũ hội Fall Ball này thật là quá nông cạn và tầm thường. “Cậu định đi với Dexter hả?”

Rosemary nhún vai.

“Cậu có nhớ bạn trai gần đây nhất của mình là loại người có thể dẫn cậu đến chỗ nhà hàng sang chảnh và đủ kiến thức để trò chuyện với người hầu rượu không?”

Rosemary nhún vai lần nữa.

Vài tuần trước vũ hội, Dexter và Rose đã dành nhiều thời gian ở cùng nhau, nhưng lúc nào cũng có Lucas và tôi đi chung. Chúng tôi đã đi xem phim với nhau, tụ tập ở một sân chơi tiểu học vắng người, chơi đu quay ở khu trung tâm thương mại, đá bi lắc ở các buổi tiệc và chạy ra ngoài trời khi đợt tuyết đầu mùa bắt đầu rơi trong bộ quần jeans và áo khoác trùm đầu, lè lưỡi nghịch ngợm.

Suốt thời gian đó, cơn đau đầu của Lucas tăng liên tục. Anh đứng ngồi không yên. Anh đánh lộn với Dex. Anh hay dừng nói chuyện một

cách đột ngột. Có một lần, chúng tôi đang ở trong thư viện, tôi đang tra cứu một số từ ghi chú mà mình đã viết, nghĩ về những bằng chứng đi chung với nhau cho một cuộc tranh luận. Bất thần, Lucas với qua bàn và túm lấy cánh tay tôi.

“Nãy giờ tâm trí em để đâu vậy?”, anh hỏi. “Hình như nó không ở đây đúng không?”

“Em đang suy nghĩ về chiến dịch quân sự Desert Storm, thợ mỏ và Cơ quan tình báo Hoa Kỳ CIA”, tôi giải thích.

“Được rồi...”, anh nói bằng giọng kiểu như không biết nói gì thêm rồi bật cười.

“Chúng có liên quan với nhau mà!” Tôi nhấn mạnh. “Anh nhìn này.” Và tôi giải thích những gì mình đã được học về sự nóng lên toàn cầu. Rằng chúng ta đốt quá nhiều khí thải. Rằng chúng ta đang xài cạn kiệt nguồn nhiên liệu rẻ tiền. Rằng dầu hỏa mà chúng ta đang đốt đến từ Nga và Trung Đông - những vùng rất nguy hiểm. “Mùa xuân vừa rồi, anh có biết nhóm người này làm thế nào để chiếc xe có bom ở bãi rác công viên Tòa Tháp Đôi không?”

Lucas nhăn mặt như thể đang bị đau đớn. Anh nhai phần đuôi của cây bút mình đã dùng để vẽ ria cho người phụ nữ trong mẫu quảng cáo bột giặt của một tờ tạp chí. “Tại sao lúc nào em cũng chúi mũi vào mấy cái thứ này vậy?” anh hỏi, giọng giận dữ. “Tại sao em không chỉ tận hưởng khoảnh khắc hiện tại thôi?”

Tôi nhìn anh đăm đăm. Lucas vội vã đóng quyển tạp chí lại và dằn mạnh nó xuống bàn. Tôi nửa mong đợi anh sẽ đứng dậy và để tôi ở đó, nhưng không, anh chỉ nhìn tôi. “Anh phát bệnh với việc suốt ngày vùi đầu trong thư viện rồi,” anh hỏi. “Chúng ta đi được chưa?” Anh cười, nhưng tôi không thấy có gì vui cả. Anh đang giấu tôi chuyện gì đó. Tôi biết là có, nhưng tôi lờ đi. Tôi buộc phải bỏ đi.

“Thật khó mà,” một lần khác, Lucas nói với tôi tại một buổi tiệc khúc côn cầu, khi anh kéo tôi tránh xa khỏi đám con trai đang nhúng

banh tennis vào xăng rồi đốt ở sân sau, “tưởng tượng được lũ khi này sẽ trưởng thành, xây dựng gia đình riêng và có công ăn việc làm.”

Tôi bật cười. “Anh là ai vậy, Cha Thời gian?” Sau đó, anh bắt chước động tác của Cha Thời gian, giả như Cha Thời gian là một xác sống đuổi theo bạn với hai cánh tay giơ cao, tóm lấy bạn, ném bạn xuống cỏ trong lúc bạn vừa hét vừa cười.

“Ta. Cha. Thời gian.” Anh gầm gừ. “Ta có thể nhìn thấy quá khứ và tương lai. Ta biết kết thúc của mọi câu chuyện. Ta ăn các cô gái.”

Giờ đây, khi nhìn lại quá khứ, tôi tự hỏi làm thế nào mà những gì Lucas từng nói tôi nghe về những giấc mơ và ký ức lại không giống chuông báo động trong đầu tôi được cơ chứ? Tôi nghĩ vì mình đã quá hạnh phúc. Và mù quáng. Tôi không muốn nhìn thấy. Tôi muốn mọi thứ chỉ ở chỗ mà tôi muốn.

Rosemary và Dex là người đã sắp xếp kế hoạch cho tất cả bọn tôi trong ngày diễn ra vũ hội Fall Ball, quyết định rằng chúng tôi sẽ gặp nhau ở nhà hàng chỗ chúng tôi từng đón Dexter và không đi chung xe.

Đến tận giây phút trước khi Lucas đón tôi, tôi vẫn còn nghĩ Fall Ball như một bài thực hành ngu ngốc do Robin Sipe và hội đồng học sinh trường tổ chức, chẳng gì ngoài chuyện làm cho tất cả chúng tôi cảm giác rằng mình đang có những trải nghiệm đời học sinh như trên phim.

Nhưng khi Lucas xuất hiện, mái tóc anh hẵng còn ẩm vì mới gội, cổ thắt chiếc cà vạt dài thượt của bố, ống tay áo vest quá ngắn, như kiểu anh vừa mới cao thêm gần tám phân so với lần cuối cùng anh mặc nó. Tôi nhận ra mình đang nhủ thầm, “Mình sẽ không bao giờ muốn quên khoảnh khắc này đâu.”

Đột nhiên, tôi ước mình đã mua thứ gì đó khá khảm hơn để mặc, dành nhiều giờ trong khu mua sắm để hình dung nó sẽ đẹp đến thế nào, giống như ai đó đã chờ đợi điều này diễn ra trong suốt cả cuộc đời mình.

Tay Lucas run lên khi trao cho tôi một chiếc hộp nhựa trong đựng ba bông hồng, một nhành dương xỉ, điểm xuyết hoa baby trắng tinh khôi. Anh nhìn tôi chăm chú như sợ rằng tôi sẽ không thích nó.

Anh lo lắng ư? Về đóa hoa cài ngực sao?

Liếc nhìn anh lần nữa, tôi bắt đầu tự hỏi biểu hiện nhìn chăm chú của anh phải chẳng đang chuyển từ “Liệu cô ấy có thích đóa hoa cài ngực này không?” thành thứ gì đó nghiêm trọng hơn. Trong điện thoại sáng nay, Lucas bảo là anh bị lên cơn đau đầu trong lúc đang chơi lắc vòng với Tommy và Wendell. Anh ấy cũng thức dậy lúc năm giờ sáng để tập luyện, nên có thể vì vậy anh bị mệt, nhưng đêm trước anh đã bị đau đầu rồi mà sáng ra cũng chẳng khá gì hơn.

Tôi bị cắt đứt dòng suy nghĩ khi Lucas nắm lấy tay tôi. “Bộ đầm đẹp lắm,” anh thầm thì. “Nhìn em thật sự rất đẹp.” Anh trượt đóa hoa cài ngực vào cổ tay tôi, tôi có thể thấy mùi len ấm trên chiếc áo khoác của anh trộn lẫn với mùi xà phòng, kem đánh răng và cả mùi xạ hương nhàn nhạt thuộc về riêng anh.

“Cám ơn,” tôi ngượng ngùng đáp lại, hai má đỏ bừng. Tôi thích cảm giác thô ráp khi ống tay áo của anh ép vào cánh tay trần của tôi, hơi nóng của lòng bàn tay anh khi áp lên phía sau lưng tôi trong lúc hai đứa chụp hình bằng máy ảnh của mẹ tôi.

Trời đang mưa phùn và tối sầm lại lúc chúng tôi ngồi vào xe. Lucas nghiêng người qua hôn tôi ngay khi cửa xe vừa đóng, hơi ấm trong không khí hòa lẫn với hơi ấm của áo khoác anh, sự mềm mại của môi anh - tôi chỉ muốn được ngồi đây mãi mãi, chỉ hôn anh và tôi đoán anh cũng có chung cảm giác như tôi. Anh kéo tôi lại gần hơn. Điều quan trọng nhất Lucas phải làm hiện giờ chỉ là nhìn tôi và tôi có thể cảm thấy hơi thở của mình đang căng phồng trong lồng ngực. Chỉ có giọng nói của anh mới khiến tôi tin rằng điều kì diệu này đang xảy đến với mình.

“Mẹ em đang nhìn kia.” Tôi mấp máy trên môi anh.

“Trời tối mà.” Anh trấn an tôi. “Bà không thấy được gì qua cửa kính xe hơi đâu.”

“Bà đang chờ xem lúc nào xe bắt đầu chuyển động đó.”

“Chúng ta không bao giờ có đủ thời gian.” Anh lầu bà. “Anh không bao giờ có đủ em hết.”

Tôi muốn nói rằng tôi cũng không bao giờ có đủ anh, nhưng tôi chỉ im lặng. Tôi biết mẹ đang đứng đợi dưới ngọn đèn bên hiên. Tôi kéo dây an toàn lại. Anh nắm chặt vô lăng để ngăn tay mình không run lẩy bẩy, sau đó anh hít một hơi thật sâu rồi khởi động xe.

“Anh xin lỗi.” Thành linh, anh cất tiếng xin lỗi tôi mà không giải thích lý do tại sao. Giọng anh sắc bén. Anh đang... nổi giận sao? Giận tôi á? Tại sao hai tay anh vẫn còn run như vậy? Tại sao mắt anh như đang trợn trừng lên?

“Anh ổn không?”

“Em đưa giúp anh chai ibuprofen nhé?”, anh nói với tôi thay cho câu trả lời.

Chúng tôi tụ họp với Rosemary và Dex tại câu lạc bộ Golf Club. Đây không thật sự là câu lạc bộ đánh golf như dạng mà gia đình Rosemary tham gia. Nó chỉ là một dịch vụ tiện ích đi kèm của nhà hàng gồm chín lỗ và một đích nhắm. Trên bệ cửa sổ là bảng hiệu đèn neon quảng cáo của hãng bia Coors Light.

Rosemary tóm lấy cánh tay tôi, nhưng chỉ phía trên khuỷu tay khi chúng tôi ngồi vào bàn, giả vờ thì thầm, “Nhìn này! Có bút chì sấp trên bàn kia!” Sau đó thì chế giễu, “Dex, anh thật chu đáo quá nhỉ!” Đêm nay, Rosemary mặc một chiếc đầm ngắn bó sát màu xanh dương đậm lộ ra bờ vai thon thả và đôi chân dài. Món nữ trang duy nhất nó đeo là sợi dây chuyền vàng của Jason. Sợi dây chuyền mỏng mảnh sáng lấp lánh, nổi bật trên làn da nâu giòn của nó. Viên kim cương đậu trên hõm quai xanh thanh tú.

Riêng Dex thì khoác trên người chiếc quần ống ôm quá khổ, sợi cà vạt hoa văn logo Boston Bruins và chiếc áo sơ mi trắng lâu lâu mới

mặc một lần. Anh ta rung một chân dưới bàn, hết như một đứa con nít phải chuẩn bị đi tắm.

Chúng tôi thi nhau chế nhạo những món đồ ở chỗ mình ngồi. Chúng tôi chế nhạo bản thực đơn và lon soda ngoại cỡ. Lucas vờ như chiếc khăn ăn khổng lồ là một tấm chăn và anh kéo lên đến tận cằm hết như anh vẫn hay làm trước khi đi ngủ. Tôi nhớ là mình cười rất nhiều. Nhưng tôi cũng nhớ Lucas còn cười nhiều hơn tất cả chúng tôi. Kể đến, anh nốc đến tận bốn lon Coca. Rồi anh cười nhiều đến mức chảy nước mắt.

“Xin lỗi”, anh nói trong khi cố gắng bình phục lại cảm xúc.

Dex cầm lon Coca thứ năm Lucas vừa gọi lên và kiểm tra dưới ánh đèn. “Bộ có thứ gì trong đó hả, bồ tèo?” Và chúng tôi lại bò ra cười lần nữa.

Tôi nhớ món khoai tây đút lò rất ngon.

Sau đó là đến buổi khiêu vũ: Tôi phải công nhận rằng, phòng gym trông rất tuyệt. Phòng được trang trí bằng những kiện cỏ khô, thân cây ngô và đèn dùng cho sàn nhảy - một sự kết hợp kì dị, nhưng tạo hiệu ứng tốt. Một đàn anh cuối cấp đang điều chỉnh nhạc cho đêm nay. Một tiếng đầu tiên, chúng tôi phải chịu đựng tiếng nhạc Punk điên cuồng, chẳng thể nào nhảy nổi. Nhưng vẫn chưa sốc cho chúng tôi bằng dòng chữ in trên áo thun của gã: ĐI CHẾT ĐI NẾU MI KHÔNG THÍCH BAN NHẠC SEX PISTOLS.

Cuối cùng, Robin Sipe phải năn nỉ gã đổi nhạc. Và gã buộc phải chuyển sang bài Celebration dù để tỏ thái độ kháng nghị, gã bật đi bật lại bài đó sau mỗi ba bài hát khác, đứng đằng sau chiếc bàn xoay và hai tay khoanh trước ngực.

Không sao cả. Mỗi lần bản Celebration vang lên, cả căn phòng lại ngập tràn tiếng hoan hô, như một hình thức phản đối đầy tính châm biếm của trường tôi. Đội khúc côn cầu hắc đã linh đi đâu đó để uống vì họ kéo nhau rời đi. Khi quay trở lại, họ nhảy như điên dại, nhắc bạn gái họ lên cao và xoay tròn hết như những que cổ vũ họ hay vẫy sau khi

chiến thắng một trận đấu. Lucas đứng sát tôi, còn Dex bị đội kéo đi một vài lần, lôi theo cả Rose. Lucas hỏi tôi có muốn khiêu vũ cùng anh không.

Tôi không thể nào làm gì ngoài việc thừa nhận một sự thật là: Lucas khiêu vũ rất tệ. Tôi đu đưa theo nhạc, nhưng còn Lucas - ồ, Lucas hành xử như thể anh đến từ một hành tinh khác vậy.

Anh gạt gù rồi chơi guitar không khí, sau đó lại nhún nhảy trên đôi chân đã hơi co cứng của mình, hết như anh đang chơi một loại nhạc techno tương lai nào đó mà không ai có thể nghe được.

Đoạn, anh bắt chước chuyển động của vũ điệu hyperdancing chỉ riêng mình anh có, nắm tay tôi rồi nhìn tôi đầy buồn bã và lo sợ. Tôi không biết nên hôn anh, cười với anh hay hỏi anh có nên gọi 911 hay không nữa.

Lucas đặt cả hai tay tôi lên vai anh rồi di chuyển chúng theo đúng nhịp. Anh nhắc cánh tay trái tôi lên và xoay người tôi, rồi anh choàng hai tay qua lưng tôi giống như chúng tôi đang lắc lư theo nhạc. Anh đẩy tôi ra xa lần nữa, giữ chặt tay tôi và chúng tôi nhảy theo hai phong cách khác nhau - anh gàn dở còn tôi đu đưa qua lại - một tổ hợp chuyển động xem như tạm chấp nhận được.

Kết thúc bài nhạc, Dex và Rosemary tiến ra sàn nhảy lần nữa với chúng tôi. Dexter choàng cánh tay nặng trĩu qua vai Lucas và nhìn tôi. “Hai cậu có bao giờ lên trên nóc nhà phòng gym chưa?” anh ta hỏi, nhướn mày đầy ẩn ý.

Và chỉ một câu này thôi, mọi thứ đều thay đổi.

“Cậu đang nói gì vậy?” Lucas hét lên qua tiếng nhạc. Anh ngừng nhảy. “Cậu đang cố kéo cái quỷ gì thế?”

“Mái nhà, trời, cậu đã đến đó rồi còn gì.” Vừa cười, Dex vừa đáp.

Bất ngờ, Lucas đẩy mạnh anh ta.

Dex sửng sốt. Trong phút chốc, hai bọn họ làm tôi nghĩ họ sắp lao vào choảng nhau đến nơi. Đánh thật, chứ không còn là đấm giã vờ hay

đẩy nhẹ mà tôi từng thấy. Lucas đã giơ tay lên được một nửa. Bả vai Dex xoắn chặt.

May mắn thay, Lucas dường như đã lấy lại bình tĩnh. Anh rùng mình như chợt nhớ ra điều gì đó, và nắm lấy tay tôi. Anh lắp bắp, “Tôi...”

Tất cả bọn tôi đều chú ý đến anh. Anh hết nhìn Dex rồi lại nhìn tôi và cuối cùng là dừng lại ở chỗ Rose. “Xin lỗi,” Lucas khẽ nói, dù nó không phải là người anh cần nói tiếng xin lỗi. “Rõ ràng là tôi không phải fan trung thành của mái nhà.” Sau đó, như thể đã đưa ra được một quyết định nào đó, anh tự gật gù rồi kéo tôi ra khỏi chỗ Dex và Rose đang đứng. “Thôi nào,” anh nói, giọng mất kiên nhẫn.

Có lẽ anh không nghe thấy tôi hỏi, “Chúng ta đang đi đâu thế?” Vì vậy, dĩ nhiên là anh không trả lời. Lúc theo anh ra đến cửa, tôi ngoảnh lại thì thấy Dex đang tròn mắt nhìn chúng tôi, mồm há hốc. Rosemary nửa vẫy tay chào, ánh mắt chất chứa câu hỏi “Cái quái gì đang diễn ra vậy?”

“Chúng ta cần nói chuyện,” Lucas nói cộc lốc.

“Về cái gì cơ?” tôi hỏi lại lần nữa, nhưng Lucas vờ như không nghe.

Anh lôi tôi ra khỏi phòng trưng bày huy chương, ra khỏi tòa nhà, đến lối đi nhỏ phía dưới con đường trải nhựa dẫn ra khu phòng học.

Trời vẫn còn mưa lất phất. Tôi vẫn còn đang bị nóng do dư âm trong phòng khiêu vũ nên cảm giác mát lạnh do hơi ẩm mưa để lại trên cánh tay trần làm tôi cảm thấy rất tốt. Tôi chợt thấy có một giọt sương đọng trên tóc anh, khiến gương mặt anh phút chốc như sáng bừng lên. Anh nhích lại gần tôi một bước - có một nhóm học sinh lớp Mười đang tụ tập gần đó. “Chính là,” anh nói. Anh vẫn không chịu nhìn vào tôi. Anh đang nhìn vào một điểm phía trên chân tóc tôi. “Chúng ta không thể tiếp tục quen nhau nữa.”

Anh nói thản nhiên, hệt như anh chỉ trả lời một câu hỏi mà chúng tôi đang thảo luận. Nhưng, trên thực tế, nó đang hủy hoại tôi. “Anh

nghĩ tốt hơn hết là chúng ta nên làm bạn.”

Tôi nấc lên, hết như vừa bị thụi một cú thật mạnh vào bụng.

Lucas quay lưng lại và bỏ đi.

CHƯƠNG 14

Khi Lucas quay trở lại hướng phòng gym, trong đầu tôi chỉ còn lại duy nhất một suy nghĩ “Nếu mình để anh ấy đi, mình sẽ không bao giờ hồi phục được.” Sống cùng với mẹ, trưởng thành dưới cái bóng của cuộc ly hôn mà bà chưa bao giờ thực sự buông xuống - đã chiếm vị trí không nhỏ trong suy nghĩ của tôi.

Nhưng thành thật mà nói, tôi không nghĩ gì cả. Tôi chỉ hành động theo bản năng. Tôi hành động theo cách một người bị treo lơ lửng trên vách đá đang cố dùng tay để bám víu cho mình không bị rơi xuống. Không kịp tính toán gì, tôi chỉ biết chạy đuổi theo Lucas, sợ anh sẽ biến mất trước mắt tôi như một ảo ảnh. Tôi không thể để anh đi được.

“Anh quay lại đây!” Tôi vừa đuổi theo anh, vừa hét. “Anh bị gì vậy?” Tôi túm lấy cánh tay anh. “Chuyện quái quỷ gì thế này?”

Lucas dừng lại. Anh xoay sang, nhìn tôi bằng ánh mắt “Tôi quá chán để trả lời câu hỏi của cô rồi.” Hệt như anh là một siêu sao nhạc rock và tôi chỉ là một con bé mười tuổi đang khóc lóc cầu xin được chụp ảnh chung. Mãi về sau này, tôi mới nhận ra lúc đó đầu anh hẳn đang rất đau. Tôi không nghĩ liệu có bao giờ mình cảm nhận được hết nỗi đau anh đã phải chịu khi ấy.

Anh thở dài, “Chúng ta không dành cho nhau.” Giọng anh đều đều, như đang đọc một bản hướng dẫn sử dụng. “Sẽ không tốt nếu cảm xúc chúng ta dành cho nhau quá mãnh liệt. Đây là cấp ba. Chúng ta còn quá trẻ để có loại quan hệ như thế.”

Ba cụm từ đó lan vào đầu tôi như ma chú. Anh vừa nói gì đấy? Tốt? Mãnh liệt? Trẻ ư? Tôi không hiểu vì sao chúng lại là xấu. Da tôi

lạnh toát, nỗi đau ban đầu giờ đã chuyển thành chết lặng và lan khắp từ đầu đến chân.

Lucas nhìn lên bầu trời, như thể anh đang quan sát đám mây dưới thấp, bị ánh đèn đường xung quanh hắt lên màu hồng nhạt. Quai hàm anh siết chặt, đôi mắt nheo lại.

Và tôi bị choáng. Tôi bắt đầu loạng choạng như sắp ngã. Tôi phải ngồi xuống, tôi biết vậy, nhưng tôi không thể cử động được. Chừng nào tôi vẫn còn đứng và đuổi theo anh được, chừng ấy mọi thứ vẫn còn có thể cứu vãn. Tôi vẫn còn cơ hội để bắt Lucas giải thích, để thay đổi suy nghĩ của anh. Để anh thừa nhận đây chỉ là một trò đùa vô cùng tàn nhẫn thôi.

“Nhưng...” Tôi vật lộn để nhớ những gì anh vừa nói, nhưng không thể, vì vậy tôi chỉ có thể nói, “Em thích cảm giác em có với anh. Em đã nghĩ rằng anh cũng vậy.” Mắt tôi nhòe đi vì nước. Miệng mặn đắng.

Lucas nhìn tôi, khẽ nhăn mặt rồi nhìn sang chỗ khác. Anh lăm lăm điều gì đó tôi không thể hiểu được.

“Đó là gì vậy?” tôi hỏi. Hẳn là tôi đã gào lên. Tôi nghĩ mình đã rất giận dữ, mặc dù bên trong, tôi đang chìm trong những cảm xúc không thể nào gọi tên. Tôi thấy một đứa lớp Mười đang nhìn sang chỗ bọn tôi. “Anh đang đùa em đúng không?”

“Nó không phải là trò đùa, Juliet,” Lucas nói.

Tôi cố gắng hít thở lần nữa nhưng vô hiệu, tôi không thể thở được. “Chuyện này... Lucas... chuyện này đau lắm. Em không thể tin anh lại làm tổn thương em như vậy.”

“Em cần phải tin. Anh nghĩ có lẽ...”

“Có lẽ gì?”

“Không. Có lẽ không gì cả. Có lẽ mọi thứ kết thúc rồi. Anh chỉ cần rời khỏi em thôi.” Anh quay ra chỗ bãi đỗ xe. “Em cần ở một mình, không có anh ở cạnh.”

“Không.” Tôi phản bác. Tôi đang rất lạnh và tôi khoanh tay lại, đóa hoa cài ngực trên cổ tay cọ vào khuỷu tay phải của tôi, lời nhắc nhở

về những điều tốt đẹp đã qua.

“Tin anh đi.” Lucas khẽ cười và nói.

“Tin sao?” tôi lặp lại. “Anh đang cười ư?” Sự thật trước mắt giáng mạnh vào đầu tôi lố bịch đến mức trong tôi trào lên cơn giận điên cuồng, và lần này, may thay, tôi biết nó là gì. Tôi không thể tin được, nhưng mẹ tôi đã đúng. Rosemary cũng vậy. Làm thế nào mà tôi có thể trao đi quá nhiều như vậy - tất cả mọi thứ tôi có và cả hạnh phúc của tôi - cho người thậm chí còn không muốn nhận lấy chúng?

“Có phải anh đã nghĩ đến việc chia tay với tôi trong lúc chọn cái này không?”, tôi hét lên. Tôi nhanh chóng tháo đóa hoa cài trên cổ tay xuống, và khi Lucas quay đầu lại, tôi giơ nó lên phía trên đầu mình, như đang thách thức anh. Tôi co rúm người lại khi nhận ra rằng vượt trên nỗi giận dữ, tôi vẫn hi vọng anh có thể quay trở về để lấy lại đóa hoa cài, níu kéo tôi.

Nhưng anh không làm vậy.

Thay vào đó, anh giơ cả hai tay lên, ra hiệu mình đã đầu hàng, cho tôi thấy anh sẽ không lấy lại đóa hoa cài.

Vì vậy, tôi vứt nó. Tôi vứt nó đi bằng thái độ thô bạo nhất có thể và hùng hổ lướt ngang qua anh, quay trở lại phòng khiêu vũ.

Tôi bật khóc ngay khi vào đến phòng gym. Tôi lau vội nước mắt, vô ý đập phải vài cọng rơm khô, suýt nữa bị ngã nhào.

Qua ánh đèn diêm dúa nhức mắt, tôi tìm kiếm trong đám người nhảy dờ tề, từ nhóm này sang nhóm khác bóng dáng của Rose nhưng không thấy nó đâu cả. Tôi cũng không thấy Dex. Họ không có ngồi ở bàn nước, quây đón khách, chỗ điều chỉnh nhạc hay khu vực khán đài không có mái che.

Và rồi tôi tìm thấy Rosemary trong sảnh, đang trên đường quay lại phòng tắm. “Rose!”, tôi hét lớn, nước mắt lăn dài trên má. Nghẹn ngào. Mũi nghẹt cứng. Nhìn thấy tôi, nó liền kéo tôi trở vào phòng dành cho nữ.

Tôi chưa bao giờ trang điểm, cho nên khi đứng trước gương trong không gian sáng rực ánh đèn, tôi phát hiện lớp chải mi mascara mẹ chải giúp tôi ban chiều đã bị trôi sạch, lem xuống quanh viền mắt, biến hai mắt tôi thành mắt chồn. Rose xé một ít khăn giấy từ một trong các quầy hàng bên trong phòng và bắt đầu lau mặt cho tôi. Viên kim cương của nó sáng lấp lánh dưới ánh đèn huỳnh quang, “chuyện gì,” nó hỏi, “đã xảy ra vậy?” Đúng hơn, nó là một mệnh lệnh.

Tôi chỉ có thể thốt ra từ “Lucas” trước khi hai mắt lại nhòe nước.

“Lucas gì cơ?” nó hỏi. “Hai người cãi nhau đấy à?”

“Không,” tôi đáp. Vừa sụt sịt, tôi vừa hỉ mũi. “Là nó đó. Toàn chuyện từ trên trời rơi xuống thôi.”

“Cậu khóc giống như vừa mới bị Lucas đá ấy,” Rosemary trêu. “Ôi, lạy Chúa tôi, anh ta làm thế thật á?”

Tôi càng khóc tợn. Rosemary chui vào một gian hàng để lấy thêm khăn giấy cho tôi. “Không thể nào. Anh ta mê cậu lắm mà. Anh ta phát điên lên vì cậu!”

“Hết rồi.”

“Không,” Rosemary cãi lại. “Cậu hiểu lắm rồi.”

“Không có nghi vấn gì ở đây hết”, tôi nói. “Lucas thể hiện quá rõ ràng rồi. Tớ ném đóa hoa cài vào mặt anh ta rồi.”

“Ôi, con trai,” Rosemary thở dài, ngầm cho tôi biết rằng nó hiểu tình huống nghiêm trọng đến mức nào và nếu là tôi, nó cũng sẽ làm điều tương tự. Rose quen thuộc của tôi.

Hoặc ít nhất, tôi cho Rose vẫn là Rose quen thuộc cho tới khi nó mở miệng bảo tôi, “Cậu phải đi nói chuyện với anh ta.”

“Gì cơ?” tôi hỏi lại.

“Cậu không thể để anh ta bước ra khỏi cuộc đời mình chỉ sau một điệu nhảy như thế được. Cậu phải chắc chắn là mình hiểu được chuyện gì đang thực sự diễn ra, chứ không phải những gì anh ta muốn cậu nghe.”

“Để sau đi,” tôi buông xuôi. “Mình không thể làm điều đó bây giờ đâu.”

“Nếu để sau này mới nói,” Rosemary phản đối, “anh ta đã tìm được cơ hội rồi. Nếu cậu muốn biết sự thật, đây là thời cơ tốt nhất.”

“Cậu nghĩ là anh ấy vẫn ở đây á?”

“Có lẽ anh ta đang ở chung với Dex.”

“Dex đâu rồi?” tôi hỏi.

“Anh ta đang ở trên mái nhà. Mọi người đều đang tụ tập trên đó.”

Và bất thành lời, tôi hiểu ra mọi sự.

“Chao ôi,” tôi rên khẽ.

“Hử?” Rose hỏi lại.

Với Rose đang đuổi theo phía sau, tôi mở toang cánh cửa, chạy xuống sảnh từ nhà vệ sinh, bước chân lộn xộn vòng qua góc rồi hướng thẳng ra hành lang, thậm chí tôi còn không thèm kiểm tra xem có ai đó đi theo sau mình không, tôi đã mở cánh cửa phía trước cầu thang dẫn đến mái nhà mà Lucas từng cho tôi xem không lâu trước đây và bắt đầu trèo lên.

Mái nhà. Tất cả đều là vì cái mái nhà này. Mọi chuyện diễn ra suốt đêm nay chỉ là vì mái nhà này thôi.

CHƯƠNG 15

Lối cầu thang đi lên mái nhà làm bằng sắt đã được sơn sửa lợt thỏm giữa bốn bức tường gạch phủ xi măng xám xịt. Tất cả đều chìm trong thứ ánh sáng mờ nhạt - cuối cùng tôi cũng đã lên đến nơi - bầu trời rộng lớn bên trên và dưới chân tôi lạo xạo đầy sỏi. Tôi vẫn không thôi ngạc nhiên khi đứng trước không gian mênh mông nhường ấy, dù là trong cảnh tranh tối tranh sáng.

Đội khúc côn cầu. Tôi thấy một đám người đứng phía bên trái tôi, đang tụ tập quanh thứ gì đó. Tôi không thể thấy rõ nó là gì vì thứ ánh sáng duy nhất hắt vào chỗ chúng tôi lúc bấy giờ là ngọn đèn đường cam nhạt từ bãi đỗ xe bên dưới. Và bất kì thứ gì phía dưới lan can mái nhà đều trở nên nhập nhoạng trong bóng tối.

Dù vậy, tôi vẫn có thể đoán được. Đó là chỗ uống rượu.

Khi Rosemary và tôi đến gần hơn, tôi thấy những thứ họ đang uống: nước trái cây Capri Suns được đựng trong những chiếc túi bóng. Hội đồng sinh viên đang bán nó dưới lầu, giá một đô-la mỗi túi, và trên đây thì anh chàng Nunchuck đang sử dụng một ống tiêm để tiêm rượu Vodka vào đó rồi bán lại với giá một đô-la, dù tôi nghĩ rằng thành viên trong đội được uống miễn phí bởi vì đám cầu thủ khúc côn cầu đầu trọc, cơ bắp lực lưỡng này đang mút túi nước trái cây chùn chụt như bọn trẻ mẫu giáo hay làm sau xe mẹ chúng.

Ngay phía ngoài rìa, Lucas đang ngồi trên mép lan can, trên tay anh là túi nước Capri Suns, biểu hiện thản nhiên như thể không có chuyện gì xảy ra. Anh đang nhìn về hướng bãi đỗ xe.

“Anh ta đang tìm cậu đó,” Rosemary thăm thì. “Anh ta muốn chắc là cậu đã rời khỏi chưa.”

“Ừm, mình sẽ không rời đi đâu.” Chứng kiến bờ vai anh sụp xuống, biểu cảm trống rỗng trên gương mặt, tôi biết mình đã đoán đúng. Tôi biết tại sao anh lại muốn chạy trốn tôi. Tôi biết tại sao tôi phải bắt lấy anh. Tôi không còn giận nữa. Và cũng không còn sợ hãi.

“Juliet?”, Rosemary khẽ gọi giật tôi lại.

“Sao?”

“Đừng để anh ta làm tổn thương cậu nhé. Nếu anh ta bắt đầu nói những điều có thể khiến cậu suy sụp về sau này, cậu chỉ cần bỏ đi thôi.”

Tôi không nói với Rose rằng lời nó khuyên là thừa vì Lucas vốn đã làm xong những điều nó vừa nói mất rồi. Tôi rời khỏi Rose, đi một mình về phía Lucas và gọi tên anh khi tôi đến gần.

Anh quay người lại, và khi dừng lại trước mặt anh, chân tôi đã không còn run nữa. Tôi chống tay lên hông trong khi anh bỏ túi nước xuống đất.

Tôi chỉ vào chiếc váy mình đang mặc. “Anh nhìn xem em mặc gì này?” tôi nói. “Một chiếc váy.” Anh gật đầu. “Chúng ta ở trên mái nhà vào buổi tối. Tất cả những gì anh kể với em là anh nhớ lúc trước, khi em chưa quen thân anh. Anh cố gắng kể em nghe về ký ức anh có, và em ngăn anh lại. Nhưng giờ em đã sẵn sàng. Anh không phải đẩy em ra hoặc bảo vệ em. Em muốn biết chuyện gì đang xảy ra.” Tôi không biết hoặc có thể nói thêm gì nữa. “Lucas. Làm ơn.”

Hai tay anh ôm lấy đầu, và trong tích tắc, tôi tự hỏi liệu mình có đang phạm sai lầm không.

Nhưng sau đó, Lucas nhìn lên và tôi biết anh không còn dừng khí để dối tôi lần nữa. Gương mặt anh méo mó vì nỗi đau mình đang phải chịu. “Đi theo anh,” anh nói, rồi dẫn tôi ra đằng sau tường chắn, giày chúng tôi nghiêng lạo xạo trên bề mặt lát sỏi. Anh nheo mắt nhìn bức tường gạch của rào chắn, giống như đang đọc ký hiệu nào đó trên đấy.

Rốt cục, anh bảo, “Em đứng ở đây, đối mặt với bức tường được không?”

Anh trượt vào giữa tôi và bức tường gạch, tựa trên đó và đặt tay anh lên cổ tay tôi. Anh nhìn quanh quất qua lại, sau đó kéo tôi về phía anh. “Như thế này nè”, anh nói. “Đây là những gì anh nhớ.”

“Anh nhớ,” tôi thì thào.

“Quay trở lại hồi tháng Chín, anh đã cố gắng để kể em nghe. Về chuyện làm sao anh hôn em. Nhưng em không tin anh.”

“Em...” tôi lắp bắp.

“Em có lý do để không tin anh. Anh không trách em. Anh thậm chí còn không tin chính bản thân mình nữa kìa. Nhưng vẫn như trước đây anh đã từng nói, anh biết ký ức của anh là thật.” Tôi chậm chậm lắc đầu, ước sao anh đừng nói năng điên rồ như thế nữa. “Đó là nụ hôn đầu tiên của bọn mình,” anh tiếp.

“Nhưng nụ hôn đầu tiên của chúng ta đã là nhiều tháng trước rồi cơ mà?” tôi phản bác. “Trong công viên gần nhà em.”

“Nụ hôn đó là lần này,” anh nói, cho tôi thời gian để tiêu hóa thông tin vừa nghe. “Anh đang nói về lần trước lần này kìa.”

“Ý anh là...” Tôi thậm chí không thể tìm ra từ để giải thích những gì mình đang nghĩ. “Anh nói là có một lần khác của hai chúng ta trước lần này á?”

Lucas gật đầu, và tôi lùi lại khỏi vòng tay anh một bước. Nhưng anh ôm chặt tôi. “Ở lại đi em,” anh cầu xin. “Làm ơn.”

Tôi ở lại.

Và anh bắt đầu kể tôi nghe câu chuyện về hai chúng tôi. Nó tuôn ra ào ào hết như anh đang xưng tội trước Chúa. Tôi nghĩ nó là một sự giải thoát đối với anh vì cuối cùng anh cũng đã có thể nói ra. Anh đã bị điều này dẫn dắt trong suốt bao lâu rồi?

“Như anh đã nói, trong một lần trước đó, đêm nay là nụ hôn đầu tiên của chúng ta”, anh bắt đầu. “Mọi thứ không đi quá nhanh như chúng ta bây giờ. Anh phải lòng em từ cái ngày em bước vào lớp Vật

Lý, từ giây phút em mỉm cười với anh khi anh cắt cỏ trên sân nhà hàng xóm của em. Nhưng anh nghĩ em không thể nào thích anh được. Em quá thông minh. Em học quá chăm chỉ ở trường.”

Người tôi khẽ run rẩy, không cần tôi mở miệng, anh tự động cởi áo khoác ra và khoác lên vai tôi. Anh vuốt tóc hai bên thái dương tôi. “Anh bắt đầu đi thư viện, chỉ để được ở gần em. Rồi chúng ta nói chuyện với nhau. Chúng ta trở thành bạn bè. Anh kể em nghe những điều mà anh chưa từng kể với ai. Anh kể em nghe về Tommy và Wendell, những thứ mà anh sẽ không kể cho bạn bè khác. Em kể anh nghe về bố mẹ em. Một lần nọ, em nổi điên với một vài sự kiện nào đó. Nó tác động rất lớn đến anh khi biết em quan tâm quá nhiều đến thứ anh cho là ‘tin tức’.” Không gian vẫn chìm trong tĩnh lặng vô tận.

“Em tranh cãi ầm ĩ với anh về chuyện anh không nên gia nhập thủy quân lục chiến như thế nào, và anh vừa bực vừa vui vì biết em quan tâm anh. Anh luôn có cảm giác em nhìn thấy phần tốt nhất trong con người anh. Anh nghĩ là em chờ chúng từ từ xuất hiện, nổi lên trên bề mặt. Em tin chúng có tồn tại. Thậm chí khi anh chỉ là một thằng đểu.”

“Anh là đồ đểu sao?”

Anh bật cười. Tôi cũng cười. Bỗng dưng tôi thấy tim mình như đang bị giày xéo. Làm thế nào mà tôi cảm thấy chúng tôi quá gần nhau trong khi anh lại nói rằng tôi nên tránh xa anh ra?

Tôi đưa tay lên chùi vết mascara đang bị lem ra, anh bảo, “Đừng lo.” Nhưng tôi không nghe. Lúc này, anh mới trấn an, “Em đáng yêu mà.”

“Anh cũng thật tuyệt,” tôi thổ lộ không cần suy nghĩ.

“Không, là em cơ,” anh nói. “Lúc mà anh không biết em có thích anh không”, anh tiếp, “có một lần, em cũng nói với anh điều tương tự. Em nói em thích việc anh khác với những người em biết như thế nào. Và anh cất giữ lời nhận xét ấy như một cứu tinh của đời mình. Anh giữ

chặt lấy nó. Nó cho anh dừng khí để mời em đi đến vũ hội, rồi hôn em trong bóng tối.”

Anh nhìn thẳng vào mắt tôi, và trước khi tôi có thể mở miệng nói câu gì đó thuộc về sách vở hay phim ảnh thay cho cuộc đời thực của tôi - đây ắp những chi tiết điên rồ - Lucas hôn tôi.

Tôi tự hỏi bản thân, liệu mình có nhớ điều này không? Chuyện này có xảy ra trước đó chưa? Nhưng nó chẳng là vấn đề gì nếu tôi tin anh vì tôi đang đứng đây cùng anh trên mái nhà phòng gym, với Lucas đang ôm lấy khuôn mặt tôi, nước mắt rơi trên má anh, thầm thì với tôi rằng, “Anh muốn điều này là thật. Anh muốn nó là thật.”

“Lucas?” Tôi muốn anh biết rằng anh có thể tin tôi. Nếu câu chuyện đã được nói đến đây, cái tôi e ngại là phần cuối của câu chuyện. “Làm ơn kể em nghe chuyện gì đang xảy ra với anh và làm thế nào để những gì anh đang nói là có thật.”

Ánh đèn cam hắt lên từ bãi đỗ xe, giọng cười đùa nho nhỏ của đám học sinh bay lên bao quanh thanh chắn, lớp vải len áo khoác của Lucas cọ lên cổ tôi, dư âm nụ hôn còn vương vất trên môi - tất cả đan vào nhau. Quấn quýt. Như có như không. Lặng nghe tiếng chuông ngân xa xa, tôi nghĩ rằng phút giây này, anh không phải nói gì với tôi cả. Có lẽ tôi đã biết rồi. Hoặc gần như đã biết.

Lucas dùng hai tay nắm lấy tay phải của tôi và đưa lên ngực anh. Sẽ rất cường điệu nếu đáng vẻ anh không nghiêm túc đến vậy. “Juliet”, anh nói. “Anh đã cố để lờ nó đi, cố xua đuổi nó, nhưng anh không thể tiếp tục được nữa.”

“Xua đuổi cái gì cơ ạ?” tôi hỏi.

Anh nhìn qua nhìn lại, sau đó bảo, “Anh không thể nói ở đây.”

CHƯƠNG 16

Lúc Rosemary thấy tôi rời đi cùng với Lucas, nó bèn chuyển túi Capri Sun cho Dexter rồi vội vã đi qua. “Cậu ổn không?” nó hỏi.

“Mình sẽ giải thích với cậu sau,” tôi đáp. Tôi nghĩ Rosemary đang đoán chừng chúng tôi lại tiếp tục cuộc chiến chia tay và chỉ đang tìm một chỗ vắng vẻ để không ai nghe lỏm được.

Nhưng chúng tôi không tiếp tục chiến tranh. Chúng tôi không làm gì cả. Chúng tôi không nói chuyện hoặc thậm chí là chạm vào nhau trên đường rời khỏi phòng khiêu vũ, hay lúc ra bãi đỗ xe ẩm ướt, lúc ngồi vào xe, trong xe vốn khá lạnh khi chúng tôi mới mở cửa ngồi vào. Anh lái xe, và tôi không hỏi anh định đưa tôi đi đâu. Bàn tay nắm vô lăng của anh khẽ run lên. Thấy thế, tôi bèn nhoài người qua và phủ tay tôi lên tay anh. “Anh xin lỗi,” Lucas nói, và gương mặt anh không chỉ có thể dùng hai từ “xin lỗi” để hình dung. Nó hiện rõ nỗi khổ sở và cả kinh hoàng, khiến chính tôi cũng bị dọa sợ.

“Sao vậy anh?” tôi hỏi.

Anh lắc đầu. “Lẽ ra anh không nên lái xe trong lúc kể em nghe chuyện này.”

Giờ thì tôi mới nhận ra Lucas không biết nên lái xe đi đâu. “Anh lái qua đó đi.” Tôi chỉ vào một nhà thờ bên phía tay phải. Tôi không biết làm thế nào mà giọng mình có thể bình tĩnh đến lạ. Tôi thấy như có ai đang vặn xoắn bên trong mình. “Bãi đỗ xe đó đó, anh lái qua đấy đi.”

Bãi đỗ xe vắng tanh của nhà thờ đối diện với rừng cây, chòm đèn pha phía trước đầu xe chúng tôi đang rọi thẳng vào một mảnh rừng

hoang với bụi cây lổn nhổn đầy rác - quả là nơi lý tưởng để giấu xác nhĩ, tôi nhớ là mình đã nghĩ vậy.

Lucas xoay sang đối diện với tôi. Do dự mãi một lúc, anh mới bắt đầu. “Anh nghĩ anh có thể kể em nghe, nhưng anh lại không làm được,” anh nói. “Nó quá điên rồ. Em hẳn sẽ nghĩ là anh còn điên hơn cả em nữa.” Anh khựng lại một chút rồi bật cười.

Tôi định lên tiếng an ủi anh, nhưng rồi lại tự ngăn mình không làm thế. Anh trông quá dễ tổn thương đến mức tôi lo rằng chỉ cần tôi sụt nhẹ qua bàn tay anh thôi cũng đủ làm nó bị đứt rời ra và rơi xuống đất. “Lucas,” tôi nói một cách kiên định, như thể tôi cần đánh thức anh.

Anh mò mẫm xung quanh để tìm cuộn băng cát-sét, sau đó bỏ nó vào máy thu phát radio gắn trên xe. “Anh cần tiếng ồn,” anh nói. “Thứ gì đó chống lại cái này.” Anh vỗ nhẹ lên hai bên thái dương.

Đoạn, anh nhấn nút Play để băng chạy.

Bài hát trong băng hoàn toàn xa lạ với tôi, nhưng nó rất hay. Sau này, tôi cố gắng tìm lại nó nhưng chưa bao giờ tìm được. Bài hát chạy trên nền nhạc piano. Một người phụ nữ hát về biển, về khát khao, về ngọn hải đăng, về những thứ từng tồn tại nhưng nay đã rời khỏi.

“Mẹ anh từng hát bài này khi anh còn bé,” Lucas kể. “Bà ghi âm lại và anh lén sao chép nó qua một cuộn băng khác.” Anh cắn môi.

“Lucas”, tôi nhắc. “Anh có thể nói em nghe những gì anh nghĩ là đang diễn ra.”

“Nếu anh nói,” Lucas cảnh báo rồi chôn mặt vào những ngón tay đang bị kéo căng trong giầy lát, “em sẽ muốn ra khỏi chiếc xe này, trở về ngôi nhà bé nhỏ an toàn của mình, và với cả mẹ em nữa, rồi em sẽ trở thành luật sư hay bất kì thứ gì tương tự và học ở những ngôi trường Đại học danh tiếng. Em sẽ ước gì anh đã chia tay với em sớm hơn.”

“Lucas,” tôi cãi lại. “Em yêu anh.”

Chúng tôi chưa bao giờ nói với nhau điều này trước đó, nhưng tôi lại buột miệng nói ra. Tôi muốn anh biết. Anh ngược lên nhìn tôi.

“Em...” anh giật mình. “Em yêu anh?”

“Chúng ta không phải đang nói về chuyện này.” Tôi hi vọng giọng mình nghe bình tĩnh bất chấp sự thật là tôi đang co lại vì xấu hổ. Tại sao tôi lại nói “yêu”? “Xin lỗi,” tôi nói. “Anh quên điều em vừa nói đi. Chỉ tập trung vào giấc mơ thôi.”

“Juliet...” Lucas mỉm cười. “Anh không thể tin được là em lại nói vậy.”

“Không sao đâu, nếu anh không cảm thấy như em,” tôi nói dối.

“Em nghĩ là anh không yêu em sao?”

Thay vì trả lời anh, tôi nhìn xuống đôi bàn tay mình. Tôi vẫn còn đang mặc áo khoác của Lucas và tôi đang kẹp phần cổ tay áo vào giữa lòng bàn tay và ngón tay.

“Juliet, em không thấy sao?” Lucas dịu dàng hỏi. “Rằng từ lúc bắt đầu cho đến giờ, anh luôn yêu em. Anh cố giữ lại lòng làm chậm nó. Đó là lý do tại sao anh không hề nói ra ba từ này. Nhưng anh có nghĩ đến. Anh nghĩ đến chúng suốt. Thẳng thắn mà nói, chúng không quá to tát. Bởi vì anh không chỉ là yêu em. Anh... Anh thực sự rất yêu em.”

Tôi đánh bạo nhìn thẳng vào Lucas và ngay lập tức bị nhấn chìm trong cơn lũ ấm áp di chuyển từ ngực lan ra khắp toàn thân tôi.

“Jules, mỗi lần anh liếc nhìn lên và thấy em - khi em bước vào phòng - anh yêu mọi thứ thuộc về em. Anh yêu em suốt cuộc trò chuyện này. Anh đang nghĩ anh yêu em nhiều bao nhiêu. Anh yêu giọng nói của em, những điều em nói, cách mắt em di chuyển, cách môi em cử động. Anh yêu đôi tay em. Anh thậm chí yêu cả cách em phá hỏng trò đùa của mình vì cười quá nhiều trước khi chạm được đến phần cuối. Anh yêu em, được không? Nếu không phải vì yêu em quá nhiều, anh không chắc tất cả những chuyện này sẽ xảy ra.”

Mặt tôi nóng phừng phừng. Mắt tôi cay sè. “Được,” tôi đáp.

“Được rồi.” Anh quay trở lại vấn đề, không để mắt tôi rời khỏi anh. “Bây giờ anh có thể nói với em chưa?” Tôi gật đầu. Tôi cảm thấy an toàn khi ở cạnh Lucas. Ít nhất, bây giờ là như vậy.

Lucas bắt đầu kể anh là một người lính tham gia chiến tranh, tại một thành phố mái bằng và những ngôi nhà ngập tràn trong gió cát.

Tôi tự nhủ với chính mình là anh chỉ đang miêu tả một giấc mơ thôi, nhưng anh kể hết như nó là sự thật. Như thể anh đang hồi tưởng về thứ gì đó từng xảy ra, trong một khoảng thời gian khác.

Anh kể tôi nghe thời tiết ở đó nóng và khô theo kiểu anh chưa bao giờ nếm trải trong đời mình. Người anh đổ mồ hôi như tắm dưới bộ áo giáp cống kênh, nóng nực. “Bọn anh đang tiến vào một khu nhà chung cư,” anh tiếp. “Bọn anh đang tìm kiếm một người, hẳn đang ẩn nấp ở đó. Khu nhà đó bị bỏ hoang, nhưng có các tay súng bắn tỉa bên trong. Bọn anh cũng biết bên trong khu nhà có người. Bọn chúng ẩn nấp khi trông thấy tụi anh.”

“Nghe như phim ấy,” tôi đùa, bởi vì tôi phải nói gì đó. Tôi phải không ngừng tự nhắc nhở bản thân rằng chuyện này không phải là thật.

Nhưng ngay lập tức tôi ước gì mình đã không động đến nó. Lucas rời mắt khỏi tôi, chuyển cái nhìn về phía ánh đèn pha đang chiếu rọi mảnh rừng đáng sợ, “Juliet, anh có thể đọc tiếng Ả Rập.”

Tôi thật lòng hi vọng rằng mình đã nghe nhầm. Cùng lúc, dạ dày tôi cuộn lên như có một bàn tay vô hình nào đó đang xoắn chặt.

“Trong mơ, có những biển hiệu treo trên các cửa hàng và đồ vật. Em biết những ký tự hình xoáy đi kèm các chấm và nét đúng không? Đó là chữ Ả Rập.”

“Em biết nó trông như thế nào.”

“Anh không nhận ra anh có thể đọc được những biển hiệu đó cho đến cách đây một tuần. Sau khi thức dậy, anh nhớ đến tấm biển hiệu sơn xanh ngay trước cửa hàng đó. Và anh biết nó là một tiệm bánh. Anh biết những dòng chữ đó mang ý nghĩa gì.”

“Anh có mơ giấc mơ ấy hơn một lần chưa?”

Anh bật cười cay đắng. “Anh mơ thấy nó hết lần này đến lần khác. Tất cả đều ngã xuống. Rồi anh bị giết. Anh không thể miêu tả nó kinh khủng đến mức nào nhưng khi anh thức dậy, tim anh vẫn còn đập rất

mạnh hệt như anh là một con thú bị mắc bẫy ở đó. Cả người anh ướt đầm mồ hôi.”

“Anh biết tiếng Ả Rập.” Bằng cách xác nhận sự việc một cách đơn giản, tôi cho anh cơ hội để nghe thử những điều mình vừa nói buồn cười đến mức nào và rút lại nó.

“Anh cũng có thể nói một ít. Em có muốn nghe không?”

“Không,” tôi từ chối, ép ngón tay lên phần chóp xương gò má, cảm nhận làn da phía dưới tay mình căng cứng.

“‘Xin chào’ là as-salāmu ‘alaykum”, Lucas chỉ tôi. “Shukran là ‘cám ơn’. Anh nghĩ câu anh biết rành nhất là Lā atakalam ‘arabi. Câu đó có nghĩa là ‘Tôi không nói tiếng Ả Rập?’

Tôi không nói gì cả. Tôi muốn bịt tai lại, nhưng không thể. Nếu tôi thừa nhận những ý tưởng kì quặc xuất phát từ miệng Lucas khiến mình sợ, nghĩa là tôi phải thừa nhận chúng là thật. Nhưng chúng không phải.

“Một lần khác,” anh tiếp, “trong tiết Toán, anh bắt gặp mình đang lo lắng bộ giáp mình mặc có thể đã bị sai sót, và anh đã phản ứng kiểu *Cái gì? Suy nghĩ này đến từ đâu đây?* Nhưng sau đó anh nhận ra mình biết bộ giáp bị sai ở đâu. Có tin đồn rằng một số nhà thầu chính phủ không muốn bỏ tiền vào cuộc chiến đó. Nó khiến bọn anh nổi điên.”

“Nhưng điều này đâu có trong giấc mơ?” Tôi nghĩ rằng nếu mình có thể tìm được lỗ hổng trong câu chuyện của anh, tôi có thể làm cho anh ngừng việc tin vào nó trước khi anh thuyết phục được tôi.

“Đó là những gì anh muốn nói với em. Anh không phải lúc nào cũng mơ.”

“Vậy ra anh thêm thắt vào giấc mơ sao?” tôi chất vấn. “Nó sẽ thay đổi chắc?”

“Juliet”, anh nạt tôi. “Anh không nghĩ nó là mơ.”

Lucas cho tôi vài giây để tiếp nhận những điều anh muốn nói, nhưng khi thời gian trôi qua, tôi phát hiện mình cần nhiều hơn thế. Một phút? Một năm? Hay phải phẫu thuật thùy não?

“Vậy ra vì nó mà anh sợ em sẽ ra khỏi xe và đi bộ về nhà?”

Lucas gật đầu.

Và vấn đề nằm ở đây: nó không khiến tôi muốn ra khỏi xe và đi bộ về nhà. Tôi bị dọa sợ đến mức không thể đi đâu cả. Kính chắn gió bám đầy hơi nước, tôi chợt lóe lên ý nghĩ chúng tôi không thể nhìn thấy liệu có ai đi về phía mình không. Tôi khóa cửa.

Lucas nắm tay tôi. Lòng bàn tay anh ẩm ướt.

“Mỗi lần thức dậy, anh lại nhớ nhiều hơn.” Giọng anh khàn khàn, từ ngữ bắn ra liên tiếp nhiều hơn bình thường, như một chiếc xe chạy trốn đang lao thẳng xuống đồi. “Ký ức xuất hiện như tia chớp. Anh có thể nhớ mình đã ăn một lon gà tây đóng hộp trong dịp lễ Tạ ơn, nhưng anh không thể nhớ tại sao, hoặc anh đang ở đâu. Anh chỉ nhớ ngày anh đăng ký tòng quân, nhưng không thể nhớ tháng huấn luyện cơ bản.

“Làm sao anh biết được thậm chí đó có phải là huấn luyện cơ bản không?”

Anh nhún vai, ngượng ngùng, “Anh biết mà.” Rồi nói tiếp, “Em biết Sanjay shah không?”

“Lớp Mười á?”, tôi hỏi lại, dù trong trường tôi chỉ có một Sanjay mà thôi. Tôi biết nhóc đó vì nó đăng ký tham gia cộng tác một cột báo trong trường bên mục nhạc hiphop và từ bỏ sau khi Robin Sipe giải thích:

- Năm nhất phải chịu trách nhiệm tổ chức cuộc họp cho hội học sinh và đội tuyển thể thao dự bị.

- Không ai trong trường nghe nhạc hiphop hết.

“Em biết một chút về cậu ấy.”

“Anh thì không biết gì về thằng bé đó hết, nhưng hai tuần trước, lúc chúng ta gặp nhau trong thư viện, nhờ phước của em mà anh va phải nhóc đó ở ngay quầy tạp chí. Anh nhận ra anh biết tên nó. Anh biết nó có đứa em gái nhỏ. Anh cũng biết mẹ nó trông thế nào. Và anh biết nhà nó sắp bị lửa thiêu rụi rồi.”

“Nhà thằng bé bị thiêu rụi á?”, tôi thần thờ lặp lại.

“Cháy sạch. Hình như là năm nay. Anh nhớ là gia đình đó mất hết mọi thứ.”

Khi ấy, trong đầu tôi chỉ vang lên mỗi suy nghĩ: Không đúng đâu. Không thể nào. Tôi nghĩ rằng Lucas đã sai về biển hiệu. Không ai có thể nói nhà ai bị cháy và khi nào thì bị.

“Anh thậm chí còn tiếp cận thằng bé, ba lần anh nói chuyện với nó. Nhưng mỗi lần tiến đến gần nó, anh đều nghĩ, ‘Mình đang làm cái quái gì vậy? Nó sẽ không tin mình đâu. Không ai tin mình hết’” Bất ngờ, anh nhìn tôi, đầy cầu xin và tuyệt vọng. “Em yêu anh nhưng em không tin anh.”

Tin anh ư? Làm thế nào tôi có thể tin khi thậm chí tôi còn không hiểu anh đang cố nói với tôi điều gì?

“Anh còn nhớ thứ gì khác không? Đám cháy chẳng hạn?”

“Anh nhớ nó xảy ra vào một ngày trời rất lạnh. Anh nhớ mình đã nhìn thấy ngôi nhà sau đó. Nó hoàn toàn bị hủy hoại. Anh nhớ mình đã nhìn chăm chăm vào nôi nước đã bị cháy thành than. Miếng xi măng ở chỗ khu vực để xe. Nhớ chiếc xe của họ bị cháy ra như thế nào ngay trên lối đi dành cho xe hơi, em có thể thấy bong bóng nhựa màu nơi từng là đuôi đèn.

Những chi tiết này nghe không giống như bạn có thể dựng chuyện lên. “Anh còn nhớ thứ gì khác nữa không? Còn về tin tức thì sao? Có gì đặc biệt hay thời gian riêng biệt gì không?”

Anh nở nụ cười bên lên, “Em biết là anh không phải người giỏi ghi nhớ sự kiện như em mà. Nhưng anh nhớ một thứ về Newt Gingrich.”

“Giao kèo với người Mỹ á?”

“Anh nghĩ vậy. Có một lần khi em đọc báo trong thư viện, anh chợt nhớ có gì thứ gì đó đã xảy ra hàng năm trời kể từ bây giờ. Anh hẳn là phải đang ở trên một chuyến xe lửa, xe buýt hay thứ gì đó và ai đó đã bỏ lại tờ New York Times. Anh nhặt lên và khi đó anh mới phát hiện đó

là một bài báo về Gingrich, và anh thề là anh nhớ mình đã nghĩ thế này, Juliet sẽ không thích điều này đâu.”

“Anh nhớ là mình đã nghĩ về em trong tương lai á?” tôi hỏi. “Anh còn nhớ gì về em nữa?” Tôi không muốn tin anh, nhưng tôi thật sự tò mò. Một câu chuyện sẽ không còn thật nếu bạn muốn tìm kiếm điều gì sẽ xảy ra. “Chuyện gì xảy ra với em vậy?”

Anh đột nhiên từ chối trả lời. “Anh thực sự không biết,” anh nói, về mặt cau có.

“Anh không biết?” Tôi nheo mắt nhìn anh, không bỏ qua. “Hay anh chỉ không muốn kể em nghe?” Tôi bị hoảng loạn thực sự. “Lucas, có chuyện gì không hay xảy ra với em à?” Anh nhìn có vẻ rất đau đớn. “Hay là mẹ em?”

“Không.” Anh đáp. “Em ổn.” Nhưng anh có thể thấy câu trả lời của mình không thỏa đáng, vì vậy anh thương hại tôi, “Nếu em nhất định phải biết, đó là việc chúng ta sẽ chia tay.”

“Ồ.” Và nó không giống những gì tôi nghĩ là chúng tôi sẽ kết hôn hay bất kì thứ gì khác. Tin tức này cho thấy rất rõ ràng quan hệ giữa chúng tôi là có thời hạn - ngay cả khi tôi không ghi được rõ nguồn - khiến tôi thấy tức cười. Và xấu hổ. “Khi nào?”

“Khi em lên Đại học.”

“Tại sao?”

“Em có chắc em muốn nghe lý do hay không?”

Tôi không chắc, nhưng tôi nhún vai.

“Thôi được rồi.” Anh hít một hơi thật sâu. “Anh không biết chính xác là khi nào, nhưng anh nhớ mình đã viết email cho em.”

“Email á?” tôi hỏi. “Giống kiểu viết trên máy tính á?” Bố tôi có email trong bệnh viện. Tôi nghe tiếng máy mô-đem của ông quay số một ngày một lần khi ông kiểm tra nó. Và tôi nghĩ bảo tàng của mẹ tôi cũng có, một tài khoản do phòng hành chính chia sẻ để họ có thể liên lạc với bảo tàng ở châu Âu trong trường hợp máy fax bị hư.”

“Máy tính thì khác”, Lucas giải thích. “Nhưng ừ thì, một bức thư chia tay điện tử thì không ngẫu chút nào. Anh nhớ mình đã nghĩ là nên chia tay trực tiếp nhưng anh đã bị em làm cho phát điên nên anh không quan tâm nữa.”

Tôi không nói gì cả. Tôi không muốn nghe về chuyện khiến Lucas bức mình. Về chuyện Lucas không quan tâm. Tôi nhắc nhở bản thân là... chuyện này không có thật đâu. Không thể nào.

“Anh còn nhớ thứ khác nữa,” Lucas tiếp. “Có một lần, khi anh dừng lại Trạm xử lý hồ sơ nhập ngũ, có tia chớp lóe lên trong đầu anh. Em biết những văn phòng nhỏ ở phía sau trạm chứ? Anh nhớ mình đã đi qua đó và nơi anh đăng ký tòng quân là phòng thứ hai, anh còn nhớ bố anh đang ngồi trên chiếc ghế ở phía trước, chỗ em có thể vẫn nghe được nhạc khu mua sắm phát ra và ngửi được mùi bánh mì nướng Cinnabon. Anh nhớ mẹ anh đã không đến. Anh nhớ bà suy sụp vì bố, và bà khiến ông phải dọn đi. Họ tách nhau ra và cuối cùng là ly hôn.”

“Lucas,” tôi nói. “Anh không nhận ra là mình đang thương tiếc cho những gì đang có trong đầu anh sao? Anh không thể nào nhớ được những điều thậm chí còn chưa diễn ra. Nó không thể là sự thật được.”

“Giáng sinh!”, anh ngoan cố nói tiếp. “Em sẽ tặng anh một chiếc đồng hồ với tên họ viết tắt của anh và số mười bảy” - số áo cầu thủ của anh - “được khắc trên mặt sau.”

Và tôi nghĩ mọi thứ đang dần phơi bày và thật khó để tôi có thể không tin anh, vì trên thực tế tôi chỉ vừa mới đặt hàng chiếc đồng hồ đó ở tiệm nữ trang tuần trước - và không cách nào Lucas có thể biết được - không gì có thể thuyết phục được tôi không tin vào chuyện này.

“Anh mang chiếc đồng hồ đó trong giấc mơ ở sa mạc kia”, anh tiếp, gõ hai ngón lên cổ tay như thể anh có thể thấy bóng ma của chiếc đồng hồ vẫn đang ở đây. “Anh hẳn là đã giữ nó.” Anh mỉm cười buồn bã. “Chắc là bị chỉ trích lắm đây.”

Tôi nuốt khan. “Lucas, em không tin điều này. Em không thể.”

Anh nhượng mảy. “Jules, anh nói với em rồi. Anh cũng không tin nó mà.” Anh nói. “Anh đã ngồi liệt kê hàng tỉ cách để chứng minh nó không phải là thật. Nhưng dù cho em hay anh không muốn tin, nó vẫn đang xảy ra. Nó là sự thật.”

Đầu óc tôi quay cuồng, cố tìm cách nào đó để thuyết phục anh. “Có thể nó chỉ là một hiện tượng tâm lý thôi. Có bao giờ anh nghĩ đến điều đó không? Có thể là sợ hãi. Có thể chỉ là anh lo sợ chuyện gia nhập thủy quân lục chiến, thế nên anh mới có những giấc mơ lo lắng như vậy.”

Anh bắn cho tôi cái nhìn khinh thường mỗi khi chúng tôi động đến chuyện thủy quân lục chiến. “Anh không ghét trở thành lính, Juliet!”

Tôi lau một vòng tròn trên cửa sổ bám đầy hơi nước để trông ra ngoài.

Lucas nhào sang tôi để quay cho cửa sổ xuống một chút. Thực tế là với cử chỉ đó, cơ thể anh sưởi ấm tôi - nặng trĩu và chắc chắn. Anh đang ở đây. Nó là sự thật. Cho dù anh nghĩ, nói hay tưởng tượng gì, bây giờ chúng tôi đang ở trong xe. Tôi mười sáu. Còn anh mười bảy. Những sự thật không thể chối cãi được.

“Ký ức đầu tiên của anh, ký ức về chuyện hôn em trên mái nhà - nó đến vào cái ngày trong lớp Vật lý. Khi em nhìn anh, anh nhớ là mình đã hôn em. Nó không như chuyện anh chỉ nghĩ về chuyện sẽ làm nó, hoặc muốn làm - anh thề với em, Juliet. Anh biết mình đã làm điều đó rồi. Anh biết mình đã hôn em trên sân thượng trong bóng tối, lưng tựa vào thanh chắn. Anh biết em mặc một chiếc váy và trời thì đầy mây. Ký ức đó hạ gục anh trong một giây, nó quá mạnh.”

“Anh kể với em là em mặc một chiếc váy. Lẽ ra anh nên kể là em đang mặc chiếc áo khoác của anh bên trên, về bức tường chúng ta đã dựa vào. Lẽ ra anh nên kể những viên gạch đó dưới lòng bàn tay anh có cảm giác ra sao. Lẽ ra anh nên kể em nghe là trời đã tạnh mưa. Lẽ ra anh nên kể với em rằng anh đã uống Vodka trong túi Capri Sun. Anh

nghĩ anh đã mang ký ức - về em - ở đây,” Lucas trở ngón cái vào ngực, “suốt rất nhiều năm rồi.”

Đó là khi tôi mở cửa xe và bước ra ngoài. Tôi đứng lên trong cái lạnh và ẩm ướt của đêm. Rừng cây vẫn ở đó, đèn pha phía trước vẫn rơi vào bụi cây đầy gai và đồng cây đổ lộn xộn. Tôi nhận ra mình đang hít thở nặng nhọc. Tôi nhớ mình đã vòng tay ôm chặt lấy mình, lưng tôi đè vào xe. Tôi muốn không tin Lucas. Tôi cảm thấy mình như một con ngốc. Tôi đã nói với Lucas là tôi yêu anh, nhưng giờ thì tôi không biết anh là ai.

Lucas cũng ra ngoài và đi vòng qua chỗ tôi, trao cho tôi chính bản thân anh. Lẽ ra anh có thể kéo tôi về phía mình và hẳn là tôi nên rời đi, nhưng anh để tôi tự quyết định. Anh nhìn xuống và khuôn mặt anh - những gì tôi có thể nhìn thấy, chớp cảm, đường nổi liền giữa trán anh và tóc - đều trắng bệch.

Tôi nhích lại gần nhất có thể nhưng không chạm vào anh.

“Juliet,” anh nói. “Anh nghĩ anh đã trở về đây. Từ một nơi nào đó trong tương lai. Anh không biết mình đã làm điều đó như thế nào. Nhưng anh biết tại sao mình làm vậy. Anh trở về đây vì em.

CHƯƠNG 17

Mẹ tôi luôn nói rằng bà yêu bố tôi vì sự nồng nàn và mãnh liệt ở ông, nhưng cuối cùng, đó là thứ đã chia cắt họ. Khi tôi lớn hơn một chút, bà giải thích nhiều hơn. Bà kể với tôi rằng nếu bố mệt mỏi vì công việc, ông sẽ không bao giờ kể với bà. Ở nhà, vào ban đêm, ông im như thóc. Ông chỉ ăn cơm như một cái máy, sau đó di chuyển lên lầu, nằm trên giường cho đến khi nào ông tìm ra được một giả thuyết hoặc giải pháp tiềm năng mới. Nếu không, ông sẽ không cử động hay nói năng gì cho đến sáng hôm sau.

Ông chẳng hề thay đổi gì sau cuộc ly hôn. Khi tôi đến thăm ông vào mỗi hè, ông vẫn làm việc không ngừng. Lựa chọn của tôi là gặp ông ở nhà của ông, lướt web và đọc tạp chí, hay đến bệnh viện nơi ông làm việc, mặc áo blouse trắng và theo ông đi vòng vòng. Tôi luôn được giới thiệu là sinh viên dưới quyền ông - dĩ nhiên là trái quy tắc của bệnh viện, nhưng bác sĩ như bố tôi luôn có quyền làm bất kì thứ gì họ muốn. Hầu hết bác sĩ nội trú, y tá, thực tập sinh, sinh viên, người già, và thậm chí là bệnh nhân đều mài miết làm việc của mình nên chẳng ai chú ý đến tôi cả, nhưng cũng có một số người hỏi tôi đã trưởng thành chưa. Khi tôi kể họ nghe tôi dự định sẽ học Luật, họ đùa với tôi về cách làm sao để thuyết phục bố đồng ý với điều đó. Bệnh viện khá lạnh, thực sự, nhất là khi bạn đang ở một nơi mà đâu-đâu-cũng-có-người-bị-ung-thư.

Nhưng ở bệnh viện thì không có nhiều thứ tôi có thể quan sát, trong một buổi sáng vài năm trước, tôi đặt đồng hồ báo thức vào lúc ba giờ bốn mươi lăm phút sáng và đợi bố ở khu vườn đá nhỏ thay vì ở bãi cỏ, bởi ông không muốn chăm sóc thứ gì cả. Lúc ông ra khỏi xe và thấy

tôi đang đứng run lấy bối trong chiếc quần ngắn cùng đôi giày cổ cao giữa bóng đêm giá lạnh, ông nhanh chóng biết tôi đang nghĩ gì trong đầu. Không nói lời nào, chúng tôi chạy cùng nhau, bố tôi điều chỉnh bước chân cho phù hợp với tôi. Tôi nhớ bầu trời lúc đó vẫn còn sao. Chúng tôi chạy trên một bãi biển và xuyên qua nhiều con đường trong thị trấn bé nhỏ của ông, và dù bố tôi không phải là loại người sẽ thừa nhận rằng ông thích việc này, chiều hôm ấy ông vẫn mang về từ chỗ làm một đôi giày chạy đúng cỡ của tôi.

Bây giờ, khi chạy, tôi đặt mình vào vị thế của bố, và suy nghĩ theo cách của ông. Suy nghĩ của tôi tự sắp xếp lại thành một nhịp điệu giúp tôi chạy. Và buổi sáng sau vũ hội Fall Ball, đầu tôi đã có hẳn một bài phân tích hợp lý và chắc chắn. Tôi cột tóc cao lên thành kiểu đuôi ngựa, mặc một chiếc áo khoác lông cừu nhẹ và một chiếc quần thun bó rồi ra ngoài trong lúc mẹ tôi vẫn đang cố bấm nút trên máy pha cà phê.

Nhưng suy nghĩ của tôi đã ngăn tôi lại. Tôi nhớ một số điều Lucas đã kể với tôi đêm trước, hoặc cảm giác của tôi khi nghe chúng, nó nặng nề như thể có ai cột bao cát vào mắt cá chân tôi. Tôi đi bộ theo một phần lộ trình thường ngày, thở dốc một cách khó nhọc.

Trở về nhà, mẹ tôi báo lại tôi biết Rosemary và Lucas đã gọi đến tìm tôi lúc này. Tôi không gọi lại cho ai cả. Tôi tự làm cho mình một miếng bánh mì sandwich phết bơ đậu phộng và kẹo dẻo, nhảy lên xe đạp và phóng đến trường.

Lúc vào thư viện, tôi tưởng tượng đến hình ảnh Lucas ở Trạm xử lý hồ sơ nhập ngũ - kiểu như không gian vật lý sẽ giúp tôi giữ kín bí mật thuộc về tương lai. Những cuốn sách kể tôi nghe chuyện gì đang xảy ra trên thế giới, chuyện gì có thể xảy đến với tôi và tôi sẽ trở thành người như thế nào.

Tôi đặc biệt yêu thư viện thành phố của mình. Tôi yêu cái mùi thơm sạch, mùi đồ đạc được đánh bóng và mùi bụi hòa cùng mùi thuốc khử trùng tỏa ra từ máy đọc thẻ. Tôi yêu tiếng thì thầm trong thư viện,

tiếng bàn ghế chạm vào nhau trong thỉnh lặng hay tiếng róc rách của thác nước giả chảy bên trong phòng, gần ngay cửa ra vào.

Sáng hôm đó, tôi trực tiếp mở danh mục thẻ, chỗ tôi đã đặt tên những chủ đề của Thư viện Quốc hội - đưa tôi tới những cái thẻ nằm trong các ngăn kéo khác và cuối cùng dừng ở một hệ thống máy tính mới sử dụng thuật ngữ từ khóa để tìm những bài báo trong tờ New York Times và Washington Post cũng như trong sách. Tôi tìm kiếm cụm từ “chiến tranh + Iraq + lính bắn tỉa.” Rồi đến cụm từ “chấn thương đầu + ảo giác” và tìm ra được thuật ngữ thích hợp để nói về trường hợp của Lucas: “hoang tưởng” từ đồng tài liệu của bố tôi kết hợp với khái niệm “hồi phục trí nhớ” mà tôi đọc được trên báo.

Trước mỗi buổi hùng biện, tôi tập hợp tất cả điểm nghiên cứu mình đã sắp xếp vào thẻ danh mục và sắp xếp chúng theo thứ tự, phân nhóm chúng theo sự kiện, xác nhận, kết luận hợp lý và các mắt xích. Tôi biến chúng thành một mạng lưới, một từ điển được đánh dấu, một bản đồ có những chuỗi suy luận dẫn người xem đi từ sự kiện này đến sự kiện khác.

Giờ tôi vẫn làm vậy, chỉ có điều là không có thẻ danh mục, các luận điểm chứng cứ đang tự sắp xếp trong đầu tôi. Quá nhiều và quá phức tạp để tôi có thể viết ra. Có quá nhiều dòng. Tôi biết chúng sẽ dẫn tôi đến đâu đó, nhưng tôi không biết chính xác là ở đâu.

Tôi tìm kiếm thứ mình đã từng nghe các nhà vật lý trên kênh truyền hình Nova miêu tả - chuyện vũ trụ bị kéo ra sau và mọi sự vận động có thể di chuyển ngược thời gian và không gian. Tôi đánh số trang phía sau các tạp chí mà thủ thư đã lấy ra từ thùng lưu trữ. Tôi tập hợp các luận điểm nghiên cứu về hồn ma, ký ức và du hành vượt thời gian. Tôi sao chụp lại mọi thứ. Tôi gạch dưới. Tôi ghi chép các sự kiện vào một quyển sổ. Tôi đọc. Đọc, đọc và đọc mãi. Tôi chỉ dừng lại khi quá đói và phải ra ngoài để ngốn nhanh mẫu bánh mì sandwich mình mang theo.

Khi kiểm tra lại đồng hồ thì trời đã sập tối, tôi nhìn ra bên ngoài và nhận ra đã hơn bốn giờ chiều. Tôi run cầm cập, ôm lấy chính mình trong chiếc áo khoác mỏng te. Tuyết đã bắt đầu rơi. Tuy nó không phải tuyết đầu mùa nhưng vì cây cỏ xung quanh đã trụi lá trong suốt nhiều tuần nên đất trời vẫn mang âm hưởng lập đông.

Khi tôi về đến nhà, mẹ tôi báo tôi biết rằng Lucas gọi cho tôi lần nữa. Tôi không gọi lại cho anh. Thay vào đó, tôi quay trở lại xe. Tôi đeo kính trượt tuyết bên dưới mũ bảo hiểm và khăn choàng. Nhìn tôi giống như Red Baron và tôi bật cười to trước ý tưởng đó trong lúc tôi đạp xe.

Tôi quyết định là tôi cần Rosemary. Tôi sẽ kể nó nghe mọi thứ. Sau tất cả. Nó vẫn là bạn thân nhất của tôi. Tôi nên tin nó, không phải Lucas. Tôi nên thành thật với nó.

Và tôi nên thành thật. Tôi sẽ giải thích lý do tại sao Lucas có thể đọc tiếng Ả Rập. Về tiếng khóc của anh trong giấc ngủ. Tôi sẽ kể nó nghe anh nhớ chiếc váy tôi mặc trước khi anh nhìn thấy nó. Tôi sẽ kể nó nghe làm thế nào anh biết bố mẹ anh sắp ly thân. Về chiếc đồng hồ. Về đám cháy nhà Sanjay Shah. Tôi sẽ kể nó nghe về giấc mơ. Khu chung cư mái bằng trong một thành phố bốn bề là cát. Chiến tranh. Mọi thứ tôi đọc được trong thư viện. Tôi sẽ kể nó nghe Lucas đã đấu tranh thế nào để không kể tôi nghe. Anh đã cố gắng trốn chạy thế nào. Tôi đã làm thế nào để không buông tay anh.

Nó sẽ đọc qua các ghi chú của tôi. Nó sẽ cho tôi một điểm A+ cho bài nghiên cứu. Nó sẽ biết chúng có nghĩa gì. Nó luôn biết; tất nhiên là thế. Nó sẽ quyết định Lucas có điên hay không. Và nó sẽ chỉ tôi làm cách nào để cứu anh ấy.

Rosemary sống trong một ngôi nhà cột màu trắng trên đỉnh núi Mansion Mountain. Những căn phòng phía trước có trần nhà cao, trải thảm tối, trường kỷ trắng, phủ rèm ngoài cửa sổ. Chúng là dành cho khách và ông bà nội giàu có của Rosemary, những người sẽ trải qua mùa đông ở Aruba.

Đằng sau căn nhà là khu vực dành để đồ tennis và lũ chó nuôi trong nhà. Đồng dây xích lộn xộn và mớ áo thể thao đã sờn cổ, mấy đôi giày tennis bị găm nham nhở, banh tennis lăn lông lốc dưới tủ, đám chó cuộn tròn dưới ghế, ngủ say với những quả banh tennis đang được ngoạm trong miệng. Một số quả banh khác được dùng để dẫn lên đồng thư bưu điện, làm đồ kê cho chiếc bàn bị gãy một chân, nằm lẩn với táo và cam trong tô trái cây trên bàn, và thậm chí là, dùng để lèn chặt cánh cửa tủ lạnh, nơi cất đồng chai sốt cà chua và sốt salad sắp hết.

Sân tennis riêng - tất nhiên là nhà Field có rồi - nằm đằng sau hồ bơi và chậu hoa, và khi tôi đến đó, Rose vừa đánh xong một trận tennis với bố nó, người hiện tằm nắng cùng với em trai nó. Vào cuối tuần, ông hay làm thế, chơi với đứa nhỏ sau khi đã dành thời gian cho đứa lớn. Trời tuyết cũng không nghĩa lý gì với ông. Gia đình nhà Field chơi tennis quanh năm - vào mùa đông, tiến sĩ Field sẽ gắn một cái cày tuyết vào máy cắt cỏ rồi dọn sạch sân. Rosemary và anh chị em của nó sẽ quét vũng nước mưa còn lại bằng chổi.

Tôi gặp nó bên dưới giàn dây leo cạnh sân tennis. Nó đang dùng khăn lau mặt và cổ rồi tròng vào một chiếc áo khoác ấm.

“Chúng ta cần nói chuyện,” tôi nói, đi thẳng vào chủ đề.

“Đừng giỡn với mình chứ,” nó nói. “Mình đã gọi cho cậu suốt.” Nó rót cho hai chúng tôi rượu táo nóng từ một chiếc ấm đun nước trên cùng một cái bàn thường phục vụ nước đá vào mùa hè, sau đó ra hiệu tôi ngồi xuống một băng ghế dài. Tôi ngồi xuống, chân tôi quấn trong một chiếc chăn len hiệu Wimbledon, và ngắm em trai Rose - Patrick làm rơi ly nước của bé. Ở trong căn nhà của Rose, ngồi cạnh nó, cảm giác như tôi đang bước vào một thế giới khác.

“Thế có chuyện gì?” Nó hỏi.

Và bất chấp sự thật tôi đã tập đi tập lại cuộc hội thoại này trong đầu vào một tiếng trước, tôi vẫn không thể nào mở miệng được. Tôi nhìn xuống vại rượu táo hăng còn bốc khói nghi ngút giữa hai tay mình, nhìn những bọt bong bóng li ti vỡ hết cái này đến cái khác.

“Juliet?” Rose giục tôi.

Gương mặt ửng hồng sau trận tennis, nó ngồi hai bên chiếc ghế dài, hai chân xoạc ra, khuỷu tay chống trên đầu gối, trong tay nó vẫn đang cầm khăn. Tuyết rơi phía sau nó, sáng lấp lánh trên sân và khi tôi nhìn vào mắt nó, hẳn rõ sự kiên định của thế giới nó đang sống, tôi nhận ra là nó sẽ nghĩ tôi bị điên.

“Vậy tối hôm qua xảy ra chuyện gì thế? Cậu chia tay với Lucas à?”

“Không,” tôi đáp, nhưng cũng chẳng biết có phải vậy không nữa. Đêm qua, tôi đã không nói với anh là tôi có tin anh hay không. Anh đứng cách xa tôi bên ngoài xe hơi trong bãi đỗ xe nhà thờ, và lẽ ra anh có thể kéo tôi về phía anh nhưng anh không làm. Anh đợi tôi hành động trước. Anh nhường quyền quyết định lại cho tôi. Nhưng tôi không làm gì cả.

Nhưng có lẽ tôi cần phải làm điều gì đó bây giờ. “Anh ấy bực mình về vụ thủy quân lục chiến.” Trong tích tắc, tôi kinh ngạc khi nhận ra lời nói dối đó phát ra từ miệng mình còn mình thì chỉ ngồi đó, mặc cho lời lẽ cứ tuôn ra như vậy. Sau đó tôi tiếp. “Mình cố gắng làm cho ảnh hiểu là ảnh đang bỏ phí đời ảnh, thế là ảnh bảo mình thôi đi, nếu không thì bọn mình chia tay.”

Rose có biết là tôi đang nói dối nó không? Nó nhìn thẳng tôi một hồi lâu, sau đó lắc đầu. “Đừng để anh ta hăm dọa cậu.” Nó bảo. “Cậu có chính kiến của riêng mình.”

Nó biết tôi đang nói dối. Tôi không chắc nữa. Nhưng tôi nghĩ nó cũng biết nên để bạn mình có không gian riêng và tự đương đầu với khó khăn của họ. Nó đổi đề tài. “Mình nói với cậu chưa nhỉ?” Nó nói. “Rằng Dex là một tên đàn khổng lồ? Nghe này. Tối qua, bọn mình tham dự tiệc của Nunchuck và không có gì diễn ra cả. Dex nhận được tin xấu. Bọn mình kết thúc ở cửa hàng 7-Eleven* để mua kem tuyết Slurpee lúc một giờ sáng. Anh ta mua cho mình một thanh Snicker và sau đó thì anh ta ăn nó luôn.”

“Chắc là... ngọt hả?”

“Ừ” Rosemary trả lời, nghĩa là không.

Kể đến, Rose nằm ườn trên ghế, trông ra những ngọn đèn chiếu sáng trên sân, đặt hai tay trước ngực như thể nó đang hỏi xin vũ trụ này điều gì đó.

“Những gì cậu và Lucas có, trông thật vui. Mình nghĩ mình cũng muốn có chúng.”

Tôi nhìn chăm chăm nó. Rosemary và tôi chưa bao giờ là loại bạn bè như chị em sinh đôi, lúc nào người này có cái gì thì người kia cũng phải có cái đó. Nó đang nói về điều gì đó sâu sắc hơn.

“Được thôi.” Tôi hỏi. “Thế còn Dex thì sao?”

“Như mình nói rồi đó, nó trông có vẻ vui.” Nó tiếp. “Nhưng chỉ mình thôi, còn Dex thì sao? Anh ta không có vui. Ngạc nhiên lớn, đúng không? Nhưng đó là sự thật.”

“Ít nhất Dex không phải là tên cuồng theo dõi như Jason,” tôi cố bênh vực Dex.

“Thật ra là, mình nên kể với cậu...” Rosemary nói, giọng nó lạc hăn đi. “Mình đã nói chuyện với hăn sáng nay.”

“Với ai? Jason á?”

“Mình không biết chuyện gì xảy ra nữa. Hăn luôn gọi cho mình vào Chủ nhật vì có một lần mình nói với hăn là mình không có đi nhà thờ cùng bố mẹ mình. Mình biết đó là hăn và thế là mình bắt máy.”

“Rosemary!”

Nó kéo chùm tóc đuôi ngựa sườn dài qua vai và bắt đầu kiểm tra phần bị chẻ ngọn. “Mình chán lắm rồi! Cậu vứt mình cho một đứa học sinh cấp ba như quý! Còn Jason thì không tệ đến vậy. Sợi dây chuyền lẳng mạn thế còn gì.”

“Cậu đùa với mình hả Rosemary?” Tôi chất vấn, và nó buông chùm đuôi ngựa trong tay xuống. “Rosemary, hăn bị điên mà?”

“Mình biết, mình biết. Nhưng cậu sai rồi. Jules, hăn ta chỉ thô lỗ thôi,” nó tiếp. “Quá tuyệt vọng. Và cậu biết mình để ý thấy gì không?”

Tất cả những gì hắn làm là kể mình nghe hắn nhớ mình đến thế nào, nhưng mỗi lúc mình mở miệng nói gì đó, hắn lại chẳng thèm nghe. Hắn bắt đầu than vãn hắn đang bị đau đớn ra sao. Hắn. Hắn. Hắn.”

Nó phá lên cười, và thở dài. Tiếng thở dài nào nuốt đến mức mở toang cho tôi thấy một cánh cửa để trao đổi. Hoặc có lẽ là nhảy ra khỏi đó.

“Tôi qua mình đã nói với Lucas là mình yêu anh ấy,” Tôi nói nhanh nhất có thể. Tôi còn ước sao mình có thể nói nhanh hơn, để nó không lần mò ra dấu vết nào hết ngoài chuyện hiểu những gì tôi muốn nói. “Mình nói với Lucas là mình yêu anh ấy, mà mình thật sự có ý đó. Lẽ ra đó là điều khiến mình sợ, nhưng không phải. Với mình, điều đáng sợ là khi mình nhận ra, mình sẽ không thể chịu đựng được nếu bọn mình chia tay. Nếu có gì đấy xảy ra. Nếu mình mất Lucas.”

Tôi đã nghĩ nó sẽ bị làm cho hoảng sợ. Nhưng thay vào đó, nó chỉ nói, “Mình không bao giờ có cảm giác như cậu.”

“Vì thế mà cậu may mắn.” Tôi nói. “Bởi vì mình cảm thấy mình sẽ bị mất kiểm soát bằng cách này hay cách khác. Nhưng dù sao đi nữa thì mình vẫn đang hạnh phúc.”

Rosemary ngồi thẳng lên lần nữa và nhắc vại rượu táo đưa lên môi. Nó thối cho bớt nóng rồi nói mà không nhìn tôi, “Mình nghe cậu.”

“Thật không?”

“Mình chỉ là hơi ghen tị thôi.” Nó nhướn mày, thừa nhận sự cay đắng của cuộc đời. “Nhưng cùng lúc đó, mình có thể thấy cậu đang bị lún quá sâu, nó không tốt chút nào cả, Jules. Mình đã lo lắng về điều đó suốt một thời gian. Cậu nên chia tay với anh ta.”

“Chia tay với Lucas á?” Tôi thật sự không biết mình có đang nghe lầm không nữa.

“Không phải vì thế mà cậu ghé qua gặp mình sao? Để mình bảo cậu làm thế?”

“Không!”

“Thôi nào.”

“Chia tay với anh ấy thậm chí còn không nằm trong suy nghĩ của mình nữa.”

“Nhưng, Juliet,” Nó hỏi. “Thế tại sao cậu không thể chia tay với anh ta?”

Tôi không nói gì cả. Tôi cố để không nổi điên với Rosemary, nhưng sự thật là: Tôi đang nổi điên với nó. Tôi đã tưởng là nó sẽ cứu Lucas, chứ không phải là vứt bỏ anh.

Và sẽ thế nào nếu nó đúng?

Tôi nghĩ đến những trang sách và mớ giấy ghi chú mình đã ghi vào hôm nay. Tôi ghi chép rất kỹ lưỡng, chữ viết rõ ràng và thậm chí các gạch đầu hàng cũng được sắp xếp cực kỳ logic, gồm: đề mục, trích dẫn và luận điểm phụ. Tôi lưu lại cẩn thận những nguồn tôi đã trích dẫn. Nhưng có lẽ tôi chỉ làm tất cả để tránh một sự thật bằng xương bằng thịt: Lucas bị điên. Và tôi cũng điên khi không bỏ đi ngay khi biết điều đó.

Rosemary đặt vại rượu táo của nó xuống nền gạch. Nó nhìn chăm chăm tôi giống như nó đã tìm ra thứ gì đó mà nó ước là không phải.

“Có chuyện gì hả?” Tôi hỏi.

“Không có gì”

“Thôi nào.”

“Thôi được rồi,” Nó nói, và lại thở dài. “Mình sẽ nói vì điều này với mình thì rõ ràng như ban ngày. Đứa con trai này sẽ làm tan nát trái tim cậu.”

Khi tôi vào đến cửa trước, mẹ tôi đã mặc xong áo choàng tắm, đang uống rượu sherry và ăn một bát kem vani. Như mọi khi sau khi trở về từ nhà Rose, nhà của tôi trông thật nhỏ bé.

Mẹ tôi đang lột thỏm trong chiếc áo choàng tắm bằng lông nhẹ màu trắng. Lần đầu tiên trong đời, tôi tự hỏi: Chuyện gì đã xảy ra sau khi mẹ rời khỏi bố tôi? Làm thế nào mà bà lại sống một cuộc đời an toàn và bình lặng như vậy? Bà không muốn có thêm gì khác ư?

Chắc hẳn có gì đó trong cách tôi nhìn bà mà bà có thể đọc được, bởi vì bà nheo mắt nhìn tôi và khi bà mở miệng, thoát nghe giống như đùa, càng giống như bà đang nói tiếp cuộc trò chuyện còn dang dở giữa chúng tôi. “Nó ổn với mẹ, con biết đó, nếu con không bao giờ phải lớn lên. Không ai cần con phải tiến lên phía trước.”

CHƯƠNG 18

Khi đang lấy một sổ sách ra khỏi tủ cá nhân sau giờ sinh hoạt hôm thứ Hai, tôi nghe thấy hai học sinh nói chuyện với nhau trong lúc họ đi ngang qua tôi vào lớp để học tiết đầu.

“Học sinh lớp Mười á?”

“Ừ. Nó học ở đây này.”

“Thằng bé mà nhà bị cháy đó hả?”

Robin Sipe đang đi sau lưng bọn họ. “Này!” tôi gọi giật nó lại. “Có chuyện gì vậy?”

“Cậu không nghe gì hết à?” nó nói nhanh, đây là hành động thường thấy của Robin mỗi khi nó thấy lo lắng trước kỳ kiểm tra hoặc đang nghĩ ra câu chuyện cho bài luận. “Thằng bé lớp Mười ấy cũng chính là đứa muốn viết cột báo về nhạc hiphop,” nó nói. “Sanjay Shah. Juliet - nhà của thằng bé. Đêm qua đã bị cháy rụi rồi. Lửa cháy suốt hai giờ. Mọi thứ trong nhà đều mất sạch. May là họ vẫn còn sống.”

“Nhà Sanjay Shah bị thiêu rụi sao?” Từng từ, từng từ thốt lên, bàn tay tôi lại siết chặt thêm một chút để giữ bình tĩnh.

“Cậu không ngửi thấy mùi gì sáng nay hả?” Robin tiếp. “Thằng bé sống ngay gần đây này - cậu vẫn có thể ngửi thấy mùi khói mà. Qua khói sân bóng đá một chút - cậu có thể ngửi thấy mùi khói. Chúng ta có thể đến đó để lấy thông tin và viết bài cho trang đầu.”

Tôi lắc đầu. Tôi dựa hân người vào tủ cá nhân, trượt từ từ và ngồi bệt xuống ngay trên sàn hành lang, lưng tôi chạm vào bề mặt kim loại lạnh buốt. Chuông báo vào tiết một vang lên. “Này,” Robin hỏi. “Cậu khỏe không?”

Tất nhiên là không, nhưng tôi vẫn gật đầu.

Sanjay. Tôi không biết nhiều về cậu ta, nhưng bất thành linh, nó lại trở nên siêu thực đối với tôi. Cậu ấy cảm giác ra sao khi đứng trên đường, ngay phía trước ngôi nhà đang cháy rừng rực của mình, run rẩy trong bộ áo ngủ, biết rằng cuộc đời mình từng sống đã kết thúc?

Sẽ ra sao nếu đối lại là Lucas, mắc kẹt với ký ức về một tương lai mà không ai có thể thấy?

Và rồi, những tưởng tượng của tôi không còn hình ảnh Sanjay Shah đang run rẩy trong bộ áo ngủ. Thay vào đó là Lucas đang bị khóa bên ngoài trời lạnh giá.

Lucas không có trong lớp Vật lý. Anh không xuất hiện trong bữa trưa. Sau khi tan học, thầy Mildred định yêu cầu tôi ở lại muộn để xem qua một vài số trước của tạp chí Ngoại thương, nhưng khi nhìn thấy vẻ hốt hoảng trên gương mặt tôi, thầy quyết định rút lại câu hỏi mà không cần tôi phải viện cớ gì cả.

Rosemary chở tôi về nhà, và tôi nán lại trong xe một lúc trước khi bước ra ngoài.

“Cậu biết không, Jules”, nó nói, mắt nhìn đăm đăm về phía trước và cố gắng để giọng mình nghe có vẻ trung lập, như thể nó chỉ đang bàn luận bình thường về đời sống tự nhiên. “Đàn ông có thể là một lũ đều giả. Cậu không thể dừng việc đó lại. Nhưng điều cậu có thể làm” - nó dừng lại một lúc nhằm tạo hiệu ứng mãnh liệt - “Là không khiến bản thân mình bị tổn thương bởi sự đều giả của họ. Đừng để họ làm tổn thương cậu.”

Nếu là thời điểm xảy ra trước sự kiện Lucas, nhận xét của Rosemary sẽ chẳng có nghĩa lý gì với tôi. Hoặc nó sẽ làm tôi nổi điên. Thậm chí cách đây một ngày, tôi có thể sẽ gân cổ lên đáp lại bằng giọng điệu châm chọc, đại loại như, “Có lẽ cậu nên dành lời khuyên này cho Dex.”

Nhưng với tâm trạng hiện tại, tôi chỉ gật đầu, nghĩ rằng có thể là nó nói đúng, nhưng đã quá muộn rồi. Chẳng ích gì nữa. Tôi đã lún quá

sâu.

Vào trong nhà, tôi sử dụng buổi chiều của mình như đang trên khoang máy bay không người lái. Tôi mang túi thức ăn vặt quen thuộc của mình - bánh quy giòn Wheat Thins và một lon Coca lên lầu, lưng dựa vào giường, với mớ sách bày la liệt xung quanh. Tôi mở tập. Tôi định viết một bài báo chủ đề “Bức thư Scarlet” nhưng tôi không nghĩ ra được chữ nào, “Trong ‘Bức thư Scarlet’ của tác giả Nathaniel Hawthorne, hình ảnh New England hiện ra như một vùng hoang vu...” Cái gì vậy? Tôi tự hỏi. Hình ảnh nhan nhản? Hình ảnh nói lên câu chuyện ư? Hình ảnh có thể cho chúng ta ấn tượng rằng nơi đó vẫn còn hoang dã ư? Tôi không biết. Tôi không quan tâm.

Khi chuông cửa vang lên, tôi chạy xuống lầu nhanh đến mức suýt bị trượt chân. Thở hổn hển, tôi giật cửa. Nó bị đập mạnh vào tường. Tôi nghĩ có thứ gì đó vừa bị vỡ. Bức tường cũng vậy. Ngoài cửa là Lucas. Trông anh tiều tụy và hốc hác quá đỗi. Nhợt nhạt. Anh bị bệnh ư? Hai mắt anh đỏ ngầu và đôi môi sưng phồng.

Lucas nghiêng người về phía trước như thể muốn bước vào trong nhà, nhưng anh chỉ bước một chân lên thềm cửa rồi dừng lại ở đó. “Vào đi”, tôi nói, lùi lại một bước để anh bước vào trong. Dáng đi của anh cứng đờ.

“Anh tự làm tổn thương mình hả?”

“Chấn thương trong lúc tập luyện thôi.”

“Anh nói dối.”

“Thôi được rồi”, anh thừa nhận.

“Anh bỏ học nữa.”

“Đầu anh bị đau. Đau suốt ngày ấy.”

“Vụ Sanjay anh biết chưa?” tôi hỏi.

“Anh biết rồi.” Lucas dựa lưng vào bức tường ngay phía dưới cầu thang, hệt như anh không còn sức lực nào để đi vào bếp.

“Lucas...” Tôi toan lên tiếng, nhưng bị anh cắt ngang.

“Nếu em muốn anh rút lại những lời đã nói, anh có thể thử,” anh nói. “Anh không biết có thành công không, nhưng anh có thể giữ nó tránh xa khỏi em.” Anh ??? đề tay về túi trước quần jean, hai tay chống nạnh. “Còn nếu em muốn chia tay với anh... cũng được thôi. Anh sẽ không khiến em khó chịu. Anh đang nghĩ mình nên biến mất. Rời khỏi đây.”

Lucas kết thúc bài diễn văn rồi nhìn xuống tấm vải sơn lót sàn nhà giả gạch mà mẹ tôi rất ghét và đợi chừng nào có tiền rồi sẽ thay nó.

“Em không muốn anh đi đâu cả,” tôi nói. Tôi vươn tay ra chạm vào anh. “Em...”

Anh đã không trách tôi về vụ Sanjay, tôi muốn kể anh nghe, nhưng sau đó tôi nghe thấy tiếng lộc xọc đặc trưng của xe mẹ tôi đang chạy vào lối dành cho xe hơi. Chúng tôi không có thời gian. “Anh sẽ ở lại chứ?” tôi hỏi. “Để ăn tối?”

“Anh không biết nữa,” Lucas uể oải đáp. “Anh không biết đó có phải là ý hay không nữa.”

“Vì anh bị đau đầu hả?”

“Không phải”, anh nói. “Chỉ là... Juliet, em có muốn anh ở lại không? Không phải em đã bị dọa đó sao? Em không nghĩ là anh bị điên à?”

Động cơ xe mẹ tôi đã tắt. Tôi có thể nghe thấy tiếng giày của bà gõ trên mặt đường từ lối đi dành cho xe hơi. Giờ bà đang mở cửa trước. Miếng cao su chống trượt do thời tiết dính phía dưới cánh cửa đang cạ xuống sàn. “Em muốn anh ở lại.”

Anh vẫn nhìn tôi khi mẹ tôi cất tiếng chào, “Chào cháu, Lucas!” Bà hay có khuynh hướng nói to tiếng với anh, như thể anh bị điên vậy. “Cháu sẽ ở lại ăn tối chứ?”

“Được không ạ?” tôi hỏi.

Mẹ tôi liệu có nhìn thấy vẻ nhẹ nhõm trên gương mặt của Lucas khi nghe tôi hỏi câu đó? Liệu bà có thấy đôi tay của chúng tôi run lên

khi xắt hành và ớt cho món xào? Rằng chúng tôi cười đùa quá gượng gạo và lúng túng khi ở bên nhau - thái độ chưa bao giờ có trước đó?

Dù có thấy, mẹ tôi cũng sẽ chẳng nói gì cả.

Sau bữa tối, Lucas trở về nhà và tôi tiếp tục hoàn thành nốt phần bài luận “Bức thư Scarlet.” Tôi viết hết chữ này đến chữ khác, cho tới khi bài luận hoàn tất, được đánh máy, biên tập lại, đóng gáy và sẵn sàng để nộp. Tôi sao chép tờ ghi chú hùng biện lên thẻ danh mục, hoàn chỉnh bài viết cực kì chĩn chu của mình - một phần của chiến thắng không nằm ở kết quả mà nằm ở quá trình. Tôi đánh răng và dùng kem dưỡng da ban đêm của mẹ. Tôi cắt móng tay và treo đồng phục của ngày hôm sau lên ghế.

Và, khi kéo vỏ chăn ra, tôi phát hiện một bức thư nằm dưới gối. Nét chữ gà bới của Lucas phủ đầy trang vở.

Juliet thân mến,

Anh đoán sau những gì anh đã kể cho em nghe đêm qua, anh sẽ không còn là anh của trước đây nữa. Nói đúng hơn, anh vẫn là anh, nhưng còn nhiều hơn thế. Việc nhìn thấy được trước tương lai của mình đã giúp anh rút ra được rất nhiều chuyện. Anh sẽ không làm thế nữa. Anh yêu em.

Nếu có ai xuất hiện và đối xử với em theo cách anh đã làm trước đây, anh sẽ đâm vỡ hàm hẳn.

Nhưng... đừng cảm thấy áp lực em nhé.

Thật lòng mà nói, ngay khi viết bức thư chia tay này, em đã đi xa anh mất rồi. Em có một cuộc sống tốt. Em có mọi thứ em muốn. Em không cần anh.

Yêu em,

Lucas

Được.

Tôi khóc.

Tiếng khóc nấc nghẹn, nặng trĩu.

Tôi vùi mặt vào gối và gần như ngạt thở vì nước nỡ. Rosemary đã đúng. Tim tôi sắp tan vỡ mất rồi. Nhưng tôi không quan tâm. Tôi muốn thế.

CHƯƠNG 19

Lớp Mười. Mùa đông. Đây là khoảng thời gian tôi nên học chăm chỉ nhất có thể. Cũng như Robin Sipe, lẽ ra tôi nên chỉnh sửa cột báo của mình thật dữ dội, đánh dấu số báo để lưu trữ làm hồ sơ nộp Đại học. Lẽ ra tôi nên đào thức ăn và quần áo của nhà Sanjay Shah để làm tư liệu cho bài luận cá nhân. Lẽ ra tôi nên ăn hùng biện, uống hùng biện và ngủ hùng biện. Có một cuộc đấu hùng biện dành cho cấp Ba ở Boston, và suốt tháng Mười hai, tôi đi cùng đội đến Exeter, Providence và White Plains.

Nhưng không có thứ nào trong số đó làm tôi chú ý cả. Vậy thì điều gì đây? Lucas. Khúc côn cầu. Lũ con trai sống bằng cách choảng nhau như tử dưới vỏ bọc một môn thể thao mùa đông có tổ chức. Đó là tất cả những thứ mà não tôi có thể hấp thụ được.

Tôi yêu môn khúc côn cầu với nguồn năng lượng chẳng-thể-rời-mắt. Mỗi trận đấu hết như một cơn thảm họa xảy ra trong một thước phim quay chậm. Ngoại trừ chuyện nó không hề chậm chút nào. Nó rất nhanh. Và tàn bạo nữa. Cầu thủ khúc côn cầu buộc những lưỡi dao trọng yếu vào chân mình bằng dây da. Họ mang que. Họ đánh bóng mạnh đến mức bóng sẽ trở thành viên đạn - thứ vũ khí có thể gây chết người. Nếu không mang mũ bảo hiểm, sẽ có ai đó trong đội sẽ phải chết trước khi trận đấu kết thúc. Thường mỗi khi họ nghỉ giữa hiệp, tôi nhận ra mình đang nín thở.

Nhưng khi bạn đang ở trên đường băng, bạn không còn khả năng để cảm thấy sợ hãi nữa. Tập trung tâm trí vào trận đấu không có nghĩa là bạn cho phép bản thân bị tấn công, không cần đồng đội phải giải cứu bạn - dù họ sẽ luôn làm vậy. Đồng đội là tất cả. Đó là ta với họ, và bất

kì điều gì bạn làm với những người khác - thậm chí liên quan đến máu - bạn cũng không cần phải ở lại để dọn dẹp rắc rối. Ngừng lại, suy nghĩ - biến bạn trở thành mục tiêu. Nghĩa vụ đối với đồng đội. Tốc độ - không phải luật lệ - là những gì giúp người chơi không bị giết, chỉ cần trượt đi một cách nhanh chóng như khi bạn xông vào.

Trong khúc côn cầu, bạn không cần quan tâm đến gì ngoài quả bóng. Nó có thể bay đi đâu, làm thế nào để nó ở đó, ai có thể nhận lấy nó. Bạn sẽ luôn tìm kiếm chiếc đĩa đen tí hon này, và nó sẽ bất thành linh xuất hiện dưới giày trượt hoặc đuôi gậy đánh bóng của ai đó. Khi tôi bắt đầu xem trận đấu, trông như là cây gậy thu hút bóng, hết như gậy là nam châm và bóng là kim loại. Chỉ sau khi xem được một lúc, tôi mới nhận ra là không phải vậy. Tôi bắt đầu hiểu việc đẩy và đung nhau chỉ là nền cho một trận đấu thật sự - và Rosemary đã cười sặc sụa khi tôi nói với cô ấy rằng nó - giống như chơi cờ. Chiến thuật vị trí. Suy nghĩ ba, năm, mười lăm bước trước nơi bạn đang đứng. Cờ tốc độ.

Hoặc có thể tôi chỉ nhìn trận đấu theo cách đó bởi vì tôi luôn ngăm nhìn Lucas. Anh ấy tin vào việc chuyển bóng, luôn được xem là bất thường đối với một cầu thủ trung học. Tôi nghĩ mình là người duy nhất chú ý đến, nhưng sau đó tôi nghe huấn luyện viên O'Reilly bình luận trong một cuộc hội ý riêng, bảo mọi người hãy nhìn vào cách Lucas sắp xếp để chuyển bóng, "suy nghĩ", huấn luyện viên O'Reilly nói, "như tôi đã bảo với các bạn, luôn là thứ giúp bạn đi trước người khác hai bước." Huấn luyện viên gọi cách chơi của Lucas là "thực sự trưởng thành."

Nhưng cách Lucas chơi còn hơn cả trưởng thành. Nó rất đẹp. Lucas rất duyên dáng và sắc bén; nhanh và tinh tế; anh cúi xuống, di chuyển cơ thể về phía trước, anh bay, phanh gấp. Chỉ cần nhìn thấy tên anh trên số hiệu cầu thủ - số mười bảy - cũng đủ khiến tôi hưng phấn cả ngày.

Trong khi đó, vào tháng Mười hai, tôi hẳn đã điền đầy vở bằng bản ghi của những cuộc hội thoại mà tôi không bao giờ nói. Mẹ không còn đá động đến chủ đề về Lucas và tôi cũng không. Rose không đề cập đến Jason và tôi không hỏi nó về Dex. Thậm chí khi tôi bắt gặp họ

bên ngoài cửa phòng gym ở phía trên bãi đỗ xe, đầu họ chụm vào nhau cùng nghe chung tai nghe trên chiếc máy Walkman của Dex, tôi cũng không nói gì cả. Thậm chí khi Dex say rượu và hỏi làm nhảm rằng anh ta có cơ hội nào với Rosemary không, tôi chỉ nhún vai và lảng đi. Lucas cũng không nói gì cả. Anh không đề cập thêm bất kì điều gì về giấc mơ hay ký ức. Tôi nghĩ anh có thể nói là tôi chưa sẵn sàng.

Đây là những thứ chúng tôi đã nói với nhau: Lucas dành hàng giờ để giải thích luật chơi, cách di chuyển và truyền thống của khúc côn cầu. Mẹ Rosemary nhận nuôi thêm một chú chó khác và Rosemary bắt đầu mang một cây lăn đầy lông đi khắp nơi, sử dụng nó đến mức ám ảnh và thậm chí còn xé băng keo dính ra để dùng khi nó thấy có quá nhiều sợi lông dính trên quần áo. Dex được nhận vào trường Đại học Boston College, và Rosemary buộc anh ta nói cho nó biết điểm SAT của mình. Tin giật gân mới: Dex thực sự là người thông minh. Mẹ tôi nhận trách nhiệm trang trí và trưng bày cây thông Giáng sinh hằng năm ở bảo tàng. Tôi làm công việc kiểm tra quần áo tại một buổi tiệc khai trương. Cô Val bận tối tăm mặt mũi vì vụ sát nhập công ty và chúng tôi đã không gặp cô ấy suốt nhiều tuần.

Đến Giáng sinh, tình trạng nói như chưa nói và thảo luận mà không cần hỏi bắt đầu trở lại bình thường. Khi Rosemary về Aruba nghỉ Giáng sinh cùng với gia đình, chúng tôi tạm biệt nhau và trao đổi quà (chai sơn móng tay đông chí - truyền thống của chúng tôi), vờ như không thấy sự im lặng thường xuyên chiếm phần lớn cuộc nói chuyện giữa bọn tôi, rằng tôi đã không còn ngứa miệng mà suốt ngày hỏi nó vì sao lại cư xử độc ác với Dex đến vậy, mà nó cũng không còn ý kiến chuyện tôi đã trao bản thân quá nhiều cho Lucas.

Anh em ruột của Dex và con cái họ đã đến thị trấn, Lucas và tôi mang Tommy cùng Wendell ghé qua nhà anh ta để chơi bóng bầu dục với cháu gái và cháu trai của Dex. Một trong những đứa cháu trai này đã là quả bóng rồi. Lucas nhắc bóng quả bóng hai tuổi đang cười khúc khích lên cao và Dex hét lên, “Đừng có làm nó bị thương!”

Đó là một đêm trước khi tôi đi trượt tuyết với mẹ và cô Val cho kỳ nghỉ đông. Gia đình Lucas đang quây quần cắt tỉa cây thông Noel, vì vậy tôi ghé qua phụ một tay.

“Bố anh sẽ không có ở đây đâu.” Lucas nói khi tôi vào đến cửa - lần này là cửa sau vì tôi không còn là khách.

“Bác ấy đi làm ă?”

“Ông chuyển ra ngoài rồi.” Lucas cúi gằm mặt xuống khi thốt ra câu trả lời. Tôi có thể thấy anh không muốn nói thêm về:

1. Việc ly thân.
2. Một tiên đoán khác của anh đã thành sự thật.

“Anh ổn chứ?”, tôi dè dặt hỏi. Anh đảo tròn mắt rồi nhún vai.

Ít nhất, mẹ anh trông có vẻ ổn. Trên thực tế, bà gần như bị choáng váng. Bà búi tóc lên. Bà mang sushi về nhà. “Đây có phải là thứ cháu hay ăn với mẹ không?” bà hỏi, và không chờ tôi trả lời, bà giải thích thêm: “Lucas kể cho bác nghe.” Tommy và Wendell không dă động gì đến chuyện ly thân, nhưng từ cách chúng cúi kinh với đĩa thức ăn và từ chối món cua bà Dunready gắp cho với lý do món này vẫn còn sống, tôi có thể thấy là chúng đang bực tức.

Không hỏi han gì, Lucas rót ra hai tô ngũ cốc Lucky Charms và đặt trên bàn của bọn nhóc.

“Lần tới, chúng ta sẽ thử món Tempura nhé,” bà Dunready thì thầm, bật lớn âm lượng bài White Christmas của Bing Corby đang phát trên radio và kéo ra một thùng đồ trang trí cây thông. Tôi thích nhìn đồng đồ trang trí này: ảnh của Lucas lúc còn bé, quả thông lấp lánh kim tuyến, những quả bóng thủy tinh nhiều màu sáng hơn cả những quả mà chúng tôi treo ở nhà.

Lucas lấy một món đồ trang trí Thủy quân lục chiến US ra khỏi hộp sau khi đã lấy một thứ khác và treo nó ở một vị trí nổi bật trên cây. “Con nhất định phải làm như vậy à?” Mẹ anh thở dài, nhưng bà không phản đối thêm nữa.

Trước khi rời khỏi, tôi tặng Lucas một chiếc đồng hồ. Tôi không nói, “Anh biết trong đây là cái gì rồi mà.” Và khi anh nói, “Anh hứa anh sẽ mang cái này đến hết đời”, anh không tỏ thái độ giống kiểu đã biết nó là cái gì. Anh phá vỡ mặt mã im lặng giữa chúng tôi chỉ một lần, khi anh gài khóa đồng hồ vào cổ tay, đưa nó ra xa để khoe, và nói, “Nó trông mới quá.”

Quà anh tặng tôi là một mặt dây chuyền với những bức ảnh tôi đã chụp tại quầy ảnh sticker ở một khu trò chơi điện tử mà chúng tôi đi cùng với Rose và Dex. Ở một mặt là chúng tôi đang le lưỡi. Mặt còn lại là bức ảnh chụp anh đang hôn lên má tôi. Phía đằng sau mặt dây chuyền, anh khắc “MÃI MÃI: Tuổi mười bảy.”

Trượt tuyết là thứ mà tôi hầu như chỉ chơi một mình, vì mẹ tôi không bao giờ muốn học còn cô Valerie, sau khi dạy tôi, đã nổi hứng đi mua sắm và đi spa cùng với mẹ tôi. Vì vậy suốt kỳ nghỉ lễ Giáng sinh, tôi dành toàn bộ thời gian để nghĩ ngợi, nhớ Lucas và tự hỏi anh có khỏe không.

Túm tụm lại trên cáp treo chỉ sau một cơn bão tuyết, tôi thầm nhủ không biết trời có đổ tuyết trên đường về nhà không. Tôi tự hỏi người thợ làm vườn đã cho Lucas công việc hồi hè liệu có gọi cho anh để nhờ cày và dọn sạch tuyết - Lucas có nói là anh sẽ làm. Tôi tưởng tượng cảnh Lucas xúc tuyết, cởi chiếc áo sơ mi bằng vải flannel và quần đi tuyết của anh và dọn sạch tuyết.

Nhưng cũng có phải là Lucas - ở một thời điểm nào đó trong tương lai - dẫn đầu một toán thủy quân lục chiến rơi vào bẫy phục kích, lính bắn tỉa nấp phía sau lối vào và đằng sau dây phơi quần áo treo trên sân thượng không?

Khung cảnh bữa sáng ở nhà nghỉ chúng tôi như sau: mái tóc sẫm màu bờm xờm của cô Valerie cùng đôi mắt kính gọng đỏ phản chiếu ánh lửa đang cháy bập bùng trong lò sưởi, mẹ tôi đang được ủ ấm trong đôi ủng cao cổ phủ lông, tóc sấy khô và đã trang điểm xong tự bao giờ. Một chiếc bánh vòng nướng phết mứt. Ngũ cốc nho khô cho

cô Val. Hai người họ đang nói về vết chân chim và bụng bự, họ nói cười như ngày tôi còn bé. Lẽ ra chúng từng khiến tôi cảm thấy rất dễ chịu, nhưng bây giờ thì không. Tôi chỉ cảm thấy ngọt ngào. Tôi muốn về nhà.

Những câu hỏi về chuyện thi Đại học. Luôn chỉ được chọn lựa một thứ. Không có câu trả lời sai. Lớn, nhỏ; thành phố, miền quê. Không quá gần. Không quá xa. Trường Đại học bậc đại cương* cho bạn có không gian để định hướng nghề nghiệp sau này. Nó dạy bạn biết suy nghĩ.

Nhưng tôi không muốn nghĩ, đặc biệt là chuyện học Đại học. Tôi chỉ muốn trượt tuyết. Tôi muốn chạy trốn khỏi những ánh mắt tò mò, các câu hỏi thăm dò của mẹ và cô Val. Họ nhìn ra tôi không giống như trước; dù không biết tại sao, nhưng họ hiểu tốt hơn là không nên hỏi. Nếu tôi có cố gắng giải thích, họ cũng sẽ không hiểu được. Họ không biết những gì mà tôi biết. Họ không nghe thấy tiếng Lucas khóc trong giấc ngủ. Họ luôn chọn những thứ an toàn. Tôi là người đang đứng ngoài trời giá lạnh, nhìn về tương lai thông qua đôi mắt của Lucas.

Vào buổi chiều trượt tuyết cuối cùng, lần đầu tiên trong đời tôi nếm trải cảm giác bị hoa mắt. Tôi đứng trên đỉnh núi, sẵn sàng cho hoạt động cuối cùng trong ngày, và đột nhiên, những gì tôi nghĩ chỉ còn là việc rơi. Trên thực tế, tôi nghĩ tôi đang rơi, bên trong dạ dày nhộn nhạo như thể đang ngồi trên tàu lượn siêu tốc. Chân tôi chết lặng. Tôi không nhớ mình đã cử động chân như thế nào. Ván trượt tuyết của tôi có tác dụng như một viên đá tổ ong. Tôi không thể nhìn xuống.

Đây không phải là nơi thích hợp để phanh. Trời rất lạnh, gió ào ào bên tai, tuyết đang quất vào hai má tôi đau rát. Tôi mặc kệ, nhắm mắt nhìn vào màu xanh trong tuyết, bóng đổ dài vắt qua con đường nhỏ mỗi khi tuyết thổi ngang thành từng mảnh. Mặt trời đang chìm dần về phía chân núi xa xa.

Lucas, anh đang ở đâu? Tôi thầm hỏi. Tôi muốn anh ở đây với tôi. Anh hiểu cái cảm giác tim đập thành thạch trong lồng ngực mà không

biết lý do là như thế nào. Giờ thì tôi đã hiểu giấc mơ của anh theo một cách hoàn toàn khác hẳn. Tôi nhìn nó theo cách anh đã làm, tắm trong cái giá lạnh của nỗi lo âu.

Trong trạng thái hoảng loạn, hình ảnh từ giấc mơ của Lucas túm chặt tôi bằng một xúc cảm mãnh liệt hoàn toàn mới. Nó bản năng hết như đã có một Lucas cao lớn hơn, bằng xương bằng thịt quay ngược thời gian để trở về tìm tôi. Năm giữ hoàn toàn.

Mái nhà, dây phơi đồ, biết về đám cháy nhà Sanjay - tôi hiểu vì sao anh lại lo sợ nhiều đến vậy. Và tôi hiểu vì sao mình lại tin anh. Vì chúng là thực.

Như thế muốn đẩy nhanh tốc độ, cuối cùng tôi cũng đẩy bản thân về phía trước qua đỉnh đồi. Tôi trượt theo cách mình chưa bao giờ trượt trước đây. Tôi trượt giống như đang có quái vật đuổi đằng sau. Tôi cúi gập người xuống, xoay ván trượt ít nhất có thể, chúi người về phía trước xa hết mức. Hơi thở tôi dồn dập. Tai ù đi. Tôi có thể nghe thấy tiếng ván trượt chà xuống nền tuyết. Tôi biết nếu không giảm tốc độ lại, tôi sẽ trượt thẳng vào một cái cây hoặc mất thăng bằng và té ngã. Nhưng tôi không giảm; tôi càng đua nhanh hơn, bám vào hi vọng rằng ngọn đồi này sẽ nhanh chóng kết thúc.

Đêm đó, phải mất một lúc lâu tôi mới có thể làm ấm người lại. Thậm chí khi tôi đã rúc vào sự ấm áp ở nhà nghỉ, uống ca cao với mẹ và cô Val, cùng xem những bộ phim ngớ ngẩn trên kênh truyền hình có thu phí - theo truyền thống đêm cuối cùng của kỳ nghỉ đã có từ khi tôi lên chín - ngón chân tôi vẫn lạnh như nước đá.

“Nhìn con bé kia,” cô Valerie bảo với mẹ tôi khi họ tạm dừng cuộc nói chuyện rồi liếc sang tôi. Cô trêu tôi, nửa đùa nửa thật như mọi khi, và tôi mỉm cười, cắn chặt quai hàm để không nghe thấy tiếng răng va vào nhau lập cập. “Con bé trưởng thành rồi. Gần thành người lớn rồi.”

“Ừ”, mẹ tôi đáp, sau đó bà bật cười khúc khích, điều bà chỉ làm khi có cô Val ở đó. Họ cũng uống sâm-panh nữa. “Bé cưng của mẹ!” Bà gọi to cốt để làm tôi xấu hổ và rõ ràng là bà hoàn toàn tận hưởng

điều đó. Tôi đảo tròn mắt nhìn mẹ như bà mong đợi, nhưng tâm trí tôi không ở đây.

Sau đó, tôi gọi cho Lucas ngoài lối hành lang, kéo điện thoại ra khỏi phòng để có không gian riêng tư.

“Có một thứ em cần phải biết,” tôi nói.

“Được thôi.”

“Giấc mơ của anh,” tôi nói, phá vỡ chủ đề cấm kị quen thuộc trong suốt một tháng im lặng vừa qua. “Mọi lần anh có giấc mơ đó, anh đều nhìn thấy nhiều hơn. Đầu anh lại đau hơn. Anh nhớ nhiều hơn. Thế chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh mơ đến cùng? Chuyện gì sẽ xảy ra nếu trí nhớ của anh... hoàn chỉnh?”

Lucas im lặng trong khoảng một phút. “Anh không biết” cuối cùng, anh thừa nhận. Và thở dài. “Nhưng anh có một ý tưởng.”

CHƯƠNG 20

Vào một ngày sau kỳ nghỉ, có một trận bão tuyết lớn và trường buộc phải cho học sinh nghỉ học. Lần đầu tiên trong đời, khi nghe thông báo phát ra từ đài phát thanh, tim tôi chìm xuống.

Tôi đã không gặp Lucas khoảng bốn ngày do kỳ nghỉ trượt tuyết và giờ có vẻ như tôi sẽ không thể gặp anh thêm vài ngày nữa. Tôi không định ké xe đi thăm bất kì ai khi đồng nghiệp của mẹ lái một chiếc xe bốn bánh sang đón bà đi làm.

Tôi nằm trên giường, đầu gối co lên đến tận ngực, cảm nhận nỗi sợ hãi quay trở lại từ đỉnh núi. Trong lớp Vật lý, thầy Hannihan nói với chúng tôi là Trái đất xoay với vận tốc một ngàn dặm trên một giờ. “Hãy tưởng tượng một công viên giải trí cũng xoay với tốc độ nhanh như vậy,” ông nói. “Chẳng phải là rất điên rồ nếu chúng ta không cảm thấy gì cả sao?” Nó gọi là trọng lực. Có những quy tắc chi phối chuyển động của cơ thể, cơ thể trong không gian.

Nhưng có thể những quy tắc này không phải lúc nào cũng áp dụng được. Một ngàn dặm một giờ là nhanh quá sức - làm thế nào tất cả chúng ta đều có thể kiểm soát được?

Điện thoại reo. Lucas gọi đến. “Anh sắp qua đây.”

“Cái gì?” Tôi hoảng hồn, hỏi lại. Từ nhà anh đến nhà tôi cũng ngót nghét hơn mười dặm, và xe của anh không hề an toàn khi đi trong trời tuyết.

“Anh thực hiện cú trượt tuyết xuyên quốc gia đấy.”

Lucas nhanh chóng cúp máy và anh đến thật. Sau một tiếng hoặc hơn một tiếng rưỡi, anh đã đứng ngay trên thềm nhà tôi, người phủ đầy

tuyệt, hai gò má đỏ bừng hợp với chiếc áo khoác lông cừu màu đỏ. Ổng tay của chiếc áo khoác len dệt kim cuộn lại, phô ra cánh tay trần bên dưới đôi găng tay màu đen, chiếc quần tây túi hộp trễ xuống tận mông. Người anh ướt đầm mồ hôi, tóc bù xù, hơi thở khó khăn, đôi mắt anh sáng lên khi tôi bước ra ngoài nắng để đón anh. Tôi hít vào mùi vị của anh, mùi xạ hương nhàn nhạt, hơi thở ngọt ngào, chiếc áo khoác len ẩm ướt, và tôi cố chịu đựng để không thở ra. Tôi muốn mỗi phần tử này phải ở lại với tôi, vĩnh viễn.

Tôi nghĩ Lucas cũng có cảm giác tương tự. Anh dùng bàn tay to lớn và cánh tay mạnh mẽ, không nói lời nào, ghì chặt lấy tôi. Tôi ngước lên nhìn và anh cúi xuống hôn tôi. Da anh thô ráp và hơi thở dồn dập.

Đấu tranh với việc tháo đôi ủng trượt tuyết ra, Lucas di chuyển qua cửa trước, vẫn không ngừng hôn tôi. Lưng tôi dựa vào tường, Lucas càng ép chặt tôi vào người anh và hôn sâu hơn. Tất cả những gì tôi muốn bây giờ là hôn đáp lại anh. Tôi thấy mình bị hút hơi. Tôi không nghĩ được gì ngoài chuyện muốn gần gũi anh hơn. Lucas luôn tay vào dưới chiếc áo nỉ chui đầu của tôi, chạm vào làn da trần phía sau lưng tôi, còn tôi muốn cởi áo khoác ngoài và áo len của anh ra, cảm nhận ngực anh như thế nào bên dưới tay tôi.

Loạng choạng, chúng tôi ôm nhau và di chuyển lên lầu.

Tôi ước mình có thể nói là tôi đã lên kế hoạch cho chuyện này, rằng chúng tôi đã nói về nó, rằng tôi đã thực hiện chuyến đi cần thiết đến Liên đoàn Kiểm soát Sinh sản Mỹ* mà mẹ đã bắt tôi phải chờ nhiều năm trước đó. Tôi luôn tưởng tượng rằng lần đầu tiên của mình phải được lên kế hoạch trước, rằng tôi sẽ cân nhắc nó và không vội vàng để hối hận về sau. Chúng tôi dùng một bao cao su và mọi thứ, nhưng tôi vẫn không xác định. Tôi chỉ để mọi thứ xảy ra tự nhiên như nó vốn có.

Và khi mọi chuyện qua đi, với ánh nắng mặt trời xuyên qua màn cửa sổ khép kín, sự mềm mại của tấm khăn trải giường, sự yên tĩnh cổ hữu của ngôi nhà, mọi thứ đã đậu vào đó. Nỗi sợ hãi đã qua đi.

Tôi mở mắt và thấy Lucas đang ngăm nhìn tôi. Phần nào đó trong tôi muốn trốn anh. Tôi không muốn làm hỏng khoảnh khắc này bằng việc lỡ miệng nói ra điều gì đó không đúng, sẽ tạo ra tình huống đẩy hai chúng tôi ra xa nhau. Nhưng khi khóa chặt với ánh mắt anh, tôi không thể nhìn sang nơi khác, và tôi cũng không muốn.

Chúng tôi nằm trên giường, bên dưới tấm khăn trải giường, cánh cửa sổ sáng lên phản chiếu ánh sáng của tuyết, đám thú nhồi bông bị đẩy ra rìa giường, tấm chăn màu xanh và khung giường sơn trắng vẫn nằm im lìm như mọi khi. Không gian hoàn toàn yên tĩnh - điều chỉ xảy ra lúc trời đổ tuyết, với tiếng xe hơi rời khỏi đường cái, tấm chăn phủ lên trên chiếc đệm cách âm màu trắng. Má tôi tựa lên bả vai trần của Lucas, cánh tay anh quấn vừa khít quanh vòng eo nhỏ của tôi. Anh nhìn thẳng vào mắt tôi. Chúng tôi mỉm cười với nhau. Tôi đã nghĩ, không biết gương mặt mình bây giờ như thế nào nhỉ, chỉ biết là mình đang hạnh phúc đến mức nghĩ rằng nó sẽ kéo dài mãi mãi.

Tôi hỏi, “Anh có nhớ là chúng ta có bao giờ cảm thấy như vậy chưa? Ở kiếp đó đó?”

Tôi khẽ thì thầm hỏi anh bằng âm lượng vừa đủ để Lucas có thể nghe được. Tôi không chắc anh có biết tôi muốn nói gì không, nhưng tôi không thể chịu đựng để nói chi tiết hơn. Tôi chôn mũi mình vào làn da mềm mại bên dưới vai anh và hít thật sâu.

“Nó không giống như thế này”, anh đáp. “Nó chưa bao giờ hoặc sẽ không bao giờ giống như vậy đâu.”

CHƯƠNG 21

“Ở kiếp đó, cuộc sống chúng ta đã diễn ra như thế nào vậy anh?”

Chúng tôi vẫn đang nằm trên giường, nhưng giờ thì bọn tôi đang cùng xử lý một đĩa bánh kẹp. Chúng tôi cùng làm bánh trong lúc chân hai đứa bị lạnh đến đông cứng trên sàn bếp phủ vải sơn lót rồi chạy đua lên cầu thang.

Lucas dùng nĩa xiên một mẫu bánh tẩm si-rô phía trên, đưa lên ngang mắt như đang kiểm tra, và nói, “Em nghĩ gì vậy? Anh có thể rưới thêm ít si-rô lên trên đây không?” Tôi bật cười khúc khích và vùi sâu hơn vào gối, rồi sau đó, như thể toàn bộ mối quan hệ của hai chúng tôi chưa từng bị những câu hỏi không lời đáp chiếm lấy, anh bắt đầu nói.

Anh nói lúc chúng tôi ăn xong bánh kẹp. Anh nói lúc chúng tôi bỏ đĩa xuống sàn. Anh nói khi ánh sáng thay đổi ngoài cửa sổ, khi chúng tôi chạy xuống nhà để lấy thêm trà, táo, bơ đậu phộng, bánh mì sandwich cá hồi, bánh Oreo và bánh mì nướng. Tôi hỏi và Lucas trả lời. Anh nói, nói và nói không ngừng.

Những gì còn đọng lại trong tôi về buổi đối thoại là hình ảnh và những đoạn cao trào của câu chuyện. Vì một số nguyên nhân, Lucas chỉ có thể nhớ một số phần còn mắc kẹt lại với anh ấy, loạt ký ức như những món đồ lưu niệm bạn kéo ra để ngắm nhìn từ ngày này qua ngày khác.

Khi anh chia sẻ thêm về một ký ức khác, tôi bắt đầu nhận ra điều gì đó. Có lẽ nó đã quá rõ ràng, nhưng trước đây tôi chưa bao giờ nghĩ đến.

Tôi nhận ra là không phải điều nào anh nhớ cũng diễn ra y như đúc lần nữa.

Hầu hết mọi thứ Lucas kể là giống. Cách anh cảm nhận khi ở cùng tôi: cảm anh hếch lên, hơi thở phẫn khích vì vui sướng. Nhưng những phần còn lại của “kiếp trước” thì hoàn toàn khác. Và nó không chỉ là sự khác biệt về thời gian của nụ hôn đầu tiên hai chúng tôi đã trao nhau - diễn ra sớm hơn vài tháng. Hoặc lần anh thú nhận bí mật kinh hoàng của mình. Bản thân Lucas cũng rất khác. Anh ấy cẩn thận hơn và trân trọng những gì chúng tôi đang có hơn.

Và tôi cũng khác. Hoặc ít nhất, đó là những gì Lucas nói với tôi. Khái niệm này vượt quá hiểu biết của tôi - ý tôi là, những ký ức thêm vào đã thay đổi anh. Tốt thôi. Nhưng làm sao tôi biết mình đổi khác, khi mà thậm chí tôi chẳng hề nhớ gì ngoài thế giới chúng tôi đang sống ở kiếp này? “Làm ơn đi mà anh,” tôi nghe giọng mình lặp đi lặp lại. “Em nghĩ mọi thứ sẽ dễ hiểu hơn nếu anh kể rõ thêm một chút.”

“Thôi được rồi.” Lucas thở dài. “Anh sẽ cố.” Anh nói anh nhớ nhà tôi, giường tôi. Anh nhớ chúng tôi cùng gặm chung một quả táo vào một buổi chiều đầy nắng trong xe anh. Anh nhớ chúng tôi đã tranh cãi nhau rất to vì anh đã không đến xem cuộc thi hùng biện của tôi. Anh nhớ mùi hương trên người tôi. (“Điều đó tốt mà”, anh giải thích sau khi nhận cái nhìn từ tôi.)

Anh nhớ cảm giác tóc tôi trượt trong tay anh, cách Rosemary bảo vệ tôi như thế nào.

“Giờ nó không còn bảo vệ em nữa đâu,” tôi nói.

“Lần đó, cô ấy không thích cái cách anh đã đối xử với em. Lần này, cô ấy lại sợ em lún vào quá sâu. Cô ấy lo rằng sẽ mất em. Cô ấy lo em sẽ bị tổn thương.”

Lucas nhớ tôi đã ép anh học nhiều hơn. “Điểm GPA của anh tăng đến một chấm đấy nhé,” anh khoe.

Tôi nhún vai. “Còn lần này, điểm em lại bị tụt xuống này!”

Anh nói với tôi rằng đáng về tôi lúc tôi học chẳng thay đổi chút nào cả.

“Em không giao tiếp với ai cả, như thể mọi vật xung quanh em đều chẳng còn tồn tại. Anh nhớ mình đã ngắm nhìn em, nghĩ rằng mình không bao giờ có thể làm được như vậy. Anh ghen tị với chuyện em có thể hấp thụ bất kì thứ gì ngoài anh. Nhưng giờ anh không nghĩ vậy nữa. Giờ anh chỉ thấy em thật đáng kinh ngạc. Nó khiến em trở thành... em.”

Tôi nuốt lấy từng từ một. Tôi cảm thấy an toàn, bình yên và được yêu thương.

Lucas nói rằng, anh nhớ tôi đến nỗi từng khóc một lần. Chúng tôi lại tranh cãi lần nữa ở băng ghế trước trong xe anh, nhưng anh không nhớ bọn tôi cãi nhau vì điều gì. “Nó là một dạng tranh cãi mà em đã lặp đi lặp lại nhiều lần. Rõ ràng là những điều em nói không có nghĩa lý gì với anh cả.” Anh nói khi ấy tóc tôi rối bù, mặt tôi loang lổ những vết nước mắt. Anh nhớ lần đó tôi đã đúng, nhưng có thứ gì đó đã ngăn anh không thừa nhận.

“Em khó bị lay chuyển hơn.”

“Lay chuyển á?”, tôi hỏi. “Như kiểu nhặt lên và mang đi á?”

“Ừ, anh kể em nghe chưa nhỉ? Em từng là vận động viên thể hình đó. Em có thể mang mỗi bên năm mươi cân trong vớ mình ấy.

Tôi ngó anh trân trân.

“Đùa thôi mà!” Anh hôn lên trán tôi. “Em khó bị lay chuyển hơn, kiểu như về tinh thần ấy”, anh giải thích. “Em không tin anh. Thật ra là em không tin ai cả. Rất khó để thay đổi suy nghĩ của em.”

“Khó á?” tôi lặp lại một cách yếu ớt. Có vẻ như anh đang miêu tả bố tôi vậy. Grrrr.

“Thật sự là không thể.” Anh ngả đầu trên gối, ngược lên nhìn trần nhà, giơ một chiếc bánh Oreo lên để làm cây que minh họa cho cuộc nói chuyện. “Nó rất kì cục. Em lẽ ra nên giống như trước. Nhưng em mở lòng hơn em đã từng...”

Tôi cắt ngang anh. Giờ thì tôi nổi điên với anh, và với cả chính mình nữa. “Có lẽ Rosemary nói đúng. Có lẽ em không nên quá dễ tin.” Tôi nhích ra xa anh. “Em nghĩ là em cần đi tắm,” tôi nói.

Lucas túm lấy khuỷu tay và kéo tôi về phía anh. Nâng cằm tôi lên, anh chăm chú nhìn vào mặt tôi. “Em tức giận rồi. Anh không cố ý làm tổn thương em. Anh giải thích sai rồi.” Tôi ném cho anh cái nhìn hoài nghi. “Juliet, em vẫn là em của trước đây. Chỉ là kiếp này, anh nhìn thấy thêm một số phần khác trong con người em thôi.” Anh bẻ chiếc bánh Oreo ra làm đôi, mẫu vụn bánh văng khắp nơi nhưng anh không để ý đến, và nói, “Đây này, mở miệng em ra, ăn đi nào!” Tôi làm theo lời anh nói.

“Thấy không?” anh nói. “Nếu là trước đây, em sẽ không chấp nhận ăn chiếc bánh Oreo này đâu. Em sẽ nghĩ là anh đang chơi khăm em. Giờ thì em tin anh.”

Tôi không bị thuyết phục cho lắm, nhưng tôi không còn cảm giác bị đẩy ra xa anh nữa. Anh bóp vụn nửa còn lại của chiếc bánh và cho vào miệng rồi hôn tôi. “Kiếp trước dù đã từng xảy ra chuyện gì cũng không quan trọng. Quan trọng là kiếp này. Quan trọng em là cô gái đó. Anh lại được ở cạnh em lần nữa, luôn là thế. Em là người anh không thể nào vứt ra khỏi đầu. Nghiêm túc. Cứng đầu. Tham vọng. Thông minh.” Lucas bật cười. “Anh có thể nói gì đây? Em là em.” Anh hôn tôi lần thứ hai. “Anh không thể tin là mình lại may mắn đến vậy.” Anh vuốt tóc tôi ra khỏi trán. Tôi nghĩ là tay anh vẫn còn dính vụn bánh Oreo. Nhưng tôi mặc kệ.

Cảm giác tổn thương của tôi đã dần tan chảy hết. Mặt trời lại chiếu rọi lần nữa. Tôi làm tổ trở lại trên gối. Ngay khi Lucas ở cùng tôi, mọi thứ đều ổn cả.

“Em là cô gái đó,” Lucas lặp lại với một tiếng thở dài mãn nguyện. Tôi thấy lồng ngực mình ngày càng nóng lên. Tôi cảm thấy mình là người may mắn nhất quả đất, như Trái đất quay quanh trục với vận tốc một ngàn dặm một giờ, và trục đó chính là tôi.

Tuy nhiên, vẫn còn điều gì đó tôi cần phải biết. “Thế chuyện gì đã xảy ra vậy anh?”, tôi hỏi. Vẫn là câu tôi đã hỏi anh trên điện thoại từ khu nghỉ mát và anh không trả lời tôi.

Lucas nuốt khan. Sau đó anh nhìn đi chỗ khác. “Anh không biết.” Cuối cùng anh nói, “Anh có một mớ ý tưởng, nhưng anh nghĩ chúng ta phải đợi cho đến khi anh kết thúc giấc mơ để tìm ra xem cái nào có thể dùng được.”

CHƯƠNG 22

“Đoán xem tớ gặp ai ở Aruba nào?” Rosemary và tôi đang ngồi trên lề đường bên ngoài cửa hàng tiện lợi 7-Eleven cách trường vài dãy nhà, uống chung một tách sôcôla nóng. Trường tôi có một luật lệ - bạn phải chơi ít nhất một môn thể thao hoặc tham gia thứ gọi là “môn giáo dục thể chất ngoại khóa không bắt buộc.” Và lần này - uống sôcôla nóng ở cửa hàng 7-Eleven - là phiên bản của chúng tôi đối với môn giáo dục thể chất ngoại khóa không bắt buộc gọi là Chạy bộ Mùa đông. Ngay khi bạn đăng ký với huấn luyện viên là thầy Agassi, người đang ngồi bên ngoài phòng thay đồ và chấm điểm bài tập Toán về nhà, bạn có thể “chạy bộ” ngay trên hệ thống danh giá - nghĩa là, bạn có thể chạy ở bất kì đâu mà bạn muốn. Với chúng tôi thì đó có nghĩa là cửa hàng 7-Eleven.

“Không đời nào,” tôi nói. “Là Jason hả?”

“Gã đang lướt ván. Mọi người trên bãi biển đều ngắm nhìn Jason, và sau đó gã đến tìm mình, rồi mình không biết nữa. Mọi thứ đến quá nhanh.”

“Jason cuồng theo dõi á?”

“Mình đã nói với Jason là chuyện giữa bọn mình hoàn toàn kết thúc rồi.”

Thình thoảng logic của Rosemary còn thấp hơn cả tôi nữa. “Cậu nói với gã ư?” Tôi nói, “Mình tưởng toàn bộ kế hoạch này không bao gồm chuyện cậu sẽ nói chuyện với gã. Thế cậu để Dex ở đâu trong đây vậy?” Tôi không biết tại sao mình lại có nghĩa vụ phải bênh vực cho

Dex. Có thể vì tôi thấy Rosemary làm tổn thương Dex nhiều đến mức nào.

“Dex?” Giống như nó không biết tôi đang nói đến ai.

“Cậu luôn hành động kiểu như cậu thích Dex. Và cậu có. Mình biết là cậu có. Ít nhất là một chút. Thừa nhận đi nào.”

“Tất nhiên là mình thích Dex. Và mình cũng thích cả bánh mì nướng nữa. Chỉ là mình không yêu nó. Và mình không muốn ăn bánh mì nướng suốt.”

Sau đó, có hai người đàn ông mặc đồ công sở bước ra khỏi cửa hàng 7-Eleven. Mặc dù Rose đang đội một chiếc mũ len trùm đầu và mặc bộ đồ chạy bộ, ngồi trên lề đường trông như trẻ đường phố, cả hai đều quay lại nhìn nó chăm chăm. Một trong hai gã có lẽ phải hơn ba mươi. Rose khẽ lắc đầu, “Đồ tồi.” Nó lẩm bẩm.

“Ừ.” Tôi đồng ý, biết rằng dù có đến trăm triệu lần nữa, tôi vẫn sẽ không có ý kiến gì về chuyện vờ trở thành nó.

“Thế chuyện gì xảy ra với Jason vậy?” tôi nói rồi thở dài, sẵn sàng để lắng nghe.

Và rồi Rosemary kể tôi nghe nó đã làm thế nào để lên ra ngoài căn lều sau khi bố mẹ con bé đều tưởng rằng nó đã ngủ. Về chuyện Jason đã đợi nó thế nào ở quán rượu tiki trên bờ biển. Về nhạc sống. Mọi người đều trạc tầm hai mươi.

Jason hôn nó. Gã muốn gặp lại nó lần nữa nhưng Rosemary từ chối. Nó muốn để khoảnh khắc nhiệm màu đó giữa họ ở nơi nó nên có, đông cứng theo thời gian rồi khắc vào đá.

Rosemary và tôi chạy bộ ngược lại trường theo lộ trình ban đầu, đưa chúng tôi đi ngang qua ngôi nhà đã bị cháy rụi của Sanjay Shah, giờ chỉ còn lại đồng tro tàn, và chúng tôi dừng lại để nhìn. Rosemary choàng một tay qua vai tôi để lấy thăng bằng và nhắc một chân lên để căng cơ.

“Dex cho Sanjay chiếc xe đạp cũ của anh ấy”, nó nói. “Dex sửa nó, thay dây xích mới và cả lốp xe. Anh ấy sửa bằng tiền công đi làm

của mình.”

“Cậu nhóc tội nghiệp,” tôi cảm khái.

“Anh ấy không thấy đau khổ!” Rosemary nói, giọng bức tức. “Chúa tôi, Juliet, cậu làm như Dex là một loại nạn nhân nào đó vậy, như thể bạn mình đang bị tra tấn tinh thần ấy.”

“Mình đang nói Sanjay cơ mà?”

“Ồ.”

Thứ Ba. Bữa tối dành cho nhà tài trợ của mẹ tôi. Lucas và tôi đang ở trong phòng. Và khi chúng tôi nghe thấy tiếng bước chân của bà đứng trước phòng, tất cả đã quá muộn. Mẹ tôi về sớm hơn bình thường. Bà gõ cửa.

Tôi ước gì giây phút ấy, mình đã mặc xong quần áo, tóc không rối bù và rút ra ngoài chùi đuôi ngựa, áo sơ-mi của Lucas vẫn để trong quần, và cài phéc-mơ-tuya đang hoàng. Tôi ước mình đã có thể nói “Mời vào!” một cách hờ hững và tiếp tục trò đố chữ mà chúng tôi vẫn hay chơi sau khi hoàn thành xong bài tập về nhà.

Bởi vì khi nói “Cho con một phút nữa”, tôi cảm giác có một bức tường cứng rắn vô hình nào đó đã được dựng lên giữa mẹ và tôi. Tôi nghe thấy sự lúng túng trong giọng nói của bà khi đáp “Ồ.” Tiếng “Ồ” khi hiểu ra mọi chuyện, sau đó sẽ là “Mẹ chỉ muốn cho con biết là mẹ về nhà rồi. Nhưng giờ thì không cần nữa! Không cần!” Tôi không biết có phải mình đang tưởng tượng hay không, nhưng tôi nghĩ đến một điểm mà lẽ ra bà sẽ nói, “Ồ, con trai!” Tuy nhiên, tôi chắc là, bà đang rất buồn. Và bà chạy trốn.

Cuối tuần đó, tôi dùng bữa cùng mẹ ở một nhà hàng trên phố: giữa bữa ăn, bà nhấp một ngụm rượu, khẽ mím môi, toan mở miệng lại thôi, cuối cùng thì bà nói, “Mẹ đang lo lắng về con.”

Tôi có thể cảm thấy lông mày của mình đang nhướn cao, mặt tôi nóng bừng bừng.

“Mẹ không muốn làm con tức giận, và mẹ tin con,” bà nói. “Nhưng mẹ lo lắng. Mẹ lo là con sẽ đánh mất chính mình.”

Tôi nín thở.

“Lucas là một đứa trẻ tốt”, mẹ tôi tiếp. “Nhưng...” Bà nhào người qua bàn và nắm lấy tay tôi. “Nhưng con cũng là một đứa trẻ tốt. Con... Juliet, con...”

“Bởi vì lần đó sao ạ?”, tôi hỏi. Giọng tôi mang tính phòng thủ hơn tôi nghĩ.

Mẹ tôi nhún vai. Bà nhấp thêm một ngụm rượu khác. “Chỉ là...” Bà vẫy tay trong không khí. “Tất cả trò chơi khúc côn cầu đó. Juliet, trước đây con chưa bao giờ thích môn khúc côn cầu, nhưng giờ... Nhưng nó không chỉ là môn khúc côn cầu. Chỉ là con trông có vẻ quá... bị ám ảnh bởi nó. Mọi thứ tự ưu tiên của con đều thay đổi. Con đang đi quá xa. #### Những gì mẹ muốn nói với con là, Juliet, là... mẹ chỉ muốn con nhớ rằng con còn cả cuộc đời ở phía trước.”

“Nhưng con không cần.” Tôi có thể nghe thấy giọng tôi lạnh và nặng nề ra sao. “Cuộc đời con là ngay lúc này đây.”

Mẹ nhìn tôi trân trân. Tôi chưa bao giờ nói chuyện với bà theo cách này. Tôi có thể thấy sự tổn thương ánh lên trong mắt bà. Nhưng tôi nghĩ mình cần phải tiếp tục. Sẽ là nhân từ hơn cho cả hai chúng tôi nếu mọi thứ được làm rõ ngay từ bây giờ.

“Con không phải là mẹ”, tôi tiếp. “Con không muốn lúc nào cũng phải cẩn thận. Khi con nhìn vào cách mẹ đang sống, con chỉ muốn ra ngoài và cướp ngân hàng hay thứ gì đó.”

“Mẹ chỉ đang nói là...”

“Sau khi bố rời khỏi”, tôi cắt ngang bà, “mẹ từ bỏ. Nói về chuyện để đàn ông chi phối cuộc đời mẹ. Cái cách mà mẹ - mẹ và cô Val - nó giống như cả hai người đang cùng ký tên để nghỉ hưu non. Mẹ đang ghen tị hoặc như thế nào đó vì con đang có một cuộc đời thật sự đáng sống sao?”

“Juliet...”, mẹ lên tiếng nhưng tôi đã đưa tay lên ngăn lại.

“Mẹ đừng bận tâm”, tôi nói. “Con không muốn nghe nữa. Và đừng cố biến con trở thành mẹ.”

Đôi mắt bà mở to vì kinh ngạc. Mẹ nhấc cánh tay lên, và trong một phần một giây, tôi đã tưởng bà sẽ đập bàn như một phiên xét xử im lặng trong tòa án. Nhưng bà chỉ ra hiệu cho cậu bồi bàn. “Chúng tôi muốn tính tiền.”

Bà không nói lời nào trong xe. Bà đang giận dữ, tôi có thể thấy điều đó. Khi chúng tôi về đến nhà, bà nói với tôi rằng bà muốn ra ngoài dạo một lát.

Tôi cảm trại bên trong phòng mình, khi tôi nghe tiếng bước chân bà vào nhà khoảng một giờ sau đó. Rồi tôi nghe tiếng xe của cô Val, tiếng bước chân của cô trên hành lang. Cô gõ cửa. Tôi đã chuẩn bị tinh thần cho một bài thuyết giảng, dù rằng đó không phải là phong cách của cô Val. Nhưng cô Val chỉ hỏi, “Ừa, con vẫn còn ở đây hả? Mẹ con đang bắt đầu tự hỏi là con có ở nhà không kìa.”

Tôi nhún vai. Hình ảnh mái tóc bờm xờm và đôi mắt chân thành của cô Val làm tôi đột nhiên ước rằng mình có thể rút lại những điều đã nói, đi xuống lầu với cô và mẹ, làm món kem sundae tối thứ Bảy truyền thống của chúng tôi, vờ rằng tôi vẫn còn bé.

“Con có muốn ăn kem không?”, cô Val hỏi.

Tất nhiên là tôi muốn. Tôi thật sự, thật sự muốn ăn kem. Tôi muốn thức với họ để xem Saturday Night Live. Tôi muốn là chính mình trước khi tôi gặp Lucas, trước khi biết bí mật của anh, trước khi mọi thứ trở nên quá phức tạp như thế này. Hoặc ít nhất, tôi hơi mong muốn thế. Nhưng nó không đủ để tôi từ bỏ Lucas.

Vì vậy tôi chỉ nhún vai.

“Con sẽ không tin khi cô nói điều này đâu,” cô Val nói khi cô quay người bỏ đi. “Nhưng cô biết những gì con đang trải qua. Tất cả bọn cô đều đã từng có một thời như vậy.”

Tôi đã nỗ lực để không bật khóc. Thế nên tôi không giải thích cô sai như thế nào. Tôi chỉ ngồi đó, cố gắng giữ vẻ thản nhiên trên gương mặt mình. Và rồi, cô Val đóng cửa lại.

CHƯƠNG 23

Cơn đau đầu của Lucas ngày càng trở nên tồi tệ hơn, và dường như điều duy nhất có thể giúp ích cho anh ngoài việc uống gấp đôi liều lượng ibuprofen chính là uống rượu.

Do đó, ký ức của tôi về mùa đông năm ấy là một chuỗi các buổi tiệc tùng. Chúng tôi đến bất kì chỗ nào mà đội khúc côn cầu tụ tập, vì đội khúc côn cầu là chiếc vé cho Lucas nhậu nhẹt. Đội khúc côn cầu uống rượu tequila bên trong những căn bếp kì lạ. Đội khúc côn cầu uống từ một cái phễu. Họ lắc những lon bia đến mức chúng muốn nổ tung, dùng đầu gối bút bi đâm thủng lon, khai nắp và bọt bia phun ra ào ạt đến mức như muốn nhấn chìm họ. Tôi đã chứng kiến đội khúc côn cầu bị ném vào những bụi cây đỗ quyên. Chứng kiến họ đánh nhau. Tôi cũng đã nhìn thấy Nunchuck bẻ gãy cây gậy bi-da ra làm đôi và dùng đầu nhọn để rạch lớp vỏ bọc của một chiếc ghế.

Tôi không biết liệu mình có sống sót nổi nếu Dex và Rosemary không có ở đó hay không. Họ giúp tôi lôi Lucas ra.

Có một lần, Lucas, Rosemary và tôi đang ngồi trên những tảng đá giả làm cảnh bên ngoài một ngôi nhà nơi đang có một bữa tiệc quây tụm bưng. Dex đang đánh bật một quả bóng tennis vào cửa nhà để xe. Dex đang khoe khoang với Rosemary, người đang cố ý lờ anh ta đi. Nó đang ngồi dọc theo phiến đá cạnh chỗ mà tôi và Lucas đang ngồi chung, khoác một chiếc áo phao, chân nó cứng đờ trong chiếc quần jeans và đôi ủng. Rosemary nhìn có vẻ xa cách, dường như chỉ tập trung vào đám mây đang sà thấp trên bầu trời.

“Sao em không để cho tên này nghỉ giữa hiệp đi?” Lucas nói với Rosemary, giọng điệu móc máy. “Hãy nhìn xem thằng bé đã cố gắng

chăm chỉ thế nào để gây ấn tượng với em kìa. Tại sao không ban tặng chút ít tình yêu vậy?”

Rose bắn cho Lucas một cái nhìn kiểu Lucas đã quá say để hiểu. Trỏ tay về phía anh, nó hỏi tôi, “Chắc cậu không để Hoàng tử Quyển rũ đây đưa cậu về nhà tối nay đâu nhỉ?”

Dex rời khỏi môn bóng ném của anh ta để đỡ lời cho Rosemary. “Tất nhiên rồi.” Dex nói, đứng sau lưng nó. “Lùi lại nào, Dunready.” Và sau đó, như thể có một ý tưởng vừa nảy ra trong đầu, anh ta ném thẳng một quả bóng tennis vào người Lucas một cách đầy giận dữ, đập vào vai anh.

“Ồ, cậu không làm vậy đâu,” Lucas nói, rồi anh vớt một quả banh từ bụi cây ra và đuổi Dex chạy ra khỏi lối dành cho xe hơi vào khu rừng đằng sau ngôi nhà rồi sau đó lại vòng trở lại tiếp.

Không di chuyển khỏi chỗ ngồi của mình, Rosemary chìa một chân ra để ngáng chân Dex. Tất nhiên là anh ta bị vấp té, sau đó lại đứng lên và làm vài động tác so găng về phía Rosemary.

“Em cũng muốn thử hả?” Dex nói, hất phần tóc đen dài ra khỏi mắt, chồm người qua phía con bé, giống như muốn ép nó đứng lên và đánh với anh ta.

“Đừng có ngớ ngẩn thế”, Rose nói. “Em muốn chơi bóng ném. Anh có sẵn sàng để chơi một trận không?”

Và tất nhiên là rồi. Hệt như một trong những chú chó của mẹ Rosemary, Dex ngồi lên và sủa “gâu gâu” khi nó gọi tên anh ta.

Lucas đã không được đào tạo quá dễ dàng. Thở hỗn hển sau cuộc chạy đua nước rút, anh đến ngồi xuống cạnh tôi nhưng bị lỗ đà, thành ra phải nằm trong bụi cây bên cạnh.

“Anh cảm giác như có ai đó dùng đá đập vỡ đầu mình ấy,” anh nói vọng lên từ dưới đất. “Anh không nghĩ mình có thể động dậy gì nữa đâu.” Và anh không thể thật. Sau cú ngã do say rượu đầy bất lực, ống áo khoác của Lucas bị vướng trên một nhánh cây. Lẽ ra tôi nên cười ngoại trừ việc tôi nhận ra anh đang sợ hãi.

Tôi mở khuy áo khoác của Lucas và đỡ anh đứng dậy. “Ổn mà anh,” tôi nói và mang anh đến với mình. Lucas đang run rẩy. Anh níu chặt lấy tôi như thể anh không tự đứng được trên đôi chân mình. “Anh an toàn ở đây mà.” Tôi dỗ dành. “Anh an toàn với em.”

Anh túm lấy tay tôi rồi vịn chặt đến mức tôi không tài nào rút ra nổi. Tôi đưa tay còn lại lên sờ má anh. Tôi buộc anh phải nhìn thẳng vào tôi. “Anh đang ở đâu vậy?” tôi hỏi. “Trở về đây đi anh. Trở về với em.”

Mắt anh dần có tiêu cự, hơi thở bắt đầu bình ổn. Anh rùng mình. “Anh rơi vào bụi cây cạnh nhà để xe của Tim Marconi,” tôi tiếp. “Anh say nhưng vẫn ổn. Đây là cấp Ba. Anh biết mà, đúng không? Anh vẫn đang ở tuổi mười bảy.”

Anh gật đầu và lão đạo ngồi trở lại ghế đá. Chúng tôi cùng ngồi xuống.

“Nó... nó là giấc mơ đó đúng không?” tôi hỏi. Anh từng kể với tôi rằng thỉnh thoảng anh bị mắc kẹt với những hình ảnh có trong giấc mơ dù rằng anh vẫn còn thức.

Anh gật đầu lần nữa, và tôi có anh ở đó, hôn lên má anh, giữ gương mặt anh bằng cả hai tay. Cho dù đang say và bị hoảng sợ, nom anh vẫn bảnh như thường. Tôi yêu hình dạng cơ xương của anh áp bên dưới tay tôi.

“Điều gì làm cho nó đáng sợ như vậy?” tôi đánh liều hỏi. “Cảm giác thật quá hả anh?”

Lucas khẽ lắc đầu. Anh xoa gối tôi bằng lòng bàn tay, hết như tôi mới là người đang cần trấn an. “Không biết bọn anh đang tìm kiếm ai hay cái gì nữa”, anh thì thầm. “Tại sao bọn anh lại ở đây? Không ai giải thích cho bọn anh cả. Bọn anh chỉ là những cơ thể biết đi thôi.” Lucas bật cười, tôi ngấm nhìn anh dù không hiểu trò đùa này chút nào. “Công việc của bọn anh - công việc của lính - là chiếm cứ không gian và không bị chết. Nhưng thậm chí như vậy, tòa nhà đó - anh nhớ mình đã tự hỏi tại sao họ có thể gửi bọn anh đến đó. Đó là một cái bẫy chết

người. Anh có thể đảm bảo với em rằng tất thấy mọi người đang sống ở hẻm đó đều đang nấp bên trong, một số khác tự trang bị bom tự chế trong nhà bếp bằng hộp trà và đinh đóng mái nhà.” Anh lấy hai tay ôm đầu và run lên lần nữa.

“Lucas,” tôi gọi anh. “Em đang nhìn anh đây. Giờ đang là năm 1994. Anh đang mười bảy tuổi. Ngay bây giờ anh không cần sợ hãi đâu.”

Nhưng dường như anh không nghe thấy tôi. “Có cầu thang, Jules.” Anh gần như nghẹn lời. Mồ hôi anh túa ra thành dòng trên trán, dù trời đang là mùa đông và chúng tôi đang ngồi bên ngoài. “Khúc cua. Những khúc cua vô tận.”

Tôi hình dung ra cầu thang thoát hiểm Phòng cháy chữa cháy tại khu phòng khám phức hợp nha khoa. Mỗi lần đi lên đó, tôi đều có cảm giác mình đang trong một cảnh rượt đuổi trên phim. Tiếng bước chân tôi vang vọng trên sàn bê tông, ngón tay tôi cào vào lan can sắt đã bị gỉ sét.

“Em có biết cái cảm giác dẫn dắt một nhóm người lên tám cầu thang là gì không?” Lucas tiếp. “Em đang nhìn thấy mười sáu cơ hội có ai đó nhảy xổ vào người mình. Mười sáu cơ hội để không bị nhắm thẳng. Bọn anh giống một lũ chuột đang chạy vòng vòng trong mê cung. Lũ chuột bị bịt mắt và đang chờ chết.”

Tôi giữ chặt tay Lucas rồi vuốt ve khuôn mặt anh. “Bây giờ anh đang ở đây,” tôi nói.

“Em tin anh, đúng không?” anh hỏi.

“Em tin anh mà.” Tôi khẳng định. Và ý tôi không chỉ có vậy. Tôi tin những gì anh nói là thật.

Hết lần này đến lần khác, tôi nhắc Lucas rằng viễn cảnh anh thấy không hẳn là tương lai anh sẽ trải qua. Thịnh thoảng anh thấy dễ chịu vì điều đó. Thịnh thoảng anh sẽ để tôi bàn về cơn ác mộng. Những lần khác, anh lại cho đó là dấu hiệu của việc tôi không tin những gì anh nói.

“Là George Bush, được chưa?” Anh phá lên cười một lần. Chúng tôi đã được cho là đang làm bài tập về nhà vào bữa sáng trong xó bếp, nhưng thay vào đó, chúng tôi lại nói về chủ đề giấc mơ của Lucas.

“Cái gì cơ?”

“Ông ta sẽ là tổng thống tiếp theo.”

“George Bush đã là tổng thống rồi cơ mà?”

“Không, không phải ông ấy. Là con trai ông ấy cơ. George W. Anh chỉ nhớ vậy thôi. Không ai nghĩ rằng ông ta có cơ hội, nhưng sau đó thì ông ta thắng. Hoặc là hơi hơi thắng. Có một lượng lớn dân chúng phản ứng quá khích về chuyện ông ta có được bầu chọn hợp pháp hay không, và khoảng một tháng sau của bầu cử, không ai biết ông ta có phải là tổng thống hay không nữa.”

Tôi sửng người, nhìn anh đắm đắm. Tôi nuốt xuống một cách nặng nề.

“Em có nhớ cái gã đã thổi bay Tòa nhà Trung tâm Thương mại Thế giới ở New York năm ngoái nhưng mọi người vẫn ổn không?”

Tôi gật đầu.

“Hắn ta trở lại. Hoặc ai đó giống hắn ta. Thật kinh khủng. Tất cả những người đó - nhân viên công sở, nhân viên bảo trì, những người làm việc ở nhà hàng trên tầng thượng - tất cả đều chết.”

Khi để điều vừa nói lắng xuống, Lucas nhắc cánh tay ra sau cổ để gãi, chiếc áo thun xám trễ vai rời khỏi cánh tay anh. Tôi yêu cái cách cơ bắp anh cong lên ngay chỗ khuỷu tay, vùng da ở đó thật mềm mại và mịn màng. Tại sao một người đẹp như vậy lại là ngọn nguồn của những tin tức kinh khủng như thế này? Liệu anh có sai không? Có thể nào đó không phải là sự thật không?

“Lucas,” tôi nói. “Làm ơn ngừng lại đi.”

Và anh dừng thật.

Thế nhưng, những giấc mơ, ký ức, cơn đau đầu vẫn không ngừng tiếp diễn. Vào một ngày trời ấm bất thường của tháng Hai, Lucas dẫn tôi lên mái nhà phòng gym và đứng ở chỗ thanh chắn lần nữa, nhìn đám

học sinh chạy ủa về hướng bãi đỗ xe, phòng thay đồ, đi làm thêm, lên xe buýt, và tham gia những hoạt động ngoại khóa.

Hai má Lucas bị hóp lại. Quầng thâm hằn rõ dưới mắt. Mẹ anh đã chú ý đến cơn đau đầu của anh; mẹ anh tâm sự với tôi rằng bà nghĩ cả nhà họ đang phải đương đầu với áp lực - áp lực từ kỳ tòng quân đang đến gần, áp lực về cuộc ly hôn sắp xảy ra của bố mẹ. Bà không biết về những giấc mơ của anh. Bà không biết anh rất sợ phải ngủ vào buổi tối, rằng anh bị đánh thức khi nghĩ mình đang lâm vào nguy hiểm và không thể nào quên được những gì mình vừa chứng kiến.

“Bọn anh bắt đầu đi lên cầu thang”, anh nói với tôi ngày đó trên mái nhà. “Bên trong một khu nhà chung cư. Anh nhớ là có tiếng trẻ con khóc và tiếng ấm đun nước reo, nhưng như anh đã nói, mọi người đều đang trốn nên nhìn tòa nhà như đã bị bỏ hoang vậy. Khi bọn anh nhìn vào một vài cánh cửa đang mở, tòa nhà hoàn toàn trống rỗng, như thể mọi người sống ở đó đều đồng loạt bốc hơi vậy. Nhưng bọn anh biết họ vẫn đang ở đó, dưới gầm giường, sau rèm cửa, trong tủ, bất cứ cái gì, đều lúc nhúc người trong đó. Em có thể ngửi thấy mùi của họ.”

Lucas đặt một tay lên gờ thanh chắn và dè lên đó, giả như anh có sức mạnh để di chuyển bê tông. “Anh nghĩ là mình cảm giác được nó trước khi nghe thấy”, anh nói. “Lớp vữa trên bức tường cạnh anh tự động nứt toạc ra.”

“Tự nứt ra á?” Tôi có thể cảm thấy được nỗi đau của anh, như thể tôi đã đứng cạnh anh ở đó.

“Đó là những gì anh nghĩ, cho tới khi anh nhận ra đó là những viên đạn đang nhắm vào mình, phía trên đầu anh chỉ vài xen-ti-mét. Anh thụp người xuống và bọn chúng dừng lại. Anh không nhớ mình đã ra hiệu thế nào cho những người đằng sau, nhưng anh chỉ nhớ là khi nhìn xuống cầu thang, anh thấy tất cả bọn họ đều đã cúi xuống. Có cửa sổ ngay đầu cầu thang và anh đang đứng ngay trước một trong những cửa sổ đó.”

Tôi muốn bịt tai lại. Tôi không muốn nghe nữa. Nhưng Lucas cần kể cho tôi nghe. Tôi có thể nhận ra điều đó. Anh cần tôi để làm vơi đi nỗi đau. “Còn anh thì sao? Anh có bị bắn không?”

“Không. Anh ổn.” Anh đặt tay tôi lên tim anh. “Nhưng nơi này đập dữ lắm.” Tôi có thể cảm thấy tim anh đang đập mạnh.

“Nếu anh không gia nhập thủy quân lục chiến thì sao?”, tôi hỏi. “Anh có thể tìm một công việc bên ngoài. Anh có thể trở thành một huấn luyện viên khúc côn cầu hoặc một kiểm lâm viên. Anh có thể trở thành một nông dân.”

“Chú Ray của anh là một nông dân đó,” Lucas nói và nhếch mép cười, tôi luôn cảm thấy mừng khi tìm thấy bất kì dấu hiệu nào cho biết anh vẫn là anh của bây giờ, cho dù đó là tín hiệu phản bác ý kiến của tôi đi chăng nữa. “Bố nói với anh là chú Ray kiếm được mười ngàn đô-la một năm.”

“Sao anh không cân nhắc nó một cách nghiêm túc hả?”, tôi nói, giả vờ bị khó chịu, đẩy vai anh, hi vọng anh đáp trả lại. Nhưng sao nào? Tôi bị khó chịu thật. Tại sao anh không chịu quyết định từ bỏ việc tòng quân?

Lucas vòng hai tay ôm quanh người tôi, chôn đầu anh vào cổ tôi. “Anh không phải không định cân nhắc nó nghiêm túc đâu,” anh nói. “Chỉ là chuyện cân nhắc nó một cách nghiêm túc sẽ làm anh bị đau.”

“Đau á?” Tôi hết hồn. “Anh biết đầu anh bị đau, nhưng anh nói là anh có thể cảm thấy... một ít mà?”

Anh tránh đi, ngồi xuống bề mặt lát sỏi của mái nhà. “Anh không biết nó có tác dụng không, được chưa? Anh không biết quy luật của nó, hoặc thậm chí không có bất kì ý tưởng nào cả. Tất cả những gì anh biết là nó đau lắm. Nghĩ về chuyện thay đổi làm nó đau rất nhiều.”

“Nhưng hãy chỉ tưởng tượng về nó thôi”, tôi nói. Tôi cúi người xuống, buộc anh nhìn thẳng vào mắt tôi. “Hãy tưởng tượng rằng chúng ta sẽ kết hôn. Hãy tưởng tượng - em không biết - những đứa trẻ. Đẩy một chiếc xe minivan. Thứ gì cũng được.”

“Anh liên tục nghĩ về nó,” anh nói. “Tất cả những gì anh nghĩ là anh muốn được bên em biết bao nhiêu.”

“Anh có hả?”

“Và mọi nỗ lực của anh đều dẫn đến nỗi đau đó cả.”

“Vậy ngay bây giờ nó có đang đau không?” tôi hỏi.

“Có,” Lucas đáp, rồi nhìn mặt cho tôi xem. “Đau lắm ấy.”

Tại một bữa tiệc, Lucas, Rosemary và tôi kết thúc bằng việc ở trong một bồn tắm nóng với một chị cuối cặp đang uống Vodka từ chai Gatorade chị ta mang đi vòng vòng suốt tối nay. Rosemary tỏ vẻ đàn chị trong bộ áo tắm của nó, chai Gatorade, Nunchuck nằm bất tỉnh nhân sự trên bộ ghế salon ngoài trời - giống như chúng tôi đang có mặt trong loạt phim hài Risky Business vậy. “Chuyện này”, nó thầm thì, “thật lỗ bịch.” Tôi đồng ý, nhưng tôi thích những sự lỗ bịch. Tôi thích, vì nó là thứ mà cả tôi và Rosemary đều có thể nhìn mà không đánh văng ra từng chữ. Tôi thích chúng tôi cùng cười với nhau. Tôi thích cảm giác chân Lucas đang kề sát tôi dưới làn nước ấm, tay anh đặt trên đầu gối tôi.

Anh vòng tay ôm lấy vai tôi và trao tôi một nụ hôn ướt át nóng bỏng. “Anh muốn các em biết là,” anh thông báo cho cả Rose và tôi bằng giọng điệu lè nhè, “anh sẽ sửa chữa điều này. Anh sẽ ngưng nó lại.” Rose không có ý kiến gì về chuyện anh đang nói, nhưng tất nhiên, tôi thì có, khi Lucas và tôi đang ngồi trên băng ghế sau của Dex và trên đường trở về nhà, tôi khẽ thầm thì, “Vậy... anh sẽ không tòng quân nữa đúng không?”

Lucas nhích ra khỏi tôi một chút. “Không,” anh nói, “Anh có một ý khác. Anh không thể kể cho em nghe được. Anh phải hiểu thêm về nó. Anh không thể hứa gì cả. Toàn bộ chuyện này sẽ là một thử nghiệm lớn.”

Và tôi không hỏi thêm gì nữa. Sau này, tôi ước gì khi ấy, mình đã buộc anh phải nói thêm với tôi.

CHƯƠNG 24

Vào cuối tháng Hai, Rosemary và tôi đang ở trong bãi đỗ xe của 7-Eleven với tách ca cao nóng trong tâm tưởng khi Rosemary đặt một tay lên cánh tay tôi. “Dừng lại đi,” nó nói. “Chúng ta không thể đi vào trong được.”

“Chúng ta không thể á?”

“Mình vừa mới nhìn thấy Jason.”

Mắt tôi mở to. Nếu bạn có thể vừa hét vừa thì thầm cùng lúc, thì đó là những gì tôi đã làm. “Ở đây á?”

Rosemary gật đầu.

“Gã làm gì ở đây?”

“Mình không biết.”

Cậu có thể đoán ra mà, tôi nghĩ. Từ dạo trở về từ Aruba, gã đã gọi cho nó rất nhiều lần.

“Cậu có chắc đó là gã không?”

“Có lẽ chẳng?” Rosemary nói.

Vì Jason chưa bao giờ gặp tôi trước đây nên tôi đi vào trong cửa hàng và cố tìm hiểu xem đó có phải là gã không. Rosemary nói tôi có thể làm vậy bằng cách nhìn vào cổ tay trái của Jason. Gã đeo một chiếc vòng được tết bằng da - nó nói gã chưa bao giờ tháo nó xuống cả.

Cửa hàng 7-Eleven khá lớn. Có một quầy vòng cung ở trung tâm dành cho thu ngân. Ngoài cùng bên tay trái là thức ăn mang đi - với một số quầy cà phê và trà, máy kem tuyết Slurpee, vài kệ bánh sandwich, sữa chua và đồ uống. Bên tay phải là lối đi dành cho khoai

tây chiên, tạp chí, quần áo chèn, phụ tùng thay thế cho cần gạt nước kính chắn gió, cùng bình chất tẩy quần áo dung tích một ga-lông.

Tôi cảm thấy mình giống như một điệp viên khi để ý thấy một mái đầu sẫm màu ló lên từ lối đi có kệ sốt mayonnaise, ngũ cốc và xà phòng rửa chén.

Nhưng người đàn ông đang đọc thành phần trên một chiếc hộp ngũ cốc mật ong Honey Nut Cheerios đã già rồi. Ông ta đang mặc một bộ vét với cà vạt được nới lỏng. Ông ta hẳn là khoảng bốn mươi. Hoặc sáu mươi. Rất khó nói.

“Chú có thể giúp gì được cho cháu?”, ông ta hỏi khi bắt gặp tôi đang nhìn mình chăm chăm.

“Ừm...” Tôi trở nên ngượng ngùng quá đỗi. Nhưng sau đó tôi phát hiện một mái đầu sẫm màu khác phía bên kia cửa hàng cạnh quầy cà phê. Cố gắng để không có vẻ quá vội vã, tôi để lại túi bánh rán và vờ đang nghiên cứu các lựa chọn, thỉnh thoảng lén nhìn về người đàn ông đang bận rộn đọc nhãn trà và sau đó bỏ chúng lại.

Đó hẳn là Jason. Trẻ trung và giàu có. Đôi chân mày rậm, sẫm màu và mái tóc nâu cắt ngắn một cách bảo thủ, xen lẫn vài vệt vàng. Quai hàm mạnh mẽ. Bả vai dày rộng. Trang phục sạch sẽ và phẳng lì, không một nếp nhăn.

Việc uống trà đã khẳng định cho nghi vấn của tôi. Ý tôi là, một thanh niên trạc tầm tuổi bọn tôi mà uống trà thì hơi lạ, đúng không? Vì vậy đó chính là Jason. Chắc chắn là gã rồi.

Nhưng khi gã dùng tay trái nhắc một chiếc tách lên để cân, cổ tay áo bị kéo lên: không có chiếc vòng nào ở đó.

Rosemary đã nói là cổ tay trái, đúng không? Tôi quay đi từ chỗ túi bánh rán, băng ngang qua quầy thanh toán và xuyên qua cửa hai cánh rồi vòng qua góc của tòa nhà, hỏi to “Cậu nói cổ tay nào vậy?” trước khi tôi nhận ra Rosemary không ở đó một mình. Đứng gần nó - quá gần - là một người đàn ông khác với mái tóc nâu. So sánh với anh chàng dễ

thương bên trong kia thì phiên bản mới làm tôi mất một phút để hiểu anh ta là Jason thật - là một đồng lộn xộn.

Gã sở hữu hàm râu trông như đã mấy ngày không cạo, mặc một chiếc áo nỉ chui đầu màu xám mỏng ôm chặt vai giống như chưa được giặt vậy. Mái tóc nâu rối bù phía sau, dài qua tai. Nhưng vì gã đang đứng tựa lưng vào cánh cửa mở của xe, một khuỷu tay vểnh lên. Ống tay áo bị kéo xuống và lộ ra phần cổ tay. Cổ tay trái của gã. Nơi tôi có thể thấy một chiếc vòng tay tết bằng da ở đó, rõ như ban ngày.

“Em là Juliet hả?” gã hỏi, mỉm cười theo kiểu vừa buồn bã, vừa đáng sợ. Có gì đó trong mắt của Jason khiến tôi tự hỏi đã bao lâu gã chưa ngủ nhỉ?

Rosemary nhìn tôi, khẽ lắc đầu nhằm cho tôi biết rằng mình không nên trả lời câu hỏi của gã, có lẽ vì nó đang kiểm soát được tình huống. “Anh đang làm gì ở đây vậy, Jason?” nó hỏi, quai hàm nghiến chặt, cánh tay nó đang được khoanh trước ngực.

Jason chớp mắt khó khăn, nhưng gã không rời mắt đi. Gã vẫn nhìn như thể đang hi vọng có thể đọc gì đó trong sự ngạc nhiên của tôi, tiếp cận thông tin mà Rosemary đã không từ bỏ.

“Hử?” Rosemary hỏi, bước một bước chặn ngang giữa tôi và Jason. Cuối cùng, Jason phải quay sang nhìn nó.

“Anh chỉ muốn nói chuyện với em thôi”, gã nói. “Em đã không trả lời thư, anh cũng không thể nào gọi điện thoại cho em. Aruba không có ý nghĩa gì với em sao? Làm thế nào mà em không muốn gặp lại anh nữa? Anh đã nghĩ mình có nên lái xe tới nhà em hay không...”

“Nhà nào?” Rosemary gằn giọng. “Ý anh là ngôi nhà bố mẹ tôi đang ở đấy hả? Bố tôi sẽ báo cảnh sát còng đầu anh.”

“Em có thể giới thiệu anh mà,” Jason nói. “Ý anh là, anh không phải người xấu. Ông ấy có thể sẽ thích anh.”

“Jason, anh không phải bạn trai tôi.” Tôi có thể nghe thấy sự kiệt sức bắt đầu vỡ ra trong vẻ điềm tĩnh của Rosemary. “Tôi sẽ không giới

thiệt anh với bố mẹ. Tôi sẽ không nói chuyện điện thoại với anh. Mọi thứ kết thúc rồi.”

“Không,” Jason phản bác. “Ở Aruba, thấy...”

“Tôi có thấy,” Rosemary nhấn mạnh. “Tôi thấy rằng anh hành xử điên rồ. Anh phải ngừng việc gọi điện lại.”

Lời lẽ của nó thật khắc nghiệt, nhưng có lẽ chúng là những gì mà gã cần, vì đột nhiên, Jason đứng thẳng người lên. Gã cúi gằm mặt như thể nuốt lấy từng lời của nó. “Anh nghĩ anh nên đi,” gã nói.

Rosemary gật đầu. Nó không buông lỏng cầm. Nó không bỏ tay xuống mà chỉ chuyển sang đứng chống nạnh. Thấp thoáng trên cổ nó là ánh vàng của sợi dây chuyền Jason đã tặng. Nó đang mang sợi dây chuyền của gã.

Tôi thấy Jason đã nhận ra điều đó, chỉ một giây sau khi tôi phát hiện. Thật tồi tệ.

“Em muốn anh đi sao?” Jason nói, mỉm cười tự mãn. “Nó là những gì em thật sự muốn hả?” Sau này, Rosemary thề rằng nó chưa bao giờ nghe thấy giọng điệu tự mãn nào giống của Jason như vậy cả. Trên hết, nó chỉ ra là, có lẽ gã chỉ thấy sợi dây chuyền thôi. Sao mà gã chắc được rằng có viên kim cương ở đó kia chứ?

Nhưng Jason biết. Tôi có thể nhìn thấy được điều đó trong mắt gã.

“Tôi muốn anh đi,” Rosemary nói. “Nó là những gì tôi thật sự muốn.” Vì vậy Jason đã vào xe và rú ga ra khỏi bãi đỗ rồi phóng ra đường lớn. Rosemary và tôi chạy bộ trở về trường học.

Tôi không nói với nó việc mình nghĩ toàn bộ tình huống đó đáng sợ đến thế nào, bởi vì tôi không muốn mở màn cho loại đối thoại đó. Tôi không muốn nghe nó e ngại cho tôi như thế nào. Nhưng khuya hôm đó, tôi cũng đã làm sáng tỏ được chuyện gì chính xác đang xảy ra. Tôi đang lo lắng. Giống như mẹ tôi ắt hẳn cũng đã rất lo lắng về tôi.

Còn có một thứ khác làm tôi lo lắng nữa: có điều gì đó trên gương mặt gầy guộc của Jason, nỗ lực giữ lại Rosemary đến tuyệt vọng, nhắc tôi nhớ đến Lucas.

Trong phòng thay đồ sau khi chạy bộ xong, Rosemary đã ném đôi giày chạy vào ngăn tủ trong dáng vẻ mệt mỏi và nói, “Tại sao Jason không thấy rằng chuyện này sẽ không đi đến đâu? Tại sao con người luôn buộc bản thân vào những điều không thể?”

Lẽ ra tôi nên trả lời nó, nhưng tôi chỉ im lặng. Lẽ ra tôi nên giải thích cho nó hiểu rằng cho tới khi nó thật sự yêu ai đó, nó sẽ không bao giờ biết, rằng những người khi yêu luôn muốn cố gắng để làm những điều không thể. Họ không thể tưởng tượng đến chuyện buông tay những thứ họ đang có. Hoặc họ ước rằng mình có.

Như Jason, như Lucas, như tôi và như Dex - không ai trong chúng tôi muốn thay đổi hiện tại. Và Lucas đã nói với tôi rằng trong chuyện giữa anh và tôi, đó chính xác là những gì sẽ xảy ra. Chúng tôi sẽ chia cách. Anh sẽ tòng quân. Tôi sẽ đi học trường Luật và có một cuộc sống tốt.

Nó dường như là không thể. Tôi không thể chấp nhận phiên bản về tương lai đó là thật.

CHƯƠNG 25

Khi tôi viết về quãng thời gian ở bên Lucas, tôi nhận ra mình nhớ nó quá nhiều, hơn cả những gì tôi nghĩ. Vì lý do nào đó, ký ức này dẫn đến ký ức khác. Chúng không tồn tại riêng lẻ, đúng hơn là chồng chéo lên nhau, mỗi hình ảnh, mùi, hay âm thanh mà tôi hồi tưởng chỉ là một liên kết khác, dạng chuỗi rất, rất dài. Tôi kéo, kéo và kéo liên tục nhưng dường như không bao giờ chạm đến cuối.

Một số ký ức tôi có thể nói là quan trọng, nhưng một vài thứ khác thì không có lý do gì rõ ràng. Dex mở tủ cá nhân chỉ để thấy một chồng sách rơi xuống như thác ngay trên đầu mình. Anh ta nhảy lùi lại rồi vớ lấy một quyển sách giáo khoa lịch sử bằng một tay. Làm sao mà tôi lại nhớ điều đó nhỉ?

Rosemary đang xịt vào người tôi lọ kem xịt Reddi-wip bên ngoài phòng thay đồ của đội khúc côn cầu sau một trận thắng lớn, bất cứ sự bất đồng ý kiến nào giữa chúng tôi về Dex và Lucas đều đang phai dần đi trong niềm phấn khích của chiến thắng.

Cô Val đang kéo lê chiếc bàn nước cô đã đánh bóng lại qua cửa trước căn nhà trong chiếc áo thun in chữ Lễ hội Shaw Festival, đang phun ra những lời lẽ thề thốt phù hợp với một thủy thủ.

Lucas đang quàng một cánh tay qua vai mẹ anh sau khi Tommy thông báo ở bàn cà phê rằng thằng bé không muốn bất kì món gì cho buổi tiệc sinh nhật ngoại trừ việc bố nó sẽ trở về nhà.

Những ký ức ta nhớ có phải vì bị chi phối bởi những cảm xúc gắn liền với chúng? Đó là lý do tại sao chúng ở lại với chúng ta? Hoặc chúng ta chỉ nhớ những gì mà ta đã tự nhắc nhở chính mình hết lần này

đến lần khác dù đã trôi qua hàng năm trời? Làm thế nào mà những ký ức ta muốn níu giữ lại cứ trôi tuột qua kẽ tay và những điều khác - một thực tế trần trụi và đáng buồn rằng chúng ta sẽ sớm quên - thì ở lại, xuất hiện đột ngột trong não ta mà không hề có lý do?

Tôi nhớ bố của Rosemary đã kiểm tra chúng tôi về đề tài thủ phủ của các bang nước Mỹ thông qua món bánh bột ngô nướng gà của mẹ nó, hoảng hốt rằng chỉ còn hai năm nữa thôi là chúng tôi đã lên Đại học mà không hề biết hết về chúng.

Tôi nhớ mẹ tôi, người ghét các trò chơi, đã bằng lòng chơi bài xì phé với cô Val và tôi, lắc đầu bực bội khi bà quên sự khác biệt giữa Sảnh và Thùng, ném cho tôi cái nhìn kiểu “Con chơi bài với mẹ kiểu gì vậy?” khi tôi ném xuống bốn con Già.

Chiều Chủ nhật với cuộc gọi đến từ bố tôi, có tiếng lách cách của một quả banh kim loại chạm vào một quả khác trong thứ đồ chơi ông giữ trên bàn làm việc khi ông kể tôi nghe về một giao thức của sự hấp thụ chất lỏng.

Lucas đợi tôi ở tủ cá nhân vào cuối ngày.

Lucas buộc đôi giày trượt của mình.

Lucas lén tiếp cận Tommy và Wendell trong một trận chiến ném cầu tuyết.



Ký ức của tôi về Lucas vẫn chưa bao giờ thôi làm tôi ngạc nhiên trong những giấc mơ. Chúng trở về với tôi như thể mới chỉ xảy ra ngày hôm qua. Tôi nhớ anh có mùi như thế nào, làn da anh ra sao khi tôi chạm vào má anh, tôi run rẩy biết bao nhiêu trong nỗi khuây khỏa khi nghe thấy giọng anh trong điện thoại. Trong tâm trí tôi mãi là hình ảnh một Lucas của thời thanh xuân không bao giờ héo tàn đó - đáng vẻ đủ làm tan băng sau mỗi trận đấu, tóc rối bù, má đỏ bừng, một chiếc gang tay kẹp dưới cánh tay còn chiếc kia thì cắn trên miệng.

Trong suốt mùa thi hùng biện, đội tôi đã bị thua ở lượt về, phía trên bục diễn giả, trước đám đông: một trong những người giúp đỡ là các em học sinh cấp Hai đã tuồn một tờ ghi chú lên bàn tôi. Tôi nhận ra nét chữ gà bới của Lucas ngay lập tức.

Ngẩng cao đầu lên.

Làm thế nào anh gửi được tờ ghi chú này? Đội khúc côn cầu cũng đang trong giải đấu cơ mà? Lucas không có ở đây.

Trừ khi là anh có. Từ đầu đến cuối, ở tít đằng sau, anh đứng tựa lưng vào tường ngay cạnh cửa thính phòng. Tóc anh vẫn còn ướt. Anh giơ ngón tay cái lên với tôi trước khi chuồn ra khỏi cửa.

Đầu tháng Ba, Lucas và tôi mua kem trong một siêu thị mini ở trạm xăng. Có một người phụ nữ đang đứng trước chúng tôi với một ổ bánh mì, hai lon cá hồi, và một túi bim bim Doritos. Một cô bé mặc quần túi hộp và một chiếc áo chùng cùng tông mà sau đó tôi mới biết tên gọi là Salwar kameez bị kéo xuống thành váy. “Này.” Chúng tôi nghe tiếng kêu từ đằng sau rồi quay sự chú ý trở lại thanh ngũ cốc mật ong và phần hạt trộn. Đó là Sanjay Shah. Tiếng “Này” của cậu ta là dành cho Lucas, như thể Lucas là người cậu ta có thể cất tiếng xin chào khi đi ngang qua nhau trong sảnh.

Tôi nhanh chóng hiểu ra mọi sự. Người phụ nữ trước mặt tôi là mẹ Sanjay, còn cô bé gái là em gái cậu ta. Tôi biết gia đình Sanjay hiện đang sống trong một khách sạn bên ngoài thị trấn, có thể đến đó bằng cách băng qua bãi đỗ xe đằng sau trạm xăng. Còn cá hồi và bánh mì - là bữa tối chăng?

Sanjay tiến thêm một bước đến gần Lucas. Cánh tay Lucas siết chặt quanh eo tôi. “Anh là người đó”, Sanjay nói với anh. “Anh là người đã mang trả chó cho em.”

Giờ thì mẹ Sanjay cũng nhìn chúng tôi. Thậm chí em gái cậu ta cũng đứng thẳng người hơn, như thể rất háo hức để nghe người lạ mà anh mình đang nói chuyện sẽ trả lời như thế nào.

“Tôi không biết cậu đang nói gì”, Lucas đáp, mặt ngây ra, giọng không đặc biệt thân thiện.

“Không,” Sanjay phản bác. “Đó là anh mà.” Cậu bước thêm một bước gần hơn. “Nó là một con chó giống chó sục, anh nhớ không? Lông nâu tai đen? Đêm xảy ra hỏa hoạn, anh đã chạy xuống trạm cứu hỏa cùng với nó. Em thấy anh bỏ lại nó với một chú đang rửa xe tải. Anh tìm thấy nó ở đâu vậy?”

Lucas thờ dãi. “Nó chạy xuống sông. Chân nó bị gì đó nên không đi được.”

“Nó giẫm phải thủy tinh đấy mà,” Sanjay nói. “Bác sĩ thú y đã chữa cho nó rồi ạ. Ông ấy bảo nếu anh không tìm thấy, nó ắt hẳn đã quá yếu để có thể chạy lên đồi.”

“Ừ”, Lucas nói. “Tôi cũng đoán vậy.”

“Nhưng sao anh biết mà tìm nó thế?”, Sanjay hỏi. Đôi mắt đen của cậu nhấp nháy, hầu kết nhô ra như thách thức. Trên môi cậu đã bắt đầu mọc ria mép.

Lucas nhún vai. “Tôi chỉ vô tình đi ngang qua đấy thôi.”

“Nhưng sao anh đoán được nó là của nhà em ạ?”

Lucas bước vòng qua mẹ Sanjay và đẩy hơn một lít kem qua cô thu ngân, người đã nhặt nó lên mà không thèm nhìn nó lấy một cái. Cũng giống như mẹ Sanjay, em gái cậu ta và tôi, cô ta cũng đang lắng nghe câu chuyện của hai bọn họ.

“Tôi đoán”, Lucas nói. “Tôi có nghe về đám cháy, thế là tôi cộng hai với hai lại với nhau.”

“Anh có một chiếc máy quét của cảnh sát hả?”, Sanjay hỏi. “Anh tìm thấy con chó nhà em ngay trước đám cháy. Hơn nữa, lẽ ra anh nên mang nó đến đồn cảnh sát hoặc mái ấm, nhưng anh lại biết đường mà mang đến trạm cứu hỏa. Sao anh biết được nó là của nhà em?”

Sanjay đút hai tay vào túi, khăng khăng đợi câu trả lời, nhưng Lucas chỉ đứng đó mà thậm chí không thèm nhún vai. “Thôi được rồi,” Sanjay nói khi nhận ra rõ ràng là cậu ta sẽ không được hồi đáp. Cậu ta

nhìn xuống chân rồi ngược lên, bảo, “Cám ơn anh. Lẽ ra nó đã chết rồi.”

“Ừ”, Lucas nói. “Tôi biết.”

Một ký ức khác của Lucas: Chúng tôi đang đứng ở cái ao trong khu rừng đặng sau nhà anh. Tommy và Wendell đang tạo ra một đám bụi từ sương tuyết đặng sau chúng khi chúng trượt nhanh qua lại, tạo tiếng lách cách trên mặt ao bị đóng băng. Mặt dù lũ nhóc đang chơi dưới ánh trăng, chúng vẫn tấn công nhau rất dữ dội, gậy của chúng bị vướng, hai cái hông bé xíu va vào nhau, hết như một người đang tự vấp vào đôi chân của chính mình.

Khi Lucas ra chơi cùng với chúng, nó lại trở thành trận đấu hai chọi một. Chúng cố gắng bắt lại anh trong lúc anh bảo vệ khung thành. Sau đó, giữa trận, anh trở thành một thằng nhãi con chính hiệu.

Tôi đứng ở rìa ngoài của phần băng trong - tôi đã không trượt băng trong nhiều năm liền, và tôi đang từ từ tìm cách lấy thăng bằng. Nhưng bất thành linh, Lucas xuất hiện ngay phía sau tôi. Anh trượt băng vào tôi như thể định hạ đo ván tôi vậy, nhưng anh chỉ bắt lấy tôi, tay anh vòng quanh eo tôi, hai chúng tôi cùng di chuyển về phía trước một lượt. Với tốc độ gây nguy hiểm.

Chúng tôi trượt vài vòng quanh khu vực băng trong, xoắn thành hình số tám, Lucas cầm tay tôi và trượt lùi về phía sau, sau đó trượt về trước để tham gia cùng tôi, gia tăng tốc độ. Toàn bộ thời gian, tôi hét khá nhiều nhưng về sau, tôi đã có cảm nhận hoàn toàn khác về khả năng giữ thăng bằng của mình. Chúng tôi có thể cầm tay nhau trượt và tôi không còn sợ bị ngã. Trong cái lạnh gay gắt, chúng tôi trượt mà miệng cứ thở ra khói.

“Nhìn lên trời kìa!”, Lucas bảo, và phía trên chúng tôi là mặt trăng tròn vành vạnh cùng rất nhiều, rất nhiều ngôi sao sáng lấp lánh trải rộng trên tấm thảm nhung đen tuyền, như đang ôm lấy chúng tôi.

“Em thấy mình nhỏ bé quá”, tôi nói.

Lucas gật đầu.

“Và hoa mắt nữa.” Tôi bổ sung thêm.

Lucas gật đầu lần nữa.

Và đó, bây giờ, tôi nhớ mình đã nghĩ rằng, đó là một khoảnh khắc, một khoảnh khắc thăng hoa, như ngày rụng lá cao điểm tôi đã luôn chờ đợi trong suốt mùa thu. Nó là đỉnh cao của hạnh phúc, nhưng từ “hạnh phúc” thậm chí cũng không thể nào miêu tả hết về nó. Điều tôi cảm thấy là một sự kết nối, đã có một thông đạo mở ra giữa chúng tôi và sẽ không bao giờ bị đóng lại.

“Có lẽ anh sẽ không đăng ký tòng quân nữa”, anh nói.

“Đối với... đối với thủy quân lục chiến ạ?” tôi hỏi. “Anh làm vậy á?”

“Có lẽ là sẽ trở về đây, có lẽ là được phép trở về, thậm chí với cơn đau đầu mà anh đang bị, có lẽ nó là cơ hội của anh.”

Tôi không dám nói bất kì thứ gì. Lucas choàng tay qua ôm tôi chặt hơn.

Và rồi, anh đã làm điều này. Cũng như khi chúng tôi trượt băng cùng nhau, anh túm quanh eo tôi và nhấc tôi lên trong không khí. Tôi hoàn toàn tin rằng anh sẽ không làm tôi ngã. Tôi đáp xuống dễ dàng, và khi anh làm lại lần nữa, tôi nhấc tay qua khỏi đầu, cảm nhận toàn bộ sức mạnh của bầu trời đêm, ngọn lửa bên trong những ánh sao xa xăm kia, động lượng và lực tuyệt đối của cảm giác tôi dành cho Lucas đã cho tôi sức mạnh để nắm giữ tư thế đó. Khi tôi đáp xuống, Lucas choàng tay ôm lấy tôi và tôi thở vào áo khoác của anh. Tất cả những gì tôi muốn chỉ là được ở lại trong khoảnh khắc này, được giữ lấy anh trong bầu không khí của đêm.

Tôi đã chắc rằng ắt hẳn chúng tôi sẽ có thêm nhiều khoảnh khắc như vậy. Rằng chúng sẽ kéo dài mãi mãi.

Nhưng tôi sai rồi.

CHƯƠNG 26

Đó không phải là tuần sau sự cố xảy ra với nón bảo hộ của Lucas suốt một trận đấu. Trượt thật mạnh, anh mô phỏng một cú chuyền bóng và va chạm với một cầu thủ anh không nhìn thấy. Lực va chạm đã đẩy anh bay qua băng, trong tích tắc của một cú nháy máy flash từ cannon, đầu anh nom như bị tách ra khỏi cơ thể, trượt trên băng và chỉ dừng lại lúc chạm vào tấm ván trượt.

Nhưng không, tôi nhanh chóng hiểu được là điều kinh khủng đó đã không xảy ra. Đầu anh vẫn ở trên vai, một bên mặt anh bị ép xuống băng nơi anh ngã.

Tuy nhiên, có điều gì đó không đúng ở đây. Lucas đang nằm im bất động. Và có máu.

Cả sân băng im lặng. Tôi không thể nghe thấy gì ngoài tiếng ù ù bên tai. Vũng máu ngày càng loang rộng. Sau đó các huấn luyện viên đồng loạt xuất hiện.

Khi Lucas cử động, tôi cảm thấy một làn sóng biết ơn khổng lồ chảy khắp cơ thể tôi. Anh không chết.

Thật tốt.

Anh thậm chí còn không bị bất tỉnh. Đào tạo viên đang kiểm tra anh, và anh phản hồi lại, cố nhắc người lên. Tôi thấy anh đang nói chuyện. Sau đó anh bắt đầu ngồi dậy. Khi anh trượt khỏi sân băng với hai tay đang gác trên vai của một bên là đào tạo viên và bên còn lại là huấn luyện viên Coach O'Reilly, tôi ép mình phải đứng lên, đi ra khỏi khán đài, băng qua hành lang dẫn vào phòng nghỉ.

Tôi thấy Lucas đang ngồi trên bàn khám trong phòng đào tạo viên, vẫn đang mang đồ bảo hộ, quần và vớ, mặt anh hãy còn dính máu, vai sạm xuống như thể anh không có khả năng để nhắc lên nữa. “Anh ổn chứ?” tôi hỏi to từ ngoài cửa. Đào tạo viên đang ép một miếng gạc vào thái dương của Lucas. Ông lấy nó ra và tôi thoáng thấy một vết thương nhỏ ở dưới chân tóc anh. Khuôn mặt anh nhợt nhạt, tóc bết vào trán, bóng nhẫy mồ hôi.

“Lucas?”, tôi gọi anh thêm lần nữa. Đào tạo viên đã rời khỏi đó, nhường chỗ cho tôi ở bàn khám. Lucas nháy mắt với tôi trông rất buồn cười, và phút chốc, mọi thứ tôi tìm hiểu được về chấn thương đầu vào cái ngày tôi thu mình lại trong thư viện bỗng hiện ra trước mắt tôi. Đồng tử của anh có bị giãn ra không? Khác cỡ chẳng hạn? Anh có biết hôm nay là ngày thứ mấy trong tuần không? Năm nay là năm mấy?

Dĩ nhiên là anh nháy mắt thêm nhiều lần nữa.

Sau đó nụ cười nở bừng trên gương mặt anh. Nụ cười của Lucas - nụ cười của một cậu trai hay nói “Chết tiệt, không mà” nếu có ai hỏi anh có kế hoạch học Đại học không. Anh ra hiệu cho tôi lại gần.

“Được rồi, kinh quá đi,” tôi nói.

Đào tạo viên đứng tựa vào tủ đồ cung cấp, chỉ đạo Lucas giữ miếng gạc trên đầu. “Cú ngã trời giáng nhỏ tí này đó hả?”

“Anh có bị chấn động hay gì không?”

“Hỏi nhanh nè: Năm nay là năm mấy?”

“Hmm...” Lucas trầm ngâm, nửa như đang suy nghĩ, nửa như đang đùa giỡn.

Tôi nhìn xuống sàn nhà bê tông và hít vào. Sâu hơn tôi tưởng.

“Em ổn chứ?”, Lucas hỏi, nâng cằm tôi lên. Tôi phá ra cười.

Và Lucas nháy mắt.

Mẹ Lucas đưa anh đến khám bác sĩ tối hôm đó, nhưng hôm sau anh phải quay trở về trường. Anh trông rất khác, không chỉ vì miếng gạc phía dưới chân tóc, chỗ vết thương bị khô hai mũi. Anh trông... thả lỏng hơn. Hạnh phúc hơn. Anh cười liên tục mà không có lý do. Tôi

vòng qua lớp Vật lý, bắt gặp anh đang đuổi thẳng người một cách vui vẻ, hết như anh vừa thức dậy từ một giấc ngủ sâu, chưa hồi phục khỏi vết thương ở đầu.

Tâm trạng vui vẻ đó kéo dài được vài ngày. Tôi đổ thừa chuyện đó là do anh đã sống sót sau cú ngã. Vì anh cảm thấy may mắn là mình vẫn còn sống. Và vì tất cả những sự quan tâm mà đồng đội đã dành cho anh, những người đã gọi anh là Đầu Giả và đập tay khi đi ngang qua anh trong hành lang.

Lucas thậm chí còn không tò mò chút nào về những gì đã xảy ra với mũ bảo hộ của mình, tại sao khóa gài lại bị gãy, nó đã làm thế nào để đẩy anh bay qua sân băng. Nhưng huấn luyện viên O'Reilly thì có. Ông gọi điện đến chỗ cung cấp trang thiết bị, và vào giờ ăn trưa, họ đã gọi lại và nhờ ông gửi cho họ chiếc mũ đó. Lucas nhận được một chiếc mũ thay thế khác, hoàn toàn miễn phí. Trên thực tế, cả đội đều được thay mũ với logo bốn màu của đội cùng áo đồng phục mới với số đo vừa vặn.

Vài ngày sau đó, Lucas và tôi đi kiểm tra lịch tập luyện của anh trên bảng thông báo bên ngoài văn phòng huấn luyện viên O'Reilly, ông đã gọi Lucas vào để nói chuyện thêm về vụ mũ bảo hộ. Tôi chờ bên ngoài, lắng nghe từng từ qua cánh cửa mà họ đã quên đóng.

Hiển nhiên nhà sản xuất mũ bảo hộ đã nhận là khóa gài trên chiếc mũ của Lucas đã hư hại ít nhất một phần trước khi trận đấu bắt đầu. Có lẽ Lucas đã không gắn lưỡi dao vào giày trượt trước khi ném chúng vào túi cùng với mớ đồ dùng còn lại chẳng? Lưỡi dao đó đủ sắc để cắt vào dây khóa.

“Hôm vừa rồi cậu có sử dụng lưỡi dao không vậy?” huấn luyện viên hỏi. “Cậu không cần tôi phải nói với cậu điều đó chứ?”

Lucas lăm lăm điều gì đấy mà tôi không nghe kịp.

“Chúng ta không thể để mũ bảo hộ bay ra khỏi đầu lũ trẻ được”, huấn luyện viên tiếp. “Tôi cần phải biết, cho dù phải đi tò tò sau bọn nó.”

“Vâng.” Lucas đáp, giọng nói chứa đầy ý cười. “Mẹ em cũng nói vậy đấy ạ.” Và huấn luyện viên cũng cười theo anh.

Mãi sau này, tôi mới nhận ra rằng anh đã không trả lời câu hỏi của huấn luyện viên.

Sau buổi luyện tập hùng biện, tôi gặp Lucas ở chỗ xe hơi của anh, nơi anh đang nghe nhạc. Thế loại nhạc Metal Rock. Tôi có thể nghe loáng thoáng thậm chí trước khi tôi mở cửa xe. “Đầu anh lại bị đau nữa hả?”, tôi hét lên, day day thái dương vì tôi không chắc anh có nghe thấy tôi qua tiếng bass không. Dạo gần đây, bởi vì chứng đau đầu, Lucas không còn nghe nhạc trong xe nữa.

Anh nở nụ cười toe toét rộng-mở-toàn-tập, nụ cười mà đã giúp anh kiếm được mẫu dùng thử ở quầy bánh kẹo và kem. “Không phải hôm nay!”, anh hét. Lucas vẫn cười khi khởi động xe. Anh lái nhanh, queo cua ở một tốc độ mà một tuần trước đây thôi, ắt hẳn đã khiến anh nhăn mặt vì đau. Có gì đó không đúng lắm.

Tôi đã tìm ra được nó là gì khi Rosemary và tôi trở về từ chuyến chạy bộ vào buổi chiều kế tiếp, tôi thấy có người vỗ mạnh lên máy bán soda khi nó không trả lại tiền thối cho họ. Bỗng tôi đứng sững lại.

“Lucas cắt dây khóa”, tôi nói to. “Anh ấy cố ý cắt nó.”

“Cái gì?”, Rosemary hỏi. Nó hiếm khi nào bị ngạc nhiên, nhưng giờ thì nó đang nhìn tôi chăm chăm giống như tôi vừa mọc ra thêm cái đầu thứ hai. “Lucas làm gì?”

“Không có gì”, tôi chối.

“Không”, nó cãi lại. “Không thể không có gì được. Cậu nói Lucas cắt dây khóa bảo hộ của anh ta.”

“Mình không có nói ‘mũ bảo hộ?’”

Rosemary đứng chống nạnh. “Cả hai chúng ta đều biết mình có ý gì mà.”

Tôi muốn nói với Rose là nó sẽ không hiểu gì đâu, nhưng tôi chỉ gật đầu, nhún vai giống kiểu nó đã bắt được tôi, rồi vờ như hoàn toàn thành thật kể lại hầu hết ngọn nguồn câu chuyện mà nó đã biết rồi. Tôi

ghét phải nói dối Rosemary suốt cả năm nay, nhưng vì quá lo lắng cho Lucas nên tôi mặc kệ luôn.

Tôi nói với nó rằng tôi đoán có lẽ Lucas nghĩ đụng đầu thật mạnh có thể giúp anh giảm bớt cơn đau kinh niên anh đang bị. Tôi không kể nó hay nguồn gốc của chuỗi cơn đau ấy, chúng đau đến mức nào, hoặc rủi ro trong việc chữa lành chúng. “Mình đoán Lucas nghĩ rằng cơn đau giống như chiếc máy radio trên xe của anh ấy”, tôi giải thích. “Phải đập hết lần này đến lần khác thì mới rà được sóng.”

“Nhưng cậu nghĩ là anh ta cố tình cắt dây khóa cơ mà? Cậu nghĩ anh ta muốn đập đầu á?”

“Đó chỉ là phỏng đoán của mình thôi. Có thể là nó sai.”

“Mình hi vọng vậy”, nó nói. “Anh ta suýt nữa đã chết rồi.”

Tôi cố gắng nở nụ cười yên tâm, dù rằng cơn sóng sợ hãi đang tràn qua người tôi.

Liệu nó có phải là kế hoạch của Lucas, điều mà anh đã thông báo trong phòng tắm hơi không? Là kế hoạch để sắp đặt lại não? Hay là cố gắng để tự sát?

Sau giờ học. Rosemary thả tôi xuống trước nhà, nơi tôi nhắc điện thoại để gọi điện cho Lucas rồi cúp máy, nhớ rằng có một bữa ăn tối của đội khúc côn cầu tối nay. Tôi nghĩ đến chuyện để lại tin nhắn, nhưng những câu tôi muốn hỏi anh “Có phải anh cố ý để bị đập vào đầu?” “Anh có biết rằng anh đã suýt chết rồi không?” thì lại không cần thiết.

Nhằm ngăn bản thân không phát điên lên vì lo lắng, tôi cố vui đầu vào việc học. Tôi học thuộc lòng năm mục tiêu chính phủ Liên bang cố gắng đạt được suốt Kỳ cải cách. Tôi đọc toàn bộ hồi Ba của vở kịch Hamlet. Sau đó chuông điện thoại reo. Hẳn là Lucas gọi, tôi biết thế - tôi kéo dây điện thoại vào phòng, và khi chạm vào nó, tôi mới nhận ra cuộc gọi này đến muộn hơn tôi nghĩ.

Nhưng đó không phải là Lucas. Là Dex.

“Không ai nói em biết sao?”, Dex bảo. “Lucas bị bất tỉnh. Vẫn còn thở nhưng không ai đánh thức cậu ta được.”

“Cái gì?” Làm thế nào Dex lại nói năng lung tung như vậy? Tôi nghĩ. “Lucas thậm chí còn không bất tỉnh kia mà”, tôi nhấn mạnh. “Em thấy anh ấy vẫn khỏe sau đó mà. Anh ấy ổn mà.”

“Anh không nói về cú ngã trên băng hôm nọ”, Dex giải thích. “Nó xảy ra trong bữa ăn tối nay cơ. Có chuyện gì đó thì phải. Cậu ấy ngã lăn ra bất tỉnh luôn.”

Tôi hiểu cơn nguy hiểm Lucas đã trải qua theo cách tôi không thể lý giải được. Tôi không biết mình nghĩ gì nữa. Tôi chỉ biết là nó rất tệ.

Tôi chạy ngay xuống lầu trước khi nghe xong Dex nói đến đoạn xe cứu thương, về chuyện Dex đã đi cùng với huấn luyện viên Dunbar đến bệnh viện như thế nào, về chuyện đã tìm thấy mẹ Lucas ở bệnh viện nơi mẹ anh đang làm việc.

“Mẹ!”, tôi vừa gọi vừa chạy. Nhưng phòng khách không có ai cả. Tôi chạy đua lên lầu và thấy mẹ đang ở trong phòng của bà và đang chuẩn bị đi ngủ, chiếc áo ngủ diềm đang ten màu trắng cài nút đến tận cằm, đang cầm một quyển tiểu thuyết trên tay và cặp mắt kính gọng đồi mồi trễ xuống mũi. “Lucas đang trong bệnh viện và con cần mẹ chở con đến đó ngay bây giờ ạ!”, tôi hét lên. Vì nói quá nhanh bên phải đến lần thứ ba mẹ mới hiểu được tôi muốn nói gì. Và rồi bà cố gắng tranh cãi với tôi rằng không phải là ý hay khi tôi đi đến thăm anh bây giờ, đây là thời điểm dành cho gia đình, rằng sáng sớm hôm sau bà sẽ đưa tôi đến đó.

“Mẹ đang làm tổn thời gian của con đấy!”, cuối cùng, tôi ngắt lời bà. Tôi nói với bà là nếu bà không đưa tôi đi, tôi sẽ tự đi bộ tới đó. Thế là bà đành mặc một chiếc quần nỉ màu đen khiến cổ chân bà trông giống như cổ chân của một quý bà già nua rồi bảo tôi mang theo sổ ghi chú lịch sử như thể tôi còn có tâm trí để học vậy. Kế đến, chúng tôi vào trong xe, chẳng mấy chốc động cơ đã được làm nóng và chúng tôi phóng đi giữa màn đêm lạnh giá, tĩnh mịch.

CHƯƠNG 27

Thị trấn của tôi không đủ lớn để xây một bệnh viện thực sự. Chúng tôi có dịch vụ chăm sóc y tế khẩn cấp, nơi bạn sẽ vào nếu bị sốt và văn phòng bác sĩ đóng cửa. Nếu muốn có một bệnh viện chính hiệu, bạn sẽ phải lái xe ra khỏi thành phố mười dặm.

Mẹ và tôi đỗ xe ở một bãi đỗ xe có thu phí bên kia đường. Nhìn sang bên này là tấm biển ghi PHÒNG CẤP CỨU. Tại lối vào, các cánh cửa mở rộng khi những chiếc cáng cứu thương được dỡ xuống.

Chúng tôi đi theo dấu mũi tên queo qua một ngã rẽ. Người phụ nữ mặc một bộ đồ khử trùng và chiếc áo khoác kiểu du mục kiểm tra trên máy tính tên của Lucas. “Cậu ấy đang ở đây”, bà nói. Rồi ra hiệu cho chúng tôi bằng cách chỉ vào vài băng ghế trống. “Hai người có thể chờ ở đây. Cháu không thể vào trừ khi cháu là thân nhân của cậu ấy?” Cách bà ta nói, như thể nó chỉ là một câu hỏi, không phải câu khẳng định, đã khuyến khích chúng tôi, tôi tin là, nói dối.

Nhưng trước khi tôi có thể thông báo mình là họ hàng của Lucas, mẹ tôi đã cắt ngang lời tôi. “Chúng tôi chỉ là bạn thôi.” Mẹ đáp, và trong một phần một giây, tôi nhận ra là bà đang nói về tôi và chính bà, vì mẹ tin rằng chuyện tôi nổi điên khăng khăng đòi lái xe xuống phố ngay lúc giữa đêm tối cũng đã chứng minh cho bà thấy là chúng tôi không thể nào có liên quan với Lucas thêm nữa.

Nhân viên tiếp tân hứa sẽ nhờ một y tá đang ở đó với chúng tôi - chuyển lời đến Lucas. Chúng tôi ngồi xuống cạnh một ông lão đang chống khung tập đi bên cạnh hộ lý của mình, người đang cầm một tấm khăn len đan móc kiểu Afghanistan. Một người phụ nữ đang bế một

đứa trẻ trong cơn ho sù sụ như chó sủa. “Viêm thanh quản”, mẹ tôi bảo. “Con từng bị lúc một tuổi.”

Sau khoảng hai mươi phút, bà Dunready xuất hiện qua các lớp cửa hai cánh, trao đổi với người phụ nữ ở quầy tiếp tân, sau đó đi bộ qua chỗ chúng tôi. Bà không mỉm cười hay chào gì cả, và tôi không biết liệu nó có phải là dấu hiệu cho thấy mức độ nghiêm trọng của tình huống hay chỉ đơn giản là thái độ của bà khi làm việc. “Thằng bé muốn gặp cháu nếu cháu muốn vào,” bà nói với tôi.

Tôi đứng lên, nán lại vài giây để chờ bà dẫn đường.

“Cháu cứ vào đi,” bà bảo. “Ta sẽ chờ ngoài này. Không có đủ chỗ cho hai người thăm cùng lúc.”

Mẹ ném cho tôi một cái nhìn đầy ẩn ý. “Đừng ở lâu quá con nhé,” bà dặn.

Tôi cố quày quả bước đi về hướng những chiếc cửa hai cánh mà bà Dunready vừa đi qua, nhưng khi tôi đến gần chúng, tôi tự hỏi liệu mẹ có sai hoàn toàn hay không. Có thể tôi không đủ lớn để tự đi vào phòng cấp cứu, để thăm bạn trai tôi đang nằm ở đây, để kết nối với bất kì thứ gì đủ chân thực và người lớn như chấn thương nghiêm trọng. Thậm chí tôi còn chưa bao giờ bị gãy xương nữa cơ. Tôi chưa từng cắt amidan. Tôi không thuộc về nơi này, và Lucas cũng vậy. Có lẽ nếu tôi ở nhà, tất cả những cảm giác này sẽ biến mất.

Sau đó, tôi bắt gặp cái nhìn thoáng qua của anh trên giường. Cánh tay anh đang được quấn quanh bởi một máy đo huyết áp, và một thiết bị mà bố tôi gọi là ống thông mũi để đưa khí oxy vào mũi. Giường không có chăn, ngoại trừ một tấm phủ màu trắng được kéo căng qua tấm nệm. Tôi cảm thấy yên tâm khi thấy anh đang mặc chiếc quần tây kaki và áo sơ mi mà anh đã mặc ở trường.

Anh trông chẳng thay đổi gì cả, vẫn là chính mình - tóc nâu vàng, đôi mắt xanh sắc sảo và vài miếng băng đỏ dán trên hai má. Làn da nhợt nhạt, nhưng anh vẫn là Lucas. Một Lucas đang sống và hít thở.

Nhìn thấy tôi, anh kéo ống thở xuống, và một câu chửi thề bật ra “Chết tiệt!” tôi thấy giọng nói ồm ồm của Lucas giống tiếng anh cời nón bóng chày hoặc áo thun khi chúng tôi đang chơi nhặt bóng rổ, hoặc âm thanh một trang giấy bị anh xé từ quyển sổ tay để viết bài luận nhưng không được như ý lắm.

“Này”, Lucas gọi, bắt giắc nước mắt tràn ra khóe mi tôi vì âm thanh trong giọng nói của anh, nó quá... giống anh. Không bệnh tật, không rơi vào tình trạng nguy hiểm hay bất kì điều gì tương tự.

Tôi khịt mũi và anh ném cho tôi cái nhìn đầy hoài nghi, sau đó khi thấy tôi bắt đầu khóc, anh đành dỗ dành, “Này, không sao đâu. Anh sẽ ổn mà.”

“Anh trông chẳng ổn chút nào hết”, tôi nói to, càng khóc dữ hơn, dù những gì tôi muốn làm là ngừng khóc và bình tâm lại. “Em xin lỗi”, tôi nói, khịt mũi lần nữa. “Nhưng lúc Dex nói anh bị bất tỉnh, em đã nghĩ... em không biết mình đã nghĩ gì nữa.”

“Em nghĩ anh đã chết rồi hả?”, Lucas nói như đùa. Anh chỉnh lại khi thấy phản ứng của tôi.

“Có lẽ chẳng?”, tôi thừa nhận. Với cú ngã của anh, sau đó là những gì huấn luyện viên O'Reilly nói về chiếc mũ bảo hộ, và những cơn đau đầu của anh - Lucas? Tôi không muốn nói gì thêm. Tôi cố gắng lấy lại bình tĩnh. “Chuyện gì đã xảy ra vậy?”

Lucas nhún vai. “Lúc anh đang ở trên boong tàu với huấn luyện viên - ông đang nướng bánh burger, hot dog và một số thứ khác, bọn anh đang giúp ông mang đĩa vào trong. Và có thể vì nhiệt độ thay đổi - bên ngoài trời lạnh cóng - nhưng khi vào trong - anh đoán là anh thậm chí còn không nhớ mình đã vào trong như thế nào nữa.”

“Bác sĩ có nói chuyện gì đang xảy ra không anh?”

Lucas đưa một tay lên thái dương. “Họ dự định tiến hành chụp CT.”

“Anh sắp chụp CT á?” Chuyện này nghe có vẻ nghiêm trọng.

“Khi bác sĩ không biết phải làm gì, họ sẽ cho tiến hành chụp CT”, anh nói trong nỗ lực trấn an tôi. “Mẹ anh nói lúc nào cũng như vậy mà. Và bà ấy là y tá, em nhớ không?”

Nghĩ đến mẹ anh, tôi sức nhớ chuyện mình đã hứa sẽ chỉ vào thăm nhanh thôi.

“Lucas”, tôi nói. Anh nhìn tôi, khẽ chau mày. “Em phải hỏi anh chuyện này.” Anh gật đầu. “Mũ bảo hộ khúc côn cầu của anh. Khi dây khóa bị gãy. Có phải anh đã...” Mọi thứ bắt đầu khó khăn cho tôi khi phải nói thẳng ra. “Anh đã cắt nó đúng không?”

“Đến đây nào”, anh nói. Tôi nhích đến gần hơn, sau đó anh nắm lấy tay tôi. “Anh nghĩ là...”

“Em biết anh nghĩ gì”, tôi nói. “Anh nghĩ là chuyện này giống như cái máy radio trong xe hơn của anh đúng không?”

Anh gõ gõ thái dương. “Thông minh lắm.” Sau đó anh khẽ lắc đầu. “Anh định kể với em... anh đang đợi... nhưng đúng, chính anh là người đã cắt dây.”

Tôi thở hổn hển. Nghi ngờ nó là một chuyện, chính tai nghe anh xác nhận lại là một chuyện khác.

“Ừm, chính xác thì không phải là cắt”, Lucas tiếp. “Anh chỉ cửa dây thôi. Kết quả nằm ngoài tầm kiểm soát, em hiểu ý anh không? Anh không phải nhảy xuống cầu hoặc lái xe tông vào tường... nó là định mệnh.” Anh nhìn xuống, đột nhiên ngượng ngùng. “Hoặc là may mắn hoặc gì cũng được. Có lẽ em nghĩ anh ngu ngốc. Dù vậy nó hiệu quả mà.”

“Anh thử định nghĩa từ hiệu quả cho em nghe xem,” tôi nói. “em đoán là anh đang nói về chuyện trước khi anh kết thúc nó bằng việc vào bệnh viện?”

“Nó có hiệu quả mà.” Anh bắt đầu. “Sau khi anh đập đầu xuống sân băng, anh cảm thấy tuyệt lắm. Anh đã có hai đêm ngủ ngon nhất từ đầu năm đến giờ. Không mơ mộng gì hết. Còn đau đầu ấy hả? Mất tiêu.”

“Còn ký ức thì sao?”

“Cũng biến mất luôn. Hoặc ít nhất, anh không còn bị vấp vào những cái mối nữa. Anh nghĩ mọi thứ đã kết thúc rồi.”

“Vậy tối nay thì sao?”, tôi nhắc. Tôi không thể nhìn anh.

“Lúc anh ngất đi trong bữa tối, giấc mơ lại trở về. Nặng nề. Như thể nó đã tích lũy năng lượng suốt hai ngày vừa rồi để bùng nổ vậy.”

“Có phải cùng giấc mơ trước không ạ?”

“Ừ, nhưng lần này có gì đó mới hơn. Phần kế tiếp của những phần trước mà anh thường hay bị tỉnh giấc giữa chừng. Hoặc anh nghĩ là mình đang được đánh thức. Anh nghe có tiếng người gọi anh, và khi anh mở mắt, anh nhìn thấy bác sĩ. Anh nghĩ mẹ anh đang ở đấy. Đó là một bệnh viện. Nhưng không phải bệnh viện này. Bác sĩ đang hỏi anh một số câu hỏi. Anh biết mình đang ở đâu, đại loại như vậy. Nhưng anh không thể mở miệng. Rồi đột nhiên, vết thương của anh đau dữ dội đến mức anh thậm chí không thể miêu tả cho em nghe được. Hệt như có ai dùng lửa đốt da anh ấy.”

Tôi co rúm, hệt như tôi cũng cảm nhận được cùng nỗi đau như anh.

“Và bằng cách nào đó... anh không biết mình đã làm điều đó như thế nào... anh buộc bản thân phải ngủ để quay trở lại giấc mơ. Nỗi đau dần nhạt đi và anh thức dậy, nằm trên sàn bếp nhà Nunchuck với mọi nhân viên y tế đang xúm quanh hỏi anh hôm nay là ngày mấy, tên thị trấn nơi anh đang ở là gì và anh có thể đánh vần tên mình không?”

Tôi ngồi dậy và giữ hai má anh trong tay. “Đừng nghĩ về chúng nữa”, tôi nói. “Chỉ cần nhớ là, anh đang ở đây. Anh đang ở cạnh em.”

“Anh xin lỗi, Jules”, anh nói. Tôi nắm tay Lucas trong tay mình và đưa lên mặt, làm ướt nó bằng nước mắt của tôi.

“Anh có thể đánh thẳng nó mà”, tôi động viên anh. “Em biết anh có thể làm được mà.”

“Anh không thể đánh thẳng thứ mà mình không thể nhìn thấy và không hiểu được.”

Lucas đã đúng. Nó như một đám sương mù khổng lồ, một con quái vật mà chúng tôi không biết liệu mình có đang nắm đầu hay đuôi hoặc liệu chúng tôi có đánh giá sai hoàn toàn quy mô của nó rồi không.

Trở lại quầy tiếp tân, tôi không quan tâm bà Dunready hay mẹ tôi có thấy mắt tôi đang đỏ hoe và sụt sịt mũi hay không. Mẹ hỏi tôi có sẵn sàng để trở về nhà chưa, và tôi gật đầu.

Trong xe hơi, bà nói, “Bà Maureen Dunready nghĩ rằng chuyện lần này khá nghiêm trọng. Bà ấy nghĩ thằng bé có thể bị u não.”

“Giống như ung thư não phải không ạ?”

“Bà ấy nói, khả năng ấy không cao. Nhưng bà vẫn lo lắng. Lucas nói với bà ấy rằng thằng bé đã bị đau đầu suốt một thời gian rồi. Và dường như nó không còn là nó nữa. Dường như sự thay đổi trong tính cách có thể là một dấu hiệu của xuất huyết nội. Triệu chứng của u não có thể thấy ở khắp mọi nơi, tùy thuộc vào phần nào của não bị ảnh hưởng.”

“Bà ấy có nghĩ là anh ấy sẽ ổn không ạ?”

Mẹ tôi thở dài. “Nó đang trong bệnh viện,” bà nói. “Thằng bé đang có những bác sĩ giỏi nhất. Mẹ chắc là họ sẽ tìm ra được nguyên nhân sớm thôi.” Nhưng bà vẫn lo lắng. Tôi có thể nói vậy, vì lần đầu tiên từ lúc bọn tôi quen nhau đến giờ, chúng tôi cùng bàn luận về Lucas mà bà không ném vào tôi bất kì cái nhìn, tiếng thở dài hay từ nào biểu thị ước muốn của bà đối với chuyện anh thôi không lớn vờn quanh tôi nữa.

Sáng sớm sau, Rosemary đến đón tôi, và thay vì rẽ trái, hướng về trường, nó lại rẽ phải và đưa tôi đến một trạm dừng, nơi tôi có thể bắt xe buýt vào thành phố. Chúng tôi ngồi đợi trong xe và vận máy sưởi lên.

“Juliet, có bất kì điều gì, cậu biết đấy, đang xảy ra với Lucas không?” Rosemary hỏi tôi, và tôi nhìn nó. Khao khát được quay trở lại quãng thời gian lúc tôi và nó vẫn còn tin tưởng nhau, lúc mọi thứ giữa chúng tôi vẫn tốt đẹp trời dậy mạnh mẽ.

Tôi muốn kể cho nó nghe mọi thứ. Tôi đã luôn muốn làm vậy, nếu phải đặt sự hoang mang và trách nhiệm vào tay một người khác. Nhưng tôi biết mình không thể. Rosemary sẽ không tin tôi. Nó quá thực tế, quá nhiều giống như tôi. Hoặc ít nhất, là tôi của ngày trước.

Tôi lắc đầu. Một giờ sau đó, tôi ngồi trên một chiếc ghế bên cạnh giường của Lucas. Anh đã được chuyển sang phòng chăm sóc đặc biệt.

Có lẽ sự thật là Lucas đang trong khu vực chăm sóc đặc biệt hoặc anh đang mặc một chiếc áo dài dành cho bệnh nhân. Hoặc có lẽ đầu anh chưa cạo và râu mọc lún phún trên gương mặt làm da anh bị xạm lại. Hoặc có lẽ da anh vốn dĩ đã là màu xám. Anh trông tệ hơn hôm qua.

Sắc mặt của bà Dunready nhìn cũng không có vẻ tốt lắm. Tôi không nghĩ là bà ấy chớp mắt được bao lâu, hoặc đã chải đầu rồi. Ông Dunready đã đến từ lâu. Ông đang ngồi trong góc, trên một chiếc ghế quá nhỏ so với ông, mặt đỏ bừng và khó chịu, mắt ông di chuyển từ chỗ Lucas đang nằm trên giường đến bức màn che mở rộng ngoài cửa, như thể ông đang hi vọng có một lý do nào đó để đi xuyên qua nó. Khi bà Dunready bước ra ngoài để nghỉ ngơi, ông Dunready chỉ ngồi đủ lâu cho đến khi bà đi khuất rồi mới thông báo, “bác nghĩ bác cũng đi đây”, và biến mất.

Lucas nắm tay tôi. Có một cửa sổ gần giường anh. Tôi có thể thấy một công viên cây xanh phía bên kia đường, phía sau của một khách sạn bằng gạch, tòa tháp viện bảo tàng nơi mẹ tôi làm việc, những ngọn núi tím thấp ở phía bên kia sông.

“Chuyện này không còn thực nữa rồi,” anh nói. “Cảm giác về em là thật, nhưng toàn bộ phần còn lại - bệnh viện này, sự thực rằng bố anh đã trở về nhà để chăm sóc mấy nhóc em trai anh, cửa sổ này nữa.” Anh hẳn đã thấy tôi đang nhìn nó, nên tôi quay lại để đối diện với anh. “Chúng giống như một giấc mơ. Suốt hôm qua đến giờ anh thấy chóng mặt lắm.”

Anh véo làn da trên mu bàn tay mình, và nó bị nhả lại sau khi anh buông tay ra. “Người ta gọi cái này là tenting^{*}”, anh giải thích. “Bởi vì anh đang bị mất nước. Không có bác sĩ nào biết nguyên nhân tại sao.”

Tôi vuốt phẳng lại nếp nhăn. Tay tôi trông hồng rực khi đặt cạnh tay anh.

“Em có một suy nghĩ,” tôi nói. “Nếu việc đầu anh bị đập trên băng đã nhét thêm một số thứ gì đó vào các giấc mơ của anh, có thể sẽ có vài sự can thiệp thể chất khác đang gặp vấn đề. Khó thấy hơn chuyện đập vỡ sọ anh trên băng. Có thể các bác sĩ thực sự giúp được anh.”

Lucas day day hai thái dương. “Giờ thì anh mơ quá nhiều,” anh nói. “Anh nghĩ mình sắp đi đến cuối cùng rồi. Anh...”

“Lucas, làm ơn!”, tôi không muốn nghe. Nhưng tôi có thể thấy anh đang đau đớn. Nếu chuyện này có ích, tôi sẽ để anh tiếp tục. “Thôi được rồi”, tôi nói, cho Lucas biết rằng anh có thể nói tiếp.

“Đó là một quả bom,” anh thông báo. “Một quả bom tự chế. Không có gì đặc biệt. Chỗ đó là trong một căn bếp. Bọn anh đang kiểm tra căn hộ thứ tư. Bên trong một máy radio.” Giọng anh vỡ òa, và tôi không thể nói anh có đang thờ hớn hển hay không bởi vì anh đã quá yếu hoặc vì anh ấy đang sợ những điều mình đang nói. “Đứa trẻ đó đang cầm máy radio. Nó còn bé lắm. Hình như là mười một tuổi thì phải?” Lucas nhắm nghiền mắt. “Anh có thể thấy thằng bé. Mắt xanh, giống như người Iraq. Nó đang tự đi tiểu. Vì vậy mà anh biết chiếc radio đó là một quả bom. Juliet, nó nổ tung, cả bọn nhỏ cũng bị. Những đứa trẻ.” Lucas cười khan. “Anh có thể thấy nó. Má phúng phình. Cánh tay mảnh khảnh. Đang chơi nhạc. Anh không biết đó là bài gì, nhưng anh có thể nghe thấy nó.” Anh vuốt chân tóc gần chỗ miếng gạc anh vẫn mang khi bị đập đầu trên băng. “Đó là bài hát anh hay nghe mỗi khi anh nằm mơ.”

“Chuyện gì diễn ra sau đó nữa?” tôi hỏi.

“Chỉ vậy thôi. Anh thấy đứa bé. Máy radio. Anh nhận ra nó là bom. Anh nghĩ, hóa ra đây là cách mình sẽ chết. Và anh tỉnh dậy.”

Ngay sau đó, một y tá trong bộ đồng phục bảo hộ có trang trí phù hiệu chó con, chân mang guốc đỏ đẩy một chiếc xe đẩy vào, phía trên có treo một cái móc. Lucas khẽ gật đầu chào cô ấy, vui vẻ hỏi chuyện anh lúc cô kiểm tra nhãn túi, gắn nó vào một đoạn ống rồi búng ống bằng một ngón tay, móc một đầu khác của nó vào một lỗ dẫn nổi lên từ miếng băng gạc dính vào khuỷu tay anh. Tôi không thể chịu nổi - cô y tá tài hước, bộ đồng phục bảo hộ của cô ta và đôi guốc. Cả những gì Lucas vừa mới nói.

“Thích tiêm tĩnh mạch anh không?” anh nói.

Tôi lắc đầu. Tôi đang cố gắng để không khóc.

“Đó chỉ là chất lỏng và thuốc kháng sinh thôi. Cùng loại thuốc em tiêm nếu em bị viêm họng đó.”

“Anh có bị viêm họng hả?”

“Anh ước gì như vậy,” anh nói. “Anh lên cơn sốt mà không ai hiểu được bởi vì anh không có dấu hiệu bị bệnh truyền nhiễm gì cả.”

“Ồ đừng lo, cưng ơi”, cô y tá nói. “Các bác sĩ biết họ đang làm gì mà. Không ai bị chứng bệnh bí ẩn dữ vậy đâu.”

Lucas cười, nhưng ngay khi cô y tá rời khỏi, nụ cười anh tắt ngúm.

“Cơn đau anh kể với em ngày hôm qua,” Lucas nói. “Vết bỏng. Anh cảm thấy nó nữa. Khi anh ngủ. Anh đoán là mình sắp chết. Ở tương lai.”

“Lucas...”, tôi ghen ngào. Anh nhìn lên tôi đầy hi vọng, như tôi có thể giúp được anh, như tôi có thể xoa cơn đau đi.

Nhưng sau đó bà Dunready trở lại từ cuộc đi dạo. “Ồ, Juliet”, bà nói, như thể bà chỉ mới trông thấy tôi. “Cháu không đi học sao?”

“Cháu trống tiết ạ”, tôi lẩm bẩm. Tôi nhặt lên balo từ trên ghế nơi tôi đã ném xuống. “Nhưng cháu nghĩ mình phải quay lại trường đây.”

Tôi đi đến trạm xe buýt bên ngoài bệnh viện và nhận ra xe của Rosemary đang đậu đằng sau dãy xe taxi. Nó chống khuỷu tay trái lên

cửa xe, đầu tựa vào tay. Nó không có vẻ bận hay đang trầm tư hoặc nếu không thì cũng không phải đang lảng xảng với một lịch trình công tác nào đó. Nó chỉ... ngồi đó. Và thậm chí bây giờ, khi tôi nghĩ đến ý nghĩa của từ “bạn bè”, tôi nhớ đến cảnh Rosemary đợi tôi ngày đó. Nó làm mọi thứ cho tôi, thậm chí ngay cả khi tôi không cần hỏi. Thậm chí khi giữa chúng tôi là bức tường căng thẳng.

“Cậu bỏ học vậy có sao không?” tôi hỏi khi chui vào ghế ngồi.

Rosemary cười buồn, nụ cười cậu-biết-thừa-còn-gì có thể khiến một người trở nên xinh đẹp như nó. “Cậu không vậy chắc?” nó nói.

Bằng cách nào đó, tôi đã vượt qua được thời gian còn lại trong ngày. Tôi nhớ mình đã ngồi cạnh Rosemary giờ ăn trưa, khay tôi đầy thức ăn đến mức không tưởng tượng được. Tôi nhớ mình đang đứng ở tủ cá nhân, cố gắng nhớ lại lớp kế tiếp là lớp nào nhưng không tài nào nhớ nổi.

Sau khi tan học, tôi trở lại bệnh viện. Dexter cũng đến, và chúng tôi ngồi cạnh nhau ở cuối giường Lucas, ngắm nhìn anh ngủ. Hầu hết thời gian, anh ngủ rất yên bình, nhưng có lúc, anh bắt đầu giãy đạp dữ dội. Tôi đè chân anh xuống và lay anh, hi vọng bà Dunready không nhìn thấy. Đã có đủ sự xáo trộn cho việc anh nửa tỉnh, nửa mê rồi.

Ông Dunready mang Tommy và Wendell đến thăm anh sau giờ tan học, trước khi mang chúng đến nhà một người bạn vào ban đêm.

Tôi khá chắc là có chuyện gì đã xảy ra giữa ông và bà Dunready trong suốt ngày hôm đó. Tôi không biết nó là gì, nhưng dường như họ thư giãn với nhau hơn. Và khi ông rời khỏi, ông Dunready đặt bàn tay lên vai bà và bảo, “Maureen, em cố gắng nghỉ ngơi đi.” Ông xoay sang nhìn Lucas thật lâu và nặng nề. “Anh sẽ trở lại,” ông nói. Và nhằm để không gây hiểu lầm, ông nói thêm, “Sau khi anh đưa bọn trẻ đến đó.”

Khi họ đi rồi, mẹ Lucas ngủ trên ghế, mặc cùng bộ quần áo bà đã mặc trong đêm trước đó. Chiếc áo ni chui đầu của bà bị dính một vệt cà phê phía trước, nhưng có vẻ như bà không hay biết.

Lúc nhóm bác sĩ đến, Dex ngăn họ lại ngay cánh cửa có che màn. “Vui lòng cho bác ấy một phút thôi,” anh nói. “Bác ấy chỉ vừa mới thức dậy.”

Tôi bị gây ấn tượng bởi anh. Theo những kinh nghiệm tôi từng có khi đi vòng vòng trong bệnh viện cùng với bố mình là bác sĩ không đợi ai cả, nhưng Dex quá bình tĩnh và tự tin đến mức anh có thể ngăn họ lại.

Trong buổi hội chẩn sau đó, nhóm bác sĩ hội ý với nhau là vì sao Lucas lại ngủ quá nhiều như vậy, cũng như hướng dẫn y tá đánh thức anh cách hai mươi phút một lần. Họ tiếp tục quay trở lại câu hỏi về cơn sốt của anh và tại sao, thậm chí với thuốc kháng sinh, cơn sốt vẫn không hạ xuống thấp hơn nhiệt độ họ mong đợi.

“Cậu ấy đang rơi vào tình trạng mất ý thức và hậu chấn động não do vết thương ở đầu gây ra. Vậy thì cơn sốt đến từ đâu? Tại sao người cậu ấy lại có dấu hiệu mất nước?”

Tôi thấy lưng bà Dunready cứng đờ khi nghe thấy những cụm từ “nguy cơ bị nhiễm trùng”, “hành động đột quỵ”, nhưng bà chỉ gật đầu và hỏi một số câu hỏi, làm rõ rằng bà vừa là một y tá vừa là một người mẹ.

Đoạn, nhóm bác sĩ đánh thức Lucas, hỏi anh năm nay là năm mấy, bảo anh đánh vần tên mình, họ đang giơ mấy ngón tay. Nhưng khi nhóm bác sĩ rời khỏi, anh giơ tay lên đập tay với Dex, đúng phong cách đội khúc côn cầu.

Mẹ Lucas rời khỏi phòng lần nữa, vì vậy tôi không nói chuyện riêng với Lucas. Thay vào đó, tôi lắng nghe Dex kể cho anh về những thứ ngớ ngẩn đang diễn ra ở trường. Cách tường thuật khoan thai giản dị của Dex đã giúp Lucas bình tĩnh lại, vì vậy tôi cố gắng bắt chước tông giọng của anh ta. Tôi nghĩ mình đã nói một số thứ như “Em sẽ cần lời khuyên của anh về chuyện nên làm gì khi nghỉ đúng buổi kiểm tra trong lớp.” Dex kể anh nghe các thành viên trong đội đã cùng nhau làm một cuốn phim tài liệu sưu tập gồm những đoạn phim trò chơi đặc sắc

nhất của bố mẹ họ, để Lucas xem trong lúc chán hoặc nhớ điệu khúc còn cầu quá nhiều.

Lucas lấp bắp từng từ khi anh nói “Thật tuyệt.” Dexter nhìn tôi với một chút hoài nghi xen lẫn tò mò, giống như chúng tôi đang trong một buổi tiệc và có ai đó đã say.

Sau bữa tối, Dex đề nghị đưa tôi về nhà. Nói lời tạm biệt với Lucas, tôi nắm tay anh. Anh bảo, “Jules, em có thể cúi xuống không?” Tôi làm theo. Anh nói. “Gần hơn nữa,” và tôi cúi xuống sâu đến mức mặt tôi cách mặt anh chỉ vài xen-ti-mét và tóc tôi đang rơi trên người của cả hai chúng tôi. Anh úp mặt vào tóc tôi và ngửi, như anh đang ngửi mùi hoa. Tôi nhìn anh như muốn nói “Thôi được rồi, chuyện này kì quá”, nhưng sự tuyệt vọng trong mắt anh quá nghiêm túc đến mức tôi không thể thốt ra bất cứ lời nói đùa nào.

“Điều này là thật, đúng không?”, anh thăm thò. “Em vẫn là thật đúng không?” Tôi gật đầu. Sau đó anh nói tiếp. “Đây là lý do vì sao anh trở về. Vì điều này. Anh nhớ điều này.”

Bên ngoài hành lang, khi cửa thang máy mở ra, tôi dừng lại. Tôi không cử động được.

“Juliet?” Dexter hỏi. “Em có vào không?”

“Không ạ”, tôi nói, quay trở lại chỗ phòng Lucas. “Anh đi đi.”

Tôi gọi cho mẹ. Tôi nói với bà rằng mình sẽ ở lại muộn. Tôi hỏi bà có thể đón tôi lúc mười giờ không? Mẹ không thích chuyện này chút nào - tôi có thể nghe thấy điều đó trong giọng nói của bà - nhưng bà đồng ý.

CHƯƠNG 28

Sáng hôm sau, khi trở lại bệnh viện, tôi nhận ra rằng Lucas đã yếu hơn sau đêm qua. Mẹ anh đang ngồi trong quán cà phê khi tôi đến, nhưng bố anh đang ngồi trên một cái ghế trong góc, tay ông đặt trên đầu gối, nhìn chăm chăm vào gương mặt Lucas. Có một lần, khi tôi đi vệ sinh và trở về, tôi thấy ông đứng cạnh giường, bàn tay ông đặt trên vai Lucas.

Ông chuyển chỗ ngay khi thấy tôi xuất hiện.

Bà Dunready bắc một cái ghế ngồi cạnh ông Dunready. Họ ngồi nhưng không nhìn vào mắt nhau, không nói với nhau lời nào. Lucas đang ngủ say, cuối cùng tay bà cũng chạm vào tay ông.

“Em không thể ngừng suy nghĩ,” bà nói, “rằng chúng ta còn có thể làm được gì hơn nữa.”

“Nó là một chiến binh,” ông Dunready nói, môi ông mím chặt thành một đường ngang. “Chúng ta biết điều đó. Thắng bé sẽ chiến thắng.”

Tiếp đó, trên đường trở lại sau khi mua báo, tôi nghe tiếng của bà Dunready trên hành lang, đang tranh cãi gay gắt với bác sĩ điều trị của Lucas. Bà không thể hiểu tại sao họ lại không biết chuyện gì đang diễn ra, tại sao lại mất quá lâu để có kết quả chụp hình cộng hưởng từ. Bà nhắc ông ta nhớ rằng Lucas đã bị đau đầu trong suốt nhiều tháng - bà muốn bác sĩ kiểm tra lại ảnh chụp. “Những cơn đau đầu đó rất dữ dội”, tôi nghe giọng bà gần như muốn khóc. “Tôi biết con trai mình. Tôi là y tá khoa thần kinh học. Tôi có thể nói khi nào thì một người sẽ bị đau đớn.”

Sau đó, khi một y tá đo lại nhiệt độ và huyết áp cho Lucas -thứ họ làm cách một tiếng rưỡi một lần - Bà Dunready gọi tôi ra bên ngoài hành lang.

“Cháu có thể thấy tình hình nghiêm trọng đến mức nào rồi đó”, bà nói. Tôi gật đầu. “Vì vậy nếu có thứ gì đó mà cháu biết về Lucas, thứ gì đó mà vì lý do nào đấy nó không kể với ta, đây là lúc cháu nên nói ra.”

Tôi không thể nói tôi nhẹ nhõm lúc nghe bà nói vậy hay sợ hãi trước câu hỏi của bà. Ngay lập tức, tôi cảm thấy muốn bệnh một chút.

“Ta không ngốc.” Bà Dunready tiếp. “Ta đã quan sát Lucas suốt vài tháng qua. Ta nghĩ lý do là vì cháu. Ta nghĩ lý do là vì áp lực, nhưng giờ thì ta không biết nữa. Juliet, tại sao nó lại im lặng hơn? Tại sao nó... ngoan hơn? Là một người mẹ, ta có thể thấy nó đang thay đổi.” Bà khựng lại. “Có phải là vì thuốc không?”

“Thuốc ạ?” Tôi không thể kìm được. Và thế là tôi phá ra cười. “Bác nghĩ Lucas đang xài thuốc ạ?”

“Ta không thấy chuyện đó có gì vui.”

Tôi nhanh chóng nén tiếng cười của mình. “Không ạ,” tôi nói. “Thuốc không buồn cười.” Bà vẫn nhìn tôi như thể đang chờ đợi điều gì đó. “Lucas không xài thuốc đâu ạ.” Bà tiếp tục nhìn chăm chăm tôi. “Anh ấy uống bia,” tôi hé lộ.

“Ta biết”, bà ngắt lời. “Cháu nghĩ là ta không biết à?”

Và khi nhìn thấy vẻ mệt mỏi trong mắt bà, tôi nhận ra là mình không thể giấu giếm sự thật thêm nữa. “Có một thứ,” tôi bắt đầu trước khi có thể nghĩ nó không phải là một ý tưởng hay. Mắt bà Dunready đột ngột thu hẹp lại. “Nó nghe khá kì cục.” Tôi nghĩ mình đã thực sự nhắm mắt, cách bạn thường làm khi xé một miếng băng keo cá nhân ra hoặc chờ đợi một tiếng nổ lớn. “Anh ấy nghĩ rằng những cơn đau đầu mình có đến từ cái gọi là ký ức.” Tôi nuốt xuống. “Anh ấy cảm giác mình có ký ức của tương lai.”

“Cái gì?”, bà Dunready rít lên với tôi. Gương mặt bà nhăn nhó, như thể tôi là một xác sống đột biến chuyên đi giết trẻ con.

“Lucas nghĩ rằng anh ấy biết chuyện gì sẽ xảy ra với mình trong tương lai. Rằng anh ấy sống ở tương lai và quay trở về đây, gần như là một hồn ma, ký sinh trên cơ thể của chính mình lúc còn trẻ.”

“Cái này...”, bà Dunready lấp bắp. “Thật là điên rồ.”

“Anh ấy nhớ mình đang ở trong một cuộc chiến,” tôi nói. “Sau khi anh ấy gia nhập thủy quân lục chiến. Lucas tin rằng anh ấy sẽ tham gia cuộc chiến tranh Iraq. Anh ấy nghĩ mình sẽ chết ở đó. Bị phỏng.”

Bà đưa tay ôm lấy đầu. “Đó là u não. Tôi biết nó là u não mà. Làm thế nào mà họ lại có thể bỏ qua nó chứ?” Tôi đang đứng trước mặt bà, nhưng bà không nói chuyện với tôi nữa. “Tôi đã làm việc với thứ này,” bà nói. “Tôi biết nó. Sự thay đổi tính cách. Những cơn đau đầu. Tôi chỉ nghĩ... Tôi chỉ nghĩ đó là vì nó đang trưởng thành. Ha!” Giờ thì bà xoay sang tôi. “Tôi đã tưởng cháu là nguyên nhân làm nó thay đổi. Hoặc nhìn thấy trường hợp của tôi và bố nó. Tôi đã hi vọng nó sẽ vượt bỏ tình yêu lớn lao với thủy quân lục chiến... Tôi đã chào đón sự thay đổi này. Tôi không nói gì vì tôi không muốn...” Bà hít một hơi thật sâu và đau đớn, “Tôi không muốn phá hỏng bất kì điều gì. Ôi trời ơi.”

Bà bắt đầu khóc. Thận trọng, tôi đặt một tay lên vai bà, nhưng bà đã quay đi rồi. “Tôi phải đi tìm bác sĩ.” Mắt bà mở to hoảng hốt.

Chiều hôm đó, tôi gặp bác sĩ Katz, một nhà thần kinh học với thâm niên chữa trị trong lĩnh vực rối loạn tâm thần, bạn của bà Dunready. Nhìn ông không có vẻ gì giống bác sĩ, đeo cặp kính râm hiệu RayBan được bày bán trên trang mua sắm trực tuyến Croakies, mặc quần nhung và mang một đôi giày chạy bộ. Mái tóc sẫm màu của ông bên dài bên ngắn và xoắn đến mức trông như chưa chải vậy. Ông hỏi tất cả những câu hỏi về những giấc mơ của Lucas, cơn đau đầu và những gì tôi nghĩ là đang diễn ra. Tôi có thể nói rằng ông đang cân nhắc liệu tôi có đang nói dối hay không. Và ông ta hầu như có hứng thú với chuyện người bạn gái đang nói dối hơn là cậu bạn trai bị điên.

Nhưng ông không hoàn toàn tùy tiện. Trong một khoảnh khắc, ông thậm chí còn đùa giỡn với một giả thuyết rằng sẽ cân nhắc những điều

tôi đang nói dưới góc độ khoa học. “Nó là một lời gợi ý khá thông minh,” ông nói, “từ quan điểm của một chuyên gia thần kinh, ý tưởng một bộ não có khả năng tập hợp ký ức, với sóng năng lượng phù hợp - đại loại như cháu đang ở giữa ranh giới sinh tử - vượt ra khỏi chính nó, xuyên thời gian và không gian nhập vào một bộ não khác. Và bộ não vật chủ đó sẽ biểu lộ các triệu chứng y học mà cơ thể trong tương lai đang trải qua.” Với một cái lắc đầu, ông vứt bỏ ý tưởng đó vì cho là không thể, quay trở về luận điểm xác thực duy nhất mà ông thấy: một trong hai chúng tôi, hoặc là cả Lucas và tôi, đã hoàn toàn mất trí.

Những tấm chụp đã được kiểm tra lại lần nữa. Những chi tiết bất thường hoặc nhỏ nhất đều được mang ra xem xét. Ca phẫu thuật đã được tiến hành hội chẩn. Ông Duready vẫn ngồi trên chiếc ghế của ông trong phòng Lucas, im lặng, đôi mắt ông dán chặt vào chiếc giường như thể ông đang làm nhiệm vụ bảo vệ đứa con trai bé bỏng và có thể ngăn Lucas khỏi nguy hiểm bằng tinh thần cảnh giác cao độ.

Sáng ngày kế tiếp, tôi thậm chí còn không vờ đi học, và khi tôi đến bệnh viện, Dex đã ở đó rồi, ngồi trên một băng ghế trong sảnh bên ngoài Khu vực chăm sóc đặc biệt.

“Mẹ cậu ấy đang gặp bác sĩ lần nữa,” Dexter đứng lên, cho tôi hay. “Anh định ở ngoài này cho tới khi nào họ xong.”

“Anh ấy thế nào rồi ạ?”

“Khi anh đến thì vẫn đang ngủ,” Dexter nói. “Anh nghĩ là họ đang cố gắng đánh thức cậu ấy dậy cho bác sĩ khám.”

“Cố đánh thức anh ấy dậy á?”

Dexter gật đầu, giống như anh đang không muốn nói ra rằng tình huống dường như đang trở nên xấu đi. Sau đó anh choàng một cánh tay qua vai tôi trong một cử chỉ rất không giống Dex và tiếp tục trao cho tôi nửa cái ôm vụng về nhất mà tôi từng nhận được. Tôi đoán nó là một dấu hiệu cho thấy mình đã sợ đến mức nào và tôi biết ơn với sự tiếp xúc này. Ngày hôm qua, anh đã nghe những gì tôi nói về ký ức và giấc mơ của Lucas, nhưng anh không hề dả động đến. Dex thật tử tế.

Bà Dunready xuất hiện trong sảnh, đang đi cùng một bác sĩ mà tôi chưa bao giờ gặp trước đó. Bà đang nói, “Tôi nói với ông rồi, thằng bé đã bị đau đầu trong suốt nhiều tuần. Nó nói với tôi là nó bị chóng mặt. Nó bị ảo giác. Tôi đồng ý là những tấm phim không hiển thị bất kỳ một chứng xuất huyết hay tổn thương nào, nhưng có điều gì đó không đúng ở đây.”

“Bà Dunready”, bác sĩ đáp. “Tôi biết bà là một y tá. Tôi biết bà thuộc khoa thần kinh nhưng bà phải tin chúng tôi. Chúng tôi đã quét đi quét lại đến ba lần.”

“Vậy thì chuyện gì đang xảy ra với thằng bé?” bà Dunready gầm gừ. “Ít nhất cũng phải có một giả thuyết nào chứ?”

“Tôi chân thành nói với bà là, chúng tôi không có”, bác sĩ nói. “Cơn sốt, điện tâm đồ bất thường, hôn mê, đồng tử giãn ra - khi những triệu chứng này đi chung với nhau, chúng gọi là bị chấn thương vật lý. Tôi không phải kể với bà là chúng tôi nhìn thấy những triệu chứng này ở bệnh nhân bị xuất hiện nhiều vết rách, tổn thương cơ quan nội tạng, vết thương bị đâm thủng, gãy xương.”

“Tôi biết.”

“Nhưng với sự vắng mặt của một chấn thương vật lý hay bằng chứng của hiện tượng nhiễm trùng não, chúng tôi không thể dựng lên những triệu chứng này được.”

“Thế còn chấn thương đầu thì sao? Ông có nghĩ thằng bé đang phản ứng lại với cú ngã trên băng không?”

Người bác sĩ khựng lại. “Maureen, cô đang moi thông tin nữa rồi. Chấn thương đầu giống như Lucas đã trải qua có thể dẫn đến một trong những triệu chứng đó. Nhưng không phải là tất cả. Nó không đủ. Có thứ gì khác đang diễn ra.”

“Tôi muốn một cuộc họp nhóm,” bà Dunready quyết định. “Katz không loại trừ khả năng nó là u não. Tôi có cảm giác tôi đang bị các ông quay mòng mòng với đồng thông tin này rồi.”

“Tất nhiên rồi,” bác sĩ tán thành. “Ý kiến hay đó. Chúng ta hãy gặp nhau vào giờ ăn trưa nhé.”

Ngay khi người bác sĩ vừa đi khỏi, bà Dunready phát hiện ra Dex và tôi. “Ồ, các cháu đấy à?” Bà thở dài như thể thậm chí nhìn thấy chúng tôi thôi cũng làm bà mệt mỏi. “Các cháu vào đi.” Bà vẫn mặc chiếc áo ni chui đầu có đốm bần. Khi ông Dunready đứng lên, chìa khóa xe nằm trong tay ông - tôi đoán ông ra ngoài để giải quyết một số công chuyện - họ siết tay nhau trước khi ông tiếp tục bước vào thang máy.

Lần này, tôi đã chuẩn bị tinh thần cho việc Lucas sẽ trông yếu ớt và nhợt nhạt như thế nào. Tất cả màu sắc trên gương mặt hồng hào đã biến mất. Có ai đó đã cạo râu cho anh, nhưng thay vì giúp anh trông khá hơn, nó chỉ càng làm rõ hai má bị hõm xuống ra sao. Có gì đó đã thay đổi ở mái tóc anh. Có lẽ là ánh sáng trong phòng - mảnh cửa sổ đã được kéo lên - nhưng nó trông xám xịt như da anh vậy. Anh đâu thể nào bạc hết đầu chỉ sau một đêm, đúng không?

“Anh ấy đang ngủ ạ?”, tôi hỏi, giọng rất khẽ; tôi không muốn đánh thức anh.

“Nó ngủ sâu lắm,” bà Dunready giải thích. “Nhưng chúng ta nên đánh thức nó dậy. Chúng tôi giờ phải đánh thức nó cứ cách mười phút một lần.” Bà đứng cạnh vai Lucas và nhẹ nhàng lay anh dậy.

Lucas có ý thức trở mình, sau đó điều chỉnh hơi thở mà chưa hoàn toàn tỉnh táo. “Lucas,” mẹ anh gọi. “Mở mắt ra đi con.” Bà nhắc một tách nước có ống hút từ bàn lên giường anh. “Con uống chút gì đi.” Bà đề nghị. Bà đút đầu ống hút vào miệng anh. “Đây là nước táo. Thứ con thích nhất đó.”

Lucas mím chặt môi quanh ống hút, vốn đang chuyển sang màu sậm vì nước trái cây được hút lên. Anh mở choàng mắt. “Con chào mẹ ạ,” tôi tự hỏi không biết anh có biết mình đang ở đâu không. Liệu anh có đang nghĩ là mình đang ở trong một bệnh viện khác cái anh đã miêu

tả không. Lucas giơ tay lên và nắm lấy cổ tay bà. Anh ngược lên nhìn vào mắt bà. Anh gọi “Mẹ” lần nữa.

Khi tôi nghe cách anh nói từng từ một cách dịu dàng, tôi biết là anh đang sợ. Bà Dunready vuốt tóc anh ra khỏi trán. “Bạn bè con đang ở đây kìa,” bà nói.

Lucas nhìn qua chúng tôi, nở nụ cười uể oải, sau đó nhắm mắt lại. Bà Dunready cài báo thức trên chiếc đồng hồ kỹ thuật số của bà. “Đây là tất cả những gì thằng bé đang có bây giờ,” bà chua chát nói.

“Ồ,” Dexter kinh ngạc.

Dexter và tôi ngồi trong phòng suốt cả buổi sáng, thay phiên nhau đánh thức Lucas theo lịch biểu mười phút một lần, lắng nghe mẹ anh đề nghị mỗi vị bác sĩ ghé qua thăm bệnh phòng anh tham gia cuộc họp của toàn nhóm, rốt cục đã được xếp vào lúc ba giờ chiều, khi bác sĩ Kats đã xong việc.

Mẹ tôi và cô Val xuất hiện vào giờ ăn trưa. Mẹ nhìn qua một cái lỗ trên tấm màn, kêu lên “Yoo hoo!” Cô Val theo sau bà với một chiếc túi mua sắm màu trắng có quai làm từ ruy băng lụa, lên tiếng hỏi, “Debussy, có ai ở đó không?” Như thế mẹ Lucas sẽ biết cô Val là ai và tên tuổi của tiệm bánh sandwich kiểu Paris mà cô và mẹ tôi vừa khám phá ra.

Nhưng trong không gian bệnh viện ảm đạm và hoang mang như thế này, thái độ vô tư của cô Val và sự hài hước chuyên nghiệp của mẹ tôi mang đến một sự cổ vũ tinh thần rất lớn. Ít nhất là với tôi. Bộ váy chống lạnh bằng len ca-sơ-mia được giặt sạch sẽ tinh tươm của mẹ tôi, cặp mắt kính hiện đại của cô Val, đôi giày thể thao kém may mắn hiệu Hush Puppies mà cô Val yêu thích bởi vì chúng dễ chịu - chúng là cuộc đời thật của tôi, cuộc đời tôi trước khi có Lucas, cuộc đời tôi khi chỉ có mẹ và cô Val, những người luôn nghĩ mọi thứ tôi làm là hoàn hảo, những người tin rằng tôi sẽ không bao giờ đi sai đường.

Ít nhất những chiếc bánh mì sandwich cũng cho chúng tôi đề tài để nói, với bà Dunready đang tranh luận giữa trứng lòng đào và thịt xông

khối, và Dex giơ lên phần đầu ổ bánh mì dài kẹp phô mai với cà chua rồi nói, “Nếu cái này bị mắc kẹt trong lò, thế nào mình cũng sẽ có món bánh mì pizza Pháp cho coi.” Bà Dunready uống nửa chai nước khoáng Evian mà bà mang theo và chừa một ổ bánh mì baguette bò và phô mai Boursin nướng cho ông Dunready.

Lucas không ăn món salad cá hồi mà cô Val đã mang cho anh. Hay thậm chí là món bánh chocolate mouse. Anh chỉ húp hai ngụm nước luộc thịt và sau đó quay trở lại giấc ngủ.

Dexter trở lại trường.

Mẹ tôi và cô Val trở về văn phòng.

Và đột nhiên, mọi thứ trở nên yên lặng và tĩnh mịch lạ thường.

Bà Dunready đang ngủ gà gật khi một cô y tá bước vào và đặt một tay lên vai bà. “Phòng chờ không có ai cả, Maureen,” cô y tá nói. “Cô có lẽ sẽ hiểu rõ hơn những gì diễn ra trong cuộc họp nếu cô chịu nghỉ ngơi một chút. Chúng tôi sẽ cử ai đó đến gọi cô trước khi các bác sĩ đến. Cô đã thức cả đêm rồi.”

Bà Dunready đứng lên. “Cháu sẽ đánh thức nó chứ?” bà hỏi tôi.

Tôi gật đầu. Cô y tá giải thích với bà là họ đã nói với Dexter và tôi sáng nay rồi. Những dấu hiệu quan trọng của Lucas sẽ được hiển thị trên màn hình theo dõi, và ??? chức canh giờ trên máy sẽ tự động reo lên cách mười phút một lần. Sẽ tốt hơn nếu có ai đó quen với anh đánh thức anh dậy, nhưng nếu lỡ tôi có quên thì bọn họ vẫn có thể xử lý kịp thời.

Tôi đánh thức anh vào lúc 1:13 chiều và 1:23 chiều. Nhưng sau đó, lúc 1:30, Lucas tự mở bừng mắt. Tôi đang ngắm nhìn anh, vì thế nên tôi thấy mí mắt anh rung động. Anh nói điều gì đó mà tôi không thể hiểu được.

Tôi cúi xuống gần hơn. “Gì vậy ạ?” tôi hỏi.

“Nước trái cây”, anh lặp lại.

Tôi cầm lấy tách nước táo ép mà tôi vừa làm mới với đá viên. Tôi đút ống hút vào miệng anh. Anh uống.

“Nó sắp kết thúc rồi”, Lucas nói. Tôi quá tập trung vào hiện tại, vào công việc đánh thức anh mỗi mười phút, vào những thứ như đá viên và cuộc họp của bác sĩ nên ban đầu, tôi không hiểu anh đang nói gì.

“Giấc mơ,” anh nhắc. Tôi cúi đầu. Tôi biết mình cần phải mạnh mẽ vì anh và lắng nghe những gì anh nói, nhưng cân nhắc mọi thứ khác đang xảy ra, tôi không biết liệu mình có thể không nữa.

Tôi tự hỏi liệu mình có nên giải thích với Lucas rằng tôi đã kể cho mẹ anh nghe về ký ức của anh, rằng anh không phải nói dối bà nữa, nhưng trước khi tôi có thể mở miệng, anh đã nói trước.

“Anh biết chuyện gì xảy ra khi bom nổ,” anh nói.

“Anh thấy gì vậy?” Tôi cố gắng để giọng mình nghe bình thường, nhưng hai tay tôi đang run lên. Tôi có thể nghe thấy tiếng đá kêu lạo xạo trong chiếc cốc giấy. Tôi đặt nó xuống.

“Anh đã mơ cùng một giấc mơ hết lần này đến lần khác. Đầu tiên chỉ là những mảnh vỡ. Đứa bé trai. Một cái bàn học. Trần nhà phía trên cầu thang. Và những mảnh vỡ khác. Và chúng bắt đầu kết nối với nhau. Hệt như não anh đang được ghép mảnh ghép cuối cùng vào.”

“Ngay trước khi bom nổ”, anh tiếp, “có một khoảnh khắc, có lẽ, giữa lúc anh nhìn thấy đứa bé và cảm thấy vụ nổ. Nó rất quan trọng, khoảnh khắc đó. Đây là khi mọi thứ trở nên rõ ràng.”

“Cái gì trở nên rõ ràng ạ?” giọng tôi cất cao đầy hốt hoảng.

“Chiếc bàn học anh đã mơ thấy. Anh biết nó đến từ đâu. Nó ở trong căn phòng đó, cùng với thằng bé, nằm lăn lóc trên sàn. Lẽ ra nó được dùng để chặn cửa, nhưng sau đó bọn anh đẩy nó sang một bên khi bọn anh tiến vào. Và trong khoảnh khắc anh biết đứa bé đang giữ quả bom, anh bổ nhào vào nó. Cái bàn.” Anh bật cười chua chát. “Như thế nó có thể cứu anh vậy.”

“Thứ kế tiếp mà anh biết, là anh đang nằm trong một cầu thang. Cái bàn cũng vậy. Vụ nổ đã đẩy bọn anh ra khỏi căn hộ. Anh cảm thấy như mình bị một làn sóng đánh vào.”

Tôi đang lắng nghe rất chăm chú - tôi có cùng cảm nhận với anh - rằng tôi cũng cảm thấy một làn sóng nhiệt lượng và sợ hãi gần như là một cảm giác vật lý.

“Nhưng nó không chỉ là quả bom. Thứ kéo anh trở về...” Anh nhìn vào mắt tôi. Tôi nghĩ là anh cần chắc chắn rằng tôi thật sự đang ở đây với anh. Và tôi thật sự như vậy. Tôi đã quên mình đang ở đâu và mình là ai, tôi hoàn toàn tập trung vào những gì anh đang nói với tôi. “Jules,” anh nói. “Có một thứ gì đó khác.”

“Thứ gì vậy ạ?”

“Cảm giác của anh”, anh đáp. “Cảm giác của anh đã đẩy anh. Anh có thể thấy cuộc đời mình đã-đang-sai rồi.”

Khi tôi không gạt đầu hay biểu hiện là tôi đang hiểu kịp, anh tiếp. “Anh không nói đến cuộc đời anh bây giờ, cái cách anh ở cùng em. Anh đang nói về cuộc đời anh trong tương lai. Anh cảm thấy như thế nào - Juliet, anh đã không muốn đi.”

“Và cảm giác đó đã đẩy anh ra khỏi căn phòng đó ạ? Anh nghĩ một cảm giác làm được vậy ư?”

“Em phải hiểu nó mạnh đến thế nào. Nó - nó đến từ mỗi sợi cảm xúc trong con người anh.”

Giọng Lucas đang từ từ nhẹ đến mức tôi phải cúi xuống gần anh mới nghe được.

“Anh nằm trên hành lang. Trên một người trong nhóm lính đi theo anh. Halleck. Khẩu AK của cậu ấy, anh nghĩ là nó đã nổ súng. Anh cảm thấy thế. Có lẽ cậu ấy đã đụng phải ai đó. Anh không biết nữa.”

Tôi ôm đầu. Chóng mặt.

“Khi em chết, em sẽ thấy cuộc đời trải ra như một cuộn phim trước mắt mình,” Lucas nói.

“Được rồi,” tôi nói.

“Cuộn phim đó - là nơi anh với em đang ở ngay lúc này. Tất cả thời gian vừa rồi chúng ta đã có cùng nhau là lúc anh cũng đang ở thủ

đô Baghdad hoặc đâu đó, và sắp chết. Nhìn thấy em, được ở đây - nó là một món quà. Từ... vũ trụ.”

“Anh là thật, Lucas.” Tôi nhắc anh. “Em đang chạm vào anh đây này.”

“Không thật sự đâu”, anh nói. “Nhưng anh sẽ nhớ nó. Anh sẽ nhớ mỗi một cái chạm, được ở cùng em, được trở về tuổi mười bảy lần nữa.”

“Anh đang mười bảy tuổi mà”, tôi nói. “Anh sẽ ở lại tuổi mười bảy.”

“Không”, anh thì thầm, ngày càng yếu đi. “Iraq - là những gì đã xảy ra với anh ở đó. Anh nghĩ nó sắp kết thúc rồi.”

“Nhưng anh nghĩ là anh sắp chết ở Iraq,” tôi lặp lại một cách ngu ngốc. Tôi có thể thấy giọng mình đang vỡ vụn. “Không thể nào đâu, bởi vì anh đang ở đây, với em mà.” Tôi lắc đầu. Nước mắt chảy tràn trên má. “Anh ở đây vì sợi dây gài trên mũ bảo hộ.” Tôi nhấn mạnh. “Đây là chấn thương đầu, và các bác sĩ sẽ tìm ra nó mà.”

“Không, Juliet”, anh thì thầm thì. “Dây gài không liên quan gì với chuyện này cả. Có lẽ nó chỉ đẩy nhanh những gì sắp xảy ra thôi. Có lẽ là không. Anh không thể kiểm soát nó. Tương lai, nó mới là đang trong tầm kiểm soát.”

Tôi bắt đầu muốn cãi lại, nhưng anh ngăn tôi. “Anh chắc là,” Lucas nói, “anh đang ở trong một giấc mơ có em, và anh chỉ không cần tỉnh lại.” Tôi có thể thấy nó đang lấy đi tất cả sức mạnh của anh để có thể nói. “Khi anh nghĩ lại... ngay từ lúc bắt đầu, khi anh thậm chí còn không biết... chuyện gì đang xảy ra với mình...” Tôi có thể thấy anh đang bắt đầu rơi vào giấc ngủ lần nữa. Lucas đang bị trôi đi khi anh nói. “Anh chỉ muốn gặp lại em lần nữa... để ngửi mùi hương của em... để hôn em... để đứng với em... trong tuyết... đang trượt tuyết với đám em của anh...” Anh dừng lại. “Khi anh trượt tuyết đến nhà em.” Giọng anh vỡ ra. “Anh sẽ trao đi bất kì thứ gì. Để giữ lấy điều này. Để giữ lấy giấc mơ này.”

“Anh phải tin em, Lucas. Đây là thật,” tôi nói. “Em biết nó là thật. Em là thật.”

Lucas chậm rãi chớp mắt.

“Năm đó là năm mấy?”, tôi hỏi. “Trong tương lai, nơi anh nghĩ là thật ấy? Làm thế nào anh có thể nhớ quá nhiều thứ mà không nhớ ngày?”

Lucas nhắm mắt lại, như thể ánh sáng anh đang nhìn thấy quá chói mắt.

“Anh sẽ cố gắng bám trụ,” anh nói. “Miễn là anh có thể.”

Tôi nghĩ đến mẹ anh. Tôi nghĩ đến chuyện gọi bà. Nhưng tôi không biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu tôi rời khỏi Lucas, thậm chí là chỉ một giây. Anh dường như quá yếu đuối và sợ hãi. Tôi đang cầm tay anh, cố gắng để không siết quá chặt, bởi vì khi tôi làm vậy, tôi sẽ không còn có thể cảm thấy anh đang siết chặt lại tôi.

“Em sẽ có một cuộc sống tốt,” anh nói. “Em sẽ quên anh.”

“Em sẽ không quên anh.” Tôi nức nở nghẹn ngào. “Em không thể. Sẽ không đâu.”

“Em sẽ bị ngạc nhiên đó.” Anh nói chuyện quá nhẹ nhàng đến mức tôi phải căng tai lên để hiểu.

“Không.” Tôi nói qua hàm răng nghiến chặt, bị kinh ngạc bởi cơn giận đang bùng lên nhằm vào anh.

Anh cố mỉm cười. “Hãy viết nó ra nếu em muốn.” Anh nuốt xuống khó khăn. “Nhưng, Juliet? Trước khi rời khỏi? Anh có thể giữ lấy em không? Anh... có thể... chỉ... có em không?” Cơn giận của tôi biến mất.

Tôi trèo lên giường với Lucas. Chúng tôi nằm cạnh nhau, đối diện với nhau, đầu chúng tôi ngả trên cùng một chiếc gối. Tôi nhìn vào mắt anh, lần theo đường đi của những đường xanh dương đậm hòa lẫn vào ánh sáng. Anh rướn người về phía trước để hôn tôi và sau đó chúng tôi chỉ nằm gần nhau như vậy, mũi chạm mũi, miệng chúng tôi cách nhau

chỉ một xen-ti-mét, mắt chúng tôi khóa vào nhau. Tôi không biết nó kéo dài trong bao lâu.

Một cảm giác ngọt ngào chảy tràn qua tôi. Qua cả hai chúng tôi, tôi tin vậy; tôi chắc chắn là Lucas cũng cảm thấy thế. “Lucas”, tôi gọi anh, cảm thấy quá chắc chắn về cách anh yêu tôi nhiều đến nỗi tôi có thể chắc chắn về mọi thứ khác. Tôi có thể bước ra khỏi một vách đá và tôi biết là anh sẽ ngăn không cho tôi bị rơi. Anh nắm lấy tay tôi.

“Lucas,” tôi nói. “Em sẽ không bao giờ buông tay anh.”

“Em sẽ,” anh nói, giọng nghe như đang say thuốc, như không sẵn lòng quấy rầy mặt ao phẳng lặng.

“Em nghĩ anh sẽ chiến thắng nó,” tôi nói. “Và em muốn anh làm vậy. Em muốn anh chiến thắng nó.”

Lucas gây ra một tiếng ồn, nửa như rên, nửa như thở dài. “Anh muốn...” anh nói, “quá nhiều.” Anh đang phai nhạt dần. Khi chớp lần nữa, mắt anh nhắm lại luôn.

“Tiếp tục chiến đấu, anh nhé,” tôi lặp lại.

Tôi thốt ra những lời trong lúc nửa tỉnh nửa mê, cảm giác hết như tôi đang liếc nhìn xuống từ trên cao. Và khi nhìn lại, tôi nhớ về nó theo cách đó. Tôi thấy chiếc giường trắng ảm đạm, thành giường bằng thép sáng bóng, cơ thể tôi và Lucas cuộn lại với nhau thành những dấu hỏi màu tối, mũi chúng tôi chạm nhau, chia sẻ cùng một bầu không khí, như thể sẽ không bao giờ có điều tồi tệ nào xảy đến với chúng tôi.

CHƯƠNG 29

Tôi nghe giọng mẹ gọi. “Juliet!”

Tôi nhanh chóng ngồi dậy, trước khi hoàn toàn tỉnh táo. Tôi cảm thấy tuyệt vời, giống như tôi đã ngủ hàng giờ liền, hoặc đánh một giấc trưa trên bờ biển. Ánh sáng trong phòng của bệnh viện rất chói, nhưng tôi không lấy đó làm phiền. Phải mất một giây tôi mới nhớ ra mình đang ở đâu và tại sao, thậm chí sau khi tôi nhớ ra, cảm giác bình yên ấy vẫn không tan biến.

Làm thế nào tôi lại có thể thấy tuyệt vời như vậy? Tôi không thể ngủ lâu được. Hoặc ít nhất, Lucas không ngủ lâu như vậy bởi vì các y tá ắt hẳn đã vào đánh thức anh dậy hai phút sau khi tôi đã không thể làm điều đó nữa.

“Giày của con kia,” mẹ tôi nhắc, cau mày vẻ không đồng ý. Tôi nhìn xuống. Tôi đang mang một đôi ủng thấp cổ màu đen không được sạch sẽ cho lắm và giờ nó lại ở đây, làm dơ giường bệnh viện. Mẹ tôi không thích những đôi giày bẩn dù ở bất cứ đâu - nhưng đặc biệt là ở trong một không gian vô trùng.

“Ồi,” tôi la lên.

“Các cô y tá nói với mẹ là nhà Dunready đang trong một cuộc họp lớn với tất cả bác sĩ và họ sẽ trở lại bất cứ lúc nào,” mẹ tôi rít lên. “Đi ra khỏi giường mau!”

Tôi trượt xuống. Lucas vẫn còn đang ngủ. Tôi nghĩ có lẽ đã gần đến lúc tôi nên đánh thức anh. Mẹ tôi phúi bụi bẩn ra khỏi giường bằng lòng bàn tay của bà.

“Mẹ quay lại ạ?” tôi hỏi.

“Mẹ lo cho con,” mẹ nói. “Mẹ kết thúc công việc sớm một chút. Mẹ nghĩ mình nên tạt qua.”

Tối giờ, tôi tưởng mẹ vừa mới giật ra một tấm chăn ấm áp mà tôi đang ngủ bên dưới. “Sớm một chút á?”, tôi nói. Lần cuối cùng tôi kiểm tra đồng hồ là 2:23. Mẹ tôi thường rời văn phòng lúc năm giờ. “Giờ là mấy giờ rồi ạ?”

“Ba giờ ba mươi. Thật ra là, muộn hơn một chút.”

“Bọn con đã ngủ bao lâu rồi?”, tôi rít lên. Mẹ chỉ đứng đó nhìn chăm chăm tôi, e sợ giọng nói của tôi. Bà không hiểu. Bà không thể nào hiểu tại sao cần phải canh đúng thời gian.

“Lucas,” tôi nói, vội vã đi đến bên giường. “Lucas, thức dậy đi anh!” Tôi lay vai anh. Nhẹ nhàng, vì anh yếu quá. Sau đó thì mạnh hơn, bởi vì tôi đang hoảng hốt. Tôi nhấn nút gọi y tá. Rồi tôi bước ra ngoài hành lang. “Y tá! Y tá!” bởi vì không có gì xảy ra cả. Lucas không mở mắt.

Giây phút đó, tôi tưởng chừng mãi mãi sẽ không có ai đến. Tôi nhớ giọng mẹ tôi vang lên, “Chuyện gì đang xảy ra vậy?” Tôi nhớ mình đang nghĩ: Tại sao bà lại không biết được chứ? Bà là mẹ tôi. Bà phải biết tất cả mọi thứ chứ.

Sau đó cô y tá với bộ đồng phục bảo hộ có in phù hiệu chó con chạy đến và cau mày. Căn phòng chật kín người. Liên tiếp nhiều câu hỏi được đặt ra không có câu trả lời. Có ai đó gọi điện thoại, nhấn tin tìm bác sĩ trên loa, yêu cầu thuốc và vật tư. Một y tá tôi chưa bao giờ gặp trước đó gắn một ống tiêm vào ống dẫn trong đoạn ống thò ra từ cánh tay Lucas.

“Cô đang làm gì anh ấy vậy?” tôi hỏi, dù tôi biết tôi nên để họ làm việc. “Cái đó là gì ạ?”

“Một mũi thuốc kích thích”, cô y tá trả lời. Thái độ cô khá bình tĩnh, tóc chải gọn gàng và búi sau gáy.

Và ngay khi bà Dunready lao vào phòng cùng với nhóm bác sĩ chữa trị của Lucas, trong nháy mắt, Lucas giật bắn trên giường.

Bật dậy. Trong tích tắc, tôi thề là tôi thấy tóc anh ấy dựng đứng. Anh thở hổn hển giống như có ai vừa giữ chân anh ấy dưới nước tới suýt chết đuối. Hai mắt anh mở to. Những ngón tay anh - tôi nhớ mình để ý chúng - đang căng ra, bả vai duỗi thẳng như anh đang cố bắt thứ gì đó ngoài tầm với.

Anh bật ra tiếng. Tôi ghét khi thậm chí phải nghĩ về nó. Nửa như tiếng rên, nửa như tiếng khóc bị bóp nghẹt. Đó là thứ âm thanh tôi chỉ có thể miêu tả là trần trụi. Từ bên trong. Nó là thứ âm thanh bạn gây ra khi bạn đẩy một tảng đá nặng gần một trăm cân ra khỏi bàn chân đang bị đè lên của bạn.

“Lucas!” bà Dunready hét lên. Trong khi ông Dunready vẫn đang đứng ở phía sau, tay bấu chặt vào tay vịn trên bức tường đằng sau ông, bà đã lao nhanh đến giường và túm lấy tay Lucas, đu đưa, cách mà y tá hay dùng để trấn an bệnh nhân. “Con đang ở đây. Con đang ở đây rồi.” Bà lặp lại. “Ở lại đây với chúng ta, con yêu. Ở lại đây.” Ông Dunready đứng đối chân liên tục, như thể ông muốn chạy nhưng chẳng thể nào nhìn đi nơi khác.

Lưng Lucas dần thả lỏng và mắt anh tìm kiếm mẹ mình. Sau đó là bố anh. Anh khẽ lắc đầu như thể anh đang bơi và cố gạt tóc ra khỏi mặt anh. Sau đó anh sụp người xuống trong vòng tay vững chắc của mẹ.

“Con đang ở đây.” Bà Dunready lặp đi lặp lại.

Một cặp hộ lý vội vã chạy vào phòng với một chiếc cáng cứu thương. Sau đó là một y tá cầm trên tay một xô khăn và kem cạo râu. Sau đó tôi nhận ra cô ta chịu trách nhiệm cạo đầu Lucas để chuẩn bị cho ca mổ. “Gì thế, cậu ta à?”, cô ta hỏi? Cô nhìn cô y tá gần nhất rồi cô lại nhìn sang Lucas. “Tôi tưởng đây là Mã Số Bảy chứ?”

Mẹ tôi là người đứng ra giải thích. “Thằng bé vừa mới ngời dậy thôi,” bà thăm thì. “Các y tá khác đã tiêm cho nó thứ gì đó.”

Một y tá khác chen qua các hộ lý, cô đẩy một chiếc xe với một thứ mà tôi tưởng là máy tính tiền trên nóc xe cho tới khi tôi nhận ra đó là

cái máy tôi từng thấy được sử dụng hàng triệu lần trong bộ phim truyền hình nhiều tập ER. Một chiếc xe đẩy thuốc.

Trong một khoảnh khắc nào đó, tôi đã nghĩ rằng người y tá với chiếc xe đẩy thuốc đó sẽ chỉ cất chúng lại trong phòng Lucas, rằng cô ta đã dùng nó cho một bệnh nhân khác và giờ chỉ gửi trả lại nó. Nó còn hợp lý hơn bất kì điều gì mà tôi chứng kiến sau đó.

Bạn thấy đấy, Lucas không phải đã ngủ. Tim anh ấy vừa ngừng đập. Không quá lâu - chỉ ba mươi lăm, bốn mươi giây thôi. Không đủ thời gian để gây tổn thương não, nhưng đủ để dọa tất cả mọi người có mặt trong phòng ngày hôm đó sợ mất mật. Đủ cho mẹ anh, nghe một thông báo mã hóa và biết nó có nghĩa gì, tin rằng Lucas đã chết.

Ông Dunready huých khuỷu tay dạt đám đông sang hai bên, đặt tay lên thành giường Lucas. Bà Dunready đang khóc nức nở, thở hỗn hển từng hồi, như thể nỗi vui mừng đang bóp nghẹt bà. Họ để Lucas nằm xuống. Mẹ tôi di chuyển đằng sau họ. Bà đặt tay lên cánh tay tôi.

Một bác sĩ mà tôi không biết mặt đang lật tới lật lui bệnh án của Lucas, và bác sĩ Katz đang chứng kiến toàn bộ cảnh tượng trước mắt, tay chống cằm, như thể ông đang chờ đợi, hoặc suy nghĩ, hoặc chờ đợi để suy nghĩ.

Sau đó, tôi biết được rằng, trong lúc giao ca tại khu vực y tá, có ai đó đã vô tình tắt chức năng canh giờ trên máy theo dõi của Lucas, vì vậy khi chúng tôi cùng nằm trên giường với nhau, anh đã rơi vào giấc ngủ sâu hơn mức cho phép.

Về sau, Lucas nói với tôi rằng mẹ anh nghĩ giấc ngủ sâu đó đã cứu sống anh, nhưng tôi biết không phải. Tôi đi tới mức tái tạo lại những thời điểm, lặp lại mỗi từ chúng tôi nói với nhau và đo khoảng cách bằng số bước chân tôi đã bước. Điều này thuyết phục tôi rằng Lucas đã bí mật rời đi - bắt đầu ngừng tim - chỉ sau khi tôi buông anh ra và leo xuống giường. Tim anh đã ngừng đập và hơi thở đã chấm dứt ngay lúc tôi trở dậy. Ất hẳn anh đã cố gắng bám trụ vì tôi, và khi tôi buông anh ra, anh đã chết.

Bác sĩ Katz rọi đèn vào mắt Lucas, hỏi anh có biết mình đang ở đâu không. “Bệnh viện,” anh trả lời dễ dàng, tất cả dấu vết của những lời thêu thào đã biến mất.

“Cháu đã ở đây bao lâu rồi?”

“Cháu không chắc nữa. Cháu nhớ mình đang ở bữa ăn tối cùng đội khúc côn cầu. Cháu cảm thấy không khỏe lắm.”

“Bác sẽ sờ hộp sọ của cháu. Vui lòng cho bác hay nếu cháu thấy nhói hay đau nhé.” Ông nhấn ngón cái vào dưới cằm Lucas, đè gáy anh bằng những ngón tay của mình. “Cháu có thấy gì không?” ông hỏi.

“Không ạ.”

Ông di chuyển ngón cái đến hai bên thái dương của Lucas. “Còn đây thì sao?”

“Không có ạ.”

“Ai là tổng thống vào năm cháu sinh ra?”

“Carter.”

“Hiện tại tổng thống là ai?”

“Michael Jackson chẳng?” Không ai trong phòng bật cười ngoại trừ ông Dunready, ông đã phải xin lỗi ngay lập tức. Lucas đảo mắt. “Clinton ạ.”

“Điều cuối cùng cháu nhớ là gì?”

Lần đầu tiên trong suốt chuỗi câu hỏi, Lucas khựng lại. Anh nhìn sang tôi. “Juliet”, anh nói, như thể anh vừa nhớ ra tôi từ một thời gian nào rất lâu trước đó. “Anh không biết em ở đây.”

Anh nhíu mày. “Những ngày vừa qua... Anh không nhớ rõ ràng lắm. Không phải anh không nhớ mình đang ở đây. Chỉ là...”

“Cơ thể con vẫn còn đang trong tình trạng suy nhược trầm trọng.” Bà Dunready cúi xuống từ đằng sau, khoảng cách gần nhất bà có thể có với anh giữa một biển y tá và bác sĩ nội trú đang đo lường, kiểm tra và cập nhật. Bà đặt một tay lên vai anh.

“Chuyện gì đã xảy ra với cháu vậy?” Lucas hỏi. Anh nhìn quanh phòng, căn phòng nhanh chóng thoáng hơn - những người hộ lý với cáng cứu thương và cô y tá với chiếc xe đẩy đang rời khỏi, các y tá nội trú đang được gọi đến những phòng bệnh khác, bác sĩ nội trú và sinh viên y khoa đang kiểm tra lại bệnh án của họ, bước ra ngoài để sử dụng điện thoại ở khu vực làm việc của y tá và hộ lý. Cuối cùng, chỉ còn lại bác sĩ Katz, cô y tá với đồng phục bảo hộ in phù hiệu chó con, bố mẹ Lucas, mẹ tôi và tôi.

“Chúng ta thực sự không biết,” bác sĩ Katz nói, nhìn vào mắt Lucas theo một cách mà tôi đoán là để trấn an anh. “Có lẽ là bị xuất huyết, hoặc ít nhất là vài vết sưng trong hộp sọ của cháu, gây ra cho cháu những triệu chứng như vậy. Chúng ta quan sát thấy không có chấn động não được tạo nên từ cú ngã trên băng của cháu, và dù những phản ứng mang tính hành vi của cháu làm chúng ta lo lắng đủ để yêu cầu chụp phim, song chúng ta lại không thấy gì bất thường cả. Rõ ràng là có điều gì đó đã xảy ra với cháu. Chúng ta chỉ không biết nó là gì.”

Cái nhìn của Lucas hướng qua tôi lần nữa. “Anh đã ngã trên băng sao?”

Tôi nhìn anh trân trân.

“Bố?” Lucas hỏi. “Bố về rồi ạ?”

Nếu anh không nhớ cú ngã đó... Nếu anh không nhớ bố anh đã ở đây được vài ngày rồi... Nếu anh không nhớ cả tôi nữa... Vậy thì anh đã nhớ gì?

Sau đó Lucas bật cười.

Đó là tiếng cười vì lo lắng. Tôi đã thấy Lucas lo lắng trước đây, nhưng tôi chưa bao giờ thấy anh cười để khóa lấp cảm giác đó. Thường thì anh sẽ làm điều ngược lại, nhìn thẳng vào bất kì thứ gì anh đang sợ, trấn tĩnh bản thân, nói sự thật và có được điều anh muốn.

Tôi đi đến giường, đặt một tay lên tấm đệm cạnh anh. Tôi không chạm vào anh. Nhưng tôi nhào người qua, ghé sát vào khuôn mặt, để không ai trong phòng này có thể nghe thấy chúng tôi nói gì với nhau, ít

nhất mọi người sẽ có ảo giác là chúng tôi đang thân mật với nhau. “Anh có nhớ giấc mơ mình vẫn thường gặp không?”, tôi hỏi. “Về cuộc chiến đó?”

“Giấc mơ nào?”, anh hỏi lại tôi.

“Không có gì lạ khi bị mất ký ức trong trường hợp như thế này đâu.” Bác sĩ Katz can thiệp vào, giải thích. “Trong những tình huống bị chấn thương.”

Tôi nhìn Lucas. Anh bắt gặp ánh mắt tôi và nhanh chóng quay đi. Nhưng cũng đủ để tôi nhận thấy điều đã mất đi: ánh mắt anh. Trước đây, nó luôn sáng lấp lánh và lóe sáng, cho thấy rằng anh luôn biết nhiều hơn mọi người nghĩ. Giờ đây ánh mắt đó phẳng lặng, dăm dăm, cố định về phía trước như một kẻ bất trị. Đôi mắt non nớt và thiếu hiểu biết.

“Đừng nhìn anh như vậy, Jules.” Anh bật cười lo lắng lần nữa.

“Cháu có thể bị mất trí nhớ,” bác sĩ Katz tiếp. “Không ai có hiểu biết chính xác, hoặc thậm chí là sơ sài về cách vận hành của trí nhớ. Tất cả chúng ta đều biết ký ức có thể vẫn còn ở đó, lưu giữ trong nhiều vùng khác nhau của não. Cái cháu mất là khả năng để lắp ráp lại nó.”

“Anh không nhớ giấc mơ đó nữa à?” tôi hỏi nhỏ Lucas lần nữa.

Anh nhún vai. “Anh nghĩ là anh khá nhớ mình đã có một giấc mơ,” anh nói. “Nó dữ dội không?”

“Nói vậy là còn giảm nhẹ đi rồi.”

“Con bé nói với chúng ta rằng con đã tin giấc mơ đó là thật”, bà Dunready nói. Bà dùng từ “con bé”, như thể tôi đang không có mặt trong phòng. “Nó nói con đã có những ảo giác về việc dự đoán tương lai.”

Lucas nhìn tôi lần nữa. “Anh á?”

“Anh không hẳn là nhìn thấy trước tương lai,” tôi giải thích. “Anh giống như là nhớ ra nó hơn.”

“Anh có nghĩ là”, anh bắt đầu. Gương mặt phút trước còn trắng bệch giờ đã chuyển sang đỏ rực vì ngượng ngùng. “Anh nghĩ là anh đã

du hành vượt thời gian hả?”

Ông Dunready rút cổ lại và rùng mình, như thể ông đang lùi lại trước thứ gì đó trông thật kinh tởm.

“Giờ con còn nhớ gì về chuyện đó không?” bà Dunready hỏi. Tôi ngờ ngợ rằng bà đang làm dấu thánh giá sau lưng, cầu nguyện vũ trụ này trả lại cho bà đứa con trai đầu lòng từ miền đất điên loạn. Cũng như tôi đã tự làm dấu khi cầu nguyện trong lòng: Làm ơn nhớ ra đi, làm ơn, làm ơn.

“Không,” Lucas đáp. Anh nhìn tôi, như thể tôi sẽ cho anh biết đó có phải là câu trả lời đúng hay không.

Và tôi nghĩ là tôi đã mỉm cười. Có thể cả nhún vai.

Bạn phải phản ứng thế nào trước một gương mặt mình từng chạm vào bằng cả đôi tay và môi bạn, trước đôi mắt mà bạn luôn ghi nhớ, hình dung, đau đáu rằng đã luôn dõi theo bạn - phút chốc chỉ còn là gương mặt của một người xa lạ?

“Nếu cháu không phiền”, bác sĩ Katz nói với Lucas. “Ta muốn tiếp tục kiểm tra.”

Lucas gạt đầu khi bác sĩ Katz bảo anh lồng hai bàn tay vào nhau và dõi theo đèn pin của bác sĩ Katz hết lần này đến lần khác.

Chứng kiến Lucas còn sống và khỏe mạnh vào lúc này chẳng thể nào an ủi được tôi. Tôi biết dù không cần hỏi rằng ở nơi nào đó, ở một thời điểm nào đó trong tương lai, Lucas của tôi đã đi mất rồi.

Tôi lùi ra khỏi phòng, không chào từ biệt ai cả, thậm chí cũng không đợi bác sĩ Katz nói gì thêm. Tôi không thể ở lại đó, bị vây quanh bởi niềm hân hoan của mọi người thêm một giây phút nào nữa.

Tôi cũng quên khuấy luôn mẹ tôi. Bà bắt kịp khi tôi đang bước tới thang máy. “Juliet?” bà gọi tôi.

Tôi đã thể hiện bao nhiêu cảm xúc bên trong trên gương mặt mình? Liệu bà có thể đọc ra nó không?

“Con rời đi bây giờ hả?” Bà hỏi. Tôi mở miệng toan viện ra vài lý do nào đó - rằng tôi bị bệnh, rằng tôi đột nhiên nhớ ra tôi còn bài tập ở

nhà chưa làm - nhưng tôi không nói gì cả. Như Lucas, tôi thấy mình đang cố gắng đóp không khí, nỗ lực để thở. Tôi đổ súp trong nước mắt.

Mẹ ôm tôi trong tay khi tôi khóc nức nở. Bà thấp hơn tôi, và tôi cúi xuống ngả đầu lên vai bà, những ngón tay thanh tú của bà đang vuốt tóc và cơ thể tôi khi tôi run lên. Tôi không bao giờ kể với bà - thậm chí là nhiều năm sau đó - vì sao tôi khóc. Nhưng tôi tin là ở mức độ cơ bản nào đó, bà biết.

Có lẽ, bà cũng giống như Lucas, có thể nhìn thấy tương lai. Có lẽ đó là điều bà đã luôn muốn nói với tôi suốt một năm vừa qua, rằng trái tim tôi sẽ tan vỡ, và rằng tôi sẽ không biết nó tòi tẹ đến mức nào đâu. Nhưng bà biết. Bà biết chuyện gì sẽ xảy ra và bà ở đó với tôi. Tôi sẽ không phải trở trọi một mình.

Tôi chưa từng tưởng tượng rằng sẽ có lúc tôi cần sự an ủi đó từ bà. Và có lẽ niềm kiêu hãnh đã ngăn tôi chấp nhận nó nếu tôi còn ở trong tình thế có thể tìm lại.

Giờ thì không.

Tiếng nức nở như đến từ một cái giếng không đáy. Tôi cảm thấy mình đang gào khóc cho đến khi môi tôi vụn vỡ. Quai hàm tôi đau nhói. Mẹ ôm tôi thật chặt, cơ thể nhỏ nhắn của bà mạnh mẽ đến kì lạ, thậm chí hết lần này đến lần khác, “Mẹ biết, con yêu, mẹ biết.”

CHƯƠNG 30

Thật ngạc nhiên về những điều bạn có thể quên. Và cũng kinh ngạc không kém đối với những điều bạn có thể nhớ.

Trở về nhà từ bệnh viện, tôi uống một ly sữa ấm, thay đồ ngủ, chui vào chăn và ngủ. Tôi bị đánh thức lúc giữa đêm bởi cuộc gọi của Lucas. Anh hẳn đã được chuyển sang phòng bệnh có điện thoại.

“Em đã đi đâu vậy?” Lucas hỏi. Trong khoảng một giây, nghe giọng nói của anh, thấy anh đi thẳng vào vấn đề, tôi thấy tim mình lạc một nhịp. Làm thế nào Lucas không phải là Lucas kia chứ? Hẳn là tôi đã nhầm lẫn rồi. “Em đã không chào tạm biệt đấy.”

Tôi véo sống mũi bằng giữa ngón trỏ và ngón cái, hi vọng điều đó sẽ giúp mình không bật khóc.

“Juliet, em còn đó không?”

“Có nhiều người quá,” tôi biện minh. “Phòng đông người quá. Em không thể tin vào những gì em vừa chứng kiến.”

Đó là khi Lucas kể tôi nghe về vụ giao ban, có ai đó đã vô tình tắt chức năng canh giờ trên máy theo dõi của anh. “Các cô y tá nói em là người đã gọi họ vào. Nếu em không ở đó, hẳn có lẽ anh đã bị chết não hoặc gì đó rồi.”

“Thật thế hả?”

“Ừ.” Lucas khịt mũi. “Em đã cứu sống anh.”

Mãi sau này, khi hồi tưởng lại, tôi mới nhận ra tính chất quan trọng của câu nói kia, nhưng giờ tôi chỉ tập trung vào một luồng tư tưởng khác.

“Anh đã nhớ ra chưa? Từ trước khi anh ngủ đó?” Anh không nói gì cả. “Nằm trên giường với em chẳng hạn?”, tôi nhắc.

“Ý em là ở nhà anh? Mùa thu năm ngoái á?”

Nỗi thất vọng lạnh toát dâng lên trong cổ họng tôi.

“Anh có nhớ giấc mơ của anh không?” thay vào đó tôi hỏi.

“Không,” Lucas đáp.

“Iraq thì sao?” tôi thúc anh. “Con hẻm đó? Những tòa nhà mái bằng?”

“Tại sao anh lại mơ về Iraq? Sao điều đó lại quan trọng, những thứ anh mơ thấy ấy?” Tôi không thể nhìn thấy anh, nhưng tôi gần như có thể cảm thấy anh đang rùng mình, chính là cơn rùng mình tôi đang bám vào - hi vọng cuối cùng của tôi. Có lẽ vẫn còn dấu vết của những con đường mà con người khác của anh đã đi qua? Như bác sĩ Katz đã nói, ký ức luôn ở đó, chỉ là bạn đánh mất khả năng chạm đến chúng thôi. Có lẽ là sau một giấc ngủ đêm...

“Hắn anh phải bị suy sụp dữ lắm,” tôi nói.

“Anh chỉ muốn ra khỏi bệnh viện này thôi. Anh không hiểu tại sao họ không cho anh về nhà nữa.”

“Họ sẽ cho thôi mà,” tôi trấn an anh.

Và tôi nghĩ việc giữ lại các câu hỏi đã nhường không gian cho anh nói chuyện, bởi vì ngay sau khi tôi kể anh nghe về chuyện mọi người ở trường gọi anh là Đầu Giả và những thứ khác mà anh đã quên, anh bỗng dưng nói, “Thật là đáng sợ, em biết không? Thức dậy và nhận ra mình đang bị bệnh nhưng lại không thể nhớ ra được? Và mọi người nghĩ mình bị điên.”

“Anh không điên mà.”

Anh im lặng trong phút chốc, và trong khoảng lặng đó, một y tá bước vào phòng. Tôi nghe anh trả lời câu hỏi của cô ta về những cơn đau và cơn chóng mặt. Khi cô ta đi rồi, anh nói thật khẽ, gần như là đang tự nói với chính mình. “Trước khi anh thức dậy, mọi thứ xung

quanh toàn là màu đen. Anh cảm thấy như mình bị mắc bẫy. Như cái lần anh bị ngã xuống hố khi anh còn bé.”

“Ôi trời,” Tôi thốt lên. Và đột nhiên, tôi muốn để Lucas một mình. Tôi không muốn kéo anh quay lại những hồi ức đáng sợ nhất trong đời anh, bị mắc kẹt dưới làn nước lạnh giá, bề mặt anh cố bám vào bị vỡ vụn dưới sức nặng của anh như một chiếc bánh quy giòn, đôi giày trượt lê ra là điều tuyệt vời nhất đã từng xảy đến với anh thì lại đang kéo anh xuống, không có ai để anh có thể kêu cứu. Bây giờ tôi đã biết cảm giác của anh khi suýt chết lúc đó là như thế nào.

“Lucas,” tôi gọi. “Ôi, Lucas.” Giờ thì tôi đang khóc.

“Ổn rồi, Jules,” anh nói. “Anh ở đây rồi.”

Nhưng anh không. Dù rằng tôi rất muốn tin anh, nhưng tôi biết anh không hiểu.

CHƯƠNG 31

Dưới đây là một lá thư hẳn sẽ không thường xuất hiện trên các cột báo của một tạp chí dành cho thanh thiếu niên:

Thân gửi Ban biên tập của tạp chí Random,

Có một vài điều tôi cần nói về bạn trai mình, nhưng tôi không chắc nên nói như thế nào. Quý vị thấy đó, cho tới vài tuần trước đây, anh ấy là một linh hồn đang trú ngụ trong một phiên bản trẻ hơn của cơ thể mình. Hoặc chính xác thì không phải là linh hồn. Anh ấy chưa chết hẳn; anh ấy chỉ bị thương nặng và sẽ chết ở một thời điểm nào đó trong tương lai. Anh của thời trẻ đã kết nối với ký ức của anh lúc trưởng thành từ tương lai của chính anh, kết nối với ý nghĩ anh xuyên qua thời gian và không gian cho tới khi cơ thể trưởng thành của anh bị chết.

Hoàn toàn có lý, đúng không? Thôi được, có thể nó không có lý, nhưng tôi hứa với quý vị, tất cả đều là sự thật. Dù gì, tôi cũng không viết để hỏi xem quý vị có tin tôi không.

Trước khi linh hồn tương lai của anh ấy biến mất, bạn trai tôi biết rằng anh ấy sẽ gia nhập thủy quân lục chiến. Anh sẽ chết trong một cuộc chiến. Một cuộc chiến vẫn chưa xảy ra. Và bây giờ anh không còn có thể nhớ nó nữa và tôi đang bị tra tấn bởi hàng mớ câu hỏi. Những gì tôi muốn quý vị nói với tôi là: Liệu tôi có nên nói với anh? Liệu tôi có nên cầu xin anh không tòng quân? Làm sao tôi có thể khiến anh tin mình khi tôi biết chẳng ai tỉnh táo mà chịu tin được, rằng tôi thậm chí sẽ không gửi đi lá thư này đi?

Thân ái,

Người đang rất rối rắm

Quên phắt chuyện gửi lá thư này đi; tôi thậm chí còn chưa bao giờ ngồi xuống để viết nó. Những bức thư xin lời khuyên không dành cho tôi. Tôi thậm chí còn không đọc những tờ tạp chí đăng chúng nữa. Nhưng tôi nghĩ suốt về những câu hỏi đó. Tôi đã nghĩ là sẽ viết thư cho ai đó để cầu xin giúp đỡ. Tôi có thể tìm đến ai đây? Mẹ tôi - và làm tăng sự nghi ngờ của bà ư? Từ cái ngày bà ôm tôi khi tôi khóc trong bệnh viện, tôi nhận ra mẹ nhìn tôi chăm chăm mỗi khi bà cho rằng tôi không để ý. Bà thường gợi ý tôi đi thăm bố, và khi tôi nhắc bà là tôi không thể nghỉ học suốt năm lớp Mười được, năm các trường Đại học chú ý nhiều nhất, bà, người đã luôn nhiệt tình với chuyện học của tôi, đã nói những thứ đại loại như, “Gì chứ? Họ có trường ở California mà?”

Còn Rosemary thì sao? Tôi đã không kể với nó về ảo giác của Lucas trước khi anh nhập viện vì tôi đã không nghĩ nó sẽ tin tôi. Vậy thì sao bây giờ nó lại tin tôi chứ?

Lucas đã được xuất viện hai ngày sau khi anh suýt chết và hồi phục. Anh không được phép leo cầu thang hoặc đi học, nhưng thậm chí dù chỉ ngồi trên trường kỷ, chúng tôi vẫn có trò vui để làm. Tôi không thể thôi không chạm vào anh ấy, rúc đầu tôi vào khuỷu tay anh. Chúng tôi cùng xem phim *Beavis and Butt-Head*, *The Simpsons*, hay *Food Network*, một kênh truyền hình mới, quay một đầu bếp trẻ tên là Emeril.

Chúng tôi ăn tất cả bóng ngô làm từ lò vi sóng mà Tommy định bán cho hội Hướng đạo sinh.

Một nhiếp ảnh gia từ một tờ báo địa phương đến để chụp ảnh Lucas.

Tôi dạy Lucas làm những chiếc vòng tình bạn mà tôi đã dạy cho lũ trẻ làm ở hội trại, và anh làm cho tôi một chiếc lắc chân.

Tất cả hàng xóm đều ghé qua và dúm cho bọn tôi món thịt hầm và chúng tôi ăn đến phát ngán món lagsana và mì cá hồi.

Khoảng một tuần, bà Dunready đặt đồng hồ báo thức cứ cách hai giờ một lần suốt đêm và đánh thức Lucas để chắc rằng anh không trôi quá sâu vào giấc ngủ. Cả hai đều kiệt sức. Bà đùa rằng cứ như nuôi trẻ sơ sinh lần nữa vậy.

Bố anh đã chuyển về nhà, nghe bảo là để ông có thể cho Tommy và Wendell ăn sáng (bánh quế nướng) và, khi món thịt hầm đã hết, ông sẽ làm bữa tối (nhiều bánh quế nướng hơn) trong lúc bà Dunready ngủ quên trên chiếc đồng hồ của Lucas. Nhưng Lucas tin rằng bố anh chuyển về có nghĩa là việc ly thân đã chấm dứt. “Thật là chướng,” anh nói, giọng bông đùa. “Anh nghe họ cười với nhau. Có một đêm, mẹ anh nói bà cần một ít không khí trong lành và sẽ đi dạo quanh khu, thế là bố anh đi chung với bà. Họ giống như một cặp công dân lớn tuổi hay gì đó tương tự.”

Tôi đã cố gắng để nhớ Lucas đã từng nói gì. Rằng bố mẹ anh đã ly dị? Hay họ chỉ sống riêng một thời gian thôi? Khác nhau hoàn toàn. Tương lai đâu phải đã vững như bàn thạch?

Tất cả bác sĩ ngoại trừ bác sĩ Katz đều đã mất hứng thú đối với trường hợp của Lucas khi anh rõ ràng đã thoát khỏi nguy hiểm. Họ nói anh đã được phép trở lại trường, nhưng tôi vẫn về nhà cùng với anh để chắc rằng anh ổn. Rosemary đưa chúng tôi về nhà, vì Lucas chưa được phép lái xe.

Rồi thì bác sĩ Katz nói rằng Lucas đã đủ ổn để ở một mình. Anh đã có thể lái xe và ngủ suốt đêm. Nhưng vẫn không thể chơi khúc côn cầu. Đó là khi tôi nghĩ rằng có lẽ anh đã đủ khỏe để tôi có thể nói với anh tại sao anh phải tránh xa thủy quân lục chiến.

Nhưng tôi không làm.

Tôi đã nghĩ về chuyện kể nó sau một trận đấu ngón tay quyết liệt trên trường kỷ nhà Dunready (Lucas đã ăn gian). Tôi nghĩ về nó trong lúc ngồi trên băng ghế sân sau nhà anh vào một ngày đầu xuân, trời ấm lên đột ngột, hơi đất ngấm qua đế giày thể thao tôi đang mang.

Tôi nghĩ về nó khi Rosemary cho tôi và Lucas xem đợt thư mới nhất của Jason nó đã phải giấu bố mẹ và nói, “Mình ước là gã chưa bao giờ tồn tại.” Tôi nghĩ về nó khi Lucas và tôi khá tăng động sau khi mua cho Tommy và Wendell một gói bánh Oreo và ăn gần hết gói bánh.

Suốt thời gian chúng tôi ở bên nhau, tôi chẳng tài nào mở miệng để giải thích được, hoặc hỏi anh rằng liệu có bất kì điều gì anh nói với tôi mà anh thấy quen thuộc không, hoặc cố gắng cho anh biết rằng có nhiều thứ hơn câu chuyện mà mọi người đã kể cho anh nghe. Nhưng có điều gì đó sắc bén, lo âu trong cái cách Lucas nhìn tôi. Anh luôn phòng thủ, thậm chí khi chúng tôi đang chơi trò chơi điện tử, xem TV hoặc lên danh sách mười lăm đĩa CD chúng tôi sẽ mang theo nếu lạc đến hoang đảo hay mười bộ phim thảm họa hàng đầu. Như thể anh đánh hơi được tôi có gì đó muốn nói với anh và biết rằng anh không muốn nghe. Vì vậy tôi tiếp tục chờ đợi. Và khi tôi làm thế, lớp vỏ bọc bất trị của anh ngày càng dày hơn, cứng hơn và khó phá vỡ hơn.

Tôi không còn nhiều thời gian. Sinh nhật mười tám tuổi của anh đang đến gần. Và vì anh có thể lái xe nhưng không chơi khúc côn cầu được, Lucas bắt đầu dành nhiều buổi chiều hơn để lặn la ngoài Trạm xử lý hồ sơ nhập ngũ (MEPS) trong khu mua sắm, đếm ngược từng ngày cho đến khi anh có thể đăng ký.

Chúng tôi cãi nhau.

“Làm thế nào mà tất cả những sĩ quan thủy quân lục chiến có mặt trong tập giới thiệu này cuối cùng đều có doanh nghiệp riêng vậy?” Tôi nói trong lúc chúng tôi đang ăn kem ly sundae trong xe của anh sau khi anh dạy tôi cách đỗ xe song song nhằm chuẩn bị cho kỳ thi bằng lái sắp tới. “Họ không thể được thuê à? Hay họ có vấn đề trong chuyện thích nghi với những môi trường làm việc, nơi không thể giải quyết tranh chấp bằng nắm đấm?”

Lucas đảo mắt.

“Còn những người mà phải kết thúc với việc vào tù vì không thể tái hòa nhập vào xã hội sau khi giải ngũ thì sao?” tôi nói.

“Sao ở đây lại không hề đề cập đến những người yêu thích lao tù bởi vì chỗ đó nhắc họ nhớ về thời gian sống trong doanh trại hả? Chỗ nào nói về tất cả những người lính đã tiếp xúc với chất hóa học suốt Cuộc chiến tranh Vùng Vịnh?”

“Em ghen tị hả?”, Lucas trêu tôi. “Bởi vì em không thể tham gia chiến trận sao? Thừa nhận đi nào - cầm một khẩu súng trường là mơ ước thầm kín của em. Em là một cái tù cuồng súng di động.”

Lucas vẫn có năng lực khiến tôi phá lên cười sảng sặc.

Nhưng dù là cười hay gây nhau, anh vẫn tránh nói chuyện nghiêm túc về thủy quân lục chiến, như thể là bằng việc tham gia một cuộc trò chuyện chân thành - bất chấp chuyện nó sẽ dẫn đến đâu sau đó - anh sẽ thua bất cứ điểm nào anh tin rằng tôi đang cố gắng ghi bàn.

“Nhìn này,” tôi bảo với anh trong một lần Lucas đến đón tôi sau chuyến thăm Trạm xử lý hồ sơ nhập ngũ (MEPS) và có một tập hồ sơ thông tin “dành cho các bậc cha mẹ” ở băng ghế sau xe anh. “Anh nhìn danh sách câu hỏi thường gặp này xem? Mỗi một câu đều bảo là ‘hãy liên hệ với bộ phận chiêu quân’. Chỗ này này. Họ nói với các cha mẹ là mỗi một người đàn ông đều xứng đáng với một cơ hội để phục vụ cho đất nước. Mẹ anh nghĩ thế nào về nó?” tôi hỏi.

“Bà nghĩ nó rất tuyệt,” Lucas đáp, môi anh mím lại thành một đường sau khi anh nói dối rằng anh đã miễn cưỡng cố gắng mất đi cảm giác như một trò đùa. Rồi sau đó, anh kề sát tôi nhất có thể để nói chuyện với tôi một cách nghiêm túc. “Bà chung sống hòa bình với nó. Nó là một phần lý do tại sao bố anh trở về nhà. Thế nên em thấy đó, nó tốt mà.”

Nó không tốt chút nào cả. “Liệu bà có đi xuống văn phòng chiêu quân với anh và chụp ảnh trong lúc anh tuyên thệ sẽ phụng sự đất nước không?” tôi hỏi. Tập quảng cáo nói rằng có một phòng như vậy ở Trạm xử lý hồ sơ nhập ngũ.

“Có lẽ,” anh nói, giọng nhát gừng. “Anh không nghĩ là bà sẽ có thời gian đâu.”

Trong lúc tranh cãi, hai đứa tôi vẫn không rời nhau ra. Dù đang nói chuyện về tập sách quảng cáo, Lucas vẫn không bỏ tay ra khỏi chân tôi, chỗ anh vô tình làm nhẵn. Một lần khác, khi đang nằm dài trên bộ ghế salon ngoài hiên ngôi nhà cạnh bờ biển của anh em họ Nunchuck, tôi phơi bày tất cả con số chi tiêu vô lý dành cho quốc phòng từ ngân sách liên bang.

Tôi đang tựa vào cánh tay Lucas và anh choàng một chân qua chân tôi.

Trong văn phòng báo chí của trường, tôi nhìn lên từ bàn mình hàng chục lần, hi vọng nhìn thấy anh đang nghênh ngang bước vào phòng. Và anh thường làm như vậy. Anh luôn đợi tôi sau khi buổi luyện tập hùng biện kết thúc.

Anh có thể làm tôi run rẩy chỉ bằng cách nhìn tôi. Anh trêu chọc tôi, cù lét tôi; anh xuất hiện thành linh đấng sau tôi, đẩy đầu gối tôi về phía trước để tôi mất thăng bằng, và sau đó sẽ choàng tay bắt lấy tôi trước khi tôi bị ngã.

Kì diệu là anh vẫn thân thiện với người khác. Người lạ mỉm cười với anh. Nữ phục vụ cho anh thức uống miễn phí. Bọn nhóc trong trường chúng tôi - trong đội của anh - họ đều thích anh. Tôi cũng thích anh.

Và... điều quan trọng tôi phải nhớ ra. Lucas vẫn yêu tôi. Anh vẫn thường rà ngón tay lên đoạn đường cong nhỏ bên dưới xương sườn tôi và nói, “Đây là phần anh thích nhất trên cơ thể em.” Tôi sẽ nói gì đó nghe hoàn toàn vô thưởng vô phạt, và anh sẽ nói, “Anh chẳng biết ai khác giống như em cả.”

Tôi nhớ trận đấu khúc côn cầu cuối cùng của mùa giải. Lucas cuối cùng cũng được cho phép trở lại sân băng. Như một minh chứng cho sự tin tưởng, huấn luyện viên O'Reilly bố trí Lucas ở hàng tiền vệ. Tôi đoán ông thấy tội cho Lucas. Nhưng lỗi của Lucas quá lớn. Như thế anh đã quên về chuyện chuyền bóng. Mỗi khi có bóng, anh đều chăm

chăm vào chuyện ghi bàn, và anh không còn là một cầu thủ nổi bật được hoan nghênh của đội bóng.

Vụ này thì mới.

Buổi tối thứ Bảy sau trận đấu đó, khi anh vẫn còn đang bị bác sĩ cấm uống rượu, trở về nhà lúc chín giờ và thư giãn, Lucas quyết định hẹn đội bóng đi uống đến say mềm.

“Tại sao chúng ta không chỉ thuê một bộ phim và đến nhà anh nhỉ?” tôi đề nghị.

Lucas phản đối, “Không đời nào.” Sau này tôi mới nhận ra rằng anh bị kiệt sức vì lối chơi của mình, vì bị hạn chế nhiều thứ vì điều kiện nào không cho phép. Nhưng vào lúc đó, cơn giận của anh cảm giác thật ích kỉ.

Anh nói, “Em biết không, không phải lúc nào chúng ta cũng cần kè kè cạnh nhau đâu,” và tôi cảm thấy như anh đang tát vào mặt mình vậy. Làm thế nào mà ai đó nói rằng anh ta yêu bạn nhưng lại đá bạn một cú như thế?

Vào thứ Hai, cuộc nói chuyện đêm đó dường như chưa bao giờ xảy ra. Chúng tôi nắm tay nhau trên hành lang. Anh hôn tôi ở băng ghế trước trong xe anh. Anh ghé qua chỗ tôi sau giờ tan học và chúng tôi cùng nhau làm bài tập về nhà trên sàn trong phòng ngủ của tôi, rồi cùng cắt củ hành trong khi mẹ tôi nấu bữa tối.

Trước khi anh nhập viện, anh từng ôm mặt tôi trong tay anh và chỉ nhìn tôi thôi, hết như anh đang cố gắng khắc sâu hình ảnh tôi vào trong tâm trí anh. Nhưng giờ anh không làm vậy nữa. Nhưng anh biết tôi; anh biết những phần tốt nhất trong con người tôi, phần riêng tư mà không ai có thể thấy ngoại trừ Rosemary và mẹ tôi. Tôi có thể nhìn thấy anh bên kia căn phòng và biết rằng anh biết đó là tôi.

Và dù vậy, anh vẫn sẽ chết.

CHƯƠNG 32

Hàng năm vào đầu tháng Tư, mẹ tôi lại kiểm tra những cái tủ. Luôn có thứ gì đó liên quan tới chuyện dọn dẹp mùa xuân, ngoại trừ việc bà đâu có dọn dẹp đầu mùa bao giờ. (Chúng tôi thuê một dịch vụ. Những căn phòng được dọn dẹp vào tháng Sáu sẽ tinh tươm như lúc tháng Ba vậy.)

Nhưng bà cực kì quan tâm đến mấy cái tủ. Và cứ dính đến tủ thì sự hiện diện của tôi là bắt buộc. Vì thế mà chúng tôi ở đây, vào ngày thứ Bảy tuần thứ hai của tháng Tư, ném những thứ tôi không còn mặc được nữa, chất lại thành một đống với những chiếc áo lạnh đã không còn trông ra hình dạng, quần cotton bị rút lại sau khi giặt, những đôi giày bị mòn đế hay đồng khăn choàng thoát trông có vẻ ồm ồm mà cô Val và mẹ mua ở hội chợ hàng thủ công nhưng lúc mang về thì hư cấu quá mức.

Thật mệt mỏi khi phải quyết định. Cuối cùng mẹ tôi mò ra một thanh sôcôla Toblerone, và chúng tôi chia nhau cùng với một lon Coca, ngồi trên bậc thềm trước nhà, nơi tôi đã đứng đợi Lucas khi anh đến gặp tôi lần đầu tiên.

Bởi vì các ngôi nhà trong khu tôi ở đều nhỏ, nên luôn sẽ có một nhà hàng xóm nào đó dọn vào hoặc dọn ra. Qua nhiều năm, chúng tôi đã từ bỏ việc biết tên bất kì ai, để ý khi nào họ sinh em bé hay lưu ý khi nào thì họ sẽ dọn đến một căn lớn hơn thường thấy với nhà bếp hiện đại hơn. Nhưng ngày hôm đó, khi chúng tôi ngắm bọn nhóc chạy xe đạp, nón bảo hiểm của chúng nhấp nhô lên xuống như thể đầu chúng là những quả bóng bay được cột vào ghi-đông xe bằng dây, tôi nghĩ: Bọn

trẻ này đến từ đâu? Và để làm gì? Có phải tất cả bọn chúng đều sẽ lớn lên, yêu đương, tan nát lòng và chết vì đánh nhau trong chiến tranh?

Trước cùng một cảnh tượng, ắt hẳn mẹ tôi sẽ có một kết luận rất khác. “Con biết không,” bà nói với một miệng đầy thức ăn, hất cằm về hướng đám trẻ. “Đó là một cuộc sống tốt đẹp mà đám trẻ đang tạo ra ở đây.”

Tôi quay đầu sang nhìn bà. Da của bà bị dính vệt xi đánh giày. Tóc bà đang được giữ lại bằng một tấm khăn quàng. “Mẹ đã suy nghĩ rất nhiều về những gì con nói vào mùa đông năm ngoái”, bà tiếp. “Về việc mẹ đã quá cẩn trọng ra sao. Mẹ nhớ con hỏi mẹ về nỗi sợ hãi, rằng đó có phải là điều tốt hay không, có phần kích đến mức phải lo sợ nhiều như vậy. Và mẹ nói là không. Nó tất nhiên không phải là thứ mẹ muốn dành cho con. Nhưng mẹ có thể thấy con nghĩ, từ cách mẹ sống, cách chúng ta sống, rằng mẹ đang chạy trốn khỏi nó. Con nói rằng đời mẹ không đủ trải nghiệm. Không đủ... tình yêu.” Rồi mẹ dừng lại một lúc, đánh giá sự lúng túng của tôi. “Mẹ nghĩ là con không thấy được toàn cục khi con đang bị lạc vào đam mê.”

“Ôi trời, dừng lại đi mẹ!” tôi rên lên.

Nhưng bà không dừng lại. Bà rời mắt sang nơi khác, như thể bà đang nói vì quyền lợi của chính bà cũng nhiều như là cho tôi vậy, bà tiếp. “Mẹ biết con nghĩ là mẹ đã bỏ lỡ nhiều thứ, và có thể là mẹ đã, nhưng mẹ không nghĩ vậy.” Bà bắt đầu nói nhanh hơn, giống như bà muốn nói ra hết trước khi tôi quá lúng túng đến mức muốn bà im miệng. “Mẹ biết cuộc sống của mẹ chỉ có con, mẹ và cô Val, nhưng mẹ muốn con biết là mẹ hạnh phúc. Hạnh phúc - những tiêu chuẩn của hạnh phúc - sẽ thay đổi khi con trưởng thành hơn. Cách con muốn những điều đó sẽ thay đổi. Bây giờ con không hiểu đâu, nhưng con sẽ thấy...” giọng mẹ tôi nhỏ dần đi.

“Con sẽ thấy gì cơ ạ?”

“Rằng ở một số thời điểm, tình yêu sẽ được che giấu đi. Rất sâu, giống một dòng sông nào đó. Dòng sông sẽ không bao giờ trôi lên khỏi

mặt đất vì không cần thiết. Nó chỉ chảy sâu hơn và lạnh hơn và - mẹ không biết nữa - cuối cùng nó trở thành đại dương xuyên qua một số mạch nước ngầm.”

Mẹ tôi và địa chất học chưa bao giờ là bạn tốt của nhau cả.

“Mẹ cũng muốn con biết rằng bố con và mẹ - nếu mẹ thực lòng muốn kết hôn với ông ấy, hẳn mẹ đã làm rồi. Ông ấy sẽ không bao giờ rời bỏ mẹ con ta - không bao giờ rời bỏ con - nếu mẹ đã không để ông ấy đi.”

“Nhưng con đã tưởng đó là vì bố...” Tôi tự ngăn mình lại bởi vì tôi đã không chỉ nghĩ rằng bố đã rời bỏ mẹ tôi, tôi nghĩ bà tự hủy hoại cuộc đời mình bằng việc dọa ông sợ đến mức phải bỏ chạy. Tôi đã nghĩ là lẽ ra bà nên sống tốt hơn. Tôi đã nghĩ là ông không thể kết hôn nổi - tôi vẫn nghĩ như vậy - nhưng tôi cũng nghĩ ông đã làm tan vỡ trái tim của mẹ tôi. “Bố đã không...” tôi lắp bắp. “Mẹ đã muốn...”

“Đó là mẹ.” Bà nhấp một ngụm Coca. “Mẹ không thể ở lại. Nó không phải lỗi của ông ấy. Ông ấy cũng chỉ là - con người. Mọi người đều như thế. Mẹ đoán điều này nghe rất sáo rỗng, nhưng nó là sự thật. Tất cả chúng ta đều cố gắng có được những thứ hoàn hảo, nhưng cuối cùng không ai có thể chối bỏ sự thật rằng tất cả chúng ta đều có thiếu sót. Chúng ta không biết chúng ta đang làm gì.”

“Thôi được rồi ạ,” tôi nói.

“Con biết mẹ muốn nói gì không?”, bà hỏi. “Về chuyện con sông ấy?”

Dầu kì lạ, rời rạc, nhưng tôi hiểu.

Dex cắt tóc. Kiểu tóc mới của anh làm tôi tự hỏi, liệu mẹ anh có cắt tóc cho anh từ đó tới giờ không. Là kiểu tóc mà sẽ khiến bạn nhìn với ánh mắt hoàn toàn khác. Giống như là, đột nhiên, nhận ra rằng Dex có quai hàm rất đặc biệt. Đôi gò má của một chiến binh Lenape. Bờ vai vạm vỡ ẩn dưới những chiếc áo sơ mi quá khổ.

Anh thành lập một vụ gây quỹ cho gia đình Lucas để hỗ trợ chi phí thuốc men. Chỉ cần năm mươi đô-la thôi, bạn sẽ có năm chàng trai

của đội khúc côn cầu đến tận nhà để làm sạch máng xối hoặc dọn dẹp bãi cỏ. Câu chuyện anh đã nguệch ngoạc ghi chú các cuộc hẹn vào một quyển lịch trống in hình bọn trẻ con mặc đồ hình hoa mà mẹ anh đã được tặng qua bưu điện, cũng chẳng ảnh hưởng gì tới nghĩa cử tốt đẹp của anh ấy. Ở trường, Dex trở thành nhân vật quan trọng. Các giáo viên sẽ kéo anh sang một bên để nói chuyện về việc chăm sóc cây cỏ hoặc khen anh một cách công khai đối với các sáng kiến mà anh đưa ra. Robin Sipe để anh phụ trách việc tổ chức tình nguyện viên cho vũ hội.

“Mình nghĩ Dex có bạn gái mới rồi,” Rosemary trêu khi bốn chúng tôi ở dưới tầng hầm nhà Dex vào một tối thứ sáu ăn pizza và xem các tập phim Columbo, mà mẹ Dex đã thu băng lại. “Robin yêu anh mà.”

Dex đỏ mặt. “Không phải dạng anh thích,” anh nói.

“Thế dạng anh thích là gì?” Rose vừa nói, vừa nhai và cười.

Dex càng đỏ mặt hơn. Anh nhún vai. Anh toan trả lời thì Lucas đã cắt ngang. “Ồ, đẹp ngay cái thứ chết tiệt này đi,” Lucas nổi điên, cơn giận của anh đối với Rosemary không còn có thể che giấu trong lời nói đùa ngây ngô nữa. “Dạng cậu ấy thích là cô. Không phải đó là thứ cô muốn nghe sao? Liệu nó có cứu bọn tôi khỏi chuyện phải thấy cô lời tình cảm của cậu ấy ra đùa bỡn hết lần này đến lần khác không?”

“Lucas!” tôi quát anh.

“Không không, khá đủ rồi”, Rose nói. “Có lẽ tôi nên để yên cho Dex tội nghiệp nhỉ?” Nó quay sang Lucas, mắt tóe lửa. “Giờ chúng ta chuyển sự chú ý qua cho Lucas nhé? Lucas, thế anh miêu tả dạng anh thích là gì xem?”

“Rõ ràng quá còn gì?” anh đáp trả, không hề nao núng, dù anh ấy thừa biết tốt nhất là nên tránh đối đầu với Rosemary. Anh choàng một tay qua vai tôi và khoe tôi ra, sau đó tặng cho Rose một nụ cười toe toét.

Rose không cười lại. “Ồ, vâng, thế còn về chuyện Juliet đã thắng trong cuộc chiến giành lấy trái tim của anh thì sao?” nó hỏi. “Phẩm chất

nào ở nó mà anh tính khoe ra với bạn gái kế tiếp của anh đây? Rồi còn những người sau đó nữa?”

“Cậu đang lái câu chuyện đi đâu thế?” tôi nói, cố gắng làm Rose chậm lại. Nhưng nó lờ tôi đi.

“Anh không có ý định cưới Juliet hay bất kì ai khác, đúng không?” Rose chất vấn. “Cuối cùng anh cũng sẽ chia tay đúng không? Ý tôi là, hãy đối mặt đi, cuộc sống của hai người bọn anh hoàn toàn đi về hai hướng khác nhau.”

“Thôi được rồi,” tôi nói. “Đủ rồi đấy.”

Nhưng Rose không dừng lại. “Bộ anh nghĩ là anh sẽ luôn luôn hẹn hò với gái tóc nâu thôi sao, Lucas?” nó tiếp. “Tôi nghe nói rằng bọn đàn ông luôn hẹn hò với những người phụ nữ giống mẹ họ đấy.”

“Chúa cứu giúp chúng con”, Lucas nói, khẽ lắc đầu. “Sau khi Juliet chia tay với tôi, tôi sẽ không bao giờ hẹn hò với ai nữa. Tôi sẽ trở thành một con quái vật cáu kỉnh thích kiểm soát - kẻ chuyên chạm trổ thủ công đồ trang trí bãi cỏ bằng gỗ, sau đó chết trong cô đơn được chưa?”

“Ừ,” tôi bật cười. “Và sau khi chia tay Lucas, mình sẽ trở thành một nữ tu.”

Rosemary đảo tròn mắt, tôi nghĩ, cuối cùng thì nó cũng quyết định đình chiến. Nó xoay sang Dex. “Kinh tởm, đúng không?”, nó hỏi.

Dex nở nụ cười bất lực. Tất cả những điều anh cần chỉ là nó có thể đưa đôi mắt màu xanh lam nhìn về phía anh, được nhìn nó, được cảm nhận rằng nó đang chú ý đến anh.

Nhưng rồi chuông điện thoại vang lên, nó là một cuộc gọi đặt hàng dịch vụ cắt cỏ của đội khúc côn cầu. Và lần đầu tiên trong đời, Rosemary phải chờ Dex thay vì là ngược lại.

Mùa xuân đó, cô Val sắp xếp cho tôi thực tập ở công ty luật của cô, hỗ trợ tiến hành nghiên cứu cho một vụ kiện liên quan đến phúc lợi xã hội.

Tôi thích nó. Tôi thích việc bắt xe buýt xuống khu phố chính sau giờ học, bước vào hành lang ốp gỗ của công ty, ngửi thấy mùi hoa tươi trên quầy tiếp tân, tự lấy cho mình một ly soda miễn phí từ bếp, nơi các đồng sự trẻ khác sẽ kể tôi nghe về những trường luật mà họ học và những gì họ được học ở trường Đại học. Tôi nhận ra nhiều giờ đã trôi qua mà tôi không nghĩ đến Lucas, hay Rosemary và Dex, hoặc cả ba người bọn họ. Thật là nhẹ nhõm. Nhưng sau đó, khi tôi rời khỏi tòa nhà qua cánh cửa xoay bằng kính nặng nề, di chuyển từ những tiếng máy lạnh kêu rì rì của hệ thống thông gió đến giờ cao điểm và khí trời ấm áp của mùa xuân, tôi sẽ nghĩ về Lucas, và hầu như lúc nào cũng vậy, như thể có một sợi dây thừng trói chặt xung quanh eo tôi và anh đang giật mạnh nó. Trên xe buýt về nhà, tôi nhắm mắt lại và nhìn thấy đôi mắt anh, nhớ cách anh nhìn tôi, nhớ cái cảm giác nhìn thấy hình ảnh tôi phản chiếu qua đôi mắt đó.

Vào một trong những buổi chiều như thế, trợ lý của luật sư giám sát dự án của tôi đã bị bệnh, vì vậy tôi về nhà đủ sớm để bắt kịp Lucas khi anh vẫn còn ở trường, tập thể hình với đội.

Tôi rất gấp mà còn phải vội vã chạy từ chỗ xe buýt. Tôi đi bộ hết tốc lực. Có lẽ tôi đang cau mày. Tôi nhớ là balo tôi rất nặng.

Sau đó tôi nghe thấy tiếng xe hơi lao đến đủ nhanh để tôi ngược lên, và khi tôi làm vậy, tôi thấy đó là đồng sắt gỉ màu đỏ của Lucas, đang đầy nhóc thành viên đội khúc côn cầu, những cánh tay giao nhau và gương mặt thô kệch của họ lúc nhúc hai băng ghế trước và sau, vì thế tôi không thể nói là có bao nhiêu người trong số họ đang ngồi cạnh Lucas, người lái và Dexter đang ngồi ở ghế phụ. Âm nhạc quá lớn, có lẽ là loại rock hạng nặng nào đó. Tôi nhớ rằng Dex đang cười rất tươi còn Lucas thì không cười gì cả. Sau đó ánh mắt Lucas gặp ánh mắt tôi. Anh có nhìn thấy tôi, tôi chắc về điều đó, nhưng anh không cho tôi tín hiệu nào cả. Anh vẫn lái xe tiếp, nhanh trong lúc những cánh tay, giày và mái tóc ướt đang vẩy lia lịa từ cửa sổ.

Suốt cả mùa đông trước, tôi đã nghĩ rằng chiếc xe đó là của tôi. Tôi để thổi sing-gum có mùi ưa thích của mình trong ngăn để găng tay.

Bạn có thể nhìn thấy dấu chân tôi trên thanh chắn chỗ ghế phụ khi ánh sáng chiếu vào đó theo đúng hướng. Nhưng chiếc xe hơi đó không còn thuộc về tôi nữa. Có lẽ là không bao giờ nữa.

Tôi dừng lại.

Lucas đã nhìn thấy tôi. Tôi biết anh nhìn thấy tôi.

Nhưng anh không dừng lại.

Tôi nhớ cái lần mà tôi tưởng rằng anh sẽ chọn đi với nhóm cầu thủ khúc côn cầu thay vì là tôi, khi tôi đang luyện tập hùng biện và tôi thấy anh rời đi cùng với bạn mình. Tôi nhớ nụ cười quanh co của anh khi hóa ra anh đang đợi tôi trên hành lang với cái cách khiến tôi tin rằng tôi là điều anh muốn nhất trên thế giới.

Tôi nhớ đêm đó anh đang đi uống với đội khúc côn cầu thậm chí sau khi tôi đã đề nghị anh ở cùng tôi.

Anh đã nhìn thấy tôi. Không cười với tôi.

Tôi đã đợi rất lâu, đợi anh có thể sẽ vòng lại và trở về với tôi. Nhưng anh không bao giờ làm.

“Anh không có nhìn thấy em.” Lucas nhấn mạnh vào đêm chúng tôi nói chuyện trên điện thoại.

“Anh đã nhìn thấy em,” tôi nói. “Anh không thể nào bỏ lỡ em được.”

“Có thể là anh đang mãi nghĩ chuyện gì đó,” Lucas nói. “Em có bao giờ nghĩ rằng thỉnh thoảng anh sẽ nghĩ thứ gì đó ngoài em không?”

Tôi thấy bản thân mình đang ấp úng.

“Nó không giống như khi em đề nghị anh qua đón em”, anh tiếp. “Thỉnh thoảng anh cũng phải có thời gian bù khú với bạn bè nữa, em hiểu ý anh không?”

“Ừ.” Tôi nói, giọng nói như quả bong bóng bị xì hơi.

“Đừng như vậy mà,” Lucas rên rỉ, và tôi biết giờ mình sẽ phải làm gì, điều anh muốn: là những gì Dex đã làm cho Rosemary. Tôi phải làm cho giọng mình có vẻ hài hước, vui vẻ và quá bận để quan tâm chuyện đó.

“Thôi nào”, Lucas rên rỉ tiếp. “Đây là cấp Ba mà. Chẳng phải là nên vui vẻ đó sao? Tất cả những thứ liên quan đến hùng biện mà em đã làm, vùi đầu vào những số phát hành cũ của tạp chí Time. Nó thật sự tốt cho em hả?”

“Gì thế, vậy không lẽ em nên thử đốt mấy quả bóng tennis trên lửa hả?”

“Em biết đó,” Lucas nói. “Nó sẽ không phải là ý tưởng tệ nhất đâu.” Anh phá lên cười như đang giỡn. Sau đó anh nói “Này!” theo cái cách chỉ thuộc về tôi. Tôi biết rằng nếu chúng tôi không phải đang trên điện thoại, anh sẽ cù lét tôi, tóm lấy tôi hoặc lắc người tôi, nhắc tôi nhớ rằng chúng tôi thuộc về nhau, rằng chúng tôi biết nhau thông qua những cái chạm hoặc lời nói. Nhưng vẫn có điều gì đó đã thay đổi. Tôi thậm chí còn không muốn nói nó là gì.

“Hãy nhớ là,” Rosemary nói “rằng cái cách Lucas đang hành xử, trở thành một tên đểu giả đối với cậu, nó hoàn toàn bình thường.” Chúng tôi đang ở nhà nó, trên sân, lần đầu tiên chúng tôi gặp nhau riêng từ khi Lucas được giải phóng khỏi bệnh viện. “Suy cho cùng thì chúng ta chỉ mới đang học cấp Ba thôi.”

Mắt tôi nhòe nước, và tôi không biết đó là bởi vì Lucas hay vì sự hài lòng trên gương mặt Rosemary khi nói với tôi điều đó.

“Cậu có thể khóc,” Rosemary nói. “Nhưng hãy tự giúp lấy mình. Đừng khóc trước mặt Lucas nữa. Đừng loanh quanh đợi hắn ta sau giờ học. Đừng hành xử như một con cún con. Có khi cậu đang làm hắn phát khiếp đấy. Rõ ràng là hắn ta vẫn thích cậu. Hắn ta chỉ không bị ám ảnh bởi cậu thôi. Hắn ta là học sinh năm cuối. Hắn ta sẽ có trong đầu nhiều thứ khác. Hãy chừa cho hắn ta chút ít không gian đi. Sau đó thì chia tay với hắn. Cậu cần phải làm điều đó để cứu chính cậu.”

Tôi nhìn chằm chằm nó. “Nhưng mình yêu anh ấy,” tôi nói.

“Mình biết là cậu yêu hắn chứ,” nó bật cười, nhấn mạnh từ “yêu” như thể đó là một con bọ mà nó đạp dưới chân. “Nhưng mình cũng biết một số thứ về tình yêu mà cậu không biết, có lẽ bởi vì bản thân mình

không đang yêu với tư cách cá nhân: nếu cậu cho phép hấn lần lượt cậu, để hấn biết cảm giác cậu dành cho hấn, cậu sẽ mắc kẹt trong tình yêu với hấn cả đời.”

Tôi không chia tay với Lucas. Tôi không giống Rose. Tôi thậm chí còn không giống tôi trước đây: cẩn trọng, kiểm soát.

Tôi nghĩ tôi là loại người mà, mặc dù tôi nghĩ là khá hơn, nhận ra mình đang nói với Lucas “em cần nói chuyện với anh” khi chúng tôi đang ngồi bên bàn trong bếp nhà anh và đang làm bài tập. Anh trái sách ngay trước mặt nhưng thật ra anh chỉ đang vẽ nguệch ngoạc hình quả địa cầu, cái neo và một con chim đại bàng trên đỉnh - biểu tượng của thủy quân lục chiến. Tôi lấy tay che đi bức vẽ.

Mày anh cau lại. Anh bỏ cây bút xuống và hỏi, “Có chuyện gì vậy?”

Tôi đáp, “Chỉ là...” và sau đó anh trông có vẻ lo lắng, vì vậy tôi nhanh chóng trấn an bằng câu “Nó không tệ đâu.”

Anh trông vẫn lo lắng. “Thực ra là”, tôi nói. “Nó khá là tệ.”

“Em định chia tay anh hả?”

“Không,” tôi nói. “Nhưng sau khi em giải thích, có lẽ anh sẽ muốn chia tay em.” Tôi nhặt cây bút anh bỏ xuống lên và lăn tròn nó giữa ngón trỏ và ngón cái.

Giờ thì cái nhìn lo lắng của anh đã nhường chỗ cho biểu hiện nhướng mày của sự tò mò, hi vọng và âm mưu. “Nó không vui chút nào đâu,” tôi cảnh báo. Và ngay lập tức anh chu đáo kèm chế nụ cười của mình lại. “Nghe này,” tôi nói. Và rồi tôi kể anh nghe mọi thứ, về nhà hàng thức ăn nhanh Friendly’s, về nụ hôn ở công viên sau đó, về vũ hội, về giấc mơ, về bệnh viện và về cách mà giấc mơ kết thúc.

Tôi nói. Và tôi có thể thấy rằng anh chỉ đang giả vờ lắng nghe. Tôi có thể thấy gương mặt mình bắt đầu bị thiêu cháy trong sự nhục nhã - tôi có thể hình dung ra chuyện này nghe lố bịch thế nào với anh, nhưng tôi vẫn tiếp tục.

Cuối cùng, anh lấy cây bút chì ra khỏi tay tôi, như thể nó là một cái micro và anh muốn tắt tiếng tôi. Đó là một cử chỉ nhân hậu, giúp tôi tự cứu chính mình. Nhưng tôi không cần được cứu. Chính Lucas mới là người tôi đang cố gắng để cứu. Tôi lấy lại cây bút chì.

“Anh đã kể những điều này cho em nghe,” tôi nhấn mạnh, giọng tôi dần sắc bén. “Về tương lai. Những điều anh không thể biết rằng chúng sẽ xảy ra, nhưng chúng có.”

Tôi lấy từ trong balo ra một quyển sổ sticker hiệu Post-it mà tôi đã thu thập thành một danh sách những dự đoán của Lucas khi tôi nhớ để viết xuống. “Anh biết bố mẹ anh sẽ bị tách ra,” tôi đọc. “Anh biết nhà Sanjay sẽ bị cháy rụi. Anh biết em sẽ tặng anh chiếc đồng hồ đó nhân dịp Giáng sinh.”

“Nghe tuyệt đó, Juliet.”

“Anh nói với em George W. Bush sẽ trở thành tổng thống nhiệm kỳ kế tiếp.”

“Không phải ông ta đã làm tổng thống rồi sao?”

“Không phải người đó. Là con của ông ấy cơ, W.” Lucas bắn cho tôi cái nhìn trống rỗng. “Ông ta là thống đốc bang Texas.”

“Juliet”, anh nói.

“Anh nói với em có gì đó rất tồi tệ sẽ xảy ra ở Mỹ. Chúng ta sẽ tham gia chiến tranh. Ở Iraq. Và thấy...”

“Chúng ta đã có một cuộc chiến ở Iraq rồi.”

Tôi lôi ra một bài báo tôi đã in từ tấm vi phim của tờ nhật báo The New York Times trong thư viện vào cái ngày sau vũ hội, quay trở lại thời điểm Lucas lần đầu tiên kể cho tôi nghe về mọi thứ.

“Đây là về những người ở Washington mà muốn chúng ta trở lại Iraq. Họ từng làm việc cho George W. Bush, vì vậy nếu con trai ông ta được chọn, ý kiến của họ sẽ bắt đầu có trọng lượng trở lại. Nó có lý mà. Nhìn xem.” Tôi chỉ vào bản in đã bị nhòe. Những người này nghĩ họ có thể sử dụng Iraq để biến các quốc gia Trung Đông trở thành các quốc gia có chế độ dân chủ và chúng ta có thể khai thác dầu ở đó dễ hơn.

Không có gì cả.

“Hãy nhìn xem!” Tôi nhét bản in vào và mở ra quyển sổ tôi đã mang theo đến thư viện ngày đó. “Em đã làm một cuộc nghiên cứu. Đây là thứ bị gây ra bởi chấn thương đầu.” Tôi nói. “Déjà vu.” Tôi lật qua trang. “Chất hóa sinh của não người. Hồi phục trí nhớ. Những gì anh kể với em có thể sẽ xảy ra. Chính xác thì em không biết làm thế nào, nhưng các dấu chấm nhỏ ở đó. Một ngày nào đó sẽ có một số nhà khoa học liên kết chúng lại, nhưng hiện tại em chỉ có thể thề với anh rằng đó là thật. Những gì anh đã kể với em là thật.”

Lucas ngược lên nhìn tôi, nặng nề và sắc bén. Anh lấy quyển sổ và tờ tạp chí Xeroxed ra khỏi tay tôi và đẩy nó qua một bên như thể anh đang dứt ăn một đĩa trẻ đang la hét trong thời gian nghỉ ngơi. “Anh hiểu rồi,” anh nói. “Nghiên cứu. Ghi chép. Đọc. Chúng là những thứ em giỏi nhất mà. Và em không bao giờ bỏ lỡ cơ hội để chỉ trích quân đội.”

Tôi mở miệng để phản bác, nhưng Lucas đã ngăn tôi. “Đừng giả vờ,” anh nói, “rằng điều này không hoàn toàn thích hợp, linh cảm của em về những điều tồi tệ sẽ xảy ra sau khi anh gia nhập thủy quân lục chiến, thứ em đã luôn chống lại ngay từ rất lâu về trước.”

“Nó không phải là linh cảm,” tôi nói. “Và nó đến từ anh, không phải em.”

Tommy và Wendell chạy vào bếp ngay sau đó và gây ra nhiều tiếng ồn. Một trong hai đứa có thứ gì đó thuộc về đĩa còn lại. Có một cuộc rượt đuổi. Và chúng đi khỏi lúc Lucas đang nhìn xuống. “Anh biết chính mình,” anh nói, giọng thấp và thận trọng. “Anh biết anh là ai. Đừng nói với anh về chuyện này nữa, được không? Anh không muốn nghe.”

Anh cầm tay tôi, ngược nhìn lên tôi lần nữa và miễn cưỡng nở nụ cười, và tôi biết rằng tôi sẽ không thể cứu anh. Anh sẽ không tin tôi.

CHƯƠNG 33

Đầu tháng Năm: Luca, Dex và tôi lái xe đến sân golf mini, gặp Rosemary và em trai của nó, Patrick. Và còn gì nữa? Chúng tôi cũng đang gặp ai đó tên là huấn luyện viên Pete, dù tôi nghĩ là chỉ có ý thức được chuyện đó.

Huấn luyện viên Pete chưa hoàn toàn trưởng thành như những huấn luyện viên khác của đội bóng bầu dục của em trai Rosemary. Gã chỉ là một sinh viên đang trong kỳ nghỉ ở trường Đại học, sống ở garage của bố mẹ gã ta. Và đong đưa với Rosemary bất cứ khi nào gã có cơ hội. Vào thứ Năm, trong một trận đấu mà Rosemary kéo tôi vào, gã không thể thôi trêu chọc nó về những kế hoạch golf mini của chúng tôi cho thứ sáu. Vào cuối buổi tối đó, nó đã ném ra sau một câu, “Nếu anh nghĩ anh có gì đó để chứng minh, chúng ta sẽ gặp nhau vào lúc bảy giờ.” Nó đã không nghĩ là anh ta sẽ đến, nhưng ý tôi là... haiz...

“Thế còn Dex thì sao?” tôi hỏi trong xe hơi sau trận đấu.

“Mình không phải là bảo mẫu của anh ta,” Rosemary đập lại. “Anh ta thậm chí còn chẳng quan tâm cơ.”

Nhưng Dex có quan tâm. Khi chúng tôi có mặt ở sân thì nghe thấy tiếng cười của Rosemary qua một cú đánh bóng nhẹ vào lỗ gôn, huấn luyện viên Pete choàng tay ra sau để điều chỉnh lại tư thế cho nó, gương mặt Dex chuyển sang đỏ quạch. “Hắn là ai vậy?” anh gầm gừ. Với tôi. Như thế tôi có khả năng để kiểm soát tình huống vậy.

“Ừ ôi,” Lucas cường điệu.

“Đây là Pete,” Rosemary giới thiệu trực tiếp. Pete lóe lên nụ cười giòn tan, mà ngay từ lúc bắt đầu đã biến Rosemary trở thành tín đồ của

giải đấu bóng ném Little League.

Dex không chờ nó kết thúc. Anh đi về phía trước xuyên qua nhóm chúng tôi, tóm lấy một cây gậy đánh golf mà không trả tiền - Lucas lo phần đó cho anh - đập lên khu bãi cỏ đầu tiên, thả bóng xuống, dứ dứ nó một cách ngẫu nhiên và bùm, đẩy bóng vào lỗ chỉ trong một cú đánh bay thẳng qua chân một con gấu bông béo phì và bị đóng băng bởi tiếng cười như Đức Phật.

Anh xông đến lỗ kế tiếp, đánh thêm một cú khác, đẩy thêm được một quả bóng vào lỗ ở lượt đánh đầu tiên. Và trong lượt kế tiếp, vẫn y hệt như thế.

“Anh ta làm nghề gì vậy? Tuyển thủ hả?” Pete hỏi Rosemary.

“Không,” nó đáp.

“Không,” Lucas xen vào cuộc nói chuyện của hai người họ. “Cậu ấy, thưa quý ngài và quý cô đây, là Jack Nicklaus của golf mini.”

Có hai cô gái trạc tầm tuổi chúng tôi đã dừng lại để ngắm Dex chơi. Một trong hai người nói thầm thì gì đó với người còn lại. Dex không để ý, nhưng tôi thấy Rosemary bắn cho họ cái nhìn thù địch. Tôi đảo mắt nhìn nó. Có lẽ cơn tức giận có khả năng lây nhiễm.

Hoặc có lẽ “lây nhiễm” là một từ sai. Có lẽ nên gọi nó là “truyền cảm hứng.” Có lẽ việc chứng kiến cảnh Dex xông vào hết lỗ này đến lỗ khác, chắn ngang trước mặt lũ trẻ nhỏ làm bọn chúng không chơi được đã giúp tôi có dịp nhìn lại những cảm xúc mệt mỏi của chính mình để biết chúng là gì.

Dex có phát ốm khi Rosemary cứ thích đùa giỡn tình cảm với anh không? À, còn tôi thì đã quá mệt với chuyện bị Lucas chơi lừa rồi. Làm sao Lucas có thể nói anh yêu tôi và sau đó thản nhiên lái xe ngang qua tôi như thể tôi không có ở đó? Làm thế nào anh lại không tin tôi về chuyện giấc mơ? Từ chối xem xét ý kiến của tôi về thủy quân lục chiến?

Liệu Dex có muốn Rosemary thôi không giật dây anh nữa? Tôi quá mệt mỏi vì không bao giờ biết được mình đang đứng ở đâu. Tôi đã

luôn bị ném qua ném lại giữa nỗi buồn vì phiên bản Lucas mà tôi yêu đã ra đi và những nỗ lực mù quáng vờ rằng anh vẫn còn ở đây, và anh... anh đã không ném đi gì cả. Anh đang tiến hành thực hiện kế hoạch đời mình, hết như không có ai hay gì lay chuyển được.

Nhưng khi cơn giận của Dex chuyển thành một lối chơi hoàn hảo, tôi đã hoàn toàn bị suy nhược từ quan điểm của một trận đấu golf mini. Tôi bị quá nhiều cú đánh bạt và đánh bóng đi tùm lum hướng đến nỗi Lucas bắt đầu pha trò về chuyện đó.

Và tôi quyết định dùng nó như một cái cớ để bùng nổ.

Lucas trêu, “Anh không muốn nói là mình đã tìm ra được gót chân Achilles của em đâu, nhưng anh nghĩ mình tìm ra được rồi”, và tôi quay sang anh, ném cây gậy của tôi xuống chân anh và bảo, “Đừng nói chuyện với em.”

“Cái gì...” anh bắt đầu.

“Thậm chí cũng đừng nhìn em.” Lucas nhìn tôi chăm chăm. “Nó là ý của anh.”

“Golf mini á?” Anh cười, giống như tôi đang nói giỡn.

“Tất cả mớ hổ lốn này,” tôi nói. “Anh kéo em lên mái nhà phòng gym. Anh nói với em là anh nhớ em. Anh nói rằng anh trở về vì em.”

Nụ cười trên gương mặt anh biến mất. “Juliet”, anh nói. “Anh đã giải thích với em...”

“Anh không giải thích gì cả.” Tôi rút lên, bởi vì mọi người đang đợi để chơi và họ bắt đầu nhìn chúng tôi chòng chọc. “Bởi vì anh không biết gì cả. Anh đang vứt cuộc đời mình đi và hành xử như thể em là người bị hoang tưởng.”

“Thôi nào,” anh nói, chìa tay ra cho tôi, làm điệu bộ van nài tôi hãy bình tĩnh lại. Nhưng tôi không muốn bình tĩnh. Tôi không muốn bất kì điều gì ở đây cả. Tôi muốn thời gian quay trở lại. Tôi muốn người cũ - người mới - gì cũng được. Tôi muốn Lucas của tôi trở về.

Quay lưng lại với anh và điệu bộ kém hiểu biết kia, tôi lao như vũ bão qua mười bãi cỏ, xông đến nơi Dex vừa hoàn thành xong trận đấu.

“Em cần ra khỏi đây,” tôi nói với anh. “Và em không có xe. Anh có thể đưa em về không?”

“Ý tưởng tuyệt nhất mà anh từng nghe suốt từ đêm hôm qua đến giờ đó,” Dex nói. Và không chú ý đến ánh mắt của người khác, anh bắt đầu bước đi, để tôi theo sau. Và tôi đi theo anh.

Tôi không cố gắng nói chuyện với Dex trong xe anh. Tôi có thể thấy anh đang nổi điên, và tôi không muốn động chạm gì đến anh cả. Nhưng khi anh dừng lại trước cửa nhà tôi, và phá vỡ sự im lặng giữa chúng tôi bằng câu nói “Anh xong rồi”, tôi đáp, “Em cũng vậy.”

Dex nói, “Mỗi lần cô ấy nhìn anh, anh lại nghĩ: Có lẽ đến lúc rồi. Mình sẽ kể cho cô ấy nghe cảm giác của mình. Nhưng anh thậm chí còn không biết ‘đến lúc’ nghĩa là gì nữa. Cô ấy không quan tâm đến cảm giác của anh. Cô ấy giả vờ là có, nhưng thực ra là không. Em hiểu ý anh không?”

Tôi hiểu. “Nó không xứng đáng với anh đâu,” tôi nói. “Nó là bạn tốt nhất của em và em yêu nó, nhưng những gì nó đang làm với anh - nó không công bằng.”

“Anh biết!” Dex đồng ý.

“Em không nói bất kì thứ gì liên quan đến chuyện không chung thủy, nhưng em phát ốm với nó rồi.”

“Anh cũng vậy. Anh phát ốm vì phải cố gắng quá nhiều rồi.”

“Em phát ốm với Lucas.”

“Em nên như vậy. Và anh sẽ nói em nghe điều này. Về chuyện ở bệnh viện.” Cảm xúc tôi đã quá bị chi phối đến mức tôi gần như không nhận thức được đầy đủ vết cứa sắc nhọn của nỗi sợ hãi mà hai từ cuối cùng vừa rồi mang đến. Nhưng tôi cũng nhẹ nhõm - ít nhất cũng có ai đó nói đến nó.

“Tất cả những điều em đã nói với mẹ Lucas,” Dex tiếp. “Về giấc mơ và những thứ khác. Em tin nó. Em tin điều mà cậu ấy nói là thật. Và anh biết tại sao.” Dex dừng lại một lát. “Khi em yêu ai đó như vậy, em sẽ tin tất cả mọi thứ.”

Nếu hai giờ trước đó, có ai nói với tôi rằng tôi sẽ ngồi riêng với Dex trong xe anh, gần như bật khóc vì những gì anh nói, tôi hẳn sẽ nói rằng họ bị điên. Nhưng giờ, chúng tôi đang ở đây và chia sẻ bí mật cho nhau. Tôi ngồi đó, ghen ngào khóc. Thật tuyệt khi nghĩ rằng anh đã nhìn thấy. Rằng dù không biết tất cả chi tiết, anh vẫn hiểu.

“Anh đúng đó!” tôi nói. “Anh nên tin vào con người. Vấn đề không phải ở chỗ anh tin quá nhiều mà ở chỗ người đã lấy niềm tin đó và ném vào mặt anh.”

“Anh quá chán ngán vì luôn cảm thấy mình như một kẻ ngốc rồi,” Dex nói.

“Anh không ngốc mà.”

“Cám ơn em!”

Chúng tôi nói chuyện theo cách đó thêm một tiếng rưỡi nữa. Chúng tôi tuyên bố với nhau rằng chúng tôi sẽ chấm dứt chuyện trở thành bạn tri kỷ của ai đó. Hay người mà không ai thèm lắng nghe. Nhưng cuối cùng khi cơn tức giận đã phai nhạt đi, và chúng tôi ở riêng với nhau trong xe, cảm nhận nỗi buồn của đối phương. Đó là lúc tôi ra khỏi xe.

Tôi bước vào nhà và đứng ở sảnh trước. Tôi đang suy nghĩ. Mẹ tôi đang cùng cô Val đi xem một buổi biểu diễn ở New York - họ sẽ không trở về cho tới ngày mai - vì thế ngôi nhà tối om. Tôi ném chùm chìa khóa vào chiếc giỏ trên bàn viết thư mà không mở đèn. Tôi đang suy nghĩ về đêm Lucas và tôi đi đến nhà hàng Friendly's, cái đêm anh bắt đầu kể với tôi về những gì đang xảy ra nhưng tôi đã nghĩ là anh bị điên. Tôi có e ngại anh, nhưng tôi không bỏ đi. Tôi cảm thấy được kết nối. Tôi nhớ rằng nghĩ về nó là không công bằng, rằng tôi đã luôn mê đắm anh. Nhưng có lẽ bây giờ tôi đã không còn mê đắm như tôi đã từng tin nữa.

Tôi quyết định sẽ đi thay bộ đồ ngủ, cuộn tròn người trên chiếc trường kỷ, chỗ mẹ tôi hay ngồi, xem TV cho đến khi không còn có thể mở mắt lên được. Nhưng lúc tôi rời mắt về phía trường kỷ - tay tôi đặt

trên công tắc đèn ở sảnh trước - tôi thấy điều gì đó mà mình không thể tin đó là thật. Tôi thấy đã có người đang ngồi ở chỗ của mẹ tôi. Một mình, trong bóng tối, TV thì đã tắt. Khi hắn ta biết tôi đã nhìn thấy hắn, hắn nhoài người về trước để tôi có thể trông rõ mặt.

Lucas ư? Tôi nghĩ. Tôi đoán là tôi đang mong đợi một hồn ma. Nhưng người đang ngồi trên chiếc trường kỷ của mẹ tôi trong ngôi nhà trống rỗng, đèn đóm đều tắt hết là Jason.

CHƯƠNG 34

Tiếng hét tự động thoát ra. Tôi cảm thấy bàn tay tôi đang nắm lấy cổ họng. Tôi biết mình nên chạy đi gọi điện thoại, nhưng thay vào đó, vì tôi vẫn còn đang đứng ở lối vào sảnh cạnh cầu thang, tôi nửa chạy như bay, sau đó thụp người xuống và nấp sau chấn song cầu thang, nơi tôi có thể nhìn xuyên qua đại sảnh, thấy cửa tò vò đang mở ra dẫn đến phòng khách. Tôi đang hành động dựa trên một sự thôi thúc là nguyên nhân làm cho ai đó dễ dàng nhảy xổ lên bàn nếu có con chuột nào xuất hiện trong nhà bếp. Tôi nghĩ, mình cần phải tránh xa Jason hết mức có thể trong lúc vẫn giữ gã trong tầm mắt.

“Rosemary đâu?” Jason hỏi, xoay người về hướng tôi nhưng vẫn ngồi trên trường kỷ. Nghe giọng gã, nỗi kinh hoàng trong tôi càng dâng lên mãnh liệt. Trước khi gã mở miệng, một phần nào đó trong đầu tôi đã hi vọng gã chỉ là một cái bóng, sản phẩm của trí tưởng tượng tôi thôi. Nhưng bóng không biết nói chuyện.

“Nó không đi cùng tôi,” tôi đáp.

“Không,” hắn ta phản đối, giọng run run. “Em ấy có. Tao đã gọi về nhà em ấy. Tao vờ lấy tên một đứa bạn của em ấy trong quyển kỷ yếu. Mẹ em ấy cho tao hay là em ấy đi với mày, rằng Rosemary sẽ ngủ lại ở đây.”

Tôi không thể kể là lúc đó tôi đang lưu ý tới điều gì. Qua lan can, tôi thấy quyển catalogue của nhãn hàng L.L Bean đang nằm trên đồng thư bưu điện của chúng tôi. Nó ở đó vì tôi cần một chiếc áo mưa mới và mẹ tôi đã bảo tôi chọn một cái trong đó, nhưng tôi chưa làm. Nó có quan trọng không? Hay điều thật sự quan trọng là cái sự thật chết tiệt rằng Rosemary đã nói với mẹ nó là nó ngủ lại đây?

Một chiếc nút bằng đầu hình thành trong dạ dày tôi. Hơi thở tôi dồn dập. Mọi ý tưởng đang xoay vòng vòng.

Tôi thấy một ít bụi trên cầu thang. Mẹ tôi ghét thế, tôi biết. Tôi đã định dùng máy hút bụi hút chúng đi trước khi ra ngoài gặp bạn, nhưng tôi đã không làm. Tôi đã nói dối Rose. Rosemary với Pete. Rose đang nói dối Dex. Lucas không hiểu được.

Jason đang ở đây.

Đang ngồi ở chỗ mẹ tôi trong phòng khách.

Và tôi đang một mình.

“Rose đã đổi ý,” tôi giải thích. “Nó định ngủ ở ngoài nhưng sau đó nó cảm thấy không khỏe, thế nên nó về nhà rồi.” Nhà của ai đó, tôi không nói.

“Đừng bận tâm,” Jason nói. “Tao đã từng chơi cái trò đó, nhớ không? Nếu em ấy không đi cùng mày, nghĩa là em ấy đang ở cùng với một gã.”

Tôi nghĩ tôi đã gật đầu. “Muốn tôi gọi cho nó không?”

Tôi có thể nghe thấy sự run rẩy trong giọng nói của tôi, nhưng gã có thể sao? Nếu tôi bình tĩnh, liệu tôi có thể thay đổi tâm trạng gã không? “Tôi có thể gọi cho nó.” Tôi lặp lại lần nữa. Tôi cảm giác giống như mình đang khóc thút thít, nhưng tôi cố gắng khiến giọng vững vàng hơn. “Chỉ tốn một giây thôi.”

Jason không trả lời tôi. Tôi nuốt khan. Cổ họng tôi thít chặt đến mức việc nuốt xuống thôi cũng đã rất đau. Tôi cử động thân thể, toan đứng lên.

“Ngồi xuống,” Jason gầm gừ. Và tôi đành ngồi lại chỗ cũ.

Đoạn, Jason đứng dậy. Tôi có thể thấy gã đang cầm vật gì đó sáng lấp lánh dưới ánh đèn đường hắt qua cửa sổ trước. Kim loại. Một con dao chẳng?

Trước khi tôi có thể chắc chắn về thứ mình nhìn thấy, gã đã ngồi xuống trở lại trên trường kỷ và đặt bất cứ thứ gì gã đang cầm lên bàn trà trước mặt. Trong nhà bếp chúng tôi có một con dao sắc bén, lưỡi

thép chuôi gỗ. Đó là con dao tôi và Lucas đã thấy qua thấy lại khi giúp mẹ tôi làm bếp, con dao duy nhất chúng tôi có không bị vướng khi gọt vỏ khoai tây.

“Mày có tôn trọng tao không?” Jason hỏi tôi.

“Được thôi,” tôi nói. Tôi có nghe lời gã ta nói, nhưng nào tôi không thể xử lý nó. Tôi đang cố gắng hít thở. Tôi nghĩ tôi sẽ bị nôn ra. Tôi tự hỏi điều đó có làm Jason nổi điên không hay gã sẽ cảm thấy có lỗi với tôi, liệu gã có cho tôi vào nhà bếp để rửa mặt không. Hay phòng vệ sinh chẳng hạn. Trên lầu. Và tôi có thể lén vào phòng mẹ tôi, dùng điện thoại không dây gọi cầu cứu.

“Mày có không?”

“Có gì cơ?” tôi hỏi lại, sau đó sức nhớ. “Có. Tôi tôn trọng anh rất nhiều.”

Jason im lặng lần nữa, nhìn ra cửa sổ như thể Rosemary sẽ bất thành linh xuất hiện ở lối đi trước sân.

“Em ấy sẽ không nghe đâu.”

“Ừ,” tôi nói.

“Nhưng em ấy sẽ nghe mày. Mày có thể giải thích cho em ấy hiểu. Mày có thể mang em ấy về cho tao.”

Tôi không chỉ ra gã đang sai ở đâu. Rằng Rosemary không lắng nghe ai cả. Thay vào đó, tôi nói, “Chắc rồi! Chỉ cần anh để tôi gọi cho nó.”

“Ngừng xin tao điều đó đi!” Gã đang thật sự giận dữ. “Tao không ngu. Tao biết mày đang nghĩ mọi cách để vứt tao đi, giống như Rosemary hay làm. Nhưng tao không muốn bị vứt bỏ. Tao muốn ở cùng ai đó có thể trân trọng tao. Em ấy luôn nói mày rất thông minh. Em ấy nói mày suy nghĩ mọi chuyện rất thấu đáo. Em ấy nói mày là một người lắng nghe tốt.” Gã đã tự trấn tĩnh lại. Tôi có thể nghe thấy điều đó. “Vì vậy có lẽ mày có thể giúp được tao.”

“Jason...” Ất hẳn sẽ dễ dàng giải thích được cho gã hiểu rằng không ai có thể lắng nghe trong tình huống như vậy cả. Nhưng sau đó

gã vươn tay chạm đến bàn trà. Và có thể là tôi đã hét đủ lớn để hàng xóm có thể nghe được. Hoặc có thể, từ nơi tôi đang ngồi, tôi có thể hạ gục Jason bằng một cú chạy nước rút nhanh như chớp ra cửa trước - nó đang ở đó, dưới chân cầu thang. Tôi có thể thực hiện một cuộc đào thoát xuyên qua nó trước khi gã băng qua phòng khách. Nhưng tôi đã không nghĩ đến những điều đó. Tôi chỉ đang nghĩ: Sắc bén. Nguy hiểm. Lucas đã nói rằng trong thủy quân lục chiến, tất cả điều em cần làm để trở nên giỏi, đó là không chết. Tôi đã không hiểu ý nghĩa thực sự của nó cho đến tận bây giờ.

“Rosemary thích anh,” tôi nói dối. “Từ sâu bên trong.”

“Tao chắc chắn về điều đó mà,” Jason nói. “Mùa hè năm ngoái ở Aruba, em ấy là người đã xuất hiện vì tao. Lẽ ra tao đã không cố gắng níu giữ nữa, nhưng em ấy đã gọi tao ra ngoài khi tao lái xe đến bãi biển. Em ấy hỏi tao đang sử dụng loại ván trượt nào. Em ấy nói nó nghe bình thường, mà em biết không, giống như em ấy quan tâm đến môn thể thao đó vậy.”

“Nhưng nó có quan tâm không?”

“Không.” Jason nhớ lại rồi cười. Gã đã bình tĩnh hơn. Hẳn là một tín hiệu tốt. “Sau này, em ấy nói với tao là em ấy không biết gì về lướt ván hết. Bọn tao đã đi bộ lên một thác nước, là nơi bọn tao đã ở cùng nhau lần đầu tiên. Và em ấy nói tao là em ấy nghĩ chuyện đó thật khôi hài. Em ấy đã dối tao ngay từ đầu.”

Gã bắt đầu nổi cơn tức giận, và tôi cố gắng hướng gã bình tĩnh lại. “Nhưng nó vui mà, khi anh và nó ở Aruba ấy?”

“Ừ, rất tuyệt,” Jason nói, nổi cay đắng lộ ra ngoài giọng nói. Gã bắt đầu kể về những thứ họ đã làm cùng nhau. Họ cùng nhau đi lặn. Họ cùng đi bộ lên thác nước. Cùng nằm trên bãi biển và ngược lên nhìn trăng. Cho tới khi họ trở về nhà và mọi thứ bắt đầu lệch ra khỏi quỹ đạo.

Tôi đã rất cố gắng để cho Jason thấy rằng tôi đang lắng nghe gã. “À há,” tôi lặp lại hết lần này đến lần khác. Không thể nói rằng tôi cảm

thấy dễ chịu, nhưng tôi thả lỏng người đủ để thấy móng tay tôi đang cắm chặt vào lòng bàn tay. Tôi mở nắm tay ra, úp lòng bàn tay lên sàn, nơi tôi đang ngồi. “Rosemary,” Jason nói. “Em ấy làm tao cảm thấy... tao không biết miêu tả thế nào nữa. Nhưng mày biết tao muốn nói gì mà?”

“Tất nhiên rồi,” tôi đáp.

“Mày có một thằng bạn trai, đúng không?” Jason nói. “Tao đã thấy mày đi chung với nó.”

“Lucas,” tôi xác nhận, chỉ với việc gọi tên anh thôi cũng đã khiến tôi vừa buồn vừa hi vọng cùng lúc. Anh có thể cứu tôi không? “Anh ấy sắp đăng ký xin gia nhập thủy quân lục chiến rồi.” Tôi không biết tại sao tôi đề cập đến chuyện đó, ngoại trừ tôi đang vịn vào lý do là làm vậy để Jason buông tha tôi. Có lẽ để gã nghĩ bạn trai thủy quân lục chiến của tôi sắp ghé qua tìm tôi... Dù Lucas chưa phải là một lính thủy quân lục chiến. Và có lẽ anh sẽ không ghé đâu. Có lẽ anh đang bận rộn đổ mình vào giấc ngủ - anh sẽ tham gia kỳ thi tuyển sinh quân đội lộ bịch gọi là Dịch vụ Vũ trang nghề* - quyết định anh ấy sẽ là người lái trực thăng hay chỉ làm công việc đổ nhiên liệu cho các chuyến bay thôi.

“Tao đã nghĩ đến chuyện sẽ làm những công việc như vậy,” Jason nói. “Tao nhìn vào đám người đó và ghen tị với mục tiêu của bọn chúng. Kiểu như nếu mày là thủy quân lục chiến, mày sẽ biết mày là ai.”

“Nếu anh là lính thủy quân lục chiến, anh sẽ là ai đó được chính phủ quảng cho cục tiền mười bảy nghìn đô-la một năm để đi tự sát trước sinh nhật lần thứ hai mươi một của anh,” tôi phản bác.

“Thế còn danh vọng và trách nhiệm đối với đất nước thì sao?”

“Không có đâu!” Tôi có thể cảm thấy bộ não tôi đang chuyển sang chế độ tranh luận. “Nếu anh nhìn vào chính sách đối ngoại của Mỹ từ sau khi kết thúc Cuộc Chiến Tranh Lạnh, tất cả đều vì dầu hỏa,” tôi nói. Thật tốt khi có thể kiểm soát thông tin. “Thất bại trong chính sách đối ngoại của chúng ta ở Nigeria, toàn bộ đồng lộn xộn ở Trung Đông, từ

chối đổi đầu với Trung Quốc trước các báo cáo lạm dụng nhân quyền. Đó là vì dầu hỏa.”

Jason giơ tay lên. “Mày nói cứ y như đám sinh viên trong ký túc xá của tao. Bọn chúng quá mải mê với ý tưởng của mình. Bọn chúng không bao giờ nói xin chào với tao. Bọn chúng không để ý ai ngoài chính mình cả.”

Đối mặt với lời cáo buộc, đột nhiên, cơn giận của tôi bùng lên không báo trước. Có lẽ nó đã nhen nhóm từ ý nghĩ Lucas sắp trở thành lính thủy quân lục chiến. Có lẽ là sự ngu ngốc trong lời nhận xét của Jason - Ý tôi là, thôi được, hẳn ta nghĩ bạn cùng ký túc xá với hẳn ta là ích kỷ bởi vì họ đã quan tâm đến những ý tưởng khác lớn hơn là việc chăm sóc cái tôi mong manh dễ vỡ của Jason?

Cố giữ cho mình tỉnh táo để không bị cơn thịnh nộ làm mờ mắt, tôi quyết định rằng con dao chỉ là một cơn xúc động nhất thời và Jason không có gan để làm gì hơn. Tôi cũng quyết định là bởi vì con dao đó đến từ bếp nhà tôi, nó sẽ không thể nào làm tổn thương tôi, giống như, thay vì nó là một con dao làm bếp bình thường, nó trở thành một thứ vũ khí đã bị bỏ bùa không thể tự mình chống lại chủ nhân của nó được. Lập luận quái đản này là nguyên nhân dẫn đến những hành động tiếp theo của tôi, những thứ mà về sau khi hồi tưởng lại, tôi mới nhận ra nó ngu ngốc kinh khủng. Tôi nói, “Anh biết gì không, Jason? Tại sao anh và cái tôi bé bằng hạt đậu của anh không nhắc mông lên và cút ra khỏi nhà tôi?”

Gã nhìn tôi trừng trừng.

“Anh có biết Rosemary thật sự nói gì về anh không?” tôi tiếp. “Nó nói anh quá buồn và đau thương đến mức dọa nó sợ mất mật.”

Jason nhanh chóng đứng lên. Hắn gầm gừ, nhìn lên trần như thể Rosemary đang có trên đó, hoặc như thể hắn đã giận thấu trời xanh.

Nỗi sợ hãi tôi đã xua đi đang vội vã quay trở lại.

Tôi chạy lên vài bước cuối cùng và hướng về đại sảnh trên lầu. Tôi chạy lung tung vào căn phòng đầu tiên - tóm lấy một cái điện thoại

không dây trên chiếc bàn đầu giường của mẹ, sau đó gần như phóng qua giường vào trong phòng vệ sinh, đóng cửa lại và khóa chốt.

Tôi mơ hồ nghe thấy tiếng Jason gọi “Đợi đã!” khi tôi bắt đầu di chuyển. Tôi nghe thấy tiếng chân hần ta chạy rầm rập lên lầu. Ngay sau khi tôi khóa cửa, nắm cửa bắt đầu xoay. Tôi cảm giác hần đang cố đẩy cửa.

“Này,” hần nói. “Tao đã tưởng là mày hiểu tao chứ.”

Tôi không trả lời gã. Tôi đang cầm điện thoại. Tôi đã bấm số. Tất cả những gì tôi cần là chờ đợi. Tất cả những gì tôi cần là cầu cứu được ai đó trước khi hần có cơ hội phá sập cửa.

Tôi nghe nói rằng sự khác nhau giữa thảm họa và thứ gần như là thảm họa chính là nó đến từ những quyết định đột xuất, và quyết định đột xuất tôi đã chọn chính là cái tệ nhất.

Bạn thấy đó, tôi đã không gọi cho 911. Tôi gọi cho Lucas.

Những gì tôi có thể nói để giải thích tại sao tôi lại đưa ra lựa chọn như vậy vì là khi con người ta sắp chết, họ luôn làm những điều lạ đời. Tôi gọi Lucas bởi vì tôi thật sự sợ ở một mình và tôi biết anh sẽ hiểu. Như thế điều duy nhất tôi cần lúc đấy chỉ là được thấu hiểu.

Ký ức tôi có về khoảnh khắc đó là những ngón tay đang run rẩy và âm thanh tiếng thở tôi trong lỗ tai. Điện thoại Lucas reo một lần, hai lần. Anh chệnh choạng bắt máy vào hồi chuông thứ ba.

Và sau đó thì đường dây đột nhiên bị ngắt.

“Rosemary nói mày thông minh lắm,” gã nói bên ngoài phòng vệ sinh. “Mày không nghĩ là tao chỉ tháo nó ra chứ?”

Giờ thì gã đang húc vai vào cánh cửa, tôi đoán vậy. Tôi thấy chốt cửa đang chuyển động. Khung cửa đang vỡ ra từng mảnh.

Tôi nghĩ về con dao.

Tôi nghĩ về cánh cửa sổ tí hon trên tường nhà tắm. Khoảng cách từ đó nhảy xuống là sáu mét. Bên dưới là khoảng sân lộ thiên lát đá.

Rồi thì tiếng lách cách ở cửa dừng lại. Một giây sau, tôi nghe Jason hét lên. “Cái...”

Một cú đánh mạnh vang lên. Một tiếng “Oái!” Có thứ gì đó đập vào tường. Cánh cửa rung lên. Một tiếng kêu bị bóp nghẹt. “Á!” Một cú đánh mạnh khác. Sau đó có tiếng đấm mạnh xuống sàn như có ai đó vừa thả xuống một túi xách nặng, và giọng Rosemary vang lên, “Juliet, mở cửa ra.”

CHƯƠNG 35

Đó là Jason, đang nằm úp mặt trên sàn, đầu gối ở trên tấm thảm chùi chân cạnh giường mẹ tôi, hai chân gối dang rộng đến mức tôi phải bước qua chúng để ra khỏi phòng tắm.

Đó là Rosemary, đang đứng cạnh gã, cây vợt tennis đang đong đưa ngẫu nhiên trên tay phải của nó giống như nó vừa mới hoàn thành xong một trận đấu.

Và đó là Dex, đang quỳ gối xuống, bẻ ngoặt cổ tay Jason ra sau lưng để gã không thể động đậy. Máu đang chảy ra từ tai Jason. Tôi đoán Rosemary đã đánh gã bằng cú giao bóng bảy-mười-dăm-một-giờ với tất cả sức lực của nó.

Jason xoắn cổ để cổ ngược lên nhìn. “Rosemary?” gã hỏi. “Em có đó không?”

“Nằm xuống!” Dex ra lệnh cho gã, giọng anh dữ tợn nhưng rõ và nhanh, như thể anh không muốn phí hơi sức cho loại người không đáng như Jason. Jason úp mặt xuống trở lại. “Anh vừa gọi cho 911,” Dex nói với tôi. “Chúng ta chỉ cần canh chừng hắn một chút thôi rồi cảnh sát sẽ đến.”

“Rose,” tôi gọi tên nó. Tôi nghĩ là mình đang thăm thì. “Hắn ta có một con dao lớn.”

“Nó không phải dao”, nó đáp. “Nó là cái này nè.” Nó giơ lên một cây đèn nháy. Màu bạc.

“Mày nghĩ là tao có dao hả?” giọng Jason bị bóp nghẹt vì tấm thảm.

“Không ai nói chuyện với anh hết,” Rosemary nói.

“Sao em biết anh ở đây?” Jason hỏi.

“Bởi vì mày là một thằng thiếu não!” Dex trả lời thay Rosemary.

“Và bởi vì khi tôi gọi về nhà để báo tôi đã an toàn về đến nhà Juliet, mẹ tôi bảo rằng Brian Wozniak đã gọi tìm tôi,” Rosemary thêm vào.

“Nhưng sao em biết đó là anh? Thấy không, em có nghĩ đến anh mà.”

“Tôi đã không còn nói chuyện với Brian Wozniak từ hồi lớp Một. Tôi đã biết từ trước là cậu ta sợ tôi. Cậu ta sẽ chẳng bao giờ gọi cho tôi cả.”

“Có lẽ thằng đó gọi thì sao,” Jason chống chế.

“À, cậu ta đã không nói vậy khi tôi gọi cho cậu ta,” nó tiếp. “Vì vậy, tôi đã lái xe ghé qua nhà Juliet để kiểm tra thử. Và tôi thấy Dex ở sân trước.”

“Mày đã theo dõi tao suốt mấy ngày nay,” Dex nói. “Vì vậy, khi tao nhìn thấy xe mày đậu ở góc đường trông ra nhà Juliet, tao đã tự nhủ, Thôi xong, lớn chuyện rồi.”

“Mày là thằng bạn trai mới đó phải không?” Jason hỏi.

Rose và Dex đồng thời hét lên, “Câm miệng!”

“Anh chỉ muốn nói với em là,” Jason nói, cố gắng nhắc đầu lên lần nữa để nhìn rõ Rosemary.

Dex siết chặt cánh tay Jason hơn một chút. “Cô ấy không bảo mày có thể nói.”

Rosemary nhìn tôi qua vai Dex và cơ thể đang dang rộng ra của Jason. Có gì đó điên rồ trong khoảnh khắc ấy đã cắt ngang bức tường được dựng lên giữa hai chúng tôi. Nó nhìn xuống cây vọt của mình. Sau đó nhìn lại tôi. “Mình thật sự xin lỗi,” nó nói.

Cảnh sát ập đến. Hai người đàn ông lực lưỡng trong bộ đồng phục áp giải Jason ra khỏi phòng, và một nam cùng một nữ cảnh sát đã hỏi Dex, Rosemary và tôi tất cả câu hỏi đại loại như ai đang sống ở đây, bố mẹ chúng tôi là ai, làm thế nào chúng tôi biết Jason, và chuyện gì đã

xảy ra. Bố mẹ Dex có mặt đầu tiên. Cảnh sát đưa Dex và họ vào một căn phòng khác.

Khi chỉ còn tôi với Rose, tôi bắt đầu khóc. Tôi chỉ đứng đó, khóc nước nỡ, hai cánh tay buông thõng hai bên, nước mắt chảy tràn trên mặt, nấc cục liên hồi.

Rosemary ngả đầu tôi vào vai nó và ôm lấy tôi thật chặt. Và cuối cùng thì tôi cũng kể nó nghe mọi thứ. Về Lucas. Về mái nhà, nụ hôn, vũ hội, cơn đau đầu và cả những giấc mơ. Tôi thật sự không biết nó có hiểu mỗi một từ trong đó không.

Tôi khóc sưng cả mắt. Tôi nói rất nhanh. Tôi đang run rẩy. Tôi đang mất kiểm soát. Tôi đang lướt qua những phần quan trọng.

Nhưng nó gạt đầu. Nó đang nhìn tôi bằng ánh mắt bình tĩnh và thản nhiên.

“Mình không biết phải làm gì,” tôi nói khi kết thúc câu chuyện. “Mình mất cậu. Mình mất chính mình. Mình đã có một cơ hội để gọi điện thoại.” Tôi thầm thì. “Nhưng Jason đang ở đây. Và cậu biết mình đã làm gì lúc đó không? Mình gọi cho Lucas. Không phải là 911.”

“Ồ, ngạc nhiên chưa?” Rosemary nói. “Nó thật sự rất ngu ngốc đấy.”

“Ừ,” tôi nói. “Đúng vậy.”

“Nhìn mình này,” nó bảo. Tôi đang ngồi trên giường mẹ tôi và Rosemary cúi xuống để có thể nhìn vào mắt tôi. “Mình xin lỗi. Đó là lỗi của mình. Cả năm nay...” Nó dừng lại một lát, rồi ngồi xuống cạnh tôi. “Mình ước nó chưa bao giờ xảy ra.”

“Jason rất đáng sợ,” là những gì tôi có thể nói. “Gã làm mình sợ quá.”

“Bọn mình không dối nhau hay giấu nhau điều gì nữa cả.” Nó hếch cằm lên, cho tôi biết nó thật sự có ý đó. Tôi tin nó. Nó ôm tôi thật chặt cho đến khi cơn run rẩy ngừng hẳn.

“Pete đâu?” Tôi nói, tự hỏi rằng liệu nó có để anh ta đợi trong xe hơi bên ngoài không.

“Kết thúc rồi,” nó đáp. Nó nhìn quanh phòng. Có máu dính trên tấm thảm từ tai Jason - một đốm nhỏ cỡ đồng xu hai mươi lăm xen. Nó dựng cây vợt lên để phần cán che đi đốm máu đó. “Giờ hãy chỉ đứng như thế này thôi,” nó nói, rồi ra hiệu cho tôi cầm lấy cây vợt từ tay nó và chống xuống như thế nó là một cây gậy. “Liệu cậu có thể giữ tư thế này vĩnh viễn không?”, nó hỏi.

Và vì một số nguyên nhân, cả hai chúng tôi đều thấy chuyện này rất hài hước. Chúng tôi cùng cười nhiều đến mức kết thúc bằng việc phải ngồi xuống sàn phòng ngủ, chờ cho cơn kích động lắng xuống. Mất một thời gian rất lâu.

Sau đó thì bố mẹ Rosemary đến, bắt tay với nữ cảnh sát. Tất cả chúng tôi đều ở trong phòng khách, Rosemary và tôi đang uống những hộp nước trái cây mà viên cảnh sát mang đến cho nó.

Trong lúc Rosemary đang trả lời phỏng vấn của cảnh sát thì Lucas xông vào. Tôi thấy anh đang ngờ vực nhìn quanh trong ánh đèn nhấp nháy của chiếc xe cảnh sát hắt qua cửa sổ, tiếng rè rè phát ra từ chiếc máy ghi âm bỏ túi của nhân viên công vụ đang phỏng vấn Rosemary.

“Juliet?” Anh kinh ngạc thốt lên khi mắt chúng tôi gặp nhau.

Tôi chỉ có thể khẽ lắc đầu.

“Chuyện gì đang xảy ra vậy?”

Và tôi giải thích, chứng kiến gương mặt anh đánh lại trong lúc tôi kể chuyện. Cuối cùng, tôi nghĩ đến câu hỏi đã luôn lơ lửng phía sau đầu tôi từ khi anh đến: Tôi đã chưa gọi anh để giải thích gì tất cả mọi thứ, vậy anh đang làm gì ở đây?

“Em đã gọi cho anh,” anh nhắc. “Khoảng bốn mươi lăm phút trước.

“Nhưng đường dây đột nhiên bị ngắt,” tôi nói.

“Ừ,” anh nói. “Nhưng anh nghĩ anh biết đó là em.”

Tôi ném cho anh cái nhìn đầy thắc mắc. “Chưa bao giờ có ai gọi anh muộn như vậy cả,” anh thêm vào.

Đúng là thế. Cả hai chúng tôi ngủ với những chiếc điện thoại bàn được kéo dây vào phòng, giá điện thoại sát bên gối chúng tôi phòng trường hợp một trong hai đứa gọi trẻ.

Nhưng dù vậy, tôi vẫn hỏi tiếp. “Anh biết mà đến à?”

Anh gục đầu, trông có vẻ ngượng ngùng một cách đáng ngạc nhiên. Rồi anh thừa nhận anh không biết là có điều gì đó không ổn. Chính xác là anh chỉ cảm thấy. “Nó thật vô lý”, anh nhún vai giải thích. “Nhưng anh chỉ cảm thấy là có điều gì đó không đúng.”

“Thật hả?”, viên cảnh sát phỏng vấn Rosemary nói. Ông ta đang tạm dừng lại một lúc để lắng nghe câu chuyện của Lucas. “Chỉ có vậy mà cậu quyết định là bạn gái cậu đang gặp nguy hiểm à? Nghe như có vẻ cậu có thể trở thành một nhà tâm lý học được đấy.”

Lucas không nói gì cả. Nhưng anh ngồi với tôi trong lúc tôi kể cho viên cảnh sát nghe về việc gặp Jason ở cửa hàng 7-Eleven, về những cú điện thoại và cả đồ trang sức.

Suốt cuộc phỏng vấn, cái cách Lucas rung chân trái nhắc tôi nhớ đến một Lucas của trước đó - lo lắng và mất kiên nhẫn - Phần nào trong anh là phần biết được nguy hiểm còn phần nào là phần đang sợ hãi?

“Hmmm, Juliet”, anh nói khi chỉ còn lại chúng tôi trong phòng khách, đợi mẹ tôi và cô Val, các cảnh sát đang điền giấy tờ trong phòng bếp. Anh đưa tay lên chải tóc. “Hãy nghĩ đến những gì đã xảy ra xem. Anh không thể tin là anh đã không đá đít cái thằng chết tiệt đó mấy tháng trước.”

“Em không bao giờ nghĩ rằng hắn sẽ tới đây,” tôi nói. Hàm răng tôi đánh đàn lờn nữa. Trên lưng ghế sofa có vắt một tấm thảm len kiểu Afghanistan mẹ tôi đã đan rất lâu về trước. Tôi muốn có nó, nhưng vì nguyên nhân nào đấy, cái ý tưởng phải băng ngang chiếc trường kỷ để đến được chỗ tấm thảm kia bị chìm xuống. Viên cảnh sát nói chuyện với Lucas nhằm tìm kiếm những dấu hiệu bị sốc ở anh. Tôi không thể nhớ họ đang nói gì cả.

“Em có thể...” Tôi không thể nhớ tên của thứ mà tôi muốn. Tôi chỉ. “Em có thể...” Tôi cố gắng nói lần nữa.



Lucas ngoái nhìn đằng sau anh. Anh chỉ tay về phía tôi đang chỉ. “Tắm chăn đó hả?”

Tôi gật đầu mạnh. Gật đầu dường như là cách duy nhất để tiếng hàm răng va vào nhau của tôi ngừng lại. Hoặc có thể chỉ làm nó tệ hơn thôi. Tôi không chắc nữa.

Lucas cầm tấm chăn lên. Lúc mắt anh chạm đến tôi, thay vì chỉ chuyển nó cho tôi, anh lại mở nó ra rồi quấn quanh tôi giống như bạn đang quấn khăn tắm cho một đứa trẻ đang thở hỗn hển. Anh biến tôi thành một cuộn chăn.

“Em đang có cảm giác giống như anh, khoảng thời gian lúc anh lên chín, sau khi anh thoát ra khỏi ao băng và leo lên giường trong bộ quần áo lót ẩm ướt.”

“Ừ, và em biết không, anh đổ bệnh ngay sau đó. Lúc ấy, anh không biết là phải cởi đồ lót ra nữa.”

“Giờ thì anh biết rồi đấy”, tôi nói. Rằng tôi đánh bò cạp nhiều đến mức tôi phải lặp lại hai lần để anh ấy có thể hiểu ý tôi, chứ đừng nói đến chuyện trêu đùa.

Khi cuối cùng anh cũng đã hiểu, anh liên tiếp nhượng mảy hai lần, tương đương với một cái nháy mắt, thừa nhận nỗ lực yếu đuối của tôi là hài hước. Cử chỉ của anh khiến tôi bật cười dù rằng rằng tôi vẫn còn va vào nhau cầm cập.

“Giờ thì anh biết nhiều thứ lắm nhé!” anh chọc.

“Ồ, cưng, kể em nghe đi mà.” Tôi cắn môi và khép chúng lại thật chặt. “Kể em nghe nhiều hơn về đồ lót chín tuổi của anh đi.”

Lucas phá lên cười, không phải là loại tiếng cười của một ai đó không tốt với bạn, hoặc thân thiện - nó không phải là loại tiếng cười xã

giao. Nó là loại tiếng cười của người không thể kiềm nén nổi, của người mà bạn đã dỡ bỏ tuyến rào phòng thủ của anh ta chỉ bằng một trò đùa.

Và có điều gì đó trong sự thật rằng tôi có thể khiến anh cười đã hủy hoại tôi.

“Jules?” anh nói. “Juliet?” Anh ôm khuôn mặt tôi trong tay anh. Tôi bắt đầu khóc lần nữa, và anh lau nước mắt tôi bằng ngón cái. “Có chuyện gì vậy? Sao em lại khóc?” anh hỏi. “Em sợ hãi?”

“Không,” tôi đáp. “Em khóc vì nó quá hoàn hảo.”

“Hử?”

Tôi không thể giải thích. Khi được bọc trong tấm chăn len, tôi không thể nghĩ ra từ ngữ nào để nói cả.

“Em không muốn nó kết thúc.”

“Sẽ không đâu”, anh hứa. Anh kéo gương mặt tôi về phía anh. Anh hôn lên trán tôi, rồi đến môi tôi. Sau đó chúng tôi tựa vào nhau, trán chúng tôi kề sát nhau, mũi chạm mũi. Giống như lần trước đó, lần mà Lucas đã không còn nhớ nữa.

“Chúng ta không cần để nó kết thúc,” anh nói, và tôi cố gắng tin anh. Tôi cố gắng tin Lucas chính là Lucas. Rằng anh ấy là của tôi theo cách mà tôi muốn.

“Hứa với em là nó sẽ không bao giờ thay đổi nhé,” tôi nói, và Lucas hứa sẽ không bao giờ như vậy.

Và, sau đó, tất nhiên là nó vẫn thay đổi.

CHƯƠNG 36

Lucas đăng ký tòng quân trong binh chủng thủy quân lục chiến vào cái ngày sau sinh nhật lần thứ mười tám của anh. Tôi nghĩ tôi đã sẵn sàng cho chuyện này, nhưng khi anh ghé ngang nhà tôi trên đường về nhà từ chỗ tiếp nhận hồ sơ, tôi đã bật khóc nức nở và chạy lên phòng mình. Tôi không muốn nhìn anh.

Ngày đi học kế tiếp, khi cả hai chúng tôi đều được trống tiết, bọn tôi đã lên ra ngoài sau trường, nơi không ai có thể thấy chúng tôi. Lucas ấn tôi vào tường và hôn. Lúc bấy giờ là tháng Sáu và nóng như mùa hè. Chúng tôi đứng dưới bóng râm.

Tôi luồn một ngón tay qua sợi dây chuyền có gắn chùm thẻ định danh của anh, kéo nó ra khỏi áo sơ mi anh đang mặc và nắm nó trong lòng bàn tay tôi. “Chúng không biến anh thành bất kì thứ gì cả,” tôi nói. “Chúng không nói lên anh là ai.”

Lucas gỡ tay tôi ra khỏi chùm thẻ, bỏ lại vào trong ngực anh. “Anh sẽ có chùm thẻ mới,” anh nói. “Là hàng thật. Vì vậy em nói đúng. Chùm thẻ này không là gì cả.”

“Anh sẽ chết,” tôi nói. Anh tròn tròn mắt.

“Anh xin lỗi,” anh nói nhưng không có vẻ gì cảm thấy hối lỗi. “Anh xin lỗi là rõ ràng anh đã làm quá tốt trong việc thuyết phục em rằng những linh cảm của anh.”

“Ảo giác”, tôi chỉnh lại lời anh, nghĩ rằng tôi biết nhiều hơn những gì anh biết. Tại sao anh không tin tôi?

“Gì cũng được,” anh nói giọng khinh miệt. “Anh xin lỗi vì đã thuyết phục em rằng chúng là thật.”

“Chúng là thật. Anh nghe đây. Anh sẽ đi vào một tòa nhà chung cư ở Iraq. Anh sẽ thấy một thằng bé đang giữ một chiếc radio nhưng thật ra đó là một quả bom. Anh sẽ bị khóa mắt vào thằng bé. Thằng bé sẽ tiểu. Quả bom đó sẽ nổ. Và sau đó anh sẽ chết.”

“Em có thôi đi không, Juliet?” anh vặc lại. “Em sẽ kết thúc đời mình trong nhà thương điên đó!”

“Anh có nghe em nói không?” tôi la lên. Tôi kéo anh vào sát tôi hết mức có thể. Tôi choàng cánh tay tôi qua eo anh và giữ chặt anh dưới bóng râm đằng sau phòng gym.

“Anh sẽ chết. Anh sẽ bị thiêu chết.”

“Chúng ta đều sẽ chết,” anh nói.

Tôi nhắm nghiền mắt để ngăn không cho lệ trào ra. “Anh sẽ chết sớm hơn.”

Lucas ra đi vào tuần thứ tư của tháng Bảy, tham gia huấn luyện ở North Carolina. Trong sáu tuần, anh thậm chí không thể gọi điện thoại. Anh trở về nhà vào cuối hè, sau khi tôi bắt đầu nhập học, nhưng chỉ được bốn ngày.

Tôi không gặp lại anh cho đến Lễ Tạ ơn. Tôi nhớ chúng tôi đang ở một quán pizza chờ món bánh nướng ra lò và anh đang kể một câu chuyện dài dòng khoác lác đầy rẫy những từ viết tắt của quân đội, tôi đã phải đứng lên và vờ rằng mình phải đi vệ sinh. “Nếu anh ta sử dụng thêm từ viết tắt khác như thế mình nên biết nó nghĩa là gì”, tôi tự nói với chính mình khi đứng trước gương, “chắc mình sẽ hét lên mất.”

Và nhận xét của anh về trường Đại học tôi sẽ nộp hồ sơ nguyện vọng một, chỉ vồn vện là hai từ “sang chảnh.”

Trường Đại học của tôi không sang chảnh. Trường khá nhỏ, nằm ở hướng dẫn ra giữa bang Maine, nơi bạn sẽ phải luôn mặc quần ôm dài và mang ủng đi tuyết từ tháng Mười một đến tháng Năm. Vào năm cuối cấp, tôi treo một tấm poster ảnh của trường trong phòng mình và hình dung đến chuyện mình sẽ ở đó thậm chí khi tôi kham thêm khóa nâng cao của thầy Mildred ở Faulkner, thắng rồi thua các vòng thi hùng biện,

đi dự tiệc cùng Rosemary và chờ chuyển thăm nhà của Lucas, chỉ để thấy rằng chúng tôi tranh cãi với nhau nhiều hơn bất kì điều gì khác.

Mẹ tôi lo tôi quá phấn khích với chuyện học Đại học rồi hóa ra thất vọng khi đến được đó, nhưng từ giây phút đầu tiên ở trường, khi mẹ và tôi xuất hiện với ba túi vải len thô khổng lồ, một cây đèn ngủ đứng, một tấm poster họa sĩ Gustav Klimt, và số lượng đồ dùng vệ sinh đủ dùng cho một năm, tôi đã phải lòng nó. Đám bạn trong ký túc xá của tôi thức đến bốn giờ sáng huyền thuyên đủ chuyện trên trời dưới đất: nào là âm nhạc, sự tồn tại của Chúa, những vụ tham nhũng chính trị quen thuộc, chuyện gì đã xảy ra với ngài Mr. T trong loạt phim truyền hình hành động nhiều tập A-Team rồi đến chuyện ai trong số chúng tôi dễ trở nên nổi tiếng nhất.

Khi Lucas báo tôi biết về chuyến đi ra nước ngoài đầu tiên của anh, và tôi đã giải thích điều đó cho bạn mình, họ nói “Thật hả?” kiểu nửa đùa nửa thật, cố che giấu vẻ ngạc nhiên và chán ghét. Tôi chắc rằng họ đang tự hỏi làm thế nào mà tôi lại có thể biết người trong quân đội, đừng nói chi là hẹn hò.

Lucas được cử đến Ả Rập Saudi. Chúng tôi nói lời tạm biệt qua kỳ nghỉ mùa đông của tôi. Tôi nhớ mình đã khóc. Tôi nhớ đã nếm được vị mặn đắng của những giọt nước mắt rơi tự do trên tay tôi. Sau đó thì anh đi.

Và như những gì anh đã kể, anh là người cuối cùng đã gửi email chia tay. Anh gửi nó từ Ả Rập Saudi. Anh viết:

Anh đoán là em sẽ không ngạc nhiên khi nhận được bức thư này.

Anh không thấy được làm thế nào chúng ta có thể ở bên nhau khi mà thậm chí chúng ta đã không viết cho nhau trong suốt nhiều tuần.

Anh không biết em đang làm gì ở trường Đại học và anh không nghĩ là mình muốn biết. Nó khá là không liên quan với nơi mà anh đang ở.

Anh đã có kỳ nghỉ ba ngày ở Dubai, và anh đã suy nghĩ về rất nhiều chuyện.

Chúng ta không sống cùng một thế giới. Cuộc đời ta đang đi về hai ngã rẽ khác nhau.

Sau đó tôi trở thành sinh viên năm hai, và bạn cùng phòng tôi nướng tặng tôi một chiếc bánh kem để chúc mừng Lucas đã rời khỏi cuộc đời tôi. Họ gọi anh là GI Joe; họ cho là - bức ảnh anh chụp chung với một nhóm binh lính cùng một khẩu súng - thật đáng sợ. Họ quá nhẹ nhõm trước chuyện anh đã rời khỏi và nghĩ rằng tôi cũng vậy, bởi vì đó là những gì tôi nói với họ. Và cũng là những gì tôi đã nói với chính mình.

CHƯƠNG 37

Tôi đã học ở Paris vào năm đầu Đại học, và khi tôi đang ở đó, tôi thấy một mẫu báo nhỏ trong tờ International Herald Tribune: Thống đốc George W. Bush của bang Texas đang tiến hành một cuộc vận động tranh cử chức Tổng thống. Lúc đó, tôi đang ở trong phòng nhận phát thư của trường Đại học, nơi tôi đang học, và ngay khi tôi hiểu rõ nội dung bài viết, tôi đã đứng dậy, chạy thẳng vào phòng vệ sinh và nôn.

Mùa thu năm cuối cấp, cùng với bạn bè, tôi thức để xem kết quả cuộc bầu cử trong sảnh chờ ký túc xá của tôi. Tôi có một bài luận văn cần nộp vào sáng hôm sau, nên tôi rời khỏi tivi ngay khi họ gọi cuộc bầu cử này là làm lợi cho phe Gore. Toàn bộ thời gian còn lại của đêm đó, tôi thức viết bài, đặt đồng hồ báo thức vào sáng sớm hôm sau, in bài luận ra, rà soát lại lỗi, và in nó thêm lần nữa, bước vào lớp mà đầu vẫn còn chúi vào bài viết, chỉnh lại lỗi đánh máy, trượt vào chỗ ngồi ở bàn hội nghị sau khi lớp bắt đầu được năm phút. Mọi thứ diễn ra bình thường cho đến khi một chủ đề được mang ra bàn tán: tôi nghe được tin hệ thống đã bị lỗi. Cuộc bầu cử đã quá gần để có thể dừng lại. Phe Gore không nói được. Bush cũng không thể nói. Tôi thấy như mình đang nuốt xuống một tảng đá.

Ngày hôm sau tôi gọi cho Lucas. Tôi đã phải gọi cho mẹ anh trước để tìm ra cách liên lạc với anh - anh hiếm khi nào ở lâu một chỗ. Tôi để lại một tin nhắn và anh gọi lại cho tôi.

Chúng tôi nói chuyện trong khoảng một tiếng rưỡi. Anh hỏi về mẹ tôi, về Rosemary. Anh bảo anh vừa mới chia tay với ai đó. Cô ấy là nghiên cứu sinh ngành Sinh học. Anh gặp cô ấy ở Sea World.

“Thế còn cuộc bầu cử thì sao?” Cuối cùng, tôi cũng ướm hỏi thử. Tôi đã nói với anh rằng anh đã từng dự đoán trước kết quả. Anh còn nhớ chăng?

“Ừ, anh đã cố gắng tránh xa cái đồng hồ lớn đó,” anh đáp hết sức lưu loát và thản nhiên. “Thật là một cái hệ thống lộn xộn!”

Ba tuần sau đó, cùng với hàng trăm sinh viên khác tràn vào phòng học lớn nhất trong trường tôi để tham gia kỳ thi LSAT. Tôi làm hết hai phần của bài kiểm tra trước khi bắt tay vào phần đọc hiểu. “Chiếc áo đỏ treo trên dây phơi bên cạnh chiếc áo xanh, nhưng không ở cạnh chiếc áo vàng...”

Tôi vẽ một sơ đồ. Tôi dán nhãn sơ đồ đó. X cho màu xanh. H cho màu hồng. Tôi nhìn lên bảng để kiểm tra khi nào bài kiểm tra sẽ kết thúc. Sau đó đưa tay lên xem đồng hồ.

Và rồi, cử chỉ đó làm tôi nhớ đến Lucas.

Lucas của những ngày rất xa xôi trước đây, đã đếm ngón tay, kiểm tra đồng hồ và nói, “Còn hai năm cấp Ba, bốn năm Đại học, ba năm ở trường Luật”, như thể anh có thể đếm thời gian trên chiếc đồng hồ kia theo năm. Anh chấp nhận định mệnh tôi sẽ vào trường Luật cũng dễ dàng như lúc anh chấp nhận ý tưởng rằng ở một thời điểm nào đó trong tương lai anh sẽ chết.

Tiếng nấc bất thành linh thoát ra khỏi miệng tôi. Nhiều thí sinh khác cùng ngược lên nhìn tôi, nhưng tôi đã thành công ngụy trang nó thành tiếng ho.

Không phải bây giờ, tôi van nài chính mình.

Tôi nhìn xuống các câu hỏi. Đồ phơi. Áo đỏ, áo xanh, áo hồng. Nhưng tôi không thể suy nghĩ gì nữa. Tôi không thể nhớ lại những hành động mà mình định sẽ làm. Tôi nhìn những dòng chữ nhiều màu được viết xuống giấy nháp. Một bảng kẻ ô gồm sáu cột được trình bày gọn ghẽ.

Chậm rãi, tôi tô màu vào trong các ô vuông. Tôi biết thời gian là quan trọng, nhưng hơi thở tôi đang dần trở nên dồn dập và tôi nghĩ việc

tô màu sẽ giúp tôi định thần lại. Tôi vẽ một hình chữ nhật mới từ những ô hình vuông mới. Tôi tô màu tất cả.

Lucas đã gia nhập thủy quân lục chiến. Lucas đã đứng về Bush và phe Gore. Và giờ tôi ở đây, tham gia kỳ thi LSAT, diễu hành về phía trước như những gì anh đã dự đoán.

Và tốt thôi, tôi đang khóc. Tôi cho rằng những người ngồi xung quanh tôi lúc bấy giờ đều nhận ra điều đó. Tôi không có bất kì tờ khăn giấy nào và đang xì mũi ra bão, vì vậy, tôi xé một trang giấy từ tệp bài thi - một lần nữa, khi tiếng xé giấy vang lên, những cái đầu đồng loạt ngóc lên như những chú chuột vàng trời lên khỏi hang. Tôi dùng giấy kiểm tra để xì mũi. Sau đó tôi vò nát nó. Rồi tôi cầm tờ đáp án lên và làm cùng hành động tương tự. Tôi đứng lên - mọi người đang nhìn tôi - và tôi đi từng bước ra khỏi dãy bàn của mình. Cô giám thị nhìn tôi bằng ánh mắt dò hỏi, nhưng tôi thậm chí còn không thèm nói dối rằng mình đang không khỏe. Tôi chỉ lắc đầu với cô, ném những mảnh giấy dính đầy nước mũi đã bị vò nát vào trong thùng rác, rồi, ôm chặt lấy chai nước vào ngực, đẩy ra cánh cửa hai cổng, băng qua nó và ra ngoài sân trong, nơi tôi đang nheo mắt bởi ánh sáng lấp lánh của tuyết.

Tôi không học trường Luật. Tôi đã chuyển đến Pháp. Tôi đi du lịch ở châu Phi. Seattle. Chicago. Tôi dừng lại ở New York nơi Rosemary đang sống cùng với bạn trai nó. Tôi tìm được một công việc ở một tổ chức phi lợi nhuận giúp đỡ cho những bà mẹ tuổi vị thành niên, soạn thảo chính sách. Tôi phải sống cuộc đời của mình. Tôi hẹn hò.

Thỉnh thoảng tôi vẫn nhận được những bức thư điện tử ngẫu nhiên từ Lucas. Khoảng thời gian tôi tốt nghiệp, anh gửi tôi một vài bức thư từ thành phố Heidelberg (Đức) cho tôi biết rằng anh đã nhìn thấy ai đó trên xe lửa ở Đức trông giống tôi. Anh gửi tôi một bưu ảnh từ Kuwait vào ngày sinh nhật lần thứ hai mươi một của tôi, khi tôi đang ở Paris. Tôi chắc rằng tôi đã nghĩ đến anh khi Tòa tháp Đôi bị sụp đổ, nhưng ngày hôm đó với tôi chỉ là một vệt mờ - bạn trai Rosemary đã không thể liên lạc với nó khoảng sáu tiếng sáng hôm đó, và tôi ngồi cạnh con

bé khi nó gọi liên tục cho anh ta, nhận cuộc gọi từ gia đình của anh ta và nó. Khoảng năm 2003, Mỹ bắt đầu bước vào cuộc chiến tranh với Iraq. Cũng thời gian đó, mẹ tôi chạm mặt với bà Dunready trong cửa hàng tạp hóa và được báo rằng Lucas đã đi rồi. Anh đã tham gia cuộc chiến tranh ở Afghanistan trong hai năm vừa rồi và vừa được cử đến Philippines. Tôi không nhớ là mình đã có cân nhắc tình tảo hay không, nhưng đâu đó trong đầu tôi, tôi quyết định rằng cái tương lai mà Lucas từng tiên liệu đã thay đổi. Sự trở về của anh đã làm thay đổi lịch sử. Anh nói tôi sẽ đi học trường Luật, và tôi đã không đi. Anh nói anh sẽ tham gia cuộc chiến ở Iraq, chuyển đi duy nhất của anh là đến Afghanistan.

Thời gian dần trôi qua. Tôi học thạc sĩ ngành Sức khỏe cộng đồng. Tôi hẹn hò với một anh chàng đang sống ở San Francisco và dạy tôi leo núi. Anh ta đặt cho tôi tờ tạp chí Outside. Chúng tôi trải qua những kỳ nghỉ và ngày nghỉ cuối tuần dài ở Utah, bang Arizona. Chúng tôi đã đi đến Pháp. Khi chúng tôi tách ra, tôi đã được huấn luyện để leo núi, và tôi đã tiến gần đến việc có một thân hình sáu múi hoàn hảo hơn bao giờ hết. Nhưng tôi ngừng hẹn hò với anh ta khi tôi nhận ra tôi không thể chuyển đến San Francisco vì anh ta và anh ta cũng sẽ không chuyển đến New York, về cơ bản, chúng tôi là bạn.

Mẹ tôi đã nghỉ hưu khỏi công việc gây quỹ cho bảo tàng. Với sự quản lý của cô Val ở mặt kinh doanh, bà mở một cửa hàng đồ len nhỏ chuyên bán sợi len và những sản phẩm thời trang đắt tiền và xinh đẹp được làm từ len nhuộm thủ công của riêng bà. Tôi đã trải qua một giai đoạn tự thuyết phục mình rằng Rosemary đã đúng, rằng mẹ tôi và cô Valerie thật sự là một đôi vợ chồng già. Nhưng giờ thì tôi không chắc nữa. Điều duy nhất tôi có thể nói một cách kiên định rằng họ đã cho tôi thấy tình yêu là muôn hình vạn trạng.

Tôi chạm trán Tommy em trai Lucas ở một buổi tiệc sau khi trở về nhà và là một tháng trước sinh nhật lần thứ ba mươi của tôi. Tôi hỏi cậu ấy đã tốt nghiệp Đại học chưa và cậu bật cười, nói rằng đã tốt nghiệp được ba năm và cũng đã kết hôn.

Tommy kể rằng hiện Lucas đang chiến đấu ở Afghanistan lần nữa - sau lần được cử đi Philippines, anh đã ở Bắc Hàn, Hawaii và San Diego. Anh đang chỉ huy một đơn vị, và liệu tôi có đã thờ phào vì anh đã không đến Iraq không, tôi không nhớ. Chuyện đó xảy ra sau khi Obama đắc cử tổng thống. Liệu tôi có cân nhắc tỉnh táo rằng cuộc chiến Iraq đã kết thúc và không có khả năng anh sẽ bị gửi trở lại đó trước khi toàn bộ quân đội Mỹ rút đi? Tôi không nhớ nữa.

Tôi cho rằng tôi đã thực sự quên, như Lucas đã từng hứa với tôi về điều đó. Hoặc từ “có thể” là một từ sai. Ký ức vẫn ở đó, nhưng con đường dẫn đến đấy thì đã bị lấp đầy cát mất rồi.

CHƯƠNG 38

Một năm sau. Tôi đi làm muộn. Tàu điện ngầm bị hoãn - năm mươi phút bị mắc kẹt dưới lòng đất - nghĩa là tôi sẽ bị dính những vết ố vàng trên chiếc áo cánh lụa tôi đang mặc bên dưới áo vét. Tôi thay một chiếc áo ba lỗ lấy từ túi đồ thể dục của tôi và bỏ chiếc áo cánh vào sọt rác. Tôi phải nhớ là không được cởi chiếc áo vét khoác ngoài trong suốt cuộc họp mà tôi sẽ phải tham dự sau đó với người đến từ văn phòng chính.

Cuộc họp này là một cuộc giao dịch lớn. Người của tổng bộ cuối cùng đã nói chuyện nghiêm túc về việc tiến hành một kế hoạch mà chi nhánh tôi đã được ủng hộ trong suốt mười năm qua. Nó được gọi là một chuỗi trung tâm giáo dục cho những bà mẹ vị thành niên mới - các lớp lưu động, nơi giữ trẻ ban ngày ngay tại trụ sở, nhóm làm công tác xã hội, dạy kèm và một mạng lưới kết nối cựu thành viên. Tôi rất phấn khích với ý tưởng này - tôi đã nghĩ ra nó. Các bà mẹ vị thành niên cần được trên thế giới choàng tay ôm lấy họ để họ biết rằng họ sẽ được hỗ trợ để vượt qua.

Khoảng mười phút trước khi nhóm của chi nhánh bên tôi rời đi, tôi thấm mồ hôi hai bên thái dương bằng một cái khăn tắm và mở hộp thư điện tử của tôi ra. Trợ lý của tôi, Tracy, đã đi vào phòng tôi, phát hiện cái áo cánh đang ở trong đồng rác và moi nó ra. “Cái này đổi trả được mà,” cô ấy nói.

Tôi nhấp một ngụm Diet Coke. Tracy cũng nhướn mày với điều tôi đang làm.

“Tôi nhận ra nó không phải là loại đồ uống dinh dưỡng cho lắm,” tôi nói trong nỗ lực để cô ấy đừng bắt đầu bài thuyết giảng.

Và đó là điều cuối cùng tôi nhớ trước khi chuông điện thoại reo.

Tracy chạy đến bàn mình để trả lời điện thoại, và tôi lắng nghe non nửa cuộc nói chuyện của cô để chắc rằng không xảy ra chuyện gì với cuộc họp.

Và sau đó tôi tiếp tục lắng nghe khi tôi nhận ra sự kinh ngạc trong giọng nói cô.

Cô ấy cố gắng làm nản lòng người gọi đến.

Thất bại của nỗ lực đó là khi cuộc nói chuyện kéo dài đến vài phút. Tracy ngồi xuống ghế, bắt đầu viết nguệch ngoạc lên tập giấy viết tin nhắn của mình.

Sau đó, tôi nghe giọng cô vang lên, truyền đến tôi qua cánh cửa đang mở và thiết bị truyền tin. “Juliet, khoan đi vội.”

Tôi đang luồn tay vào ống tay áo của chiếc áo khoác mình đang cầm. Sau đó Tracy đứng trước cửa văn phòng tôi, mái tóc xù được túm gọn ra sau bằng một tay.

“Đó là một y tá,” cô đang đọc hồi hã những dòng chữ viết trên tập tin nhắn, “gọi đến từ một bệnh viện quân đội ở Đức. Juliet, cô có trông đợi loại tin tức như vậy không?”

Thế giới xung quanh tôi như biến mất, chỉ còn lại: Quân đội. Bệnh viện. Tin tức.

Và đây là những gì tôi đã cảm thấy lúc đó: Một tia chớp màu trắng xóa sạch bộ não tôi. Một phần trong tôi đã luôn trông đợi những từ này trong suốt nhiều năm, và giờ đây chúng lại khiến tôi cảm giác không thật.

“Cô có biết ai trong quân đội không?” Tracy hỏi. “Tham gia cuộc chiến ở Iraq ấy? Cô có biết tôi đang nói gì không?”

Lúc cô mới bắt đầu nói, tôi vẫn còn đứng nhưng giờ thì tôi đang ngồi trên chiếc ghế nơi mình đã trải qua quá nhiều ngày và đêm dài. Chiếc ghế với một chân bị gãy mà chỉ có tôi mới biết làm thế nào để nó được thẳng bằng.

Tôi nhìn những bức tường trắng kẻ ô xanh lá cây và trắng trong phòng mình, như thể tôi chỉ mới nhìn thấy chúng lần đầu tiên. Tôi nhìn xuống chiếc váy của bộ trang phục công sở tôi đang mặc, đôi giày da lộn màu nâu, làn da trên lưng bàn tay tôi.

Tracy không cần cho tôi biết phần còn lại. Tôi biết. Lucas. Lần này là tin Lucas đã chết rồi.

Cúi người về phía trước trên chiếc ghế của mình, tôi túm lấy hai chân nhằm ngăn chặn cảm giác xoắn lại trong cổ họng. Tôi không thể nặn ra bất kì câu hỏi nào. Tôi không thể nói chuyện được. Có lẽ tôi đang khóc. Tôi biết cuối cùng nước mắt tôi cũng đã rơi.

“Juliet?” Tracy nói, giọng dịu dàng.

Thời gian đang đứng yên. Ngoại trừ thời thanh xuân của tôi. Nó đang quay ngược lại. Chạy về trước. Đi ngang. Nó là những gì đang xảy ra ở rìa vũ trụ, lung linh, co giãn.

Tôi lại trở về năm mười sáu. Như thể một cơn gió lớn đã xuất hiện và cuốn tôi vào trong nó, tôi cảm giác Lucas đang ở cùng với tôi. Tôi có thể ngửi thấy anh, có thể cảm giác được bàn tay anh đang chạm lên tay tôi.

“Tôi tưởng anh ấy đang ở Afghanistan”, tôi gần như không thể nghe thấy giọng nói của mình. “Chúng ta đã được cho là đang rút quân ra khỏi Iraq.”

Mắt Tracy mở to với sự lo âu. “Nghe này...” cô nói.

Nhưng tôi đã không thể nghe. Tôi thấy như thể mình đang nhìn xuống từ bầu trời phía trên thành phố New York. Từ đây, tôi cũng có thể xuyên qua nửa vòng trái đất để nhìn thấy Lucas, cơ thể anh đang nằm trên một giường bệnh ở Đức, làn da sạm nắng phủ đầy băng gạc. Trong tưởng tượng của tôi, nó cũng là chiếc giường bệnh nơi tôi đã nắm tay anh khi tôi mười sáu tuổi, nhưng anh giờ trông già hơn, chắc nịch hơn, đáng vẻ mà anh đã miêu tả cho tôi trong giấc mơ nhiều năm trước. Mắt anh nhắm nghiền. Anh không còn mơ nữa rồi. Anh đã từ bỏ cuộc chiến. Tôi có thể thấy anh đau đớn thế nào.

Sau đó, vì một lý do nào đấy, trong ảo tưởng của tôi, tôi đang ở đó với anh. Tôi đang nói anh nghe tôi yêu anh nhiều thế nào, nói với anh rằng nó ổn rồi, rằng tôi biết anh đã cố gắng, rằng cơ thể anh, chứ không phải linh hồn anh, đã chết, rằng tôi đã tha thứ cho anh, rằng tôi đã không bao giờ quên.

Tôi đã là tôi của năm ba mươi một khi nói những điều này, nhưng tôi cũng là tôi của năm mươi sáu. Tôi là chính tôi. Tôi đang mười sáu. Và sau đó sự khác biệt bị mờ dần. Trong một giây, tôi bắt gặp ánh mắt của Tracy, và cô lùi lại một bước, hướng về phía cửa và sự an toàn có liên quan đến văn phòng chính.

“Làm thế nào...”, tôi nhớ mình đang nói. Tôi nhìn lên trần nhà, nhìn xuống sàn nhà trải thảm, rồi sau đó nhìn Tracy lần nữa, đang vẫn cầm tập tin nhả trong tay và bị kính hãi.

“Nghe này,” cô lên tiếng lần nữa và nuốt xuống khó nhọc. “Y tá này. Bà ta nhấn mạnh với tôi là phải nói tất cả điều này.” Cô nhìn xuống tập tin nhả - Tôi thoáng thấy trên những tờ giấy ghi chú có dòng chữ nguệch ngoạc TRONG LÚC BẠN Ở NGOÀI. “Tôi đã cố viết thật nhanh. Cô có muốn nghe không?”

Tôi gật đầu.

“Được rồi. Tôi đoán là người lính này, đã trong tình huống khá là tồi tệ. Anh ta đã bị vướng vào một vụ nổ bom, người y tá nói. Một quả bom tự chế. Dưới sức ép của vụ nổ, lẽ ra anh ta đã chết, nhưng với một phép nhiệm màu nào đó, anh ta được đưa đến bệnh viện khi tim vẫn còn nhịp đập. Cô có muốn gọi lại cho người y tá đó không? Anh ta là ai?”

Tôi không thể nhìn Tracy. Tôi không thể ngẩng đầu lên. Mỗi phút giây trôi qua đều đau đớn hơn phút trước. “Chỉ cần kể tôi nghe phần còn lại thôi,” tôi thì thầm. “Làm ơn.”

“Thôi được rồi.” Tracy tiếp tục nhìn xuống những tờ giấy ghi chú. Hai tay cô đang run lên. Tôi hẳn là sẽ cảm thấy rất tiếc cho cô nếu tôi không bắt buộc mình không được cảm thấy gì cả. “Anh ta đã sống đủ

lâu trong bệnh viện ở Iraq để họ quyết định chuyển anh ta đến bệnh viện ở Đức. Tôi đoán bác sĩ có lẽ cũng không hiểu vì sao anh ta lại cố gắng chống chọi đến vậy. Lần đầu tiên mà người y tá nhìn thấy anh, bà ta nói, anh ta đang trong tình trạng hôn mê, vốn rất phổ biến với những nạn nhân bị phỏng, nhưng anh ta đã ổn định lại. Vết bỏng của anh đang bắt đầu hồi phục.”

Tôi ngồi bất động hoàn toàn. Nếu cử động - nếu tôi chớp mắt - tôi cần chắc chắn về những từ ngữ của Tracy. Nhưng nếu tôi ngăn tôi không cử động, chúng sẽ rơi là tả quanh tôi, giống như tuyết.

“Và ngày hôm qua, sau nhiều tháng, anh ta đã khôi phục ý thức. Người y tá, bà ta gần như đã òa khóc khi nói với tôi. Bà đã gọi cho gia đình anh ta nhưng tất cả họ đều đang trên đường bay đến Đức, vì vậy khi anh ta bắt đầu mở miệng, bà ta đã chẳng thể liên lạc với ai trong số họ. Nhưng anh ta đã nói, tôi đoán là nhiều. Đầu tiên họ nghĩ anh ta nói về linh cảm. Không ai trong số các y tá hiểu anh ta đang nói về điều gì. Họ gần như đã phải cho anh ta dùng thuốc an thần, nhưng anh ta chống cự quá kịch liệt đến nỗi họ không kìm anh ta lại được.

“Anh ấy muốn gì?”, tôi đánh liều hỏi.

“Cô,” Tracy đáp. “Anh ta biết tên cô. Anh ta biết nơi cô đang làm việc. Anh ta bắt họ phải tìm cô trên mạng. Anh ta đọc một tin nhắn mà mình muốn họ đọc cho cô, từng từ một. Tôi đã ghi lại rồi.”

Cô lật qua lại những tờ ghi chú lần nữa. Tôi không cử động. Tôi không thở. Tracy điều chỉnh lại kính. Thật đau đớn. “Tin nhắn của anh ta là: Anh chỉ vừa mới tỉnh dậy từ một giấc mơ có em. Anh tin là em đã cứu mạng anh. Nếu em biết anh đang nói về điều gì, làm ơn hãy đến đây. Lucas.” Tracy kiểm tra lại tờ ghi chú. “Tên anh ta là Lucas Dunready. Cô biết anh ta không?”

Tracy phát âm sai tên của anh, nhưng tôi không cần cô nói đúng.

Tôi đứng lên.

Tôi bị hoa mắt.

“Ừm, Juliet?” Tracy nói. “Cô có biết chuyện này có nghĩa là gì không?”

Và như bạn đã biết, trước đó tôi có cảm giác mình bị cuốn lên bầu trời, đến một nơi mà tôi có thể nhìn xuống thấy Lucas trong bệnh viện đúng không? À, giờ thì tôi bắt đầu đang rơi, cái cách mà thỉnh thoảng bạn sẽ rơi khi cơ thể bạn sắp chìm dần vào giấc ngủ. Chìm dần, chìm dần, và sau đó bạn bắt được chính mình, như thể cuối cùng phanh thang máy đã được dừng lại. Tracy đặt tay cô lên vai tôi. Cô đang giữ tôi lại, giúp tôi đứng thẳng.

“Juliet!” cô đang la lên. “Có ai đó không, giúp với!”

Sau đó là những giọng nói khác.

“Cô ấy đang đổ mồ hôi.”

“Da cô ấy trắng bệch.”

Có tiếng bước chân, chuyển động, sau đó là một ống hút. Nước cam ép. Lạnh. Tôi hầu như có thể cảm thấy đường đang được hấp thụ vào máu tôi. Nó truyền cho tôi hi vọng. Tôi ngồi thẳng lên. Có một ý nghĩ vừa hình thành trong tôi. Tôi có thể thấy tay và chân tôi đã giành lại được quyền kiểm soát của chúng. Lưng tôi ngứa ran, mắt tôi mở ra. Tôi hít một hơi thật sâu, gần như là hỗn hển, giống hơi thở của Lucas sau khi y tá mang anh trở lại với cuộc đời trong bệnh viện nhiều năm trước.

Không phải là nước ép cam khiến tim tôi bắt đầu đập.

Lucas... để lại tin nhắn cho tôi?

Lucas... vừa tỉnh dậy sao?

Tôi cảm thấy e sợ những từ này, như thể giây phút tôi tin nó là thật, tôi sẽ nhận ra đó chỉ là một sai lầm.

Những từ ngữ này không thể nào là thật được. Những gì thật đều không được tính.

Điều gì được tính - tôi có thể thấy bây giờ - là dòng thác ký ức, là những vách đá in hằn dấu vết của các cơn sóng.

Lucas đã tỉnh dậy.

Tôi đã ở trong giấc mơ của anh.

Không còn giấc mơ nào nữa cả.

Tracy nhìn lên đồng hồ trên tường tôi. “Cuộc họp thì sao?”, cô hỏi. “Có lẽ chúng ta nên gọi và nói với họ là cô sẽ đến trễ.”

“Hủy nó đi,” tôi nói.

Mắt Tracy mở cực lớn.

“Nói với họ là tôi ốm.” Khi bạn có cuộc họp với người của tổng bộ, bạn sẽ không được phép bị ốm. Nhưng tôi đã đứng lên và lục lại hồ chiếu của tôi. Tôi nhét đồng hồ sơ trong tủ của tôi vào hộp thư gửi đi, hy vọng cuối cùng sẽ có ai đó đối mặt với nó. “Nói với họ là tôi bị ốm rất nặng. Nói họ biết là tôi sẽ đi đến bệnh viện, ừ, đúng rồi. Thậm chí nó cũng không phải là lời nói dối mà!”

“Juliet!” Tracy la lên. Cô sẽ bảo tôi ngồi xuống, và tôi biết, rằng tôi không khỏe.

Nhưng tôi không thể ngồi. Tôi không bao giờ có thể ngồi. Tôi đang kéo ví ra khỏi tủ, vớ vết chiếc điện thoại trên bàn. Tôi sẽ chạy. Tôi sẽ thay giày. Tôi sẽ tìm một sân bay. Tôi sẽ sử dụng thẻ tín dụng của tôi. Tôi sẽ đáp một chuyến bay. Tôi vẫn còn thấy choáng váng, giống như não của tôi không còn tin tưởng vào địa hướng của sàn nhà, như tôi đang đứng trên một chiếc thuyền đang rung lắc dữ dội. Nhưng không sao cả. Tôi đã không còn phải tự tin vào mặt đất bên dưới chân tôi, bởi vì tôi đang bay.

LỜI CUỐI

Ở sân bay, tôi mua một quyển sổ. Một cây bút. Tôi thấy hình ảnh mình phản chiếu qua gương trong phòng vệ sinh và tôi mua một cây lược. Tôi đã không sử dụng nó. Tôi không có thời gian.

Tôi đã viết và dừng lại không viết tiếp, ngủ ngày, và viết thêm một ít nữa - nó mất hàng giờ. Tôi gần như không nhận ra tiếng rên rỉ của động cơ máy bay, tiếng kêu của các hệ thống thông gió, câu hỏi êm ái của những nữ tiếp viên hàng không người Đức. Tôi có muốn uống nước không? Tôi có cần một cái chăn không? Tôi nhìn chăm chăm họ như thể tôi không biết thứ tiếng Anh mà họ nói, và họ rời đi.

Khi những chuyện bực mình nhỏ nhất đều được vứt ra sau đầu, tôi viết quá nhanh và lâu đến mức tay tôi bị mỏi. Nhưng tôi vẫn viết. Viết là cách duy nhất tôi sắp xếp lại những suy nghĩ đang quay mòng mòng trong đầu mình, những khoảnh khắc tôi nhớ và dư âm còn vương lại.

Cơ thể tôi tin rằng bây giờ đã là nửa đêm, nhưng tôi đang ngắm bình minh qua ô cửa nhỏ hẹp, vì vậy tôi biết nó nhất định đã là buổi sáng. Có những đám mây đang là bên dưới tôi. Chúng là tất cả những gì tôi có thể thấy, qua màn hình định vị GPS trên chiếc ghế phía trước tôi cho tôi biết rằng chúng tôi đang ở đâu đó trên Biển Bắc.

Tôi tiếp tục làm mát đôi tay đã mỏi của mình bằng cách áp vào cửa sổ. Ý nghĩ của tôi tiếp tục trôi đi. Tôi nốc ừng ực nước từ một chai nước Evian, và người đàn ông ngồi kế tôi thì đang khó chịu. Và tôi mỉm cười với anh ta. Tôi ân cần mời anh ta một thanh sing-gum bạc hà.

“Cô hẳn là bận dữ lắm,” anh ta nói, khẽ lắc đầu từ chối thanh sing-gum của tôi. Tôi gật đầu và cười. Tôi cưỡng lại ý nghĩ muốn dọa anh ta

nhiều hơn bằng cách nói những điều nghe rất điên rồ, đại loại như “Giờ thì tôi biết tất cả điều này rồi. Tôi nhớ hết chúng.” Nhưng tôi biết. Bạn thấy đó:

Bất kể điều gì tôi đã nói với Lucas trong bệnh viện ngày ấy, bất kì thứ gì tôi đã lấy từ anh, và bất kì điều gì tôi đã trao cho anh, bất kì điều gì đã xảy ra giữa chúng tôi trước khi anh rời đi, nó đều đã cho anh sức mạnh để ở lại. Lucas đã đánh bại cái chết. Đánh bại thời gian. Anh đánh bại mọi thứ mà chúng ta biết về một sự tách biệt giữa linh hồn và thể xác.

Anh ở đây bởi vì tôi. Còn sống. Nguyên vẹn. Và tôi đang sắp đến bên anh. Tôi không thể suy nghĩ về những điều đã qua. Tôi không thể tưởng tượng được phần còn lại và tôi không cần mà cũng không muốn. Tôi chỉ muốn sống, muốn xem nó mở ra.

Tôi chụp lại các trang trong sổ tay của tôi, nhìn lại những dòng chữ nguệch ngoạc, nhìn những nơi mà cây viết đè xuống và nơi mà mực có vẻ chảy ra đều hơn. Tôi tự hỏi tôi sẽ nghĩ về những từ ngữ này ra sao nếu sau này tôi nhìn lại chúng, cho dù chúng có bị méo mó đi hay không, cho dù tôi có nhớ về chúng theo cách mà tôi đang nhớ ngay lúc này hay không.

Lucas: Em sẽ kể cho anh nghe một câu chuyện. Em sẽ cầm tay anh. Em sẽ nhìn vào mắt anh như em đã từng năm em mười sáu. Em sẽ tìm hiểu điều gì đã làm nên con người anh. Dù em tin là em đã biết. Em nhớ.

Lucas: Em chưa từng quên anh.

* Nguyên gốc “Dog tag”, là tên chính thức cho các thẻ định danh dành cho nhân viên quân sự hoặc binh lính, được sử dụng chủ yếu cho việc xác định thông tin về số thương vong và y tế cơ bản cần thiết. Dog tag thường được chế tạo từ kim loại chống ăn mòn. Một chùm thẻ thường gồm hai mảnh kim loại chứa thông tin tương tự nhau.

*
– Một dạng sandwich bò kẹp hành tây.

* Theo Sciene Daily, “Déjà vu” là cụm từ tiếng Pháp mang nghĩa “đã nhìn thấy.” Déjà vu là một cảm giác khó hiểu, bí ẩn về những sự kiện hay hình ảnh mà chúng ta từng trải qua hay nhìn thấy trước đây. Hiện tượng này sinh ra do rối loạn chức năng sinh học (ví dụ như động kinh), do những ký ức tiềm ẩn quen thuộc và do nhận thức bị phân chia.

* [—] Giáo hội các Thánh hữu Ngày sau của Chúa Giêsu Kitô (The Church of Jesus Christ of Latter-day Saints, viết tắt LDS), còn được biết với tên Giáo hội Mặc Môn/Mormon, là một giáo hội Kitô giáo lớn và nổi tiếng nhất trong phong trào Thánh hữu ngày sau (một hình thức của phong trào Phục hồi Kitô giáo). Trụ sở chính của giáo hội đặt tại thành phố Salt Lake, tiểu bang Utah, Hoa Kỳ.

* Tên đầy đủ là Military Entrance Processing Station - Trạm xử lý hồ sơ nhập ngũ.

* Nguyên văn là “The Few, The Proud” - biểu ngữ chính của phân vụ Thủy quân lục chiến Hoa Kỳ.

* Nguyên văn “Monekey bar”, một thiết bị dụng cụ thể dục, dáng cầu cong, phải đu người và dựa vào lực tay để di chuyển trên thang, chủ yếu hỗ trợ tập phát triển tay và thân trên, phổ biến với trẻ em Mỹ.

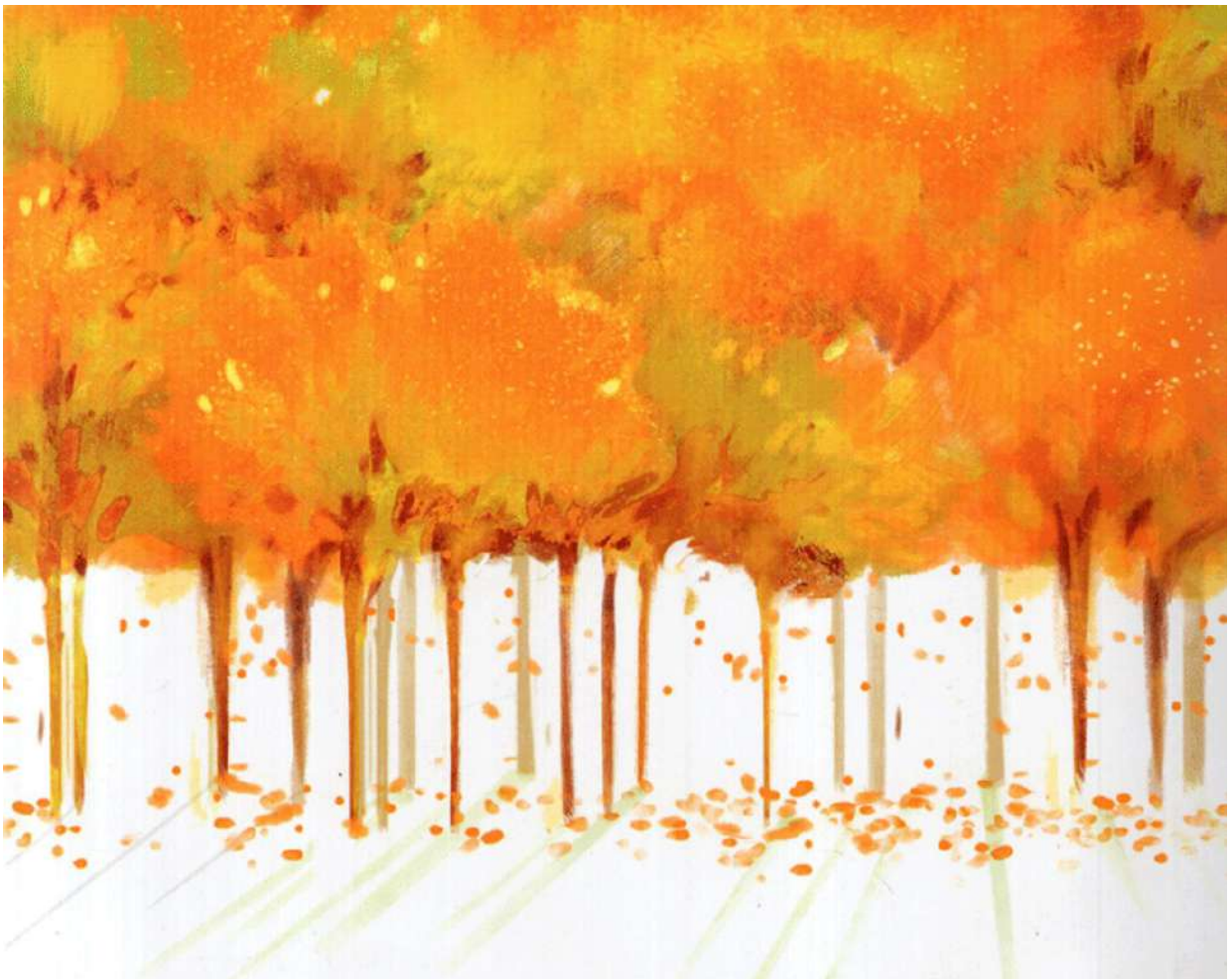
* 7-Eleven (Seven - Eleven hay 7-11) là tên một chuỗi cửa hàng tiện ích quốc tế, hoạt động theo hình thức nhượng quyền kinh doanh, là nhà khai thác, chuyển nhượng, cấp phép các cửa hàng tiện ích lớn nhất thế giới với hơn 50.000 đại lý.

* Nguyên gốc là Liberal Arts - Hệ Đại học gồm những trường học chỉ có bậc đào tạo Đại học, quy mô nhỏ, ý thức cộng đồng và tinh thần trường (school spirit) mạnh.

* Nguyên gốc: Planned Parenthood - Liên đoàn Kiểm soát Sinh sản Mỹ (còn có tên đọc hiểu khác là Tổ chức yểm trợ phá thai/Tổ chức kế hoạch hóa). Được thành lập năm 1916 bởi Margaret Sanger và Ethel Byrne.

* Tình trạng da sau khi bị véo sẽ không trở lại nguyên dạng mà vẫn còn nếp nhăn.

* Armed Services Vocational Aptitude Battery - ASVAB.



“Anh nghĩ anh đã trở về đây từ một nơi nào đó trong tương lai. Anh không biết mình đã làm điều đó như thế nào. Nhưng anh biết tại sao mình làm vậy. Anh trở về đây vì em.

Juliet, anh chưa từng quên em!”

Mintbooks

Em chưa từng quên anh

ISBN: 978-604-69-9465-7



9 786046 994657

Giá: 98.000 VND

MỤC LỤC

1.	<u>LỜI NHẬP</u>
2.	<u>LỜI MỞ ĐẦU</u>
3.	<u>CHƯƠNG 01</u>
4.	<u>CHƯƠNG 02</u>
5.	<u>CHƯƠNG 03</u>
6.	<u>CHƯƠNG 04</u>
7.	<u>CHƯƠNG 05</u>
8.	<u>CHƯƠNG 06</u>
9.	<u>CHƯƠNG 07</u>
10.	<u>CHƯƠNG 08</u>
11.	<u>CHƯƠNG 09</u>
12.	<u>CHƯƠNG 10</u>
13.	<u>CHƯƠNG 11</u>
14.	<u>CHƯƠNG 12</u>
15.	<u>CHƯƠNG 13</u>
16.	<u>CHƯƠNG 14</u>
17.	<u>CHƯƠNG 15</u>
18.	<u>CHƯƠNG 16</u>
19.	<u>CHƯƠNG 17</u>
20.	<u>CHƯƠNG 18</u>
21.	<u>CHƯƠNG 19</u>
22.	<u>CHƯƠNG 20</u>
23.	<u>CHƯƠNG 21</u>
24.	<u>CHƯƠNG 22</u>
25.	<u>CHƯƠNG 23</u>

26.	<u>CHƯƠNG 24</u>
27.	<u>CHƯƠNG 25</u>
28.	<u>CHƯƠNG 26</u>
29.	<u>CHƯƠNG 27</u>
30.	<u>CHƯƠNG 28</u>
31.	<u>CHƯƠNG 29</u>
32.	<u>CHƯƠNG 30</u>
33.	<u>CHƯƠNG 31</u>
34.	<u>CHƯƠNG 32</u>
35.	<u>CHƯƠNG 33</u>
36.	<u>CHƯƠNG 34</u>
37.	<u>CHƯƠNG 35</u>
38.	<u>CHƯƠNG 36</u>
39.	<u>CHƯƠNG 37</u>
40.	<u>CHƯƠNG 38</u>
41.	<u>LỜI CUỐI</u>

Table of Contents

<u>LỜI NHẬP</u>
<u>LỜI MỞ ĐẦU</u>
<u>CHƯƠNG 01</u>
<u>CHƯƠNG 02</u>
<u>CHƯƠNG 03</u>
<u>CHƯƠNG 04</u>
<u>CHƯƠNG 05</u>
<u>CHƯƠNG 06</u>
<u>CHƯƠNG 07</u>
<u>CHƯƠNG 08</u>
<u>CHƯƠNG 09</u>
<u>CHƯƠNG 10</u>
<u>CHƯƠNG 11</u>
<u>CHƯƠNG 12</u>
<u>CHƯƠNG 13</u>
<u>CHƯƠNG 14</u>
<u>CHƯƠNG 15</u>
<u>CHƯƠNG 16</u>
<u>CHƯƠNG 17</u>
<u>CHƯƠNG 18</u>
<u>CHƯƠNG 19</u>
<u>CHƯƠNG 20</u>
<u>CHƯƠNG 21</u>
<u>CHƯƠNG 22</u>
<u>CHƯƠNG 23</u>
<u>CHƯƠNG 24</u>
<u>CHƯƠNG 25</u>
<u>CHƯƠNG 26</u>
<u>CHƯƠNG 27</u>

[CHƯƠNG 28](#)

[CHƯƠNG 29](#)

[CHƯƠNG 30](#)

[CHƯƠNG 31](#)

[CHƯƠNG 32](#)

[CHƯƠNG 33](#)

[CHƯƠNG 34](#)

[CHƯƠNG 35](#)

[CHƯƠNG 36](#)

[CHƯƠNG 37](#)

[CHƯƠNG 38](#)

[LỜI CUỐI](#)